

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ANOUSAY SAVATH

VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÃO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC
CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ
CỦA NHÂN DÂN GIAI ĐOẠN HIỆN NAY
(QUA KHẢO SÁT TẠI TỈNH LUÔNG PHA BẮNG)

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2026

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ANOUSAY SAVATH

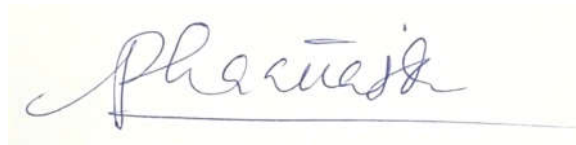
**VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÃO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC
CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ
CỦA NHÂN DÂN GIAI ĐOẠN HIỆN NAY
(QUA KHẢO SÁT TẠI TỈNH LUÔNG PHA BẮNG)**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHÍNH TRỊ HỌC
Mã số: 9310201**

Chủ tịch Hội đồng

Người hướng dẫn khoa học:

1. GS.TSKH. Phan Xuân Sơn



PGS.TS. Trịnh Thị Xuyên

2. TS Lê Thị Thu Mai



HÀ NỘI - 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả



Anousay Savath

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
Chương 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.....	9
1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến lý luận vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước nói chung và của cấp tỉnh nói riêng trong bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân.....	9
1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực trạng vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước nói chung và của cấp tỉnh nói riêng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân.....	30
1.3. Các công trình nghiên cứu liên quan đến quan điểm, phương hướng, giải pháp phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước nói chung và của cấp tỉnh nói riêng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân.....	39
1.4. Những giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.....	43
Chương 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN.....	47
2.1. Địa vị chính trị pháp lý của Mặt trận Lào xây dựng đất nước.....	47
2.2. Quyền làm chủ của nhân dân và Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	60
2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân	81
Chương 3. THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BĂNG NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.....	97
3.1. Khái quát chung về Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	97
3.2. Thực trạng vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân	115
3.3. Đánh giá chung và những vấn đề đặt ra về vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân	137

Chương 4. QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	151
4.1. Quan điểm phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân thời gian tới	151
4.2. Phương hướng phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân thời gian tới	152
4.3. Giải pháp phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân thời gian tới	155
KẾT LUẬN	184
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	185
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	186
PHỤ LỤC	202

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ viết tắt		Nghĩa đầy đủ
1	BCHTU	:	Ban chấp hành trung ương
2	CHDCND	:	Cộng hòa dân chủ nhân dân
3	CNXH	:	Chủ nghĩa xã hội
4	CQDP		Chính quyền địa phương
5	ĐĐK	:	Đại đoàn kết
6	ĐNCB	:	Đội ngũ cán bộ
7	ĐNND	:	Đối ngoại nhân dân
8	HĐND	:	Hội đồng nhân dân
9	HTCT	:	Hệ thống chính trị
10	KTTT	:	Kinh tế thị trường
11	KT-XH	:	Kinh tế - xã hội
12	MTLXĐĐN	:	Mặt trận Lào xây dựng đất nước
13	MTTQ	:	Mặt trận Tổ quốc
14	NDCM	:	Nhân dân cách mạng
15	NNPQ	:	Nhà nước pháp quyền
16	PBXH	:	phản biện xã hội
17	PTLD	:	Phương thức lãnh đạo
18	QLCCND	:	Quyền làm chủ của nhân dân
19	QLNN		Quyền lực nhà nước
20	UNICEF	:	United Nations International Children's Emergency Fund Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc
21	VBQPPL	:	Văn bản quy phạm pháp luật
22	XĐĐN	:	Xây dựng đất nước
23	XHCN	:	Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 3.1: Quá trình hình thành và phát triển của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bảg giai đoạn 1950 đến 2024.....	107
Bảng 3.2: Tổng hợp cơ cấu nhân sự MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bảg nước CHDCND Lào.....	113
Bảng 3.3: Thông tin về Phật giáo tại tỉnh Luông Pha Bảg	118
Bảng 3.4: Thông tin về các tôn giáo, giáo phái khác Phật giáo tại tỉnh Luông Pha Bảg hiện nay.....	119
Bảng 3.4: Thành tựu công tác bầu cử năm 2021 trên toàn tỉnh Luông Pha Bảg nước CHDCND Lào	134
Biểu đồ 3.1: MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bảg tiếp nhận kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết giai đoạn 2016-2024.....	125

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong hệ thống chính trị của nước CHDCND Lào, MTLXDĐN có vị trí đặc biệt quan trọng, là một bộ phận cấu thành của HTCT, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng NDCM Lào và là cơ sở chính trị của chế độ dân chủ nhân dân. Đồng thời, MTLXDĐN có chức năng tập hợp, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giáo dục, vận động nhân dân tham gia công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Do vậy, MTLXDĐN là tổ chức có điều kiện thuận lợi nhất để phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tập hợp sức mạnh xã hội và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong thực tiễn. Đặc biệt ở cấp tỉnh, MTLXDĐN vừa trực tiếp bám sát cơ sở, nắm bắt tình hình nhân dân, vừa là chủ thể phối hợp giữa Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong triển khai các chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân.

Trong những năm qua, vấn đề đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân (QLCCND) là một trong những chủ trương hết sức quan trọng được Đảng, Nhà nước và Mặt trận Lào xây dựng đất nước (MTLXĐN) quan tâm thực hiện trong khắp các tỉnh, thành trên cả nước cũng như tiếp tục được Đảng NDCM Lào xác định là một trong mười một vấn đề trọng tâm trong Cương lĩnh chính trị lần thứ III của đảng. Đồng thời, nội dung liên quan đến đảm bảo QLCCND là một trong sáu vấn đề trọng tâm được nhấn mạnh trong Báo cáo chính trị của Ủy ban Trung ương MTLXĐN vừa qua bên cạnh các lĩnh vực khác như đoàn kết nhân dân, khuyến khích nhân dân đóng góp vào các phong trào, hợp tác với các cơ quan liên quan, cải tổ cơ cấu tổ chức và phương thức lãnh đạo (PTLD) của MTLXĐN và đối ngoại nhân dân.

Đối với hệ thống chính trị (HTCT) của nước CHDCND Lào với những đặc thù về cách thức tổ chức, vận hành, mối quan hệ cũng như vị trí, vai trò riêng biệt của các tổ chức cấu thành trong HTCT đã dẫn đến vấn đề Đảng

Nhân dân cách mạng (NDCM) Lào có một số khiếm khuyết cũng như không có lợi thế khi so sánh với MTLXĐN. Điều này bắt nguồn từ những đặc thù về nhân chủng học, về lịch sử hình thành và phát triển của truyền thống văn hóa truyền thống của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào cũng như với vị trí, vai trò của MTLXĐN trong việc tập hợp, củng cố khối đại đoàn kết (ĐĐK), đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân trong cả nước. Thực tiễn này dẫn đến việc MTLXĐN các cấp trên cả nước là một trong các nhân tố đóng vai trò quan trọng cùng với các thành tố khác trong HTCT để đảm bảo QLCCND các dân tộc trên cả nước. Ngoài ra, với cơ cấu tổ chức bộ máy theo ngành dọc hiện nay của hệ thống MTLXĐN các cấp do vậy nó có tính đồng dạng trong tổ chức, cơ chế hoạt động và tuy số lượng, điều kiện về nhân lực, tổ chức các phòng ban chuyên môn có thể khác biệt đôi chút tùy vào thực tiễn nhưng chức năng, vai trò, nhiệm vụ của MTLXĐN các cấp nhất là tại cấp tỉnh trên cả nước CHDCND Lào đều giống nhau. Từ đó dẫn đến sự tương đồng trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong thực tiễn của MTLXĐN các tỉnh nhất là đối với các vấn đề trọng tâm được Trung ương MTLXĐN đề ra từ bối cảnh mới.

Trong giai đoạn từ 2016 đến nay tại 18 tỉnh, thành trên cả nước CHDCND Lào đều chú trọng quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng về đảm bảo QLCCND trong thực tiễn. Trong đó tỉnh Luông Pha Băng là địa phương đã đạt được khá nhiều kết quả nổi bật trong việc thực hiện đảm bảo QLCCND. Những thành công này có sự đóng góp của nhiều chủ thể trong HTCT cũng như từ chính quần chúng nhân dân trong địa bàn tỉnh tuy nhiên trong đó vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng là khá nổi bật. Điều này xuất phát từ việc đây là cơ quan tập hợp ĐĐK quần chúng cũng như đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của đông đảo quần chúng nhân dân các dân tộc trên cả nước. Những năm qua MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phát huy tốt vai trò trong vấn đề này cũng như đạt được nhiều thành tựu thể hiện qua nội dung như

MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước; giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước; giúp nhân dân tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước; giúp nhân dân giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội. Ngoài ra, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND thông qua các phương thức chính như triển khai các hoạt động xuống cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống xã hội; tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết; truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước; tiến hành giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh và vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào.

Tuy vậy, việc phát huy những nội dung vai trò của Mặt trận vẫn còn những hạn chế, khó khăn nhất định thể hiện qua việc một bộ phận cử tri chưa quan tâm đầy đủ đến bầu cử, sự tham gia của nhân dân vào xây dựng pháp luật và hoạch định chủ trương, chính sách còn hạn chế, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa do trình độ, điều kiện tiếp cận thông tin và hiểu biết pháp luật còn thấp. Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận người dân về quyền và trách nhiệm tham gia quản lý nhà nước còn hạn chế. Hoạt động giám sát, kiểm tra và phản biện xã hội của Mặt trận Lào Xây dựng đất nước tuy đã được quy định trong pháp luật nhưng việc triển khai trên thực tế còn thiếu hiệu quả.

Trong bối cảnh Đảng NDCM Lào nhấn mạnh yêu cầu “xây dựng xã hội thống nhất trên nền tảng các giá trị dân tộc, tôn trọng quyền và tự do của người dân, tạo sự đoàn kết giữa các giai cấp” trong Cương lĩnh chính trị lần thứ III việc phát MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND ngày càng đóng vai trò quan trọng. Xuất phát từ các vấn đề trên do vậy em đã lựa

chọn đề tài: ***“Vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân giai đoạn hiện nay (qua khảo sát tại tỉnh Luông Pha Băng)”*** để nghiên cứu. Qua đó em muốn thử sức, mong muốn làm rõ hơn các nội dung mới chưa có quá nhiều người nghiên cứu, nhằm hiểu và nắm bắt rõ hơn các công việc của MTLXĐN cấp tỉnh từ đó phục vụ công việc sau này của bản thân.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Từ việc làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND luận án phân tích, đánh giá thực trạng vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh qua khảo sát ở tỉnh Luông Pha Băng giai đoạn 2016-2026 từ đó đề xuất các quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án và đánh giá những giá trị và luận giải những khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu;
- Hệ thống hóa, làm rõ cơ sở luận về vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND;
- Phân tích thực trạng vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh qua khảo sát ở tỉnh Luông Pha Băng giai đoạn 2016-2026;
- Đề xuất quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi không gian: luận án nghiên cứu về MTLXĐN cấp tỉnh. Trong đó luận án tập trung nghiên cứu chuyên sâu tại tỉnh Luông Pha Bông.

Phạm vi thời gian: từ năm 2016 đến 2026. Tác giả lựa chọn phạm vi nghiên cứu này bắt nguồn từ các lý do sau đây: *Thứ nhất*, đây là khoảng thời gian đủ dài để nghiên cứu về MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông trong đảm bảo QLCCND; *Thứ hai*, phạm vi nghiên cứu này trùng với nhiệm kỳ Đại hội X, XI của Đảng NDCM Lào năm 2016 và năm 2021 đến nay do vậy thuận tiện trong việc tổng hợp số liệu và đánh giá thực trạng; *Thứ ba*, giai đoạn này có sự hoàn thiện về quan điểm của Đảng và Hiến pháp và VBQPPL của Nhà nước liên quan đến vai trò của Mặt trận và bảo đảm QLCCND do vậy sẽ thuận tiện trong khảo sát, đánh giá.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng của Kaysone Phomvihane, chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng NDCM Lào và một số lý thuyết khoa học chính trị hiện đại (bàn về dân chủ, vai trò của nhân dân, quan hệ giữa các tổ chức và nhân dân).

4.2. Phương pháp luận

Luận án dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin để làm nền tảng, cơ sở phương pháp luận cho việc triển khai các nội dung nghiên cứu.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng một số phương pháp nghiên cứu chính sau đây:

Phương pháp lịch sử: phương pháp này mô tả quá trình hoạt động của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND, mô tả thực trạng nhân dân thực hiện QLCCND thông qua MTLXĐN. Đề tài sử dụng phương pháp này trong luận án, nhưng chủ yếu ở nội dung 3.1.2.1 và nội dung 3.2 của luận án.

Phương pháp logic: thông qua việc nghiên cứu lịch sử tổ chức và hoạt động của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND luận án rút ra các kết luận, khái quát mang tính logic của việc thực hiện vai trò MTLXĐN trong việc bảo QLCCND tỉnh Luông Pha Băng. Đề tài sử dụng phương pháp này chủ yếu để làm rõ nội dung 3.1; 3.2 và 3.3 của luận án.

Phương pháp phân tích: phân tích địa vị chính trị pháp lý; vai trò, chức năng của MTLXĐN từ trung ương đến địa phương đặc biệt là MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng. Phân tích quá trình nhân dân thực hiện QLC của mình thông qua MTLXĐN ở địa phương nói chung và Luông Pha Băng nói riêng.

Phương pháp tổng hợp: luận án sử dụng phương pháp này nhằm tổng hợp các luận chứng, luận cứ đã được trình bày trong luận án theo các nội dung nghiên cứu đã xác định. Các phương pháp, phân tích và tổng hợp, được đề tài sử dụng xuyên suốt trong toàn bộ của luận án.

Phương pháp phân tích cấu trúc, chức năng: phương pháp này dùng để làm rõ cấu trúc, chức năng của MTLXĐN nói chung và MTLXĐN ở địa phương nói riêng và cụ thể là MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng. Đặc biệt, phương pháp này được đề tài sử dụng để làm rõ nội dung 3.1.2.2 của luận án.

Phương pháp so sánh: phương pháp này được sử dụng nhằm so sánh vai trò, hiệu quả việc đảm bảo QLCCND của MTLXĐN; so sánh các giai đoạn MTLXĐN phát huy vai trò trong đảm bảo QLCCND, so sánh giữa các địa phương trong nước. Luận án bước đầu sử dụng thêm phương pháp so sánh nhằm minh chứng, luận giải cho các nội dung so sánh quá trình phát huy vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng trong thực tiễn đảm bảo QLCCND thời gian qua. Đề tài sử dụng phương pháp này để làm rõ nội dung 3.2 của luận án.

Phương pháp định tính: sử dụng phỏng vấn sâu, quan sát, nghiên cứu trường hợp để làm rõ các vấn đề đảm bảo QLCCND trong luận án. Trong đó tập trung phỏng vấn một số đối tượng có liên quan đến đề tài luận án nói chung cũng như đảm bảo QLCCND nói riêng. Đề tài sử dụng phương pháp

này để thực hiện các phiếu phỏng vấn để bổ sung các ý kiến khách quan phục vụ cho việc triển khai luận án.

Phương pháp định lượng: luận án sử dụng phương pháp thống kê, điều tra xã hội học, sử dụng tài liệu thứ cấp để làm bằng chứng cho các lập luận trong luận án. Trong đó luận án sử dụng phương pháp điều tra khảo sát online thông qua link sau: Với số phiếu khảo sát đã thu được là 377 phiếu từ các đối tượng khảo sát trên cả nước CHDCND Lào. Đề tài sử dụng phương pháp này để xây dựng, thực hiện và tổng hợp kết quả phiếu điều tra xã hội học để phục vụ cho việc minh chứng các nội dung của luận án.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp: luận án sử dụng phương pháp này để tập trung vào việc nghiên cứu một trường hợp điển hình về vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND giai đoạn 2016 đến 2026. Từ trường hợp điển hình này luận án đúc rút các bài học kinh nghiệm qua đó đề xuất các giải pháp khả thi để triển khai tại các tỉnh khác trên cả nước nhằm phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND giai đoạn tới.

5. Đóng góp về mặt khoa học của luận án

Thứ nhất, luận án đã góp phần hệ thống hóa địa vị chính trị, pháp lý cũng như QLCCND và MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND tại nước CHDCND Lào hiện nay;

Thứ hai, luận án phân tích thực trạng và luận giải vấn đề đặt ra về vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND trong giai đoạn 2016-2026;

Thứ ba, luận án đóng góp trong việc đề xuất quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nói chung và tỉnh Luông Pha Băng nói riêng tại nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND thời gian tới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận của luận án

Luận án góp phần hệ thống hóa quan niệm, nội dung cũng như những yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Góp phần gia tăng tri thức của chuyên ngành chính trị học liên về vai trò của các tổ chức chính trị-xã hội trong đảm bảo QLCCND.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của luận án

Luận án góp phần phân tích, tổng kết và đánh giá công tác thực hiện vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích đối với MTLXĐN các tỉnh trên cả nước nói chung cũng như tỉnh Luông Pha Băng nói riêng trong quá trình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ này trong thời gian tới và là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà khoa học, những học viên, sinh viên quan tâm nghiên cứu vấn đề này.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án gồm 4 chương, 13 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LÝ LUẬN VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NÓI CHUNG VÀ CỦA CẤP TỈNH NÓI RIÊNG TRONG BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

1.1.1. Các công trình ở nước ngoài

Nguyễn Đăng Dung (2004), “*Vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong điều kiện hiện nay*” [4]. Tác giả tập trung phân tích những nội dung đó là: (1) Nhận thức về vị trí, bản chất của MTTQVN trong hệ thống chính trị: MTTQVN là một bộ phận quan trọng trong hệ thống chính trị, là liên minh chính trị rộng rãi của các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, các tổ chức và cá nhân yêu nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, vừa là hình thức thể hiện QLCCND trong điều kiện NN PQ xã hội chủ nghĩa. Sự tồn tại và phát triển của MTTQVN gắn liền với mục tiêu củng cố khối ĐĐK toàn dân tộc, bảo đảm sự đồng thuận xã hội và ổn định chính trị; (2) Phân tích vai trò của MTTQVN trong việc phát huy dân chủ và tham gia quản lý xã hội. Trong bối cảnh đổi mới và hội nhập, MTTQVN có vai trò quan trọng trong việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát và phản biện hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên. Từ đó góp phần mở rộng dân chủ, phát huy trí tuệ và sức mạnh của nhân dân, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý xã hội, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; (3) Chỉ rõ những yêu cầu đặt ra để nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận trong điều kiện hiện nay cần hoàn thiện cơ chế pháp lý xác định rõ hơn quyền hạn, trách nhiệm, phương thức hoạt động của Mặt trận trong mối quan hệ với Nhà nước và các tổ chức thành viên. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận theo hướng dân chủ, linh hoạt, gần dân,

sát cơ sở; tăng cường năng lực, trình độ của ĐNCB Mặt trận; mở rộng các hình thức đối thoại, tham vấn xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, hội nhập quốc tế và thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Dryzek, John S., Honig, Bonnie & Phillips, Anne (Eds.) (2006), *The Oxford Handbook of Political Theory* (Cẩm nang Lý thuyết Chính trị Oxford) [101]. Các tác giả tập trung phân tích các nội dung sau đây: (1) Hệ thống hóa các trường phái lý thuyết chính trị hiện đại về dân chủ, chủ quyền nhân dân, quyền công dân, dân chủ tham gia và dân chủ thảo luận; (2) Phân tích sự chuyển biến từ mô hình dân chủ đại diện truyền thống sang các mô hình nhấn mạnh sự tham gia, đối thoại và giám sát xã hội của người dân trong quản trị quốc gia; (3) Khẳng định xu hướng phát triển của các nền dân chủ hiện đại là mở rộng không gian tham gia của công dân và tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước thông qua xã hội dân sự và các thiết chế dân chủ.

Carole Pateman (2012), "Participatory Democracy Revisited" (Nhìn nhận lại lý thuyết dân chủ tham gia) [103]. Tác giả tập trung phân tích các nội dung sau đây: (1) Tổng kết quá trình phát triển của lý thuyết dân chủ tham gia trong bối cảnh dân chủ hiện đại, nhấn mạnh rằng dân chủ không chỉ là cơ chế bầu cử mà còn là quá trình người dân trực tiếp tham gia vào các quyết định công; (2) Chỉ ra sự khác biệt giữa dân chủ đại diện và dân chủ tham gia đồng thời khẳng định việc mở rộng sự tham gia của người dân sẽ góp phần nâng cao tính chính danh, tính minh bạch và trách nhiệm của bộ máy nhà nước; (3) Đề xuất phát triển các thiết chế để công dân tham gia nhiều hơn vào quản trị công qua đó tăng cường quyền làm chủ của nhân dân và củng cố nền dân chủ hiện đại.

Vũ Thị Như Hoa (2013), "*Lợi thế của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong thực hiện phản biện xã hội*" [8]. Tác giả đã tập trung làm rõ những nội dung sau: (1) Nhận thức về PBXH và vai trò của MTTQVN trong thực hiện chức năng này: PBXH là một hình thức thể hiện dân chủ, nhằm bảo đảm sự tham

gia của nhân dân trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật. PBXH của MTTQVN vừa góp phần bảo đảm tính đúng đắn, khách quan, khả thi của các chính sách, vừa củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; (2) Những lợi thế nổi bật của MTTQVN trong thực hiện phản biện xã hội: Mặt trận có cơ sở chính trị vững chắc, được Hiến pháp và pháp luật quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong giám sát và phản biện xã hội. Mặt trận có hệ thống tổ chức chặt chẽ từ Trung ương đến cơ sở, bao phủ rộng khắp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nắm bắt thông tin, ý kiến và nguyện vọng của nhân dân. Mặt trận quy tụ các tổ chức thành viên đa dạng từ các đoàn thể chính trị - xã hội đến các tổ chức nghề nghiệp, tôn giáo, dân tộc tạo nên sức mạnh tổng hợp trong phản biện các chính sách. Ngoài ra, uy tín chính trị và vai trò cầu nối của Mặt trận giúp hoạt động PBXH có cơ sở chính trị, xã hội và pháp lý vững chắc; (3) Yêu cầu phát huy lợi thế, khắc phục hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả PBXH của MTTQVN như: Xây dựng quy trình PBXH khoa học, dân chủ, có cơ sở thực tiễn; Nâng cao năng lực ĐNCB làm công tác phản biện, đặc biệt về trình độ chuyên môn, kỹ năng phân tích và tổng hợp; Mở rộng kênh tham vấn ý kiến của nhân dân, trí thức, chuyên gia và các tổ chức xã hội; Tăng cường phối hợp giữa MTTQVN và cơ quan nhà nước trong việc tiếp thu, phản hồi kết quả phản biện.

Nguyễn Phú Trọng (2014), *“Mặt trận tổ quốc Việt Nam tiếp tục hoạt động năng động, sáng tạo, đổi mới, hiệu quả, góp phần tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ tổ quốc”* [8]. Tác giả tập trung phân tích những nội dung quan trọng đó là: (1) Vai trò của MTTQVN trong củng cố khối ĐĐK toàn dân tộc: MTTQVN là tổ chức liên minh chính trị rộng lớn, đóng vai trò trung tâm trong việc phát huy sức mạnh ĐĐK toàn dân tộc cũng như giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong việc tập hợp, động viên, phát huy trí tuệ và nguồn lực của các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (2) Làm rõ yêu cầu đổi mới nội dung, phương

thức hoạt động của MTTQVN như đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, gần bó mật thiết hơn với nhân dân; phát huy tính năng động, sáng tạo trong việc tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, phát huy dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tăng cường công tác ĐNND nhằm mở rộng mặt trận đoàn kết quốc tế; (3) Phát huy vai trò của MTTQVN trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc qua việc cần làm tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Nguyễn Văn Thanh (2019), *“Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam trong tham gia xây dựng, hoạch định chính sách tôn giáo, góp phần tăng cường đoàn kết các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc”* [15, tr.18-21] Bài viết đã: (1) Khẳng định MTTQVN với tư cách là liên minh chính trị, liên hiệp xã hội rộng lớn, có vị trí và chức năng quan trọng trong việc tham gia xây dựng, hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, qua đó góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có đoàn kết các tôn giáo; (2) Phân tích thực tiễn tham gia của MTTQVN trong quá trình xây dựng và hoạch định chính sách tôn giáo, nhấn mạnh các nội dung như: tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tổ chức tôn giáo; tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản chính sách, pháp luật về tôn giáo; tuyên truyền, vận động đồng bào tôn giáo thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (3) Đề xuất giải pháp phát huy vai trò của MTTQVN trong tham gia hoạch định chính sách tôn giáo thông qua việc nâng cao nhận thức về vị trí, chức năng của MTTQVN; tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo; đẩy mạnh giám sát và phản biện xã hội; đồng thời chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, lợi dụng vấn đề tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nguyễn Văn Thanh (2020), *“Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam với việc tham gia hoạch định chính sách tôn giáo ở nước ta hiện nay”* [16]. Luận giải tập

trung luận giải những nội dung trọng tâm đó là: (1) Hệ thống hóa và làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về chính sách công, đồng thời phân tích sâu các chế định pháp lý và chính trị liên quan đến vai trò của MTTQVN trong quá trình hoạch định chính sách. Khẳng định hoạch định chính sách tôn giáo là giai đoạn mở đầu, có ý nghĩa nền tảng trong toàn bộ chu trình chính sách tôn giáo, quyết định trực tiếp đến việc xác định vấn đề chính sách, lựa chọn mục tiêu, nội dung chính sách cũng như tính khả thi và hiệu quả thực hiện chính sách trong thực tiễn; (2) Luận án đã làm rõ thực trạng tham gia của MTTQVN trong quá trình hoạch định chính sách tôn giáo trên nhiều phương diện quan trọng. Cụ thể, tác giả phân tích vai trò của MTTQVN trong việc tham gia lựa chọn, đề xuất sáng kiến và quyết định các vấn đề chính sách; tham gia xây dựng, hoàn thiện và ban hành chính sách; tham gia giám sát và phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách tôn giáo, tín ngưỡng. Trên cơ sở khảo sát thực tiễn, luận án không chỉ đánh giá những kết quả và ưu điểm đạt được mà còn chỉ ra rõ những hạn chế, bất cập, nguyên nhân của các hạn chế đó, đồng thời nêu lên những vấn đề đặt ra đối với việc nâng cao hiệu quả tham gia của Mặt trận trong hoạch định chính sách tôn giáo ở nước ta hiện nay; (3) Đề xuất hệ thống quan điểm và giải pháp có tính toàn diện và khả thi nhằm nâng cao hiệu quả vai trò của MTTQVN trong hoạch định chính sách tôn giáo. Các giải pháp tập trung vào việc đổi mới nhận thức của MTTQVN về vai trò, trách nhiệm của mình; tăng cường tham gia thể chế hóa và cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và quy định của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng; bảo đảm sự đồng bộ giữa chính sách tôn giáo với các chính sách KT-XH, quốc phòng, an ninh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQVN; hoàn thiện tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo; tiếp tục hoàn thiện các chính sách liên quan đến tôn giáo, đất đai, hiện tượng tôn giáo mới, chính sách tôn giáo đặc thù đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; cũng như tăng cường vai trò của MTTQVN trong đấu tranh

phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lợi dụng vấn đề “tự do tôn giáo” ở cả bình diện quốc gia và quốc tế.

Tân Hoa Xã (2022), *“Phát triển nền dân chủ nhân dân trong toàn bộ quá trình và bảo đảm nhân dân làm chủ đất nước”* [14]. Bài viết làm rõ một số nội dung quan trọng đó là: (1) Tăng cường bảo đảm thể chế để nhân dân làm chủ đất nước qua việc mở rộng các kênh dân chủ và làm phong phú thêm các hình thức dân chủ, bảo đảm nhân dân quản lý công việc nhà nước, sự nghiệp kinh tế, văn hóa và xã hội theo quy định của pháp luật thông qua các kênh và hình thức khác nhau; (2) Phát triển toàn diện nền dân chủ hiệp thương; phối hợp thúc đẩy hiệp thương các đoàn thể nhân dân, các tổ chức cơ sở và các tổ chức xã hội thông qua Hội nghị Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng như hoàn thiện hệ thống và cơ chế giám sát dân chủ của các ủy viên Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc và sự tham gia của họ trong đảm bảo QLCCND; (3) củng cố và phát triển Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc yêu nước rộng khắp nhất có thể. Hoàn thiện khuôn khổ tổng thể của công tác của Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc nhằm duy trì sự thống nhất và đoàn kết rộng rãi và huy động toàn thể nhân dân Trung Quốc cùng suy nghĩ và hành động để thực hiện mục tiêu mà Đảng đề ra.

Vũ Hoàng Công (2025), *“Đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới”* [3]. Tác giả luận giải những nội dung chính đó là: (1) Yêu cầu khách quan của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội trong thời kỳ mới: trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng, chuyển đổi số và sự thay đổi trong đời sống chính trị - xã hội, việc đổi mới tổ chức và hoạt động của cùng các tổ chức chính trị - xã hội là đòi hỏi khách quan, cấp thiết. Qua đó thích ứng với điều kiện mới nhằm thực hiện tốt vai trò đại diện, tập hợp và phát huy sức mạnh ĐĐK toàn dân tộc, đồng thời tăng cường sự gắn kết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; (2) Thực trạng tổ chức

và hoạt động của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội hiện nay: hệ thống tổ chức của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội đã được củng cố và mở rộng từ Trung ương đến cơ sở, nhưng vẫn tồn tại nhiều hạn chế; (3) Đề xuất giải pháp đổi mới tổ chức, hoạt động của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới như: Tiếp tục hoàn thiện thể chế, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của MTTQVN và từng tổ chức chính trị - xã hội để tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả phối hợp; Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hướng mạnh về cơ sở, lấy lợi ích của nhân dân làm trung tâm; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng; Nâng cao chất lượng ĐNCB cả về bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn và kỹ năng công tác xã hội; Tăng cường cơ chế giám sát, phản biện xã hội, đồng thời phát huy vai trò của MTTQVN trong xây dựng Đảng, chính quyền và HTCT vững mạnh.

1.1.2. Các công trình ở trong nước

Sisavath Keobounphan (2001), *“Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của MTLXĐN”* [37]. Bài phát biểu của Sisavath Keobounphan đã làm rõ các nội dung về (1) MTLXĐN trước tiên là có nhiệm vụ quan trọng về vận động tuyên truyền, giáo dục truyền thống tinh thần yêu nước cho các dân tộc, tôn giáo và tầng lớp xã hội trên cả nước, coi đó là một trong những yếu tố quyết định sự trưởng thành và phát triển đất nước; (2) Nêu ra định phương hướng hoạt động của MTLXĐN trong thời gian tới là: nâng cao tinh thần yêu nước của các dân tộc, tập hợp sự ĐĐK của nhân dân, tăng cường và mở rộng công tác nhằm động viên mọi sức lực toàn dân tham gia vào sự nghiệp cách mạng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mặt trận Lào Xây dựng đất nước (2002), *“Củng cố xây dựng cơ sở chính trị, tăng cường vai trò của MTLXĐN và các tổ chức đoàn thể nhân dân”* [44]. Bài viết tập trung phân tích một số nội dung chính như sau: (1) Phân tích vai trò của Mặt trận Lào trong HTCT như Mặt trận Lào không chỉ là

một tổ chức, mà còn là một phần quan trọng của HTCT Lào. Với trách nhiệm lớn đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, Mặt trận chịu trách nhiệm không chỉ trong việc bảo vệ và phát triển quốc gia, mà còn trong việc duy trì ổn định và thúc đẩy sự tiến bộ xã hội; (2) Chỉ rõ những thách thức và hạn chế như Mặt trận Lào đang gặp phải nhiều khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình như đang đối mặt với thiếu hụt về nguồn lực tài chính, sự thiếu hụt về cơ sở vật chất và con người, cũng như áp lực từ các yếu tố bên ngoài như biến động chính trị và kinh tế toàn cầu; (3) Chỉ rõ tầm quan trọng của công tác Mặt trận Lào trong giai đoạn hiện nay. Trong bối cảnh hiện nay hoạt động của Mặt trận Lào là vô cùng quan trọng trong việc tiếp tục thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội, mà còn phải đảm bảo tính đồng nhất và sự ủng hộ từ phía cộng đồng dân cư, đặc biệt là các dân tộc thiểu số; (4) Điều này đòi hỏi Mặt trận phải tập trung vào việc tăng cường hoạt động tuyên truyền, giáo dục và vận động nhằm thúc đẩy sự nhận thức và hỗ trợ từ phía nhân dân đối với chính sách và đường lối của Đảng và Nhà nước.

Mặt trận Lào Xây dựng đất nước (2004), *“Truyền thống và vai trò của MTLXĐN trong thời kỳ mới”* [45]. Bài viết đã tập trung những vấn đề chính yếu đó là: (1) Phân tích truyền thống, chức năng và vai trò của MTLXĐN trong đó đã đề cập đến việc Mặt trận Lào có một sứ mệnh rất quan trọng và rộng lớn, đó là đóng góp vào quá trình xây dựng đất nước từ cấp trung ương đến cấp cơ sở, bao gồm các vùng sâu, xa và dân tộc thiểu số. Điều này cho thấy vai trò quan trọng của Mặt trận trong việc thúc đẩy sự phát triển và ổn định trong xã hội Lào; (2) Phân tích thực trạng hoạt động của cán bộ MTLXĐN trong đó cán bộ của Mặt trận Lào đang gặp phải nhiều khó khăn bao gồm khó khăn về chủ trương phương tiện, thiếu sự hỗ trợ và định hướng rõ ràng từ các cấp quản lý cao hơn về việc sử dụng và triển khai các phương tiện, công cụ để thúc đẩy hoạt động của Mặt trận. Khó khăn về kinh phí hoạt động: có sự thiếu hụt về nguồn lực tài chính cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Mặt trận. Thiếu điều kiện

đảm bảo cho thuận lợi của cán bộ và nhân viên: cán bộ và nhân viên của Mặt trận đang thiếu các điều kiện cần thiết để thực hiện công việc của họ một cách hiệu quả, bao gồm cả về số lượng và chất lượng.

Thông tấn xã Lào (2016), *“Vai trò của MTLXĐN trong việc giáo dục chính trị cho mọi tầng lớp nhân dân giai đoạn hiện nay”* [82]. Bài viết đã làm rõ (1) Trong giai đoạn 5 năm qua, MTLXĐN đã góp phần quan trọng trong việc giáo dục chính trị tư tưởng cho các tầng lớp nhân dân góp phần thực hiện có hiệu quả sứ mệnh bảo vệ và xây dựng đất nước thông qua việc quán triệt nội dung nghị quyết Đại hội IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội IX của MTLXĐN; (2) MTLXĐN đã coi trọng việc giáo dục các bậc cha mẹ nhân dân tinh táo, ý thức rõ mình là người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội và nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, tự cường, tạo tư tưởng tự hào là người Lào, tin tưởng vào tương lai của dân tộc, cống hiến theo tri thức và khả năng vào công việc QLNN và quản lý xã hội, khuyến khích và dẫn dắt sản xuất trở thành sản phẩm để xuất khẩu hoặc bán trong nước; (3) Về công tác vận động bà con Lào ở nước ngoài MTLXĐN tiếp tục vận động bà con Lào ở nước ngoài trở về quê hương đóng góp cho sự phát triển của đất nước; thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực chuyên môn sản xuất nông nghiệp, công thương nghiệp, giáo dục - thể thao, du lịch và các lĩnh vực khác.

Bunphane Sisana (2016), *“Nâng cao vai trò của MTLXĐN trong công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới”* [71]. Bài viết đã tập trung làm rõ một số nội dung chính đó là (1) MTLXĐN các cấp trên cả nước đã tham gia củng cố Đảng, xây dựng Nhà nước dân chủ nhân dân nhất là vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng cải tiến xây dựng đảng, tin tưởng và bảo vệ đảng; khuyến khích thực hiện kế hoạch phát triển bộ máy chính quyền các cấp, vận động nhân dân thực hiện quyền bầu cử; tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa VIII và các hội đồng địa phương, khuyến khích các cơ

quan quản lý bản hoàn thiện các đơn vị hòa giải cấp bản, làm nhiệm vụ giáo dục nhân dân các dân tộc, tăng cường hạt giống đoàn kết trong quá trình giải quyết các xung đột lợi ích, giảm thiểu hiện tượng suy thoái của nhân dân; (2) MTLXDĐN và tổ chức đảng các cấp đã có thông báo rộng rãi tới công chức, viên chức chính phủ Nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, MTLXDĐN đã đại diện cho các đoàn thể và các dân tộc báo cáo tình hình giám sát của toàn xã hội trước kỳ họp Quốc hội hàng năm một cách sáng tạo; (3) MTLXDĐN trong những năm tới cần xác định phương hướng công tác là tiếp tục vận động nhân dân tham gia góp ý vào các chủ trương, chính sách, nghị quyết, mệnh lệnh của Đảng; tham gia GS, KT việc nêu gương trong sinh hoạt tốt của đảng viên, đảng viên và bảo vệ đảng; nâng cao vai trò nền tảng chính trị của QLNN và dân chủ nhân dân, vận động nhân dân tham gia xây dựng nhà nước, xây dựng cơ quan chủ quản an toàn, vững mạnh.

Thavone Sisengxay (2016), “*Chiến lược phát triển trong giai đoạn 2016-2025 của MTLXDĐN*” [77]. Bài viết đã chỉ rõ (1) Đại hội đại biểu toàn quốc MTLXDĐN lần thứ X ngoài việc nghiên cứu, xem xét thông qua báo cáo chính trị, việc triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTLXDĐN lần thứ IX và các nhiệm vụ quan trọng khác cũng đã thông qua kế hoạch chiến lược phát triển của MTLXDĐN trong giai đoạn 10 năm từ 2016 đến 2025; (2) Trong giai đoạn 2016-2025 MTLXDĐN đặt mục tiêu thực hiện 6 chương trình chiến lược chính như: Chương trình 1 tập trung giáo dục, tập hợp, xây dựng khối ĐĐK, hòa giải dân tộc; Chương trình 2 tập trung xây dựng trung tâm phối hợp với cơ quan và tổ chức để thúc đẩy quá trình yêu nước và phát triển, tham gia vào quá trình xây dựng nền tảng chính trị và phát triển nông thôn toàn diện, thực hiện 4 nội dung, 4 mục tiêu theo dựa trên tinh thần đột phá cả 4 mặt; xây dựng làng đoàn kết, tạo quỹ phát triển cấp bản và tạo thu nhập chính đáng; Chương trình 3 tập trung đề cao QLCCND, bảo vệ thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc, bản sắc của mỗi

dân tộc; Chương trình thứ 4 tập trung cải thiện cơ cấu và kế hoạch hoạt động của MTLXDĐN ở mỗi cấp; Chương trình 5 tập trung phát triển và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng của MTLXDĐN và Chương trình 6 tập trung tăng cường ngoại giao nhân dân thực hiện Kế hoạch phát triển KT- XH 5 năm.

Mặt trận Lào Xây dựng đất nước, UNICEF (2019), *“Nâng cao hiệu quả việc đảm bảo quyền lợi cho trẻ em tại CHDCND Lào hiện nay”* [51]. Hội thảo đã tập trung phân tích một số vấn đề chính như (1) Các tham luận trọng Hội thảo đã tập trung thảo luận về tiến độ thực hiện Công ước về Quyền trẻ em, những thách thức trong việc cải thiện phúc lợi của trẻ em, công tác thúc đẩy quyền trẻ em, công tác dinh dưỡng, công tác tiêm chủng đặc biệt và vai trò của Chính phủ Lào trong việc giúp giải quyết các vấn đề đảm bảo quyền của trẻ em; (2) Hội thảo đã chỉ rõ trong những năm qua, Chính phủ đã đạt được nhiều thành công trong việc cải thiện điều kiện sống của trẻ em, tuy nhiên vẫn còn nhiều thách thức cần được quan tâm, đó là phải nâng cao công tác thúc đẩy sức khỏe bà mẹ và trẻ em, trong đó bao gồm công tác tiêm chủng, dinh dưỡng, nước sạch và vệ sinh; các lĩnh vực giáo dục, bảo vệ trẻ em, phòng chống mua bán người cũng phải được quan tâm hơn nữa; (3) Đồng thời, MTLXDĐN sẽ tham gia giải quyết những vấn đề mà trẻ em đang gặp phải bằng cách hành động vận động cộng đồng, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa quan tâm, chăm sóc trẻ em, thông qua việc thay đổi thái độ, hành vi, thói quen ảnh hưởng đến trẻ em. tăng cường sức khỏe và điều kiện sống của bà mẹ và trẻ em.

Siththiphone Rasphone (2019), *“Hoàn thiện và củng cố hệ thống chính trị”* [68]. Tác giả đã tập trung làm rõ một số vấn đề đó là: (1) HTCT dân chủ nhân dân ngày càng được cải thiện và vững mạnh qua việc Đảng NDCM Lào đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nhằm hoàn thiện HTCT ở Trung ương, ở địa phương và ở cơ sở; thi hành Hiến pháp, pháp luật, kế hoạch phát triển KT-XH, kế hoạch ngân sách nhà nước và các nghị quyết của

Quốc hội đạt hiệu quả cao; (2) Chính phủ cũng như các cơ quan hành chính địa phương đã quan tâm đến vai trò quản lý vĩ mô, QLNN, quản lý KT- XH theo pháp luật; các cơ quan công tố, kiểm sát đã quan tâm thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình trong việc bảo vệ pháp luật, làm cho xã hội công bằng; (3) Tổ chức MTLXĐĐN các cấp đã cố gắng thực hiện có trách nhiệm công tác mặt trận của đảng trong giai đoạn mới, góp phần quan trọng vào việc tập hợp đoàn kết, là trung tâm thu thập ý kiến của xã hội về các chủ trương chính sách và các nhiệm vụ của Đảng, nhà nước. Đồng thời là người chủ trì vận động các tầng lớp nhân dân trong xã hội, các kiều bào Lào ở nước ngoài tham gia thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, đóng góp trí tuệ và vốn liếng vào công cuộc bảo vệ và sự phát triển của dân tộc để đoàn kết và hòa giải dân tộc Lào.

Siththiphone Rasphone (2019), *“Nâng cao vai trò của MTLXĐĐN trong việc tăng cường khối ĐĐK toàn dân tộc”* [699]. Bài viết đã chỉ rõ những giải pháp nhằm tăng cường khối ĐĐK toàn dân trong cả nước trong đó phải chú ý một số vấn đề như: (1) MTLXĐĐN cần tăng cường sự gắn bó giữa công nhân, nông dân, học sinh, trí thức cách mạng bền chặt. Tích cực thực hiện quyền bình đẳng và tăng cường hòa giải giữa các dân tộc và các tầng lớp nhân dân, xóa bỏ mọi hiện tượng, hành động gây mâu thuẫn, xung đột giữa các bộ lạc hoặc giữa các tầng lớp nhân dân; (2) Tăng cường giáo dục, rèn luyện cho toàn dân nhận thức, hiểu biết sâu sắc về nền tảng đoàn kết, thương yêu, thủy chung, giúp đỡ nhau, chung sống hòa thuận, chung sức xây dựng sự phát triển khu vực và đất nước; (3) Nâng cao cảnh giác trước hoạt động của các thế lực thù địch, kẻ xấu phá hoại sự hòa hợp giữa các dân tộc, các tầng lớp nhân dân. Nâng cao QLCCND đồng bào các dân tộc, nâng cao nhận thức chính trị cùng với việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc ngày một nâng cao; và (4) Tiếp tục thực hiện chính sách nhất quán đối với các kiều bào Lào ở các nước có tinh thần yêu nước, tạo điều kiện để họ có điều

kiện đóng góp trí tuệ, bí quyết, vốn liếng vào sự nghiệp xây dựng nền văn hóa truyền thống lâu đời của dân tộc.

Suphasavan Sixanamungkhun (2020), “*MTLXDĐN phát huy mạnh mẽ vai trò đoàn kết, hòa giải*” [75]. Tác giả đã tập trung hệ thống hóa một số nội dung quan trọng sau đây: (1) Những năm qua Ủy ban trung ương MTLXDĐN cũng như MTLXDĐN Lào ở các cấp đã nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chính trị, nêu cao tinh thần hy sinh vì công việc chung của dân tộc, nâng cao dân chủ, nâng cao hình mẫu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các công việc của MTLXDĐN như các tổ chức dân tộc, tôn giáo, giai cấp - xã hội, quảng cáo-đào tạo và các công việc khác. Điều này đã góp phần thực hiện sứ mệnh bảo vệ và phát triển đất nước trong thời kỳ mới; (2) MTLXDĐN các cấp đã quan tâm đến công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, bộ đội, công an, doanh nhân, thương nhân, người nước ngoài sinh sống tại CHDCND Lào, bà con Lào đang sinh sống ở nước ngoài và người Lào thuộc tất cả các dân tộc tập hợp lại để tăng cường đoàn kết, hòa giải nhằm giữ gìn và truyền bá những di sản và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Lào cũng như đóng góp về tinh thần và tài chính cho sự nghiệp bảo tồn và phát triển của dân tộc; (3) MTLXDĐN các địa phương trong cả nước đã quan tâm đóng góp vào công tác giáo dục, đoàn kết đoàn kết các tầng lớp nhân dân trong xã hội, những người lao động chính, công tác xây dựng gia đình, bản làng đoàn kết, công việc xây dựng đất nước Lào, công tác giải quyết nghèo đói, đóng góp ý kiến cũng như truyền tải quan điểm, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân về công việc của các tổ chức QLNN các cấp.

Singkhăm (2020), “*MTLXDĐN tăng cường tập hợp đoàn kết, hòa giải để tạo thành một khối vững chắc*” [73]. Bài viết tập trung phân tích những nội dung chính yếu đó là: (1) Trong công cuộc hội nhập, phát triển đất nước CHDCND Lào MTLXDĐN trên cả nước đã kêu gọi các cấp lãnh đạo đảng-nhà nước, đảng viên-công nhân viên chức, quân đội-công an và nhân dân Lào

thuộc các dân tộc, giai cấp, tôn giáo, giới tính ở trong và ngoài nước cùng tham gia kế thừa và phát huy di sản vẻ vang của MTLXDĐN nhằm thực hiện đường lối chính sách của Đảng Nhà nước về tập hợp đoàn kết, hòa giải thành một khối vững chắc, cùng với việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: bảo vệ và phát triển đất nước; (2) Suốt bảy mươi năm phát triển MTLXDĐN luôn quan tâm tự hoàn thiện mình theo từng thời kỳ cách mạng, hoàn thiện tổ chức bộ máy, có hệ thống ban thường trực, các ban cố vấn đa dạng, tăng số lượng thành viên, hoàn thiện điều lệ MTLXDĐN, chế độ, kế hoạch, phương pháp công tác, nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức nước ngoài, các nước bạn chiến lược và hợp tác với các tổ chức quốc tế; (3) MTLXDĐN các tỉnh đã chú trọng đào tạo nghiệp vụ cho nhân dân các dân tộc nhóm góp phần phát triển nông thôn và giải quyết đói nghèo theo chính sách của đảng nhà nước; hoàn thiện chuỗi tổ chức đến cơ sở, luôn quan tâm giáo dục tư tưởng, vận động tinh thần yêu nước, thương dân, cùng dân bàn bạc chuyển sang tư tưởng mới, thi hành chính sách mới mà Đảng đề ra, hòa giải mâu thuẫn của nhân dân ở cơ sở, kiên quyết giữ vững ổn định trật tự cơ sở; (4) MTLXDĐN luôn trung thành với đảng, tích cực thực hiện chiến lược, định hướng và phương pháp cách mạng do đảng lãnh đạo, kiên định kiên trì, vượt qua muôn vàn khó khăn, hy sinh vì thắng lợi của cách mạng, cũng như tích cực nêu gương và động viên nhân dân các dân tộc Lào giữ gìn nét văn hóa đặc sắc, đẹp đẽ của dân tộc - dân tộc, giữ gìn nếp sống văn hóa xã hội trong sáng, góp phần tích cực hạn chế, ngăn ngừa, chống tham nhũng.

Thông tấn xã Lào (2020), “*Đảng bộ Trung ương MTLXDĐN tăng cường tạo hiệu quả công tác giai đoạn mới*” [85]. Bài viết đã chỉ rõ những vấn đề căn bản đó là (1) Những năm qua Trung ương MTLXDĐN đã chỉ đạo, lãnh đạo công tác Mặt trận trong giai đoạn mới đạt được nhiều thành tựu nổi bật như quan tâm chỉ đạo, sửa đổi Luật MTLXDĐN đã được thông qua tại Kỳ họp thứ sáu Quốc hội khóa VIII; chỉ đạo, hướng dẫn chỉnh lý dự thảo nghị

quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về công tác MTLXDĐN và công tác các đoàn thể trong giai đoạn mới, xây dựng tài liệu công tác Mặt trận, công tác tôn giáo, công tác xây dựng đất nước; chỉ đạo Ban soạn thảo hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị định 315 về quản lý và bảo vệ các hoạt động tôn giáo ở CHDCND Lào; (2) Trong những năm tới Trung ương MTLXDĐN cần tăng cường các biện pháp như tập trung phổ biến pháp luật về tôn giáo; hướng dẫn, lãnh đạo thực hiện chính sách, tạo sự đoàn kết giữa các dân tộc; quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, lấy ý kiến phản ánh của xã hội; tiếp tục hợp tác với tổ chức Mặt trận với các nước bạn chiến lược như Việt Nam, Trung Quốc, Vương quốc Campuchia, Cuba, Hàn Quốc, Liên bang Nga; lập dự án đoàn kết gia đình, bản liên quan đến giải quyết đói nghèo của người dân và các nhóm dân tộc. Từ đó tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi, xây dựng cơ sở tương lai tươi sáng cho dân tộc, mang lại lợi ích to lớn cho nhân dân Lào các dân tộc cũng như xây dựng MTLXDĐN các cấp từng ngày hoàn thiện ngày càng lớn mạnh về mọi mặt, trở thành một cơ quan chính trị rộng rãi, tổ chức, nền tảng chính trị vững chắc và là ngọn cờ đầu cho sự đoàn kết và hòa giải trên toàn quốc.

Singkhăm (2020), *“Hoạt động ngoại giao nhân dân giữa MTLXDĐN với các nước bạn bè”* [72]. Bài viết đã tập trung làm rõ một số nội dung chính như (1) Trong những năm qua MTLXDĐN đã tích cực trong công tác ngoại giao nhân dân, nhất là hợp tác với các nước bạn bè theo các hiệp định đã ký kết trước đây, như Hàn Quốc, Việt Nam, Trung Quốc và Campuchia nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa các nước láng giềng. Trong đó việc triển khai các mặt công tác Ngoại giao nhân dân bao gồm công tác dân vận, công tác Mặt trận thống nhất, công tác tôn giáo, công tác dân tộc, công tác Hội đồng hiệp thương chính trị và các hoạt động khác có liên quan; (2) MTLXDĐN các cấp đã nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, nêu cao tinh thần hy sinh vì công việc chung của đất nước, tăng

cường dân chủ, nêu cao vai trò nêu gương trong lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của Mặt trận như công tác dân tộc, tôn giáo, các giai cấp - xã hội, công tác văn phòng, công tác tổ chức - cán bộ, công tác kiểm tra giám sát, công tác tuyên truyền và các nội dung đạt kế hoạch đề ra góp phần giữ vững sứ mệnh và sự phát triển của dân tộc trong thời kỳ mới; (3) Để phong trào đạt hiệu quả cao hơn trong thời gian tới đòi hỏi cần khuyến khích MTLXDĐN tỉnh có chung đường biên giới với Trung Quốc và Việt Nam tích cực thăm, gặp gỡ, chia sẻ bài học kinh nghiệm với nhau, tổ chức các cuộc họp chung theo nội dung bản ghi nhớ đã ký kết. Tiếp tục nghiên cứu tài liệu, thu thập các điều kiện, thống kê và tạo cơ sở dữ liệu về người Lào ở nước ngoài, theo dõi nghiên cứu chính sách theo pháp luật hiện hành, tăng cường quan hệ phối hợp và công khai các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Lào ở nước ngoài.

Somsack Pongkhao (2020), *“Lao Front pushes mass unity to boost national development”* [99]. Bài viết đã tập trung làm rõ vai trò của MTLXDĐN thúc đẩy khối ĐĐK, phát triển đất nước qua các nội dung như (1) MTLXDĐN cam kết tăng cường đoàn kết và hòa hợp giữa tất cả các dân tộc Lào nhằm thúc đẩy phát triển quốc gia và xóa đói giảm nghèo và đây là vấn đề thậm chí còn quan trọng hơn khi Lào phấn đấu thoát khỏi tình trạng Nước kém phát triển nhất trong 4-5 năm tới; (2) MTLXDĐN kêu gọi sự phối hợp của các cơ quan nhằm thúc đẩy sự hòa hợp và giúp đỡ lẫn nhau giữa đồng bào các dân tộc, củng cố tinh thần yêu nước và tham gia thực hiện các nghị quyết của Đại hội X của Đảng NDCM Lào; (3) MTLXDĐN đã đẩy mạnh các hoạt động truyền thông đến cán bộ nhà nước, doanh nhân và người gốc Lào đang sinh sống ở nước ngoài để họ hiểu rõ đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; khuyến khích họ tham gia bảo vệ và phát triển đất nước; (4) MTLXDĐN đã đóng vai trò giám sát hoạt động của các thành viên Quốc hội cũng như các thành viên của HĐND tỉnh và các tổ chức tư pháp.

Manithone, Ketnana (2021), *“Bài phát biểu của Tổng Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch nước CHDCND Lào Thongloun Sisoulith tại Đại hội đại biểu toàn quốc MTLXĐĐN lần thứ XI”* [422]. Bài phát biểu của Tổng Bí thư đã chỉ rõ: (1) Dưới con đường tươi sáng là thực hiện sứ mệnh bảo vệ và phát triển đất nước, tạo nhân tố cơ bản để tiến tới các mục tiêu XHCN của Lào trong thời kỳ mới trong đó MTLXĐĐN là cơ quan kế thừa truyền thống của Đảng; (2) Trong từng thành tựu, từng bước thực hiện sứ mệnh bảo vệ và xây dựng, phát triển đất nước suốt 46 năm qua có sự đóng góp to lớn và quý báu của MTLXĐĐN ở mỗi cấp bởi Mặt trận Lào là tổ chức chính trị tập hợp đoàn kết, vận động nhân dân các dân tộc, vận động, giáo dục các tầng lớp nhân dân, mọi dân tộc, tôn giáo, mọi giới đều yêu nước, yêu chế độ dân chủ nhân dân, tham gia vào quá trình bảo vệ và xây dựng đất nước, cũng như tham gia giám sát và cùng giải quyết các vấn đề xảy ra trong xã hội một cách thường xuyên và có hiệu quả cao; (3) Để tiếp tục tổ chức và phát huy công tác của MTLXĐĐN trong những năm tới cần phải: tiếp tục tích cực tăng cường vai trò của MTLXĐĐN trong việc tập hợp, phát huy ý thức làm chủ và trách nhiệm của nhân dân Lào đối với vận mệnh của dân tộc; tiếp tục nâng cao năng lực của Ủy ban MTLXĐĐN về công tác mặt trận như lãnh đạo giáo dục nâng cao cảnh giác chính trị, tham gia quản lý, tổ chức thực hiện các cơ chế chính trị - xã hội của chế độ dân chủ nhân dân vững mạnh, bảo đảm QLCCND, dân chủ và công bằng trong xã hội trên cơ sở mọi chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao vai trò GS, KT của MTLXĐĐN vững mạnh thông qua việc góp ý, góp ý của nhân dân các dân tộc đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng trong từng giai đoạn, theo dõi, kiểm tra hoạt động của các cơ quan chính quyền trung ương và địa phương; tăng cường đoàn kết nội bộ và hợp tác quốc tế, mở rộng quan hệ ngoại giao nhân dân theo đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta; tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác với các

nước tổ chức mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong nước, bạn bè, các nước láng giềng, các nước bạn bè khác, các tổ chức quốc tế để vận động ủng hộ, giúp đỡ góp phần vào công cuộc phát triển KT- XH ở nước ta.

Trung ương Mặt trận Lào Xây dựng đất nước (2021), *“Những thành tựu trong Đại hội đại viên đảng bộ Trung ương MTLXDĐN lần thứ 5”* [87]. Bài viết đã chỉ rõ (1) Đại hội đã nêu bật những kết quả đạt được trong 5 năm qua của MTLXDĐN như lãnh đạo chính trị, Đảng bộ đã đi đầu trong việc giáo dục đảng viên, nhân viên tìm hiểu lịch sử Đảng, tin tưởng vào sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, nêu cao trách nhiệm chính trị, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của tổ chức giao; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đảng, cán bộ gắn với việc lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức đảng, bộ phận phù hợp với thực tiễn, đủ sức chứng nhận đảng bộ đạt an toàn, vững mạnh và vững chắc; phong cách lãnh đạo và lề lối làm việc bám sát và thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, coi trọng sinh hoạt đảng, tự phê bình và giúp đỡ nhau; thực hiện chế độ báo cáo nội bộ, họp đảng ủy công khai và báo cáo thường kỳ lên cấp trên, chú trọng công tác bảo vệ nội bộ đảng, bảo vệ sự chỉ đạo, bảo vệ sự lãnh đạo, lãnh đạo công tác giáo dục, tập hợp đoàn kết, hòa giải trong nhân dân; vận động nhân dân các dân tộc tham gia vào quá trình yêu nước và phát triển; tăng cường quyền dân chủ, QLCCND trong việc giám sát hoạt động của Quốc hội, HĐND tỉnh, đại biểu Quốc hội và cán bộ, công chức; phối hợp với nhiều tổ chức đảng trong sinh hoạt chung; (2) Đưa ra một số phương hướng hoạt động cần chú trọng trong giai đoạn tới như đảng viên, cán bộ phải tinh tảo rèn luyện bản thân về mọi mặt để lãnh đạo MTLXDĐN ở Trung ương và địa phương; Đảng đoàn MTLXDĐN phải tăng cường lãnh đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong công tác cán bộ theo Nghị quyết 04 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về lãnh đạo MTLXDĐN, tích cực trong công tác mặt trận bằng việc chú trọng đào tạo đảng viên, cán bộ; xây dựng

đảng bộ trong sạch, vững mạnh để tập hợp sự đoàn kết, hòa hợp trong toàn đảng bộ và tổ chức MTLXĐN trên toàn quốc; tăng cường giám sát, động viên, kiểm tra, đánh giá hoạt động của cấp ủy, đảng bộ bộ phận và đảng viên, cán bộ trong việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ chính trị, cũng như trách nhiệm của từng đồng chí bảo đảm minh bạch, công tâm, công bằng theo đúng quy định của Đảng và pháp luật nhà nước.

Kitta (2024), “Ủy ban Trung ương MTLXĐN đề nghị Quốc hội tiếp tục giải quyết những vấn đề còn tồn đọng” [39]. Tác giả đã hệ thống hóa cũng như chỉ rõ những vấn đề trọng tâm sau đây: (1) Tại Kỳ họp thường kỳ lần thứ 8, Quốc hội khóa IX ngày 29 tháng 11 năm 2024 Phó Chủ tịch MTLXĐN, đại diện các đoàn thể trung ương đã trình bày ý kiến, kiến nghị của nhân dân ở cơ sở trên cả nước, đề nghị Quốc hội tiếp tục giải quyết một số vấn đề còn tồn tại, như: giải quyết khó khăn về kinh tế - tài chính - tiền tệ bằng cách kiến nghị tăng cường tính nghiêm minh và sử dụng các công cụ hiện đại trong thu, chi để đạt tiến độ; giám sát công tác giáo dục công lập và tư thực theo hướng nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo, đội ngũ giáo viên kỹ thuật, chính trị, tăng cường công tác hỗ trợ, chính sách cho giáo viên trong thời kỳ khó khăn; giám sát việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế liên quan đến y đức, đạo đức và tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ bác sĩ, đảm bảo điều trị không chỉ cho người dân Lào mà còn cho cả du khách nước ngoài; (2) Chỉ rõ trong thời gian qua, việc thực hiện chương trình nghị sự quốc gia về giải quyết khó khăn kinh tế, tài chính, mặc dù Chính phủ đã có nhiều biện pháp tăng giá đồng kíp so với ngoại tệ, nhưng thực tế giá cả hàng hóa vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến đời sống của người lao động, công chức có thu nhập thấp; việc thực hiện hợp đồng nhượng quyền phải chặt chẽ hơn, việc báo cáo số liệu khai thác khoáng sản phải minh bạch, khuyến khích đầu tư chế biến trước khi xuất khẩu, kiểm soát tải trọng xe tải chở quặng gây hư hỏng các tuyến đường vận chuyển; rà soát việc phối hợp giữa các cơ quan liên quan ở trung ương và địa phương về

đầu tư nông nghiệp, bảo đảm sự tham gia của người dân, ngăn chặn tình trạng lấn chiếm các khu bảo tồn; (3) Ngoài ra, cũng đề xuất các đại biểu Quốc hội có kế hoạch tiếp xúc cử tri nói chung, đặc biệt là ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới. Về vấn đề này, cần phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương, Mặt trận, Hội Cựu chiến binh và các đoàn thể quần chúng để vận động nhân dân lắng nghe tuyên truyền về những thành tựu của mỗi kỳ họp Quốc hội và HĐND tỉnh.

Thông tấn xã Lào (2025), *“Những thành tựu nổi bật của MTLXĐN từ năm 2009”* [87]. Bài viết tập trung phân tích những nội dung trọng yếu đó là: (1) Trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực diễn biến phức tạp, đất nước gặp nhiều khó khăn về kinh tế, tài chính, tiền tệ, dịch COVID-19 và thiên tai nghiêm trọng đã ảnh hưởng đến đời sống của cán bộ, chiến sĩ, công an và nhân dân các dân tộc Lào. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, MTLXĐN, các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân các dân tộc Lào đã giữ vững khối ĐĐK toàn dân tộc, cán bộ, chiến sĩ, công an và nhân dân các dân tộc Lào vẫn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, cùng nhau vượt qua mọi khó khăn; (2) Chỉ rõ 4 chuyển biến trong công tác của MTLXĐN: 1). Nhận thức sâu sắc về công tác Mặt trận Thống nhất trong giai đoạn mới; 2). Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Lào Xây dựng Tổ quốc ở từng cấp bằng cách tạo nguồn thu bổ sung theo quy định của pháp luật; 3). Đổi mới hình thức, phương thức vận động các tầng lớp nhân dân tham gia các cuộc thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới; phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể triển khai các dự án trọng điểm, như phong trào vận động nộp thuế cùng Bộ Tài chính, phân đấu thu ngân sách vượt kế hoạch trên phạm vi cả nước; 4). Đổi mới hình thức phối hợp giữa các tổ chức đối tác trong các hoạt động công tác quần chúng, đồng bộ với kế hoạch phát triển 5 năm của MTLXĐN (2021-2025); (3) Chỉ rõ 4 thế mạnh (tăng cường đoàn kết, phát huy phẩm chất, năng lực và phẩm chất đạo đức) và triển khai 9 nội dung thi đua yêu

nước và phát triển của MTLXĐN; triển khai phong trào Xây dựng Gia đình, Đoàn kết Làng xóm.

Thông tấn xã Lào (2025), “*Ghi nhớ nguồn gốc của MTLXĐN*” [88]. Bài viết phân tích những nội dung trọng tâm đó là: (1) Đầu thế kỷ 19, Lào bị các đế quốc ngoại bang xâm lược và chiếm đóng. Nhân dân Lào yêu chuộng hòa bình thuộc mọi dân tộc đã không chịu làm nô lệ cho quân xâm lược và đã nổi dậy đấu tranh chống lại các đế quốc ngoại bang trong một loạt các cuộc khởi nghĩa. Tuy nhiên, tất cả các cuộc đấu tranh này đều bị đàn áp vì nhiều lý do. Nguyên nhân chính là do chưa có lý luận cách mạng, chưa có đường lối cách mạng rõ ràng, chưa có đảng cách mạng lãnh đạo; các cuộc đấu tranh được tiến hành rải rác, diễn ra ở nhiều nơi, thiếu sự chỉ huy tập trung, chưa tập hợp được lực lượng thống nhất của toàn dân tộc; Sự đoàn kết của nhân dân các dân tộc chưa thống nhất, tức là chưa có mặt trận thống nhất rộng rãi; (2) Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập. Đảng đã đề ra phương hướng chiến lược và chiến lược cho các hoạt động cách mạng ở Đông Dương, nhận thức được tầm quan trọng của mặt trận thống nhất. Năm 1934, Xứ ủy Ai Lao được thành lập, đây là bước đầu tiên trong việc hoàn thiện và mở rộng tổ chức đảng và các tổ chức quần chúng ở Lào. Ngày 1 tháng 12 năm 1941, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra lệnh thành lập Hội Anh em Độc lập Lào, một mặt trận thống nhất chống lại quân xâm lược. Đảng đã tăng cường vận động quần chúng ở nông thôn và vùng đồng bào dân tộc, lấy nông dân làm lực lượng cơ bản của cách mạng; (3) Thực hiện chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, vì lợi ích của cách mạng, của dân tộc, của quần chúng, cũng như yêu cầu của nhiệm vụ chính trị quốc gia, Đảng đã hết sức coi trọng việc xây dựng và hoàn thiện công tác Mặt trận Thống nhất, hoạch định chính sách và hình thức tổ chức để tăng cường hợp tác, phối hợp với nhau, mở rộng lực lượng cách mạng, phát triển sức mạnh ĐDK toàn dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản

Đông Dương, ngày 13 tháng 8 năm 1950, Đại hội toàn quốc Mặt trận Lào Kháng chiến đã được tổ chức tại huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam, với tổng số 105 đại biểu đại diện cho tất cả các lực lượng vũ trang, các dân tộc, các tầng lớp xã hội, tôn giáo và nam nữ trên cả nước. Đại hội này đã tuyên bố thành lập mặt trận dân tộc mang tên: "Mặt trận Lào Tự do". Quốc vương Souphanouvong được bầu làm Chủ tịch Trung ương Mặt trận Lào Tự do.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NÓI CHUNG VÀ CỦA CẤP TỈNH NÓI RIÊNG TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

1.2.1. Các công trình ở nước ngoài

Nguyễn Thanh Bình (2011), *“Mặt trận tổ quốc Việt Nam thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp”* [2]. Tác giả đã tập trung phân tích các nội dung sau đây: (1) Xác định vai trò của MTTQVN trong giám sát bầu cử: giám sát bầu cử là một trong những biểu hiện tập trung của QLCCND, được thực hiện thông qua MTTQVN. Trong tiến trình bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, Mặt trận giữ vai trò nòng cốt trong bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch, đồng thời là cơ chế thể hiện trực tiếp quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan quyền lực nhà nước; (2) Phân tích thực tiễn giám sát của MTTQVN trong các kỳ bầu cử như: tham gia tổ chức hiệp thương giới thiệu ứng cử viên, giám sát việc lập danh sách cử tri, quy trình bầu cử, công tác vận động bầu cử và kiểm phiếu. Từ đó góp phần quan trọng vào việc phát hiện, ngăn ngừa sai phạm, bảo đảm tính khách quan và công bằng của cuộc bầu cử; (3) Kiến nghị nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát bầu cử của MTTQVN như hoàn thiện khung pháp lý về quyền và trách nhiệm giám sát của MTTQVN trong bầu cử; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ MTTQVN các cấp; đồng thời mở rộng kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh của cử tri.

Trịnh Xuân Thắng (2013), “*Nhân dân tham gia QLNN thông qua Mặt trận tổ quốc*” [17]. Bài viết tập trung làm rõ những nội dung sau: (1) Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn của việc nhân dân tham gia QLNN thông qua MTTQVN. Trong đó xem đây là biểu hiện cao nhất của QLC, là nền tảng của dân chủ XHCN; góp phần bảo đảm mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; (2) Vai trò, nội dung và hình thức nhân dân tham gia QLNN thông qua MTTQVN. Mặt trận là cầu nối giữa nhân dân với Nhà nước, giúp chuyển tải ý chí, nguyện vọng của nhân dân tới cơ quan quyền lực nhà nước đồng thời giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách bằng nhiều hình thức: góp ý xây dựng pháp luật và chính sách; tham gia giám sát, phản biện xã hội; tham gia bầu cử, giới thiệu ứng cử viên và tham gia vào hoạt động của CQĐP qua đó giúp củng cố niềm tin của nhân dân vào bộ máy nhà nước; (3) Chỉ rõ những hạn chế và kiến nghị nhằm phát huy hiệu quả vai trò của MTTQVN trong việc nhân dân tham gia QLNN như: hoàn thiện khung pháp lý về quyền tham gia QLNN của nhân dân thông qua Mặt trận; tăng cường đào tạo cán bộ Mặt trận; mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin để tiếp nhận, xử lý ý kiến của nhân dân.

Bùi Xuân Đức (2014), “*Bảo đảm sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với CQĐP trong Luật tổ chức chính quyền địa phương*” [5]. Bài viết tập trung làm rõ những nội dung sau: (1) Cơ sở pháp lý và ý nghĩa của việc bảo đảm sự tham gia của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội với CQĐP là yêu cầu khách quan, được quy định trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật nhằm phát huy QLCCND. Đây là cơ chế để nhân dân thực hiện dân chủ gián tiếp thông qua các tổ chức đại diện, bảo đảm cho CQĐP hoạt động công khai, minh bạch, gắn bó với nhân dân, đồng thời củng cố khối ĐĐK toàn dân tộc; (2) Phân tích thực trạng quy định và cơ chế phối hợp giữa MTTQVN, các đoàn thể và CQĐP trong Luật

Tổ chức chính quyền địa phương. Mặc dù pháp luật hiện hành đã có quy định về vị trí, vai trò, chức năng của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội, song cơ chế phối hợp giữa các chủ thể này với CQĐP vẫn còn hình thức. Do đó, sự gắn kết giữa hoạt động QLNN với hoạt động xã hội còn hạn chế; (3) Đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật nhằm bảo đảm sự tham gia thực chất của MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng, giám sát, phản biện các chính sách, kế hoạch phát triển KT- XH ở địa phương.

Hồ Tấn Sáng (2015), *“Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh”* [13]. Tác giả tập trung làm rõ những nội dung chính đó là: (1) Vai trò của MTTQVN trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền: MTTQVN là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, giữ vai trò nòng cốt trong khối ĐĐK toàn dân tộc đồng thời là kênh quan trọng trong việc tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của nhân dân đối với Đảng và chính quyền, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và nhân dân, xây dựng chính quyền các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân; (2) Thực trạng và những hạn chế trong hoạt động của MTTQVN thời gian qua: MTTQVN đã có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, đặc biệt trong các lĩnh vực tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, song vẫn còn tồn tại không ít hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; cơ chế phối hợp giữa MTTQVN với các cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội còn thiếu chặt chẽ, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp; (3) Đề xuất giải pháp đổi mới hoạt động của MTTQVN nhằm góp phần xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh như tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thực chất, sâu sát cơ sở và gần dân hơn; tăng cường tham gia xây dựng Đảng và chính quyền thông qua việc góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; mở rộng kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến nhân dân, qua đó

góp phần xây dựng HTCT trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Robert A. Dahl (2020), *On Democracy* (Về dân chủ) [100]. Tác giả tập trung phân tích các nội dung sau đây: (1) Làm rõ bản chất của dân chủ hiện đại trên cơ sở quyền lực thuộc về nhân dân, cho rằng tính chính danh của nhà nước chỉ được bảo đảm khi mọi công dân có quyền tham gia bình đẳng vào quá trình ra quyết định chính trị; (2) Xây dựng các tiêu chí của một nền dân chủ hiệu quả gồm sự tham gia thực chất của công dân, quyền bầu cử bình đẳng, quyền tiếp cận thông tin, chương trình nghị sự. Từ đó khẳng định quyền làm chủ của nhân dân phải được bảo đảm cả trong quá trình hình thành và thực thi quyền lực nhà nước; (3) Đề xuất hoàn thiện các thể chế dân chủ thông qua tăng cường trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực và mở rộng sự tham gia của người dân nhằm nâng cao chất lượng quản trị quốc gia.

Ingram, Robert G. (Ed.) (2022), *People Power: Popular Sovereignty from Machiavelli to Modernity* (Sức mạnh của nhân dân: Chủ quyền nhân dân từ Machiavelli đến thời hiện đại) [102]. Các tác giả tập trung phân tích các nội dung sau đây: (1) Làm rõ quá trình hình thành và phát triển của học thuyết chủ quyền nhân dân từ tư tưởng chính trị cổ điển đến các lý thuyết dân chủ hiện đại; (2) Phân tích sự phát triển của quan niệm quyền lực thuộc về nhân dân, coi đây là cơ sở tạo nên tính chính danh của nhà nước và nền dân chủ hiện đại; (3) Chỉ ra những thách thức của việc thực hiện chủ quyền nhân dân trong bối cảnh toàn cầu hóa đồng thời nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện các thiết chế dân chủ nhằm bảo đảm nhân dân thực sự trở thành chủ thể của quyền lực nhà nước.

Bùi Xuân Đức (2024), “*Sự phối hợp giữa Quốc hội với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tập hợp, phản ánh ý kiến cử tri và nhân dân: Những vấn đề đang đặt ra và hướng hoàn thiện*” [6]. Bài viết tập trung làm rõ những nội dung sau: (1) Chỉ rõ vai trò và ý nghĩa của sự phối hợp giữa Quốc hội và

MTTQVN trong việc tập hợp, phản ánh ý kiến cử tri và nhân dân nhằm phát huy QLCCND, bảo đảm tính dân chủ và công khai trong hoạt động lập pháp và giám sát; (2) Phân tích thực trạng và những vấn đề đặt ra trong sự phối hợp giữa hai cơ quan như số ý kiến cử tri chưa được tổng hợp đầy đủ, còn trùng lặp hoặc chậm phản hồi; cơ chế trao đổi thông tin giữa hai bên còn thiếu tính thường xuyên; chưa có quy trình giám sát, đơn đốc cụ thể việc giải quyết kiến nghị của cử tri; (3) Đưa ra định hướng và giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp trong thời gian tới như quy định rõ trách nhiệm của từng bên trong tiếp nhận, xử lý, phản hồi ý kiến cử tri; thiết lập cơ chế phối hợp thống nhất từ Trung ương đến địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý, phân loại và công khai các kiến nghị của cử tri và tăng cường vai trò của đại biểu dân cử trong việc theo dõi, giám sát kết quả phản hồi.

1.2.2. Các công trình ở trong nước

Thông tấn xã Lào (2020), *“70 năm ra đời và phát triển của MTLXDĐN”* [84]. Bài viết đã tập trung làm rõ những nội dung chính đó là: (1) Hệ thống hóa nguyên nhân, bối cảnh ra đời cũng như ý nghĩa to lớn của MTLXDĐN đối với quá trình hình thành và phát triển của đất nước trong bối cảnh cần huy động sự ủng hộ của toàn thể năm mươi dân tộc trên cả nước trong quá trình giành độc lập dân tộc; (2) Phân tích rõ sau khi đất nước được giải phóng MTLXDĐN tiếp tục phát huy di sản từ thời chiến sang thời bình, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới. Trong đó đặc biệt đóng vai trò vận động, tập hợp đoàn kết, hòa giải giữa các dân tộc và thực hiện tốt hơn 2 nhiệm vụ chiến lược bảo vệ và phát triển đất nước, làm cho đất nước ổn định về chính trị, xã hội hòa bình, trật tự, kinh tế không ngừng tăng trưởng, đời sống vật chất và tinh thần của người dân Lào được cải thiện rõ rệt; (3) Minh chứng rõ MTLXDĐN đã tích cực tham gia vào quá trình xây dựng nền tảng chính trị theo 4 nội dung, 4 mục tiêu, góp phần giáo dục các tầng lớp nhân dân Lào nhận thức và cảnh giác tham gia vào quá trình giải quyết

đói nghèo gắn với quá trình sản xuất hàng hóa giúp nâng cao đời sống của nhân dân và (4) Đặc biệt làm rõ MTLXĐĐN các cấp nhất là tại cấp tỉnh đã tham gia vào quá trình yêu nước và phát triển ở kết nối với phong trào ba xây, xây dựng gia đình, bản đoàn kết, xây dựng bản văn hóa, xây dựng bản không có khiếu kiện, cùng các cấp chính quyền tham gia hòa giải, giải quyết tận gốc các vụ việc theo tâm tư, nguyện vọng của người dân Lào, giải quyết mâu thuẫn quyền lợi, giải thích cho đồng bào không tin vào những luận điệu xuyên tạc, chia rẽ khối đoàn kết.

Singkhame, Ketsana (2020), *“MTLXĐĐN tỉnh Bolikhamexay coi trọng việc xây dựng tình hình xã hội trong các bản ổn định, gia đình hòa thuận”* [74]. Các tác giả đã tập trung phân tích những nội dung chính có liên quan đến các vấn đề như: (1) MTLXĐĐN tỉnh Bolikhamexay những năm qua đã quan tâm truyền thông, tạo điều kiện và thúc đẩy, khuyến khích các gia đình, các bản trong tỉnh đã được công nhận danh hiệu gia đình, thôn bản đoàn kết, hòa giải tiếp tục quan tâm duy trì những kết quả, thành tích đã đạt được bền vững, hướng tới mục tiêu giữ gìn hòa bình, trật tự trong xã hội cũng như phát triển kinh tế gia đình ngày càng khá giả, tiến tới từng bước thoát nghèo; (2) Đồng thời, MTLXĐĐN tỉnh Bolikhamexay quan tâm đến việc giáo dục, đảm bảo ổn định bằng cách phối hợp với các cấp ngành liên quan để thực hiện quy trình xác nhận, xây dựng gia đình, bản đoàn kết, ổn định chính trị xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của các tầng lớp nhân dân cũng như các dân tộc trong đất nước; (3) MTLXĐĐN tỉnh Bolikhamexay đã quan tâm đến công tác giáo dục, tập hợp đoàn kết các dân tộc và các tầng lớp nhân dân, làm cho đời sống của nhân dân được ấm no, hiểu biết pháp luật, quy định của bản, huyện cũng như tập trung giải quyết các vấn đề có liên quan đến tâm tư, nguyện vọng của người dân trong cả nước.

Suphasavan Sixanamungkhun (2020), *“Đảng ta rất coi trọng công tác mặt trận và công tác quần chúng”* [76]. Bài viết đã chỉ rõ (1) Trong giai đoạn

hiện nay Đảng NDCM Lào luôn xác định luôn coi công tác mặt trận, công tác của quần chúng là một chiến lược quan trọng của cách mạng, coi quần chúng là mầm non, là cơ sở, là sức mạnh chủ yếu của đảng; (2) Trong suốt thời gian lãnh đạo sứ mệnh cách mạng dân chủ dân tộc và trong quá trình thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược Đảng NDCM Lào luôn dựa vào sức mạnh của quần chúng, xây dựng công nhân, đảng viên gắn bó với quần chúng, coi trọng quần chúng là nơi đào tạo, kiểm tra, đào tạo ra những công nhân, đảng viên xuất sắc từ quá trình thực tế; (3) Đảng NDCM Lào luôn động viên quần chúng, tập hợp sự đoàn kết của toàn thể nhân dân, các dân tộc Lào tham gia sứ mệnh cách mạng cho đến khi thành công. Trong điều kiện mới của cách mạng, đứng trước tình hình có nhiều thách thức về khả năng lãnh đạo của Đảng phải coi việc tập hợp được khối đoàn kết vững chắc trong cả nước là cơ sở bảo đảm cho sự nghiệp tiếp tục phát triển của mình, thực hiện mục tiêu dân giàu, hạnh phúc, nước mạnh, xã hội đoàn kết, hài hòa, dân chủ, công bằng, thịnh vượng.

Aeddet Bupha (2021), *“Những nội dung chính trong Đại hội MTLXDĐN lần thứ 7 tại tỉnh Luông Pha Băng”* [22]. Đại hội đại biểu MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng lần thứ 7 với khẩu hiệu “Tăng cường đoàn kết và hòa giải giữa các dân tộc” đã tập trung làm rõ một số vấn đề quan trọng như (1) Những năm qua dưới sự lãnh đạo của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng nhân dân các dân tộc trong tỉnh Luông Pha Băng đã vận động toàn xã hội thi đua yêu nước và phát triển, khai phá và phát huy tiềm năng, tập hợp sức mạnh trong sứ mệnh bảo vệ và xây dựng phát triển theo đường lối phát triển mới của Đảng đưa Luông Pha Băng giàu mạnh và bền vững cho tương lai; (2) Những năm tới MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cần tập trung vào một số nhiệm vụ chính như quan tâm tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết đại hội của mình, nghị quyết Đại hội lần thứ VIII Đảng bộ tỉnh, tiếp tục giáo dục chính trị, tư tưởng, vận động đoàn kết, nâng cao sức mạnh tập thể của toàn xã

hội gắn với đảm bảo QLCCND Lào, của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để thực hiện đầy đủ tập trung lãnh đạo - chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào quần chúng phát triển và tạo cơ sở vật chất cho tổ chức về các mặt; thực hiện QLCCND thông qua việc tạo điều kiện để quần chúng tham gia xây dựng công tác đảng, công tác cán bộ, nâng cao QLNN các cấp trong HTCT dân chủ, dân an, dân giàu, nước mạnh.

Su Li Ta (2022), “*MTLXĐN tỉnh Sê Kong tập trung giải quyết bảy vấn đề trọng tâm*” [81]. Bài viết đã tập trung phân tích một số nội dung chính như (1) Giai đoạn đại hội lần thứ VI vừa qua MTLXĐN tỉnh Sê Kong đã đạt được nhiều thành công thể hiện trên nhiều mặt khác nhau nhất là có đột phá trong công tác phát triển nguồn nhân lực, coi việc xây dựng, nâng cao ĐNCB là nhiệm vụ quan trọng qua đó nâng cao vai trò của MTLXĐN tỉnh Sê Kong trong công cuộc đổi mới của tỉnh và (2) Trong thời gian tới MTLXĐN tỉnh Sê Kong cần quan tâm hơn đến bảy vấn đề quan trọng để các hoạt động công tác có hiệu quả như: Cấp ủy Đảng các cấp cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Mặt trận chính xác hơn, sâu sát hơn; quan tâm công tác giáo dục, lãnh đạo chính trị, tập hợp đoàn kết nhân dân các dân tộc, giai cấp, tôn giáo và giới tính một lòng cùng nhau bảo vệ và phát triển đất nước cũng như tỉnh Sê Kong ngày càng tiến bộ; hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Mặt trận, PTLĐ, xây dựng kế hoạch hoạt động cho vững mạnh, vững vàng, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng và toàn diện trong công tác Mặt trận ở mỗi cấp; nâng cao đạo đức Phật giáo để nhân rộng, phát triển chùa chiền trở thành nguồn du lịch và chỗ dựa tâm lý cho nhân dân, giữ gìn thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc, dòng tộc, giảm thiểu hiện tượng suy thoái tôn giáo; tiếp tục xây dựng gia đình, làng bản đoàn kết về số lượng và chất lượng nhất là huyện Pong Tong; khuyến khích và phát huy vai trò của người dân, các tổ chức xã hội tham gia đóng góp vào quá trình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, kiến tạo và phát triển địa phương tiến bộ, thoát nghèo; tăng cường phối hợp với các tổ

chức đảng, đoàn thể góp phần thực hiện hai chương trình nghị sự quốc gia về tháo gỡ khó khăn về kinh tế - tài chính và bài toán ma túy bài bản hơn.

Mặt trận Lào Xây dựng đất nước (2022), *“Nâng cao chất lượng công tác Mặt trận trong giai đoạn hiện nay”* [47]. Hội thảo đã tập trung làm rõ một số nội dung chính như (1) Tập trung làm rõ tầm quan trọng của việc thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao sự đoàn kết, hòa giải, tham vấn ý kiến của các dân tộc, các tầng lớp, tôn giáo, giới tính, chủng tộc, kiều bào Lào đang sinh sống ở nước ngoài trong giai đoạn mới; (2) Phân tích rõ những nội dung của Nghị quyết XI, kế hoạch công tác trọng tâm 5 năm có liên quan đến công tác trong ban tham mưu; xác định chương trình hành động và PTLĐ có hệ thống, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng và toàn diện; (3) Chú trọng thúc đẩy, phát huy vai trò lãnh đạo của MTLXĐĐN các cấp trên toàn quốc trong việc dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm là cơ sở để đánh giá kết quả lãnh đạo của từng MTLXĐĐN đối với công việc được giao.

Boun Um (2022), *“Những vấn đề trọng tâm của MTLXĐĐN trong giai đoạn 5 năm tới”* [91]. Bài viết đã tập trung làm rõ những nội dung như (1) Chỉ rõ kế hoạch công tác trọng tâm trong công tác tổ chức lãnh đạo của Trung ương MTLXĐĐN 5 năm tới (2021-2026), tổ chức đợt các lớp tập huấn chuyên đề cho cán bộ MTLXĐĐN các cấp, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ công tác mặt trận phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, cần cải tiến cơ chế làm việc, trong đó cấp ủy, toàn thể đảng viên phải là trụ cột, là hình mẫu hàng đầu trong công tác chính trị; (2) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tổ chức theo nghị quyết của Đại hội lần thứ X của Đảng và các ý kiến chỉ đạo số 03 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đẩy nhanh việc xác định rõ vai trò, trách nhiệm, vị trí và cơ chế phối hợp vững mạnh, xây dựng kế hoạch bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Nghị quyết 031 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về quản lý quy tắc đánh giá chất lượng đảng viên; (3) Đưa

MTLXDDN là trung tâm để người dân địa phương hiểu và củng cố chủ trương đổi mới của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Kaysone Phomvihane, thực hiện sứ mệnh xây dựng và tập hợp đoàn kết, hòa giải, hiệp thương dân ý; (4) Chú trọng cải tiến phong cách lãnh đạo, phương pháp làm việc phải bảo đảm tính nguyên tắc bằng cách củng cố các tư tưởng đổi mới, nghị quyết, mệnh lệnh của Đảng, đoàn kết thống nhất trong đảng và trong toàn hệ thống, thực hiện công tác cơ sở, hướng về địa phương, kiểm tra, đánh giá chi bộ và đảng viên, quan tâm đến công tác giáo dục, rèn luyện tư tưởng chính trị.

1.3. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NÓI CHUNG VÀ CỦA CẤP TỈNH NÓI RIÊNG TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

1.3.1. Các công trình ở nước ngoài

Lưu Văn Quảng (2018), *“Một số ý kiến về thực hiện cơ chế PBXH của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”* [12]. Tác giả tập trung phân tích các nội dung sau: (1) Sự cần thiết phải thực hiện PBXH ở Việt Nam hiện nay: PBXH là một tất yếu khách quan trong quá trình xây dựng NN PQ XHCN và thực hành dân chủ. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, PBXH góp phần phát huy trí tuệ, ý kiến, nguyện vọng của nhân dân đối với các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước; đồng thời giúp phòng ngừa, khắc phục nguy cơ quan liêu, lạm quyền, xa dân trong bộ máy chính trị. Thực hiện PBXH là biểu hiện sinh động về phát huy QLC của nhân dân và là công cụ quan trọng để củng cố niềm tin xã hội, tăng cường đồng thuận trong hệ thống chính trị; (2) Cơ sở chính trị - pháp lý của hoạt động PBXH của MTTQVN được quy định trong nhiều văn kiện và văn bản pháp lý như: Hiến pháp năm 2013, Luật MTTQVN năm 2015, Quyết định số 217-QĐ/TW năm 2013 của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và PBXH của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Những văn bản này đã khẳng định địa vị pháp lý, thẩm quyền, phạm vi, quy trình và phương thức thực hiện PBXH của Mặt trận; (3) Chỉ rõ những vấn đề đặt ra và

giải pháp nâng cao chất lượng PBXH của MTTQVN hiện nay như hoàn thiện khung pháp lý cụ thể hóa vai trò phản biện của Mặt trận; nâng cao năng lực nghiên cứu, phân tích, tổng hợp cho cán bộ Mặt trận các cấp; mở rộng dân chủ, tăng cường công khai, minh bạch trong phản biện; và phát huy vai trò của các chuyên gia, nhà khoa học, các tổ chức xã hội trong tham gia phản biện cùng Mặt trận.

Trương Hồ Hải, Đặng Thị Hoài (2020), *“Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng NN PQ xã hội chủ nghĩa”* [7]. Các tác giả đã tập trung phân tích các nội dung cơ bản sau đây: (1) Làm rõ vị trí, vai trò của MTTQVN trong tiến trình xây dựng NN PQ XHCN: là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, có vai trò quan trọng trong việc củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần bảo đảm QLC của nhân dân trong xây dựng NN PQ xã hội chủ nghĩa. Mặt trận là cầu nối giữa nhân dân và Nhà nước, góp phần bảo đảm mọi chủ trương, chính sách phản ánh ý chí, nguyện vọng và lợi ích hợp pháp của nhân dân; (2) Phân tích những nội dung, hình thức tham gia của MTTQVN trong xây dựng NN PQ như tham gia xây dựng pháp luật, giám sát và phản biện xã hội, vận động nhân dân thực hiện pháp luật, tham gia công tác bầu cử, giới thiệu cán bộ ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân; (3) Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQVN trong xây dựng NN PQ XHCN như hoàn thiện cơ chế pháp lý về vai trò, trách nhiệm của trong giám sát, PBXH và tham gia xây dựng chính quyền; tăng cường năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ; phát huy sự phối hợp giữa MTTQVN với các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Nguyễn Chí Mỹ (2020), *“Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội với PBXH và phát huy dân chủ của nhân dân”* [11]. Bài viết tập trung làm rõ các vấn đề sau: (1) Làm rõ vai trò của MTTQVN trong thực hiện PBXH và phát huy dân chủ của nhân dân ở cấp địa phương. MTTQ thành phố Hà Nội là lực lượng nòng cốt trong việc mở rộng dân chủ, phát huy QLC của

nhân dân thông qua hoạt động phản biện xã hội. Mặt trận không chỉ là cầu nối giữa nhân dân với Đảng và chính quyền mà còn là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với hệ thống chính trị; (2) Phân tích thực tiễn hoạt động PBXH của MTTQ thành phố Hà Nội trong việc tham gia phản biện đối với các dự thảo nghị quyết, đề án, quy hoạch, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống người dân; đồng thời tổ chức các diễn đàn, hội nghị lắng nghe ý kiến nhân dân. Qua đó, hoạt động PBXH góp phần giúp chính quyền hoàn thiện cơ chế quản lý, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong thực thi chính sách công; (3) Đề xuất giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả PBXH và phát huy QLC của nhân dân như: hoàn thiện quy định pháp lý về quyền và trách nhiệm phản biện của Mặt trận; nâng cao năng lực của ĐNCB Mặt trận trong thu thập, xử lý thông tin và tổng hợp ý kiến nhân dân; tăng cường phối hợp giữa Mặt trận với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội để bảo đảm tính khả thi của các ý kiến phản biện, qua đó phát huy vai trò của nhân dân trong QLNN và xã hội.

1.3.2. Các công trình ở trong nước

Thithiphone Rachael (2022), *“Công tác trọng tâm của Trung ương MTLXDĐN trong 5 năm tới”* [70]. Bài viết đã tập trung làm rõ một số vấn đề trọng tâm của Trung ương MTLXDĐN trong thời gian tới như (1) Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề cho cán bộ Mặt trận Lào các cấp, nâng cao trình độ kỹ thuật công tác MTLXDĐN phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, phải hoàn thiện cơ chế làm việc trong đó cấp ủy, mọi đảng viên phải là trụ cột lãnh đạo, là hình mẫu cho công tác chính trị; (2) Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và các Kiến nghị tại Chỉ thị số 03 của Thủ tướng Chính phủ, giữa đây nhanh việc xác định vai trò, trách nhiệm, vị trí và cơ chế phối hợp rõ ràng hơn, triển khai các biện pháp, quy định liên quan đến việc xây dựng đơn vị vững mạnh; xây dựng phương án bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo - quản lý theo Nghị quyết 031 của Ban Bí

thư Trung ương Đảng, quản lý quy định đánh giá chất lượng đảng viên; (3) Công tác MTLXDĐN phải tiếp tục giúp người dân địa phương trên cả nước hiểu và nắm bắt rõ các đường lối đổi mới của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Kaison Phomvihane là kim chỉ nam cho hoạt động xây dựng và tập hợp đoàn kết, hòa giải, hiệp thương nhân dân, đảm bảo việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tầng lớp nhân dân, các giai cấp, các tôn giáo kể cả nhân dân Lào đang sinh sống ở nước ngoài.

Thông tấn xã Lào (2026), *“Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh thúc đẩy quyền làm chủ của nhân dân Lào các dân tộc trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa 10 và Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 5”* [89]. Bài viết tập trung phân tích những nội dung chính sau đây: (1) Khẳng định vai trò trung tâm của công tác tư tưởng và vai trò nòng cốt của MTLXDĐN cấp tỉnh trong thúc đẩy QLCCND trong bầu cử. Công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định trong việc tạo sự thống nhất nhận thức, ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Trong bối cảnh bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, MTLXDĐN cấp tỉnh giữ vai trò then chốt trong việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện quyền làm chủ, coi bầu cử không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm chính trị của toàn dân, qua đó bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra đúng định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu đề ra; (2) Làm rõ bối cảnh thuận lợi và những thành tựu quan trọng của đất nước làm nền tảng củng cố niềm tin và phát huy QLCCND. Chỉ ra những thành tựu to lớn sau 50 năm xây dựng và phát triển đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào như giữ vững độc lập, chủ quyền, đoàn kết dân tộc, ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế, văn hóa, hạ tầng và hoàn thiện hệ thống chính trị dân chủ nhân dân từ trung ương đến cơ sở. Những thành tựu này tạo cơ sở thực tiễn vững chắc để MTLXDĐN cấp tỉnh phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ, từ đó thúc đẩy việc thực hiện QLCCND một cách tự giác

và tích cực trong bầu cử; (3) Chỉ rõ những khó khăn, thách thức đặt ra đối với việc bảo đảm QLCCND trong điều kiện hiện nay. Các khó khăn nổi bật như bất ổn kinh tế – tài chính, lạm phát, nợ công, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, tình hình ma túy và tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp, thiên tai ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông, cùng với sự gia tăng hoạt động lợi dụng mạng xã hội để chống phá, xuyên tạc, chia rẽ. Những yếu tố này tác động trực tiếp đến tâm tư, niềm tin và việc thực hiện QLCCND, đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với MTLXDĐN cấp tỉnh trong việc định hướng tư tưởng và bảo vệ nền tảng chính trị - xã hội; và (4) Nhấn mạnh yêu cầu tăng cường lãnh đạo tư tưởng, giáo dục chính trị và phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong bảo đảm QLCCND trong bầu cử. Từ những thuận lợi và khó khăn các cấp ủy đảng và ủy ban bầu cử cần tăng cường lãnh đạo tư tưởng, làm rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, cũng như những thành tựu và hạn chế của từng địa phương. MTLXDĐN cấp tỉnh giữ vai trò quan trọng trong việc giáo dục, cung cấp thông tin chính xác, giúp nhân dân nâng cao nhận thức, cảnh giác trước các âm mưu phá hoại, từ đó tham gia bầu cử một cách đúng đắn, có trách nhiệm, góp phần thực chất vào việc bảo đảm và phát huy QLCCND Lào các dân tộc.

1.4. NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.4.1. Những giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan

Từ việc tổng quan các công trình khoa học ở trong và ngoài nước đã góp phần đem lại nhiều giá trị đối với việc nghiên cứu đề tài luận án của tác giả. Điều này thể hiện qua các nội dung sau đây:

Một là, các công trình nghiên cứu ở nước ngoài cũng như ở trong nước có liên quan đến các công trình liên quan đến các lý thuyết chính trị hiện đại về dân chủ, về quyền làm chủ của nhân dân đảm bảo QLCCND nói chung và vai trò của Mặt trận trong việc đảm bảo QLCCND trong bối cảnh mới đã

nghiên cứu nhiều khía cạnh khác nhau. Qua đó đã từng bước luận chứng vai trò, những lợi thế đặc thù riêng có của Mặt trận trong HTCT, những căn cứ pháp lý làm cơ sở để Mặt trận đảm bảo QLCCND, đánh giá thực trạng những thành tựu đảm bảo QLCCND của Mặt trận tại các nước nói chung và Lào nói riêng. Đây đều là các công trình khoa học có giá trị khoa học, thực tiễn đối với tác giả, qua việc tổng quan đã giúp tác giả nhìn nhận được rộng hơn, sâu hơn về vai trò của Mặt trận trong việc đảm bảo QLCCND ở các nước trên thế giới cũng như tại Lào trong giai đoạn vừa qua.

Hai là, các công trình nghiên cứu có liên quan đến MTLXDĐN đã được tổng quan đã hệ thống hóa, phân tích, làm rõ nhiều nội dung khác nhau như lịch sử hình thành và phát triển của MTLXDĐN, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ về các lĩnh vực trong thực tiễn nhất là vấn đề tập hợp ĐĐK, quan điểm, tâm tư nguyện vọng của nhân dân cũng như thúc đẩy nhân dân tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của MTLXDĐN. Đặc biệt, một số công trình đã chỉ rõ những nội dung trọng tâm trong giai đoạn hiện nay mà MTLXDĐN các cấp cần tập trung đổi mới, tăng cường cũng như thực hiện để phát huy vai trò của MTLXDĐN trong HTCT của nước CHDCND Lào hiện nay.

Ba là, các công trình nghiên cứu có liên quan đến MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Vấn đề MTLXDĐN cấp tỉnh đảm bảo QLCCND là một trong sáu nội dung mới và trọng tâm trong hoạt động của MTLXDĐN các cấp nói chung đã được đề ra tại CHDCND Lào những năm qua. Do vậy, bước đầu đã có một số công trình nghiên cứu đề cập đến một số khía cạnh cũng như có các đánh giá sơ bộ liên quan đến vấn đề đảm bảo QLCCND trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

1.4.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Qua việc tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài có thể thấy hiện nay chưa có nhiều công trình nghiên cứu khoa học đề cập đến nhiều lĩnh vực, khía cạnh cũng như nghiên cứu làm rõ một số nội dung trong

đảm bảo QLCCND. Qua quá trình tổng quan nghiên cứu sinh nhận thấy rõ những khoảng trống rất lớn về các vấn đề liên quan đến đề tài hiện nay tại CHDCND Lào do đây là đề tài mới, rộng và chuyên sâu do vậy chưa có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề này. Do vậy, hiện nay còn nhiều khoảng trống lý luận, thực trạng cũng như giải pháp phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND nhất là gắn với bối cảnh mới. Do vậy, những vấn đề mà luận án sẽ nghiên cứu để bổ sung làm rõ bao hàm những điểm đó là:

Thứ nhất, hệ thống hóa cơ sở luận về vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Trong đó tập trung làm rõ những nội dung trọng yếu như địa vị chính trị pháp lý về vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND, QLCCND và vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND và những yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND.

Thứ hai, phân tích thực tiễn vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND. Cụ thể luận án đã tập trung làm rõ nội dung có liên quan đến khái quát chung về tỉnh Luông Pha Bông và MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông; thực trạng vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND và đánh giá nguyên nhân của thực trạng, bài học kinh nghiệm và một số vấn đề đặt ra về vấn đề này.

Thứ ba, đề xuất giải pháp nhằm phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND thời gian tới. Trong đó chú trọng đến việc đưa ra các dự báo, quan điểm cũng như những giải pháp căn bản có khả năng hiện thực hóa trong thực tiễn để giúp phát huy vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông đảm bảo QLCCND cũng như làm bài học, căn cứ cho các tỉnh khác trong quá trình đổi mới, nâng cao hiệu quả của công tác này trong thực tiễn.

Tiểu kết chương 1

Trong chương này tác giả đã tập trung tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài. Trong đó hướng đến việc làm rõ những nội dung trong các công trình đã được tổng quan sau đây:

(1) Tổng quan và phân tích những vấn đề đã được nghiên cứu của các công trình nghiên cứu ở trong và ngoài nước có liên quan đến vai trò của Mặt trận nói chung và của cấp tỉnh nói riêng trong đảm bảo QLCCND;

(2) Tổng quan và làm rõ các nội dung đã được các nhà nghiên cứu phân tích trong các công trình nghiên cứu liên quan đến thực trạng vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND địa phương;

(3) Tổng quan đồng thời tóm tắt các vấn đề chính đã được phân tích trong những công trình nghiên cứu liên quan đến quan điểm, phương hướng và giải pháp nhằm phát huy vai trò của MTLXDĐN nói chung và cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND; và

(4) Tổng kết và đánh giá những giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu liên quan đến công tác bảo đảm bảo QLCCND.

Việc tổng quan các công trình và đánh giá giá trị của các nghiên cứu trên đã góp phần rất lớn giúp tác giả tổng hợp cũng như xây dựng hiểu biết về lý luận, thực tiễn cũng như nhìn nhận những vấn đề tác giả sẽ tập trung đóng góp.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

2.1. ĐỊA VỊ CHÍNH TRỊ PHÁP LÝ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ và vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

2.1.1.1. Chức năng của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

Từ khi ra đời đến nay MTLXĐĐN đảm nhiệm nhiều chức năng quan trọng phục vụ cho hoạt động của HTCT cũng như đóng góp vào quá trình lãnh đạo của Đảng NDCM Lào và sự phát triển của Nhà nước CHDCND Lào. Trong đó, theo Luật MTLXĐĐN năm 2018 hiện hành MTLXĐĐN thực hiện những chức năng chính đó là:

Thứ nhất, hiện nay MTLXĐĐN thực hiện chức năng tập hợp khối ĐĐK nhân dân cả trong và ngoài nước; triển khai, phổ biến đường lối, chính sách, hiến pháp và pháp luật, trên cơ sở xây dựng thành kế hoạch, chương trình, đề án hoạt động cụ thể; xây dựng các đề án luật và văn bản quy phạm pháp luật khác theo chức năng nhiệm vụ của mình; tuyên truyền, giáo dục, vận động, phát huy, tăng cường QLCCND các dân tộc Lào trong việc thực hiện đường lối, chính sách, hiến pháp, pháp luật và kế hoạch phát triển KT-XH quốc gia trong từng giai đoạn.

Thứ hai, với vị trí quan trọng của MTLXĐĐN trong HTCT do vậy hiện nay MTLXĐĐN đảm nhận chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của Quốc hội, HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh, các cơ quan hành chính, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cán bộ, công chức, viên chức theo nội dung kiến nghị, đề xuất, tố cáo của quần chúng nhân dân và đề nghị các cơ quan liên

quan giải quyết nội dung kiến nghị, đề xuất, tố cáo của công dân. Đồng thời, tham gia chỉnh sửa, cải thiện và kiện toàn quyền dân chủ nhân dân.

Thứ ba, để góp phần giữ vững hoạt động của tổ chức MTLXDĐN đảm nhận chức năng bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của đơn vị, thành viên (tổ chức và cá nhân là đại diện cho các tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, giới, tuổi, hoạt động theo quy định của MTLXDĐN), cũng như của nhân dân các dân tộc và tham gia giải quyết các xung đột theo chức trách, nhiệm vụ của mình. Đề xuất nhân sự của tổ chức MTLXDĐN tham gia đóng góp ý kiến đối với công tác nhân sự của cơ quan khác trước khi tham gia ứng cử làm đại diện cho nhân dân, trong các tổ chức chính trị, quốc hội, HĐND tỉnh và các tổ chức khác cũng như phối hợp với các cơ quan liên quan về hoạt động của MTLXDĐN.

Thứ tư, trong bối cảnh mới MTLXDĐN đảm nhận chức năng góp phần bảo vệ, giữ gìn, phát huy truyền thống yêu nước, văn hóa và phong tục tập quán tốt đẹp của quốc gia, dân tộc. Ngoài ra, truyền đạt kiến thức, kinh nghiệm về truyền thống tốt đẹp của Mặt trận Lào tự do, Mặt trận Lào yêu nước cho các thế hệ mai sau.

Thứ năm, với tầm quan trọng trong bối cảnh mới do vậy hiện nay MTLXDĐN cũng đảm nhận việc tăng cường công tác ngoại giao nhân dân, nhằm xây dựng, phát triển quan hệ hữu nghị đoàn kết và hợp tác giữa nhân dân các dân tộc Lào với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới; thường xuyên tổng kết và báo cáo các hoạt động của MTLXDĐN cho cấp trên và thực hiện quyền hạn, chức năng khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, MTLXDĐN cấp tỉnh tham gia thực hiện công tác ĐNND được bắt nguồn từ cơ sở pháp lý mà trước hết xuất phát từ căn cứ được hiến định qua Hiến pháp Lào năm 2025 tại Điều 59 đã hiến định “MTLXDĐN và các cơ quan tổ chức quần chúng là tổ chức có quyền đề xuất chính sách và pháp luật đến cơ quan lập pháp của nước CHDCND Lào” [64, tr.13]. Ngoài ra, Điều 9 của Luật MTLXDĐN năm 2018 đã đưa ra căn cứ pháp lý về chức năng, nhiệm vụ

để làm cơ sở để MTLXĐN cấp tỉnh tham gia thực hiện công tác ĐNND đó là: “Mặt trận tăng cường công tác đối ngoại nhân dân, nhằm xây dựng, phát triển quan hệ hữu nghị đoàn kết và hợp tác giữa nhân dân các dân tộc Lào với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới” [65, tr.4].

Đặc biệt, văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc các khóa gần đây, trong đó mới nhất là khóa XI đã tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của MTLXĐN. Điều này thể hiện qua nội dung: “Công tác Mặt trận, công tác quần chúng trong thời kỳ mới phải đáp ứng việc triển khai đường lối của Đảng về tập hợp ĐĐK, hòa giải của các dân tộc, giai cấp, tôn giáo. Nâng cao ý thức làm chủ và trách nhiệm của nhân dân Lào các dân tộc và giai cấp, huy động mọi trí tuệ, trí lực và các khả năng khác của toàn xã hội để phát triển kinh tế, xã hội, thực hiện chủ trương cơ chế chính trị - xã hội của chế độ dân chủ nhân dân vững mạnh, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân và công bằng trong xã hội” [30, tr.78-79].

2.1.1.2. Nhiệm vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

MTLXĐN là một bộ phận quan trọng của HTCT nước CHDCND Lào, nằm dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng NDCM Lào và là một cơ sở chính trị của chế độ dân chủ nhân dân. MTLXĐN có nhiệm vụ kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của Mặt trận Lào It sa Lạ (Mặt trận Lào tự do) và Mặt trận yêu nước Lào, tập hợp khối ĐĐK nhân dân các dân tộc Lào trong công cuộc đấu tranh giải phóng đất nước trước đây, cũng như công cuộc giữ gìn, bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước ngày nay.

Hiện nay MTLXĐN đảm nhiệm nhiệm vụ là “cơ quan tổ chức liên minh chính trị trong toàn xã hội, là Liên hiệp của các tổ chức chính trị, cơ quan tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan tổ chức xã hội và những cá nhân làm đại diện cho các tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, giới, tuổi, bao gồm đại diện cho cộng đồng người Lào đang sinh sống tại nước ngoài trên cơ sở ý thức tự nguyện” [65, tr.2]. Để thực hiện nhiệm vụ trên MTLXĐN một cách hiệu

quả hiện nay MTLXĐĐN có nguyên tắc tổ chức và hoạt động chính đó là tôn trọng và thực hiện Hiến pháp, pháp luật và quy định của MTLXĐĐN; tập trung dân chủ, trao đổi, phối hợp và thống nhất trong hoạt động; tự giác, tự nguyện và gương mẫu trong hoạt động công tác của mình.

2.1.2. Vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đời sống chính trị

Theo các quy định tại điều 8 của Luật MTLXĐĐN năm 2018 hiện nay MTLXĐĐN đảm nhận những vai trò chính yếu như sau:

Thứ nhất, MTLXĐĐN là ngọn cờ tập hợp khối ĐĐK nhân dân các dân tộc Lào cũng như phát huy sức mạnh và tăng cường lực lượng toàn dân. Trong điều kiện Lào là quốc gia có 50 tộc người, đa tôn giáo (tuy Phật giáo chiếm phần lớn), sự thống nhất về chính trị và xã hội chỉ có thể được bảo đảm thông qua một thiết chế có khả năng tập hợp, dung hòa và liên kết lợi ích của các tầng lớp nhân dân. MTLXĐĐN giữ vai trò trung tâm trong việc quy tụ các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo và cộng đồng xã hội khác nhau vào khối ĐĐK toàn dân tộc. Thông qua việc tập hợp và điều phối các lực lượng xã hội MTLXĐĐN góp phần huy động sức mạnh tổng hợp, tạo nền tảng chính trị-xã hội vững chắc cho sự ổn định và phát triển của đất nước.

Thứ hai, MTLXĐĐN giáo dục, vận động nhân dân các dân tộc Lào tham gia công cuộc giữ gìn, bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động quần chúng MTLXĐĐN góp phần nâng cao nhận thức chính trị, trách nhiệm công dân và tinh thần yêu nước trong nhân dân. Việc giáo dục, vận động của MTLXĐĐN không mang tính hành chính áp đặt mà dựa trên sự thuyết phục, đồng thuận và phát huy tính tự giác của nhân dân. Qua đó, nhân dân được khuyến khích tham gia tích cực vào các nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, thể hiện rõ vai trò chủ thể của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ ba, MTLXĐN tăng cường QLC trong công tác giữ gìn văn hóa truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và chính đáng của nhân dân các dân tộc Lào. Hiện nay MTLXĐN là cầu nối giữa Nhà nước và cộng đồng dân cư trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phù hợp với tiến trình phát triển xã hội. Thông qua các phong trào quần chúng và hoạt động xã hội MTLXĐN góp phần định hướng hành vi xã hội, loại bỏ các hủ tục lạc hậu đồng thời bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Vai trò này giúp MTLXĐN củng cố nền tảng đạo đức, văn hóa của xã hội, tạo môi trường thuận lợi để QLCCND được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật.

Thứ tư, MTLXĐN có vai trò đi sâu đi sát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, các ý kiến đề xuất, kiến nghị của nhân dân các dân tộc Lào. Với hệ thống cơ cấu tổ chức rộng khắp từ trung ương đến cơ sở MTLXĐN có điều kiện tiếp cận trực tiếp đời sống của nhân dân, kịp thời phản ánh những vấn đề bức xúc, nhu cầu và lợi ích chính đáng của các tầng lớp xã hội. Việc nắm bắt và tổng hợp ý kiến của nhân dân không chỉ giúp MTLXĐN thực hiện tốt chức năng đại diện mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn quan trọng để Đảng và Nhà nước điều chỉnh, hoàn thiện chủ trương, chính sách. Qua đó, QLCCND được thể hiện thông qua cơ chế phản ánh và tiếp nhận ý kiến một cách có tổ chức và hiệu quả thông qua hệ thống cơ quan MTLXĐN các cấp.

Thứ năm, MTLXĐN thực hiện vai trò kiểm tra giám sát hoạt động của cơ quan chính quyền nhà nước và thành viên của MTLXĐN các cấp theo quy định của pháp luật [Phụ lục 4.1]. Hoạt động giám sát của MTLXĐN góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Thông qua giám sát, MTLXĐN phát hiện và kiến nghị xử lý những sai phạm, hạn chế trong quá trình thực thi chính sách, pháp luật, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Đây là một trong những phương thức quan trọng để nhân dân thực hiện QLC của mình một

cách gián tiếp thông qua MTLXĐN góp phần phòng ngừa quan liêu, tham nhũng và lạm quyền.

Thứ sáu, MTLXĐN là trung tâm phối hợp của các thành viên trong tổ chức MTLXDĐN. Trong đó tiêu biểu đó là ba cơ quan tổ chức quần chúng (Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công đoàn) và Hội cựu chiến binh Lào. Với vai trò điều phối MTLXĐN bảo đảm sự thống nhất mục tiêu, nội dung và phương thức hoạt động giữa các tổ chức quần chúng, tránh chồng chéo, phân tán nguồn lực. Thông qua sự phối hợp này, sức mạnh của từng tổ chức được phát huy và kết nối thành sức mạnh chung của toàn xã hội. Điều đó không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức thành viên mà còn góp phần mở rộng và làm sâu sắc hơn việc thực hiện QLCCND trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Đồng thời, Điều 43 (sửa đổi, bổ sung) của Luật MTLXDĐN năm 2018 quy định Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp tỉnh có quyền và nhiệm vụ tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, nghị quyết của Mặt trận các cấp; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; giám sát, hướng dẫn và thúc đẩy thực hiện công tác mặt trận; vận động, tập hợp khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giới và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước; xem xét hủy bỏ hoặc đình chỉ các văn bản của cấp dưới trái quy định; quyết định công tác cán bộ thuộc thẩm quyền; thành lập, củng cố hoặc giải thể bộ máy giúp việc và hướng dẫn tổ chức cấp dưới; vận động các nguồn thu hợp pháp phục vụ hoạt động của MTLXDĐN và các tổ chức thành viên; liên hệ, phối hợp, hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước theo thẩm quyền; thường xuyên tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động với MTLXDĐN và các cơ quan hữu quan; đồng thời thực hiện các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.1.3. Hệ thống cơ cấu tổ chức của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

Hiện nay theo quy định tại Điều 10 của Luật MTLXDĐN năm 2018 Hệ thống tổ chức của MTLXDĐN gồm có 4 cấp đó là: (1) Trung ương

MTLXDĐN; (2) MTLXDĐN cấp tỉnh, thủ đô; (3) MTLXDĐN cấp huyện, thị, thành phố và (4) MTLXDĐN cấp bản.

Trong cơ cấu tổ chức của MTLXDĐN các cấp hiện nay nói chung và cấp tỉnh nói riêng gồm có: Ủy viên MTLXDĐN; Ủy viên thường trực MTLXDĐN; Chủ tịch Ủy Ban MTLXDĐN và phó chủ tịch Ủy ban thường trực MTLXDĐN và phó chủ tịch không thường trực. Đối với các ủy viên của MTLXDĐN hiện nay cần đáp ứng tốt những yêu cầu đó là: 1). Là công dân của nước CHDCND Lào và hoặc người có quốc tịch Lào ở nước ngoài; 2). Có lòng yêu nước, có ảnh hưởng, được nhân dân và cơ quan liên quan tin tưởng; 3). Chủ động, tình nguyện, nêu gương tốt trong việc thực hiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật của Đảng, nhà nước và quy chế của MTLXDĐN; 4). Có khả năng tập hợp khối ĐĐK toàn dân và giáo dục nhân dân các dân tộc Lào; 5). Đã qua đào tạo hoặc có chuyên môn về một lĩnh vực nào đó và 6). Có đủ sức khỏe để đảm bảo công việc.

Trong thực tiễn hệ thống tổ chức của MTLXDĐN các cấp luôn có mối quan hệ chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Luật MTLXDĐN năm 2018 cũng như trong công tác xây dựng hệ thống tổ chức cũng như đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN. Nhờ thực hiện cũng như luôn gắn kết mối liên hệ chặt chẽ từ cấp bản đến trung ương do vậy góp phần giúp cho MTLXDĐN có những lợi thế rất lớn đối với quá trình thực hiện công tác nói chung cũng như trong quá trình xây dựng mối liên hệ, đoàn kết giữa cán bộ trong HTCT với nhân dân. Qua đó, đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

2.1.4. Quan hệ giữa Mặt trận Lào xây dựng đất nước với các thành tố khác trong hệ thống chính trị

Một là, mối quan hệ giữa Đảng và MTLXDĐN. Hiện nay mối quan hệ giữa Đảng NDCM Lào với MTLXDĐN được thể hiện qua việc Đảng NDCM Lào vừa là thành viên của Mặt trận theo quy định tại Điều 22 về các thành

viên của Mặt trận tại Luật MTLXDĐN năm 2018. Đồng thời Đảng NDCM Lào là tổ chức lãnh đạo MTLXDĐN, là lực lượng hạt nhân trong tổ chức và hoạt động của MTLXDĐN như quy định tại Điều 24 tại Điều lệ MTLXDĐN khóa XI. Mỗi quan hệ giữa Đảng NDCM Lào và MTLXDĐN có tính chất chặt chẽ và tương tác sâu rộng. Trong đó MTLXDĐN đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và thúc đẩy chủ trương, đường lối, chính sách và mục tiêu của Đảng NDCM Lào trong từng thời kỳ. Đặc biệt, MTLXDĐN không chỉ là một tổ chức hỗ trợ mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự đoàn kết và ổn định trong xã hội Lào góp phần giúp Đảng NDCM Lào thực hiện sứ mệnh lịch sử.

Hai là, mối quan hệ giữa các cơ quan QLNN và MTLXDĐN. Mối quan hệ giữa MTLXDĐN và Nhà nước là một quan hệ tương tác và phối hợp, nhằm thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của cả hai bên theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, cũng như theo quy chế phối hợp công tác do Ủy ban MTLXDĐN và các cơ quan nhà nước liên quan ở mỗi cấp ban hành. Quan hệ này được xây dựng trên cơ sở hợp tác chặt chẽ để đảm bảo sự hiệu quả và thống nhất trong hoạt động. Trong đó MTLXDĐN là cơ sở chính trị của nhà nước, đóng vai trò quan trọng trong việc đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Đồng thời, nhà nước nói chung và các cán bộ, công chức nhà nước nói riêng có trách nhiệm không chỉ đối với quản lý hành chính và thực hiện chính sách của nhà nước mà còn đối với việc tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho hoạt động của MTLXDĐN theo quy định của pháp luật. Trong đó (1) *Quan hệ giữa MTLXDĐN nước với Quốc hội:* Quan hệ giữa MTLXDĐN với Quốc hội là để chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, giám sát hoạt động của đại biểu Quốc hội, góp ý kiến xây dựng và sửa đổi, bổ sung các bộ luật liên quan. Đồng thời, tại cấp tỉnh quan hệ giữa MTLXDĐN tỉnh, thủ đô với HĐND tỉnh nhằm để xây dựng và điều chỉnh văn bản pháp lý quan trọng của tỉnh, chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu HĐND

tỉnh, giám sát hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh và công việc khác theo đề nghị của MTLXDĐN hoặc HĐND tỉnh. (2) *Quan hệ giữa MTLXDĐN với Chính phủ*: Quan hệ giữa MTLXDĐN với Chính phủ nhằm thảo luận, trao đổi ý kiến trong QLNN, quản lý kinh tế - xã hội; tiếp nhận phương hướng công việc, Nghị quyết của kỳ họp Chính phủ; kiến nghị, nêu tâm tư nguyện vọng của nhân dân các bộ tộc Lào cho Chính phủ và mời đại diện Chính phủ tham dự hội nghị của MTLXDĐN. Đồng thời, quan hệ giữa MTLXDĐN với cơ quan CQĐP là để thảo luận, trao đổi ý kiến trong QLNN, quản lý KT-XH của địa phương. Cơ quan CQĐP tạo điều kiện cho MTLXDĐN hoạt động theo vai trò của mình, thông báo phương hướng, Nghị quyết hội nghị của cơ quan CQĐP cho MTLXDĐN, giải đáp những thắc mắc và kiến nghị của MTLXDĐN bao gồm cả thành viên của MTLXDĐN cấp đại phương. Trong Kỳ họp thường niên của mình, MTLXDĐN mời đại diện Cơ quan CQĐP tham dự, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan CQĐP mời đại diện MTLXDĐN tham dự Kỳ họp của mình.

Ba là, mối quan hệ giữa Mặt trận và các thành viên của MTLXDĐN. Quan hệ giữa MTLXDĐN với thành viên là để thảo luận, trao đổi ý kiến thúc đẩy, vận động nhân dân các dân tộc Lào tập hợp sự đoàn kết, tham gia giám sát tổ chức thực hiện công tác mặt trận, đường lối, chính sách, Hiến pháp, pháp luật và quy định. Cụ thể, quan hệ giữa MTLXDĐN và các thành viên diễn ra thông qua các hoạt động thảo luận và trao đổi ý kiến. Trong đó MTLXDĐN chủ trì tổ chức các cuộc họp, hội nghị để tạo cơ hội cho các thành viên thảo luận về các vấn đề quan trọng, đề xuất ý kiến và đưa ra các quyết định chung qua đó củng cố lòng đoàn kết và tinh thần đồng lòng. Ngoài ra, MTLXDĐN còn thúc đẩy và vận động nhân dân, đặc biệt là những dân tộc Lào, tham gia tích cực vào các hoạt động của MTLXDĐN; các hoạt động cộng đồng, các chiến dịch xã hội và những nhiệm vụ cụ thể của Mặt trận, nhằm đạt được sự đồng lòng và hỗ trợ rộng rãi từ quần chúng nhân dân. Hơn nữa, quan hệ này còn bao gồm việc giám sát tổ chức thực hiện công tác theo

đường lối, chính sách, Hiến pháp, pháp luật và quy định của MTLXDĐN đồng thời tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý và hoạt động của MTLXDĐN.

Bốn là, mối quan hệ giữa Mặt trận với nhân dân (tập hợp ý kiến, nguyện vọng... của dân dân để đảm bảo dân chủ). Trong HTCT của nước CHDCND Lào hiện nay MTLXDĐN là thành tố có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và đầy đủ từ cấp bản đến cấp trung ương theo quy định tại Điều 22 Điều lệ MTLXDĐN khóa XI. Do vậy, MTLXDĐN có lợi thế hơn so với một số các cơ quan QLNN khác trong công tác dân vận, tập hợp nhân dân các dân tộc, gần dân, thân dân cũng như dễ dàng tiếp xúc, trao đổi các vấn đề QLCCND. Quan hệ giữa MTLXDĐN với Nhân dân là tập hợp sự đoàn kết, vận động nhân dân các dân tộc Lào, các tầng lớp, tôn giáo, giới, tuổi sử dụng quyền và thực hiện nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp và pháp luật. Từ đó MTLXDĐN đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; bảo tồn văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của quốc gia và dân tộc để các dân tộc. Điều này giúp duy trì và phát triển những giá trị truyền thống quan trọng cho sự đồng lòng và thịnh vượng của cộng đồng trong bối cảnh mới.

2.1.5. Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

2.1.5.1. Nội dung hoạt động của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

MTLXDĐN được thành lập ngày 13 tháng 8 năm 1950. Hiện nay nội dung hoạt động của MTLXDĐN được quy định rõ trong Điều 28 đến 33 của Điều lệ MTLXDĐN khóa XI. Cụ thể đó là:

Thứ nhất, hoạt động trong công tác tập hợp và xây dựng khối ĐĐK toàn dân tộc. Trong đó MTLXDĐN các cấp thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy, động viên, vận động nhân dân, tổ chức, cá nhân và những người có trình độ, có vai trò, được tin nhiệm tích cực về nhiều mặt nhằm tạo sự đoàn kết, hòa giải trong nhân

dân. Không phân biệt giai cấp, dân tộc, tôn giáo, giới tính, kể cả người Lào sinh sống ở nước ngoài để tham gia vào lực lượng xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước thông qua nhiều phương thức khác nhau được quy định rõ tại Điều 25 của Luật MTLXĐN như tuyên truyền, làm gương, hợp tác, thúc đẩy các hoạt động và phong trào cũng như huy động đóng góp của nhân dân, Lào kiều và quốc tế. Đồng thời, thực hiện nghiêm nguyên tắc tôn trọng nhân dân, tích cực phát huy QLC, dân chủ của nhân dân, không phân biệt tín ngưỡng, giai cấp, dân tộc, giới tính; gần gũi với nhân dân, có tinh thần quảng đại, hiểu dân, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của nhân dân các dân tộc và có trách nhiệm với nhân dân, được thể hiện qua việc sát sao, truyền đạt đưa đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

Thứ hai, hoạt động trong công tác dân tộc (Công tác vận động các tộc người thiểu số). Hiện nay MTLXĐN các cấp đóng góp vào công tác này qua việc tập hợp sự đoàn kết của nhân dân các tộc người thiểu số trong và ngoài nước; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước, thông tin, đào tạo tập huấn cho những trưởng tộc của các để làm đầu mối trong việc đoàn kết, giáo dục, vận động con cháu trở thành những người tự kiếm sống, giải quyết tình trạng nghèo đói trong gia đình và tham gia vào sự phát triển của đất nước. Thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, vận động, dân vận và nâng cao QLCCND Lào các dân tộc trong việc thực hiện đường lối, chính sách, hiến pháp, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trong từng giai đoạn. Đồng thời, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân các dân tộc, tham gia giải quyết mâu thuẫn ở cấp thôn, bản nhằm tạo sự đoàn kết, hòa giải; phát huy quyền và dân chủ của người dân các dân tộc. Mặt khác, tổ chức hội nghị gặp mặt những trưởng tộc và lễ hội văn hóa các dân tộc tại cấp trung ương 5 năm một lần, cấp tỉnh, cấp huyện 3 năm một lần hoặc theo điều kiện thực tế; phối hợp với các bên liên quan trong hoạt động công tác dân tộc.

Thứ ba, hoạt động trong công tác tôn giáo (Vận động đoàn kết nhân dân các tôn giáo). Theo quy định hiện tại MTLXĐĐN các cấp có vai trò quan trọng đối với hoạt động tập hợp đoàn kết, giáo dục, vận động các tổ chức tôn giáo, tăng lữ, sư thầy và tín ngưỡng khác thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật, quy định, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, tập hợp cộng đồng các tôn giáo để tạo thành lực lượng thống nhất bảo vệ và phát triển đất nước. Đại diện phản biện, đóng góp ý kiến, nguyện vọng của tôn giáo và chuyển tới các tổ chức liên quan xem xét và giải quyết; tham gia nghiên cứu, xây dựng các chính sách, pháp luật về tôn giáo, theo dõi, tham mưu thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và quy định của tổ chức hành chính nhà nước, tổ chức tôn giáo và cộng đồng về công tác tôn giáo, phối hợp với các cơ quan chính quyền trung ương và địa phương thảo luận, hòa giải, giải quyết các tranh chấp liên quan đến vấn đề tôn giáo. Đồng thời, tham gia và thực hiện các hoạt động tôn giáo, nghi lễ, lễ hội, nâng cao tinh thần yêu nước, văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân các dân tộc. Cùng với đó bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cộng đồng tôn giáo; khuyến khích và phát huy HTQT của các tổ chức tôn giáo.

Thứ tư, hoạt động trong công tác giai cấp và tổ chức xã hội. (Thực hiện vận động nhân dân trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội) Trong công tác này MTLXĐĐN các cấp tập trung vào việc tập hợp mọi tầng lớp nhân dân, các tổ chức hoạt động trong nước đoàn kết chặt chẽ, góp phần bảo vệ và phát triển đất nước. Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, phát huy tư tưởng đổi mới của các tầng lớp nhân dân, thành viên của các tổ chức xã hội trong việc thực hiện chủ trương, kế hoạch chính sách, Hiến pháp, luật, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trong từng giai đoạn. Mặt khác, theo dõi, tham mưu, tổng hợp ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của nhân dân, tổ chức xã hội và gửi tới các tổ chức có liên quan xem xét, giải quyết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, tổ chức xã hội. Tham gia xây dựng, hoàn thiện

pháp luật và phối hợp với các bên liên quan trong phong trào công tác giai cấp và các tổ chức xã hội.

Thứ năm, thực hiện đối ngoại nhân dân. Hoạt động này của MTLXĐĐN các cấp hướng đến việc tập hợp đoàn kết, giáo dục, vận động nhân dân Lào ở nước ngoài sẵn sàng đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương, chính sách của Đảng nói chung và đến đồng bào người Lào sinh sống ở nước ngoài nói riêng cũng như thu thập ý kiến, đề xuất của người Lào ở nước ngoài trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội trong từng giai đoạn. Bên cạnh đó, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người Lào ở nước ngoài hoạt động kinh doanh ở trong nước theo chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong HTCT trong các hoạt động liên quan đến người Lào sinh sống ở nước ngoài để giải quyết các vấn đề nảy sinh.

2.1.5.2. Phương thức hoạt động của Mặt trận Lào xây dựng đất nước

Trong giai đoạn hiện nay phương thức hoạt động của MTLXĐĐN được thể hiện qua những nội dung sau đây:

Một là, về quy chế làm việc của MTLXĐĐN. MTLXĐĐN thực hiện quy chế làm việc theo nguyên tắc ý thức, tự nguyện, trao đổi dân chủ và thống nhất hành động, phối hợp nguyên tắc tập trung dân chủ với nguyên tắc trao đổi thống nhất. MTLXĐĐN lấy hội nghị là nơi trao đổi và quyết định thống nhất các vấn đề quan trọng. Trong việc phối hợp với các thành viên, MTLXĐĐN nước tôn trọng độc lập trong hoạt động công tác theo pháp luật và quy định. MTLXĐĐN làm việc có kế hoạch, phân công, phân trách nhiệm, có kiểm tra, tổng kết, rút bài học, thực hiện quy chế báo cáo, phối hợp cùng các tổ chức và cơ quan hữu quan; quan hệ, hợp tác với nước ngoài và tổ chức quốc tế theo quy định.

Hai là, về phương thức hoạt động của MTLXĐĐN. Trong phương thức hoạt động của MTLXĐĐN hiện nay cần tuân thủ các điều cấm đối với

các hành vi trong hoạt động của Ủy ban MTLXDĐN như lợi dụng chức vụ, nhiệm vụ để trục lợi cá nhân; tổ chức phe phái, chia rẽ đoàn kết của nhân dân các bộ tộc Lào, sự đoàn kết trong nội bộ Ủy ban MTLXDĐN; gây tác động nghiêm trọng đến lợi ích của cá nhân, tập thể hoặc tổ chức; không thực hiện nhiệm vụ; có hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, đối với cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức khác MTLXDĐN luật cũng cấm có hành vi sau: bổ nhiệm, luân chuyển Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Ủy viên Ủy ban MTLXDĐN các cấp không thông qua phối hợp với MTLXDĐN cấp mình và cấp trên; cản trở, đe dọa, sử dụng bạo lực đối với Ủy viên hoặc cán bộ, công chức MTLXDĐN hoạt động đúng theo quy định pháp luật; vi phạm quyền, lợi ích, gian lận tài sản của MTLXDĐN và có hành vi khác vi phạm pháp luật.

2.2. QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN VÀ MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN Ở CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

2.2.1. Nhân dân và quyền làm chủ của nhân dân ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.2.2.1. Quan niệm về nhân dân

Trải qua những thay đổi của lịch sử tư tưởng chính trị tư tưởng lấy nhân dân là trung tâm đã xuất hiện từ lâu và tiếp tục được khẳng định trong thời kỳ cận và hiện đại. Tuy nhiên, khái niệm “nhân dân” mang theo nội hàm khác nhau giữa các thời kỳ lịch sử và chế độ chính trị, dẫn đến sự khác biệt trong việc định nghĩa một cách rõ ràng, cụ thể khái niệm này. Trong thời kỳ cổ đại, trung đại tư tưởng chủ quyền nhân dân đã được một số nhà tư tưởng đề cập đến.

Bước sang thời kỳ cận đại, cùng với sự ra đời của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và các cuộc cách mạng tư sản, nhận thức về “nhân dân” có những thay đổi quan trọng. Khái niệm “nhân dân” dần được mở rộng, gắn với

tư tưởng về quyền con người, quyền công dân và chủ quyền quốc gia. Trong các học thuyết chính trị tư sản, “nhân dân” được xem là nguồn gốc của quyền lực nhà nước song trên thực tế “quyền lực đó” chủ yếu vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản và đại bộ phận quần chúng “nhân dân” lao động chỉ tham gia một cách tương đối vào đời sống chính trị.

Từ giữa thế kỷ XIX với sự ra đời của chủ nghĩa Mác khái niệm “nhân dân” được luận giải trên cơ sở khoa học và biện chứng. Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định nhân dân là lực lượng xã hội quyết định sự vận động và phát triển của lịch sử, là chủ thể sáng tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần của xã hội. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen nhấn mạnh rằng mục đích của họ là lấy “nhân dân” làm trung tâm và chỉ rõ rằng “nhân dân” là động lực của phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định: “Tất cả những phong trào lịch sử, từ trước tới nay, đều là do thiểu số thực hiện, hoặc đều mưu cầu lợi ích cho thiểu số. Phong trào vô sản là phong trào độc lập của khối đại đa số, mưu cầu lợi ích cho khối đại đa số” [10, tr.557-558].

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh thì “nhân dân ta là bộ phận gồm đông đảo những người thuộc nhiều giai cấp, tầng lớp khác nhau và chủ yếu là những người lao động trong xã hội. Đó là tầng lớp trí thức (Sỹ); giai cấp nông dân - người sống bằng nghề làm ruộng (Nông); giai cấp công nhân - người lao động chân tay, làm việc cho chủ tư liệu sản xuất công nghiệp hoặc làm việc cho Nhà nước trong các cơ sở công nghiệp (Công); tầng lớp thương nhân hay tầng lớp những người buôn bán (Thương); những người làm việc trong Quân đội Nhân dân hay là quân nhân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (Binh)” [1].

Tại CHDCND Lào “nhân dân” là một khái niệm rộng lớn và được định nghĩa theo nhiều cách hiểu khác nhau, trong đó theo Từ điển tiếng Lào định

nghĩa “nhân dân: là công dân Lào nói chung ở trong và ngoài nước” [43, tr.865]. Đồng thời Từ điển Lào-Việt cũng đưa ra định nghĩa “nhân dân được hiểu là dân chúng trong đất nước” [9, tr.650]. Ngoài ra, với cách hiểu được quy định tại Điều 4 của Hiến pháp Lào 2025: “Nhân dân trong đó bao gồm các tầng lớp trong xã hội trong đó chủ yếu bao gồm công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức” [64, tr.2].

Theo tác giả của luận án, “nhân dân” là một phạm trù chính trị - xã hội có nội hàm lịch sử cụ thể gắn liền với tiến trình lịch sử của xã hội loài người, phản ánh sự biến đổi của các quan hệ kinh tế, xã hội và quyền lực chính trị trong từng giai đoạn cụ thể cũng như được sử dụng phổ biến trong khoa học chính trị, triết học, luật học và các văn kiện của các đảng lãnh đạo, cầm quyền. Do vậy có thể hiểu *nhân dân là tập hợp các giai cấp, tầng lớp xã hội có khả năng và vai trò tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào quá trình sản xuất vật chất, sáng tạo các giá trị tinh thần và đấu tranh cải biến xã hội*. Ngoài ra, nhân dân tại CHDCND Lào được tác giả định nghĩa: là tập hợp toàn bộ các giai cấp, tầng lớp trong năm mươi bộ tộc của nước CHDCND Lào (công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, cán bộ, công chức, lực lượng an ninh-quốc phòng và các tầng lớp xã hội khác) có lợi ích gắn bó chặt chẽ và cùng tham gia đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước CHDCND Lào hòa bình, độc lập, thống nhất và thịnh vượng dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào.

2.2.1.2. Quyền làm chủ của nhân dân

Trong khoa học chính trị nội dung QLCCND được xem là phạm trù quan trọng phản ánh bản chất, mức độ dân chủ và tính chính danh của quyền lực chính trị và quyền lực nhà nước. Các lý thuyết khoa học chính trị tiếp cận QLCCND từ nhiều góc độ khác nhau, song đều thống nhất ở luận điểm cốt lõi đó là nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước, là nguồn gốc và mục tiêu của mọi hoạt động chính trị-xã hội. Trong đó lý thuyết chủ quyền

nhân dân (Popular Sovereignty) đặt nền móng lý luận cho QLCCND trong khoa học chính trị. Theo lý thuyết này, QLNN không phải là quyền lực tự thân của một cá nhân hay tổ chức nào mà bắt nguồn từ nhân dân, do nhân dân trao và phải phục vụ lợi ích của nhân dân. QLCCND vì vậy mang tính nguyên tắc, quyết định tính chính danh của nhà nước và hệ thống chính trị. Nếu quyền lực không phản ánh ý chí và lợi ích của nhân dân thì quyền lực đó sẽ mất đi cơ sở tồn tại hợp pháp.

Đồng thời, lý thuyết dân chủ đại diện (Representative Democracy) làm rõ cách thức thực hiện QLCCND trong các xã hội hiện đại có quy mô lớn. Theo lý thuyết này, nhân dân thực hiện QLC của mình chủ yếu thông qua bầu cử, ủy quyền cho các cơ quan và cá nhân đại diện thay mặt nhân dân quyết định các vấn đề chung của xã hội. QLCCND không mất đi mà được chuyển hóa thành quyền lực của các thiết chế đại diện với điều kiện các thiết chế này phải chịu trách nhiệm trước nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân. Lý thuyết dân chủ đại diện chỉ ra rằng, nếu cơ chế đại diện bị hình thức hóa hoặc tách rời khỏi nhân dân sẽ dẫn đến quyền làm chủ bị suy giảm, khủng hoảng niềm tin và mất hiệu lực quản trị.

Ngoài ra, lý thuyết dân chủ tham gia (Participatory Democracy) nhấn mạnh chiều sâu và tính thường xuyên về QLCCND. Theo cách tiếp cận này, QLC không chỉ thể hiện ở việc bỏ phiếu định kỳ mà còn ở sự tham gia trực tiếp, liên tục của nhân dân vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách công. Dân chủ tham gia coi sự tham gia của nhân dân là điều kiện để nâng cao chất lượng quyết định chính trị, hạn chế sự tha hóa quyền lực và tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà nước và QLCCND được mở rộng từ lĩnh vực chính trị sang quản trị xã hội và phát triển KT-XH.

Đặc biệt, lý thuyết dân chủ thảo luận (Deliberative Democracy) tiếp cận QLCCND trên nền tảng đối thoại, tranh luận và đồng thuận xã hội. Theo lý thuyết này, QLCCND không chỉ nằm ở quyền quyết định, mà còn ở quyền

được tham gia thảo luận công khai, bình đẳng và lý tính về các vấn đề chung. Thông qua quá trình thảo luận xã hội, ý chí của nhân dân được hình thành, điều chỉnh và nâng cao về chất lượng, tạo ra sự đồng thuận bền vững cho các quyết sách chính trị.

Tại CHDCND Lào, trải qua bốn bản Hiến pháp 1991, Hiến pháp sửa đổi bổ sung năm 2003, Hiến pháp 2015 và Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung) hiện hành, QLCCND Lào luôn được hiến định ngay tại những điều đầu tiên của Hiến pháp. Điều này khẳng định QLCCND luôn được coi trọng. Theo tác giả quyền làm chủ của nhân dân được hiểu là *hệ thống các quyền được Hiến pháp hiến định nhằm giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước; tham gia vào các công việc của nhà nước, tham gia xây dựng Hiến pháp, pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước; tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước và tham gia thực hiện giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội qua đó thực hiện quyền và nghĩa vụ của nhân dân trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước.*

Nội hàm QLCCND được hiến định trong các quy định của Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung) hiện hành cũng như các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan được thể hiện qua các nội dung sau:

Thứ nhất, QLC chính quyền nhà nước, tham gia xây dựng chính quyền nhà nước thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp. QLC chính quyền nhà nước của nhân dân là một vấn đề trọng yếu và được thể hiện thông qua quy định ngay tại Điều 2 của Hiến pháp Lào 2015 và Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung) hiện hành với quy định: “Nhà nước CHDCND Lào là nhà nước dân chủ nhân dân. Tất cả quyền lực của nhân dân, do nhân dân và vì lợi ích của nhân dân trong đó bao gồm các tầng lớp trong xã hội như công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức” [64, tr.2]. Đồng thời, Điều 3 của Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung) hiện hành đó là: “Quyền làm chủ đất nước của nhân dân các dân tộc Lào được đảm bảo thực hiện và đảm bảo bằng hoạt động của HTCT trong đó

Đảng NDCM Lào là hạt nhân” [64, tr.3]. Quyền làm chủ trong lĩnh vực này được thể hiện thông qua quy định tại Điều 4 của Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung) hiện hành đó là: “Nhân dân là người thành lập cơ quan đại diện quyền và lợi ích của bản thân trong đó gồm Quốc hội và HĐND tỉnh. Người có quyền bầu cử có quyền đề xuất bãi nhiệm đại diện của mình nếu thấy rằng hoạt động không phù hợp và thiếu sự tin tưởng của nhân dân” [64, tr.2-3].

Thứ hai, quyền tham gia vào các công việc của nhà nước, tham gia xây dựng Hiến pháp, pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước. Trong đó nhân dân được thừa nhận và bảo vệ quyền tham gia vào các công việc của nhà nước bao gồm cả quá trình đưa ra quyết định, tham gia vào các dự án và chương trình quốc gia, cũng như đóng góp vào quá trình quy hoạch và phát triển. Đồng thời, nhân dân được tham gia vào việc xây dựng Hiến pháp và pháp luật của quốc gia cũng như tham gia vào quá trình thảo luận, đề xuất sửa đổi và đưa ra ý kiến đóng góp cho Hiến pháp và các VBQPPL khác.

Thứ ba, QLCCND trong quyết định các vấn đề lớn của đất nước. QLCCND trong việc quyết định các vấn đề lớn của đất nước là nội dung cốt lõi, thể hiện tập trung bản chất chế độ dân chủ nhân dân và mức độ hiện thực hóa nguyên tắc “mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân”, “nhà nước của dân, do dân và vì dân”. Trên phương diện lý luận, các vấn đề lớn của đất nước như Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 10 năm, Tầm nhìn phát triển đất nước Lào 2055 cũng như các quyết sách liên quan đến chủ quyền, an ninh quốc gia và lợi ích lâu dài của dân tộc đều phải được xác lập trên cơ sở ý chí, nguyện vọng và lợi ích căn bản của nhân dân. Sự tham gia của nhân dân và việc đảm bảo QLCCND trong tham gia đóng góp các vấn đề lớn của đất nước không chỉ bảo đảm tính chính danh, tính hợp hiến và hợp pháp của các quyết sách mà còn tạo cơ sở xã hội vững chắc cho việc triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách, qua đó khẳng định vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thứ tư, QLCCND trong thực hiện giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội. Nhân dân có quyền giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và cán bộ công chức; giám sát đối với các dự án quốc gia và địa phương để đảm bảo sự minh bạch và chất lượng. Đồng thời truy cập thông tin và yêu cầu minh bạch về các quyết định, chính sách và hoạt động của chính quyền; nhân dân có quyền tự do ngôn luận và báo chí để PBXH thông qua biểu đạt ý kiến, đánh giá chính trị và tiếp cận thông tin đa dạng. Trong đó, MTLXDĐN “là nơi giáo dục, tập hợp ĐĐK và động viên nhân dân các dân tộc tham gia vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước, phát huy QLCCND, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên trong tổ chức mình và có quyền, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân địa phương và đại biểu Quốc hội” [64, tr.5] theo quy định tại Điều 7 của Hiến pháp Lào 2025.

Để đảm bảo thực hiện các quyền làm chủ nói trên, nhân dân còn được hiến định quyền được tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân. Căn cứ pháp lý cho vấn đề này được quy định tại Điều 35 của Hiến pháp Lào 2025 “Nhà nước hiểu, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người và quyền cơ bản của công dân theo pháp luật” [64, tr.8]. Qua đó nhân dân có thể trực tiếp đóng góp ý kiến, quan điểm của bản thân cũng như thông qua các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cũng như các cán bộ trong các cơ quan trong HTCT nhằm phản ánh những vấn đề trong việc đảm bảo quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân. Từ đó tạo điều kiện cho toàn thể nhân dân có cơ hội công bằng, bình đẳng và môi trường thuận lợi nhằm nâng cao trình độ, năng lực, khả năng cũng như đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đồng thời cũng tạo cơ sở cho nhân dân bày tỏ quan điểm và ý kiến của mình đối với các hướng phát triển quan trọng của đất nước cũng như góp phần vào mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng và dân chủ, phản ánh mong muốn và ý chí của toàn bộ cộng đồng.

2.2.1.3. Tính tất yếu của việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Một là, Nhân dân là “gốc”, là “trung tâm của đời sống chính trị”

Qua việc thực hiện quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, nhân dân Lào đã minh chứng cho vai trò quan trọng và vị thế lớn lao của mình. Dưới quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, với cho rằng "nhân dân là chủ thể của lịch sử," "quần chúng là động lực của cách mạng," và "cách mạng là ngày hội của đông đảo quần chúng nhân dân," từ đó chủ tịch Kaysone Phomvihane cũng đề cao quan điểm "dân là gốc." Điều này không chỉ là sự tiếp nối từ truyền thống dân tộc mà còn là sự kế thừa trực tiếp từ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng về vai trò của quần chúng nhân dân của Kaysone Phomvihane. Đồng thời, quan điểm này không ngừng được hoàn thiện, trở nên ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn nhờ vào những kinh nghiệm đổi mới từ thực tiễn tại nước CHDCND Lào.

Trong suốt thời gian lãnh đạo sứ mệnh cách mạng dân chủ dân tộc và trong quá trình thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược thời kỳ đổi mới Đảng NDCM Lào luôn dựa vào sức mạnh của nhân dân, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn bó với nhân dân, coi trọng tiến trình phát triển của nhân dân. Đồng thời, xem mối quan hệ giữa nhân dân và cán bộ, đảng viên là điểm cốt lõi trong quá trình đào tạo, kiểm tra, bồi dưỡng những cán bộ, đảng viên xuất sắc từ thực tế. Đồng thời động viên, tập hợp sự đoàn kết của toàn thể nhân dân năm mươi dân tộc Lào tham gia thực hiện sứ mệnh cách mạng cho đến khi thành công. Trong điều kiện mới của đất nước CHDCND Lào với việc đứng trước tình hình có nhiều thời cơ cũng như tiềm ẩn những thách thức về khả năng lãnh đạo của Đảng NDCM Lào càng đòi hỏi phải coi việc tập hợp được khối đoàn kết vững chắc giữa nhân dân với nhau và giữa nhân dân với HTCT trong cả nước để làm cơ sở bảo đảm cho sự nghiệp phát triển đất nước, thực hiện đường lối đổi mới toàn diện của Đảng NDCM

Lào, thực hiện mục tiêu dân giàu, hạnh phúc, nước mạnh, xã hội đoàn kết, hài hòa, dân chủ, công bằng, thịnh vượng.

Đặc biệt, Nghị quyết số 108/BCHTW về công tác mặt trận và công tác quần chúng nhân dân của Đảng trong giai đoạn mới xác định: “Đảng NDCM Lào luôn coi công tác mặt trận và công tác của quần chúng nhân dân xem đây là một chiến lược quan trọng của cách mạng, coi quần chúng nhân dân là mầm non, là cơ sở, là sức mạnh chủ yếu của đảng” [19, tr.3]. Qua đó làm căn cứ, cơ sở để tất cả hoạt động của HTCT trên cả nước CHDCND Lào cần coi trọng quan điểm nhân dân là “gốc”, là “trung tâm của đời sống chính trị”. Từ đó vừa tiếp tục vận động cũng như phát huy vai trò làm chủ, vai trò đóng góp, vai trò GS, KT của nhân dân trong quá trình thực hiện các mục tiêu giữ vững ổn định chính trị và phát triển đất nước. Đồng thời, tăng cường thực hiện QLCCND nói chung cũng như thông qua MTLXDĐN các cấp nói riêng.

Thời gian qua, MTLXDĐN và các tổ chức quần chúng đã tích cực giáo dục, vận động, đoàn kết, hòa giải các dân tộc, giai cấp, tôn giáo, giới tính đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng, vận động đồng bào Lào tại hải ngoại đóng góp vì đất nước, ủng hộ chế độ dân chủ nhân dân, thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật và tham gia phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, bảo vệ hoà bình và tích cực trong công tác đối ngoại của nhân dân. Do vậy từng bước đã thể hiện tính tất yếu trong việc lấy nhân dân làm “trung tâm của đời sống chính trị” để các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện chức năng, nhiệm vụ đều xuất phát từ lợi ích chính đáng của nhân dân, giúp nhân dân các dân tộc có đời sống vật chất và tinh thần được đảm bảo.

Hai là, công cuộc xây dựng NNPQ tại CHDCND Lào

Từ khi giành được độc lập năm 1975 cũng như bước đầu tổ chức hệ thống cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước cũng như xây dựng Hiến pháp và pháp luật từ năm 1991 nhằm phục vụ cho công tác quản lý đất nước Đảng NDCM Lào đã hết sức coi trọng vấn đề xây dựng nhà nước được quản lý và vận hành

thông qua hệ thống pháp luật đồng bộ chặt chẽ. Điều này xuất phát bởi qua NNPQ việc đảm bảo QLCCND sẽ có cơ sở vững chắc do người dân được tự do làm những điều mà luật pháp không cấm, trong khi các tổ chức chính quyền chỉ được thực hiện luật pháp cho phép. Chủ tịch Kaisone Phomvihane cho rằng: “NNPQ là nhà nước coi trọng pháp luật hơn bất cứ điều gì khác và tôn trọng pháp luật của công dân. Điều đó đã trở thành thói quen trong đời sống hàng ngày”. “Xây dựng NNPQ là mục tiêu phải trải qua một quá trình lâu dài tùy theo mức độ phát triển. Trên phương diện KT- XH của đất nước, tùy theo trình độ hiểu biết, nhận thức chính trị của công dân và điều kiện khác” [38].

Những năm qua CHDCND Lào luôn coi trọng việc quản lý bằng pháp luật thống nhất và nghiêm minh vì tầm quan trọng của vấn đề này nên Đảng NDCM Lào đã ra Nghị quyết nhằm nâng cao hiệu quả QLNN và quản lý xã hội bằng pháp luật. Nghị quyết của Bộ Chính trị nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực thi luật trong nước nhằm xây dựng NNPQ ở CHDCND Lào thông qua gần hai trăm đạo luật đã trở thành một trong những nội dung quan trọng, cơ sở cho việc hình thành NNPQ ở Lào trong tương lai và lâu dài. Đồng thời, Điều 10 của Hiến pháp Lào 2025 quy định: “Nhà nước tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật” [64, tr.4], do vậy trong giai đoạn hiện nay nước CHDCND Lào đang tiếp tục mục tiêu xây dựng NNPQ XHCN.

Với tầm quan trọng cũng như yêu cầu đặt ra hiện nay trong công cuộc xây dựng NNPQ của CHDCND Lào việc phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong nước CHDCND là điều kiện tất yếu để có thể thực hiện được mục tiêu xây dựng NNPQ trong giai đoạn mới. Trong đó người dân sẽ trực tiếp đóng góp trong việc tham gia vào các công việc của nhà nước, tham gia xây dựng Hiến pháp, pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước. Qua đó nhân dân sẽ là chủ thể quan trọng để giúp NNPQ tại CHDCND Lào được hiện thực hóa

trong thực tiễn khi bản thân nhân dân trực tiếp tham gia xây dựng cũng như giám sát quá trình thực hiện. Đặc biệt, NNPQ cũng sẽ là căn cứ để thể hiện sự tin tưởng, tôn trọng và khuyến khích QLCCND nhất là việc thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" không chỉ là mục tiêu của Đảng NDCM Lào mà còn là động lực để khuyến khích sự đóng góp của Nhân dân, kích lệ sức mạnh toàn dân, từ đó đóng góp vào việc xây dựng NNPQ XHCN vì lợi ích của Nhân dân.

Ba là, quá trình phát triển xã hội chủ nghĩa tại CHDCND Lào

Qua quá trình phát triển và vận hành của các giai đoạn lịch sử từ chế độ chiếm hữu nô lệ đến tư bản vai trò của nhân dân luôn chưa được coi trọng đúng như vị trí và vai trò vốn có của nhân dân đối với các loại hình thể chế chính trị đó. Do vậy, với định hướng phát triển đất nước theo định hướng XHCN đến nay việc huy vai trò làm chủ của nhân dân trong nước CHDCND Lào luôn là vấn đề trọng tâm cũng như là mục tiêu hướng đến của Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào. Hiện nay, quá trình phát triển xã hội chủ nghĩa tại CHDCND Lào hướng đến việc xây dựng QLCCND lao động, mà biểu hiện tập trung là xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân; không ngừng mở rộng và hoàn thiện nền dân chủ XHCN; hạn chế tối đa sự phân hoá giàu - nghèo, thực hiện công bằng xã hội.

Đồng thời, quá trình phát triển xã hội chủ nghĩa tại CHDCND Lào với cơ sở chính trị để thực hiện mục tiêu đó là sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước và khối ĐĐK dân tộc rộng rãi mà nòng cốt là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức làm nền tảng do Đảng NDCM Lào lãnh đạo, thực hiện đầy đủ QLCCND, giữ nghiêm kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Đây được xem là căn cứ quan trọng cũng như là định hướng để các cơ quan trong HTCT cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên cùng phấn đấu và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. Đặc biệt trong đó vấn đề bảo đảm QLCCND cần

được xem là ưu tiên hàng đầu để trong thực tiễn để vừa giúp nhân dân thực thi QLC cũng như hiện thực được tính ưu việt của con đường đi lên CNXH của nước CHDCND Lào hiện nay.

Ngoài ra, hiện nay để đạt được mục tiêu xây dựng CNXH Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào đang thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH năm năm lần thứ IX. Trong đó hướng đến mục tiêu thoát khỏi danh sách các nước phát triển, thực hiện chiến lược phát triển bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như đảm bảo người dân được thụ hưởng thành quả phát triển KT-XH của đất nước. Những mục tiêu lớn này được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và thực thi của Nhà nước tuy nhiên kết quả của các mục tiêu đó chỉ có thể được thực hiện được khi quần chúng nhân dân tham gia tích cực, hiệu quả. Từ đó giúp nhân dân thể hiện quyền quyết định vận mệnh phát triển của đất nước, tham gia và đóng góp vào quá trình phát triển đất nước cũng như đảm bảo QLCCND trong tiến trình phát triển của đất nước.

Bốn là, bối cảnh mới về vấn đề bảo đảm quyền con người

Trong bối cảnh hiện tại Liên hiệp quốc nói chung cũng như các quốc gia trên thế giới ngày càng chú trọng nhiều hơn đến vấn đề phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong các quốc gia. Đồng thời với sự phát triển nhanh chóng của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội trên thế giới đã ngày càng đặt ra yêu cầu cần đảm bảo QLCCND đối với vận mệnh của bản thân nhân dân cũng như đất nước. Do vậy, trong bối cảnh hội nhập và mở cửa hiện nay nhiều các hiệp ước quốc tế cũng như nhiều tổ chức quốc tế được thành lập nhằm trao đổi, hướng dẫn, theo dõi cũng như vận động các quốc tế tăng cường QLCCND. Từ đó đối với các nước đang trong quá trình đổi mới như nước CHDCND Lào đòi hỏi cần có chính sách đối ngoại hợp lý để vừa đảm bảo mục tiêu phát triển cũng như vừa tuân thủ các điều ước quốc tế có liên quan đến quyền con người.

Đặc biệt với những lý luận dẫn đường nhằm hạn chế quyền lực của nhà nước cũng như quy mô của bộ máy nhà nước cũng như từng bước trao nhiều quyền hơn cho nhân dân trong đất nước cũng là yếu tố tác động không nhỏ đến phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong nước CHDCND Lào hiện nay. Đặc biệt, từ Đại hội IX đến nay nước CHDCND Lào đã và đang tích cực, chủ động thực hiện đường lối đổi mới, hội nhập quốc tế theo như quy định Hiến pháp Lào năm 2025.

Theo điều 12 Hiến pháp 2025 hiến định việc CHDCND Lào thực hiện chính sách ngoại giao “hòa bình, độc lập, hữu nghị và hợp tác; phát huy mối quan hệ và hợp tác với tất cả các nước trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng cùng có lợi. CHDCND Lào hỗ trợ cho công cuộc đấu tranh của nhân dân trên thế giới nhằm góp phần thúc đẩy hòa bình độc lập quốc gia, dân chủ và tiến bộ trong xã hội” [64, tr.4].

Do vậy, đây là yêu cầu quan trọng để nước CHDCND Lào cần tăng cường thực hiện QLCCND trong bối cảnh hội nhập để giúp đảm bảo quyền con người, quyền công dân cũng như khẳng định QLCCND trong đất nước cũng như khẳng định tính ưu việt của CNXH.

2.2.2. Quan niệm, nội dung và phương thức thực hiện vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

2.2.2.1. Quan niệm về vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Khái niệm “vai trò”: Trong Chính trị học, vai trò được hiểu là vị trí, chức năng và tác động của một chủ thể trong hệ thống các quan hệ chính trị - xã hội nhất định nhằm thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã xác định. Vai trò phản ánh khả năng, mức độ tham gia và ảnh hưởng của chủ thể đối với quá trình tổ chức, vận hành và phát triển của hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Vai trò của một chủ thể không chỉ được thể hiện thông qua chức năng,

nhệm vụ được quy định mà còn thông qua hiệu quả thực tiễn của hoạt động, khả năng tác động đến các chủ thể khác và mức độ đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Khái niệm “vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh”:

Vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh là tổng thể vị trí, chức năng, nhiệm vụ và sự tác động của tổ chức MTLXĐN cấp tỉnh trong HTCT nước CHDCND Lào nhằm tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền vận động nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và phát huy quyền làm chủ của nhân dân tại địa phương. Vai trò đó được thể hiện thông qua hoạt động phối hợp giữa MTLXĐN cấp tỉnh với các cơ quan trong HTCT, khả năng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, giám sát và phản biện xã hội, đồng thời tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở cấp tỉnh.

Theo cách tiếp cận của đề tài, có thể đưa ra quan niệm MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND giai đoạn hiện nay là *tổng hòa các hoạt động MTLXĐN đảm bảo QLCCND qua các hoạt động giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp; tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước; tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước và giúp nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan QLNN, cán bộ, công chức và phản biện xã hội.*

Mặt trận đảm bảo QLCCND thông qua các phương thức như nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội; tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân đồng thời phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết; phản ánh ý kiến nhân dân dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước, công chức và viên chức nhà nước; giám sát hoạt động của các

cơ quan, tổ chức và cá nhân trong bộ máy đảng và nhà nước; vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng đảng và thực hiện các phong trào. Qua đó giúp đảm bảo QLCCND theo quy định của Hiến pháp, pháp luật cũng như phát huy vai trò của nhân dân trong đóng góp vào công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước.

Từ các nội dung và quan niệm trên có thể rút ra quan niệm trung tâm của luận án về vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND đó là: *Vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND là tổng hòa các hoạt động của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân trong tỉnh tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp; tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước; tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước và giám sát hoạt động quản lý nhà nước và phản biện xã hội qua đó đảm bảo QLCCND theo quy định của Hiến pháp, pháp luật cũng như phát huy vai trò của nhân dân trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước.*

2.2.2.2. Vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, vai trò đảm bảo QLCCND trong tham gia xây dựng chính quyền nhà nước

MTLXĐN đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp. Dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào, Mặt trận trở thành cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân qua đó tạo điều kiện để người dân thể hiện ý chí, nguyện vọng, góp ý vào đường lối, chính sách và pháp luật. Việc mở rộng cơ chế dân chủ đại diện thông qua bầu cử, ứng cử và giám sát hoạt động của cơ quan QLNN giúp nhân dân thực hiện QLC gián tiếp. Song song đó, các hình thức dân chủ trực tiếp như tham vấn, đối thoại, PBXH và thực hiện

quy chế dân chủ ở cơ sở giúp người dân tham gia trực tiếp vào quá trình QLNN, quản lý xã hội. Nhờ đó, vai trò chủ thể của nhân dân được khẳng định, củng cố lòng tin vào chế độ, góp phần xây dựng NNPQ của dân, do dân và vì dân ở Lào.

Thứ hai, vai trò đảm bảo QLCCND trong tham gia vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật

MTLXĐN đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước. Mặt trận đóng vai trò là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn đại diện cho khối ĐĐK toàn thể 50 dân tộc, trực tiếp tham gia cùng các cơ quan nhà nước trong việc khảo sát, tham vấn, phản biện và kiến nghị về các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Thông qua các hội nghị nhân dân, diễn đàn đối thoại, hoạt động PBXH và giám sát việc thực thi pháp luật Mặt trận giúp người dân thể hiện ý chí của mình trong việc hoạch định chính sách công. Quá trình đó không chỉ làm cho các chính sách, pháp luật trở nên sát thực tiễn, phù hợp với điều kiện đời sống nhân dân mà còn góp phần củng cố nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm cho nhân dân thực sự là chủ thể của quyền lực trong Nhà nước và xã hội hiện nay.

Thứ ba, vai trò đảm bảo QLCCND trong tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước

MTLXĐN đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước. Với vị thế là trung tâm đoàn kết chính trị, Mặt trận là tổ chức có trách nhiệm tập hợp, phản ánh ý chí và nguyện vọng của nhân dân trong quá trình hoạch định và quyết định các vấn đề mang tầm chiến lược quốc gia như phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Mặt trận chủ động tổ chức các hình thức tham vấn, hội nghị nhân dân, lấy ý kiến quần chúng và giới thiệu đại biểu của mình tham gia vào các cơ quan QLNN nhằm bảo đảm

tiếng nói của nhân dân được thể hiện trong các quyết sách quan trọng. Thông qua cơ chế đó, Mặt trận không chỉ giúp nhân dân tham gia vào việc xác lập chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước mà còn góp phần củng cố sự đồng thuận xã hội, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với chế độ, bảo đảm nguyên tắc “quyền lực thuộc về nhân dân” trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào.

Thứ tư, vai trò đảm bảo QLCCND thông qua giám sát hoạt động các cơ quan QLNN, cán bộ công chức nhà nước và phản biện xã hội

MTLXĐN đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội. Mặt trận thực hiện vai trò cầu nối giữa nhân dân với các cơ quan của Đảng và Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát quá trình thực thi chính sách, pháp luật, đảm bảo cho bộ máy nhà nước hoạt động đúng pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả. Thông qua hệ thống Mặt trận các cấp nhân dân có thể phát hiện, kiến nghị và góp ý đối với những hạn chế, sai phạm trong công tác QLNN, qua đó thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ. Đồng thời, hoạt động PBXH của Mặt trận góp phần bảo đảm rằng các dự thảo chính sách, pháp luật và chương trình phát triển KT- XH được xem xét khách quan, toàn diện, phản ánh đúng lợi ích của nhân dân. Đây là cơ chế quan trọng giúp nhân dân thực hiện QLC một cách thực chất, củng cố niềm tin vào NN PQ xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân ở nước Lào.

2.2.2.3. Các phương thức thực hiện quyền làm chủ của nhân dân thông qua Mặt trận Lào xây dựng đất nước

Phương thức 1: MTLXĐN nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội

(1) Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội theo báo cáo của MTLXĐN cấp dưới. Hiện nay nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXĐN cấp trên khi tiếp nhận các báo

cáo, giải trình của MTLXDĐN các cấp dưới về các vấn đề tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, các vấn đề phát sinh, nảy sinh trong quan hệ giữa nhân dân với các cơ quan, cán bộ trong HTCT cũng như những điểm nóng đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội. MTLXDĐN sẽ thực hiện các hoạt động xuống cơ sở để trực tiếp tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội nhằm đảm bảo QLCCND.

(2) Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội theo hoạt động thường niên của Mặt trận. Ngoài việc tiếp nhận báo cáo từ các cơ quan MTLXDĐN cấp dưới. Theo quy định MTLXDĐN cấp trên cũng trực tiếp tổ chức các hoạt động thường niên xuống cơ sở trên cả nước đặc biệt là những khu vực khó khăn, trọng điểm, có nhiều vấn đề phát sinh trong đời sống của nhân dân. Thông qua ý kiến, kiến nghị, phản ánh tới tâm tư, nguyện vọng của nhân dân các dân tộc Lào đối với MTLXDĐN về việc tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, hiến pháp, pháp luật và kế hoạch phát triển KT-XH trong từng giai đoạn cũng như các vấn đề khác ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân MTLXDĐN cấp trên sẽ tiếp nhận và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phương thức 2: Tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân đồng thời phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết

(1) Tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân. Sau khi gặp gỡ và tìm hiểu các vấn đề phát sinh trong đời sống của nhân dân các dân tộc MTLXDĐN sẽ trực tiếp tiếp nhận đơn cũng như kiến nghị từ nhân dân tại cơ sở. Điều này góp phần khẳng định nhân dân sẽ thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN để từ đó cán bộ MTLXDĐN sẽ nắm được các vấn đề thông qua nội dung mà nhân dân trình bày, đưa ra ý kiến trong đời sống. Qua đó không chỉ giúp MTLXDĐN trực tiếp đánh giá, tổng kết được tình hình thực tiễn tại cơ sở cũng như hiểu rõ các vấn đề nào đang phát sinh và những ảnh hưởng, tác động của vấn đề đó đối với đời sống nhân dân. Đồng thời, việc tiếp nhận

đơn và kiến nghị cũng bước đầu giúp nhân dân tại cơ sở có được sự tin tưởng về việc được đảm bảo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân.

(2) Phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết. MTLXDĐN với vị trí do vậy việc đảm nhận nhiệm vụ, vai trò, chức năng của mình cũng cần tuân thủ theo các quy định của Hiến pháp và pháp luật. Do vậy, để giúp nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN đòi hỏi MTLXDĐN cần chủ động, tích cực phối hợp và chuyển đơn và kiến nghị của nhân dân tại cơ sở tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan và vấn đề phụ trách. Từ đó đảm bảo nhân dân sẽ có sự hỗ trợ đầy đủ, tích cực, nhanh chóng nhất từ MTLXDĐN về các vấn đề thực tiễn.

Phương thức 3: Phản ánh ý kiến nhân dân dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước, công chức và viên chức nhà nước.

(1) Truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước. Hiện nay nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN thể hiện qua việc nhân dân giám sát, đánh giá về quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước thông qua các công tác thực tiễn. Với vị trí là chủ thể QLNN cũng như là người trực tiếp hoặc gián tiếp bầu ra đại biểu của các cơ quan QLNN do vậy các ý kiến, đánh giá của quần chúng nhân dân cũng được cán bộ MTLXDĐN chú trọng xem xét nhằm truyền tải đến với các cán bộ, đại biểu và cơ quan trong địa bàn.

(2) Phối hợp giải đáp việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước. Nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN được thể hiện qua việc những vấn đề nhân dân quan tâm, chưa hiểu cũng như còn những thắc mắc cần được cán

bộ của MTLXDĐN giải đáp. Đồng thời, giúp nhân dân nhất là nhân dân các khu vực ngoại thành, khu vực chưa có trình độ dân trí đồng đều như tại các khu vực trung tâm có thể có hiểu rõ được quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, HĐND tỉnh và các cơ quan nhà nước cũng như quyền hạn và nghĩa vụ của nhân dân đối với quá trình phát triển KT-XH.

Phương thức 4: Giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong bộ máy Đảng và Nhà nước

(1) Giám sát về hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Trong đó nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN thực hiện công tác giám sát hoạt động của Quốc hội, HĐND tỉnh và đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; cơ quan hành pháp, cơ quan tư pháp và Viện kiểm sát Nhân dân; cán bộ, công chức cũng như chính MTLXDĐN và thành viên của MTLXDĐN. Cụ thể trong đó hướng đến nội dung giám sát được Quy định tại Điều 28 của Luật MTLXDĐN năm 2018 đó là “giám sát của thực hiện vai trò, quyền và nhiệm vụ của Quốc hội, HĐND tỉnh và đại biểu của Quốc hội và HĐND; thực hiện pháp luật của cơ quan hành pháp mà liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; thực hiện nhiệm vụ của cơ quan tư pháp và Viện Kiểm sát nhân dân; sử dụng quyền, thực hiện nghĩa vụ và nhiệm vụ của cán bộ, công chức; hoạt động công tác của thành viên MTLXDĐN” [65; tr.11].

(2) Đóng góp ý kiến về hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Từ việc thực hiện QLCCND thông qua công tác giám sát nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN qua việc trực tiếp đóng góp ý kiến, quan điểm của bản thân về hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đến với MTLXDĐN. Từ đó MTLXDĐN nắm rõ được tâm tư nguyện vọng của nhân dân các dân tộc Lào cũng như dựa vào vai trò, quyền và nhiệm vụ của mình để tiến hành đóng góp với hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Từ đó giúp cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân được thực hiện

sao cho phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật cũng như phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội một cách trong sáng, hiệu quả nhằm hướng đến mục tiêu hiệu quả, gần dân, thân dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân cũng như sự phát triển của triển của đất nước.

Phương thức 5: Vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào

(1) Vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử. Nhân dân thực hiện QLC thông qua việc MTLXDĐN và cán bộ của MTLXDĐN các cấp tiến hành công tác vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử đại biểu đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Ngoài ra, trong đó bao gồm việc tuyên truyền, truyền thông, cung cấp thông tin về quy trình bầu cử, quyền lợi và trách nhiệm của nhân dân trong quá trình bầu cử, vai trò của họ và tầm quan trọng của việc tham gia vào quyết định chính trị nhằm xây dựng ý thức và lòng trách nhiệm trong cộng đồng. Tận dụng các phương tiện truyền thông để lan truyền thông điệp về quyền bầu cử và tầm quan trọng của sự tham gia cử tri. Hợp tác với các tổ chức cộng đồng, hội đồng dân cử, và các tổ chức xã hội để cùng nhau thực hiện chiến lược vận động bầu cử cũng như tạo ra các diễn đàn và nơi thảo luận để mọi người có thể chia sẻ ý kiến và thông tin liên quan đến quyền bầu cử.

(2) Vận động, kêu gọi nhân dân đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào. MTLXDĐN cũng kêu gọi nhân dân và đặc biệt là quần chúng nhân dân có trình độ, năng lực, khả năng trong các lĩnh vực đóng góp vào công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện để gián tiếp xây dựng ĐNCB trong HTCT có phẩm chất chính trị, đạo đức; có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phong cách làm việc gần dân. Đồng thời, MTLXDĐN cũng kêu gọi toàn thể nhân dân phát huy vai trò làm chủ của mình trong việc tham gia, tổ chức và thực hiện các phong trào do Đảng, Nhà nước, Mặt trận cũng như các cơ quan, tổ chức khác tổ chức nhằm

đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong bối cảnh mới. Qua đó phát huy vai trò làm chủ cũng như vai trò quyết định của nhân dân trong quá trình xây dựng đời sống gia đình cũng như đóng góp vào quá trình hội nhập, phát triển của đất nước hiện nay.

2.3. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

2.3.1. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội

Thứ nhất, ảnh hưởng của đường lối đổi mới của đất nước đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND

Sau khi thực hiện đường lối đổi mới của của đất nước những năm qua nước CHDCND Lào đã đạt được thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân, tạo nền tảng cho quá trình dân chủ hóa. Tinh thần kiên định với lý tưởng XHCN mục tiêu độc lập, dân chủ, thống nhất và thịnh vượng được thúc đẩy bởi Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào thông qua chương trình xóa đói, giảm nghèo và hỗ trợ đối tượng khó khăn. Nhờ đó, trình độ dân trí đã tăng lên đáng kể thông qua hệ thống giáo dục và truyền thông đại chúng phát triển ở tất cả các cấp nhờ đó đã góp phần giúp nhân dân từng bước có những nhận thức sâu sắc hơn về QLCCND. Do vậy, với những mục tiêu trong đường lối đổi mới của Đảng NDCM Lào đòi hỏi cần phát huy vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND qua đó giúp nhân dân tiếp tục tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng.

Ngoài ra, với đặc thù về nhân khẩu học, phân bố dân cư cũng như từ lịch sử hình thành và phát triển của MTLXDĐN cũng đòi hỏi Đảng NDCM Lào cần tận dụng những ưu thế đặc thù của MTLXDĐN trong các hoạt động trong công tác tập hợp và xây dựng khối ĐĐK, hoạt động trong công tác dân tộc, hoạt động trong công tác tôn giáo, hoạt động trong công tác giai cấp và tổ chức xã hội và hoạt động trong công tác đối ngoại nhân dân. Từ đó,

MTLXDĐN lấy đó làm cơ sở để đóng góp tích cực vào thành công của công cuộc đổi mới của Đảng NDCM Lào trong bối cảnh mới. Qua đó làm cơ sở nhằm giúp cho MTLXDĐN thực hiện tốt vai trò đảm bảo QLCCND nhằm giúp nhân dân được thụ hưởng các thành quả của công cuộc đổi mới đất nước. Tuy vậy, qua công cuộc đổi mới cũng nảy sinh nhiều vấn đề, làn sóng dân chủ tiêu cực từ phương Tây du nhập vào nước CHDCND Lào. Điều này tác động đến MTLXDĐN trong việc tăng cường, đổi mới nội dung, phương thức làm việc để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới cũng như đảm bảo QLCCND.

Thứ hai, ảnh hưởng của thực tiễn phát triển KTTT định hướng XHCN đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND.

Trong quá trình phát triển KTTT định hướng XHCN với nhiều vấn đề mới mẻ tác động đến các vấn đề của đời sống xã hội đòi hỏi Đảng NDCM Lào cũng như Nhà nước CHDCD Lào cần huy động sự tham gia, đóng góp của toàn thể giai cấp, tầng lớp cũng như dân dân trong cả nước. Để giúp đỡ cũng như tạo điều kiện để nhân dân đóng góp nhiều hơn vào quá trình này đòi hỏi MTLXDĐN cần phát huy vai trò của mình trong việc tập hợp, ĐĐK toàn dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước, tham gia xây dựng Hiến pháp, pháp luật và đóng góp vào các chủ trương, chính sách của nhà nước; thực hiện giám sát hoạt động QLNN và PBXH cũng như bảo vệ các quyền căn bản của nhân dân. Qua đó vừa đóng góp tích cực vào phát triển KTTT cũng như phát huy được vai trò làm chủ của nhân dân trong thực tiễn.

Mặc dù cơ chế thị trường mang lại những tác động tích cực trong đời sống KT-XH nhưng cũng gây ra những vấn đề tiêu cực như sự phân hóa xã hội nhanh chóng và sâu sắc, không chỉ về khía cạnh giàu nghèo mà còn ở các lĩnh vực chính trị, văn hóa, và xã hội. Ngoài ra, cơ chế thị trường, tập trung vào giá trị của đồng tiền, đã đem lại tác động tiêu cực đối với nhiều lĩnh vực quan trọng của xã hội như văn hóa, giáo dục và đạo đức. Sự gia tăng của các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc đã xâm nhập vào hệ thống giáo dục, ảnh

hưởng xấu đến thế hệ trẻ. Tình trạng này đóng vai trò là một rào cản đáng kể đối với quá trình phát huy QLC, gây hiệu ứng biến quan hệ giữa Nhà nước và cộng đồng dân cư. Mặc dù Đảng và Nhà nước không có chủ trương tạo ra bất công xã hội, song hiện chưa có đủ biện pháp và chính sách hiệu quả để kiểm soát cơ chế thị trường, dẫn đến tình trạng không công bằng trong xã hội. Do đó, môi trường bảo vệ QLC sẽ khó khăn nếu không được làm sạch, làm cho nhân dân khó có thể "biết thật", "bàn thật", "làm thật" và "kiểm tra thật" trong quá trình xây dựng cộng đồng dân cư dân chủ. Những hạn chế này đòi hỏi cần có sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức mà trong đó MTLXDĐN là cơ quan đóng vai trò quan trọng nhất.

Thứ ba, ảnh hưởng của sự phát triển xã hội đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND.

Từ khi thực hiện công cuộc đổi mới, mở cửa đất nước năm 1986 đến nay mà nhất là trong giai đoạn thúc đẩy hội nhập khu vực và quốc tế từ Đại hội IX bởi cảnh xã hội trong nước CHDCND Lào đã có những thay đổi rất lớn. Xã hội trong nước nói chung và từ cấp bản đến trung tâm các tỉnh, thành nói riêng đều có sự phát triển không ngừng. Do vậy điều này trước hết giúp cho nhân dân các dân tộc có đời sống tốt hơn, công cuộc xóa đói giảm nghèo ngày càng hiệu quả, trình độ dân trí của nhân dân đã được cải thiện. Nhờ đó nhân dân đã tích cực đóng góp vào các vấn đề trong đời sống xã hội qua đó tạo điều kiện thuận lợi các cơ quan trong HTCT nói chung cũng như MTLXDĐN nói riêng trong việc bảo đảm QLCCND trên cả nước.

Ngoài ra, quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế và đa phương hóa quan hệ được coi là hướng đi đúng của Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào để đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Tuy nhiên, điều này đồng thời mang đến nhiều thuận lợi, khó khăn và thách thức, đặt ra yêu cầu cho các chủ thể xã hội mà nhất là nhân dân các dân tộc phải tự giác hội nhập và nhận biết được sự tốt và xấu trong quá trình đổi mới

với ảnh hưởng của môi trường quốc tế. Nhất là trong bối cảnh một số khu vực trên cả nước vẫn còn tình trạng nhân dân bị dụ dỗ, lôi kéo bởi các thế lực thù địch do vậy chưa thực sự hiểu và tin tưởng vào công cuộc phát triển đất nước. Đây là vấn đề đòi hỏi MTLXDĐN cần phải tích cực đổi mới phương thức làm việc, vận động, trao đổi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Từ đó giải thích cũng như từng bước giúp nhân dân thực hiện QLC theo đúng chủ trương, chính sách và quy định của pháp luật.

2.3.2. Truyền thống dân chủ, cơ chế dân chủ

Một là, ảnh hưởng của truyền thống dân chủ đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND

Đây là một trong các yếu tố quan trọng đòi hỏi cần phải quan tâm trong việc nghiên cứu về QLCCND tại nước CHDCND Lào trong giai đoạn hiện nay. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước qua 5000 năm lịch sử nói chung cũng như từ thời phong kiến đến khi Đảng NDCM Lào lãnh đạo giành được chính quyền năm 1975 đến nay cha ông cũng như các thế hệ lãnh đạo qua các thời kỳ của Đảng và Nhà nước luôn nhấn mạnh vai trò quyết định của nhân dân đến sự phát triển cũng như bảo vệ đất nước. Do vậy nhằm khơi dậy sức mạnh của nhân dân trong quá trình đóng góp vào việc thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong thời gian tới đòi hỏi HTCT của nước CHDCND Lào cần kế thừa và phát huy truyền thống dân chủ đã được thực hiện qua hàng nghìn năm lịch sử cũng như từ khi nước CHDCND Lào được thành lập đến nay.

Với việc phát huy truyền thống dân chủ vừa góp phần khẳng định mục tiêu xây dựng nhà nước dân chủ nhân dân đồng thời vừa tạo điều kiện để nhân dân toàn quyền tham gia đóng góp cũng như phát huy QLC trong các lĩnh vực trọng yếu.

Từ đó MTLXDĐN sẽ kế thừa truyền thống dân chủ trong lịch sử cũng như trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng NDCM Lào gắn với công tác bảo đảm QLCCND. Cụ thể trong công tác cũng như trong quá trình thực

tiền ĐNCB của MTLXDĐN khi thẩm nhuần truyền thống dân chủ sẽ ảnh hưởng đến quá trình công tác, làm việc cũng như phong cách gần dân, thân dân nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Ngoài ra, trong các vấn đề phát sinh của đời sống thực tiễn MTLXDĐN luôn chủ động tổng kết đánh giá và đóng góp phương hướng nhằm tiếp tục giúp cho truyền thống dân chủ trong quá trình làm việc của các cơ quan MTLXDĐN các cấp nói chung cũng như của hệ HTCT trong nước nói riêng phù hợp với điều kiện bối cảnh phát triển thay đổi của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, ảnh hưởng của cơ chế dân chủ đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND.

Việc phát huy vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND chịu ảnh hưởng rất lớn từ cơ chế dân chủ được quy định trong Hiến pháp và các hệ thống pháp luật. Đây được xem là các căn cứ quan trọng nhằm giúp cho công tác của MTLXDĐN cũng như bản thân dân dân có thể thực hiện được hiệu quả và theo các nguyên tắc của NN PQ. Do vậy, hiện nay theo quy định tại Điều 6 của Hiến pháp Lào 2025 đã hiến định “Nhà nước bảo vệ quyền tự do và dân chủ của nhân dân mà không ai có quyền vi phạm, và “Các cơ quan nhà nước và cán bộ phải bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Nghiêm cấm các hành vi gây hại đến uy tín, thân thể, cuộc sống, tinh thần và tài sản của nhân dân” [64, tr.3].

Đặc biệt với quy định tại Điều 4 (sửa đổi, bổ sung) về chính sách của Nhà nước đối với MTLXDĐN đã tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục vận dụng cơ chế dân chủ trong việc phát huy vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND. Cụ thể đó là “Nhà nước khuyến khích, thúc đẩy và mở rộng những đóng góp về trí tuệ, sức lực, tài sản của cá nhân, pháp nhân và tổ chức ở trong và nước ngoài vào hoạt động công tác của Mặt trận, bảo vệ tổ chức và hoạt động của MTLXDĐN bao gồm cả thành viên trong việc thực hiện đường lối, chính sách, hiến pháp và luật pháp của MTLXDĐN để thực hiện công cuộc

bảo vệ và xây dựng phát triển đất nước. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, ngân sách cho MTLXDĐN để đảm bảo thực hiện tốt vai trò, quyền và nhiệm vụ của mình” [65, tr.2]. Từ đó có thể thấy các quy định của Hiến pháp và pháp luật sẽ góp phần giúp phát huy cơ chế dân chủ nhằm góp phần tăng cường vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND.

2.3.3. Cơ chế vận hành của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Thứ nhất, ảnh hưởng của cơ cấu HTCT đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND

Bắt nguồn từ bối cảnh cụ thể của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ do Đảng NDCM Lào trực tiếp lãnh đạo, thông qua việc chỉ đạo và thực hành lãnh đạo cũng như phong trào cách mạng đã quyết định mục tiêu chính là xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân. Chính quyền này được xây dựng dưới sự chủ trì tuyệt đối của Đảng, trong đó nhân dân lao động của các bộ tộc đóng vai trò chủ chốt. Kể từ khi nắm quyền đến thời điểm hiện tại HTCT của nước CHDCND Lào đã thành lập và xây dựng với một cấu trúc tổ chức chính trị phù hợp với tình hình thực tế của đất nước. Theo đó, HTCT Lào gồm Đảng NDCM Lào, các cơ quan nhà nước, Mặt trận, các tổ chức quần chúng và các tổ chức xã hội khác.

Những tổ chức này hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ cụ thể được quy định cũng như có một cơ chế vận hành chung trong tổ chức và quản lý xã hội nhằm xây dựng và phát triển chế độ dân chủ nhân dân tiến lên CNXH. Ngoài ra, các cơ quan trong HTCT của nước CHDCND Lào phải tuân thủ chức năng của mình. Đồng thời, hệ thống này phải duy trì sự thống nhất về tư tưởng và hành động dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Đặc biệt, các tổ chức trong HTCT của nước CHDCND Lào nói chung cũng như MTLXDĐN luôn đồng lòng hợp tác nhằm thúc đẩy QLCCND, đồng thời kêu gọi sức

mạnh từ toàn bộ Đảng, Nhà nước, nhân dân, quân đội, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy sự đổi mới trong kinh tế và xã hội nhằm giúp nhân dân thụ hưởng thành quả đổi mới.

Thứ hai, ảnh hưởng của cơ chế vận hành của HTCT đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND

Mỗi HTCT đều dựa trên những nguyên tắc và cơ chế vận hành riêng, từ đó tạo ra các quan hệ và hành vi chính trị cụ thể, đồng thời hình thành một bộ phận hữu cơ quan trọng của hệ thống đó. Hiện nay HTCT nước CHDCND Lào vận hành theo những nguyên tắc và cơ chế chính như quyền lực thuộc về nhân dân qua đó nhấn mạnh rằng quyền lực của nhà nước phải xuất phát và thuộc về nhân dân; nhân dân có quyền tham gia vào quá trình ra quyết định chính trị cũng như các quyết định chính trị được đưa ra dựa trên ý chí và nguyện vọng của đa số nhân dân. Ngoài ra, HTCT cũng vận hành theo cơ chế dân chủ, trong đó quyết định được đưa ra dựa trên ý kiến của đa số, với tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của các tầng lớp thiểu số cũng như vận hành theo cơ chế thống nhất và phân quyền. Những nguyên tắc và cơ chế này đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và duy trì một HTCT dân chủ và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Với những cơ chế vận hành của HTCT nước CHDCND Lào hiện nay có ảnh hưởng rất lớn đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND trong thực tiễn. Nhờ các quy định của Hiến pháp, hệ thống pháp luật, NNPQ cũng như cơ chế vận hành hiệu quả của HTCT trong đất nước CHDCND Lào đã làm căn cứ quan trọng để MTLXDĐN các cấp, cán bộ MTLXDĐN có thể yên tâm thực hiện công tác bảo đảm QLCCND. Ngoài ra, cơ chế vận hành hiệu quả của HTCT nói chung cũng như các cấp nói riêng cũng là điều kiện thuận lợi để giúp cho nhân dân có thể đảm bảo QLC thông qua các cơ quan trong HTCT mà nhất là MTLXDĐN. Mặt khác, các cơ quan trong HTCT cũng tích cực phối hợp giải quyết cũng như đảm bảo các vấn đề QLCCND khi nảy sinh trong thực tiễn.

2.3.4. Năng lực của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, năng lực của ĐNCB MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND

MTLXDĐN có nguồn gốc từ Mặt trận Lào tự do và Mặt trận Lào yêu nước với vai trò là tổ chức tập hợp các lực lượng ĐĐK toàn dân để bảo vệ và xây dựng đất nước theo đường lối chính sách của Đảng. Xuyên suốt chặng đường hơn bảy mươi năm qua, MTLXDĐN đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Đặc biệt trong thời gian diễn ra Đại hội X đến nay, MTLXDĐN các cấp đã tích cực, chủ động giáo dục lòng yêu nước, yêu dân, tăng cường gắn bó giữa giai cấp công nhân - nông dân, trí thức, công nhân - viên chức trong toàn xã hội cũng như trong đảm bảo QLCCND. Tuy nhiên qua thực tiễn có thể thấy năng lực của ĐNCB MTLXDĐN sẽ có ảnh hưởng vô cùng quan trọng đến quá trình giải quyết các công việc của MTLXDĐN.

Trong bối cảnh hiện nay, năng lực của ĐNCB MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả, chất lượng của quá trình thực hiện nhiệm vụ trong công tác này. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay ĐNCB MTLXDĐN không chỉ cần đáp ứng được yêu cầu đủ số lượng, có trình độ, có phong cách làm việc gần dân, thân dân, xây dựng mối quan hệ tốt với các cán bộ của các cơ quan có liên quan mà còn cần đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ. Điều này cho thấy rằng việc đảm bảo QLCCND trong bối cảnh mới sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn từ chất lượng của bản thân ĐNCB của MTLXDĐN ở các cấp. Đặc biệt, với phạm vi rộng lớn về kiến thức có liên quan đến đảm bảo QLCCND việc cán bộ của MTLXDĐN chủ động, tích cực tìm hiểu, nghiên cứu, so sánh sẽ trực tiếp tác động đến hiệu quả công tác.

Hai là, năng lực của MTLXDĐN trong việc phối hợp với các cơ quan trong đảm bảo QLCCND

Trước hết đảm bảo QLCCND đòi hỏi MTLXDĐN nói chung và ĐNCB của MTLXDĐN cần đáp ứng được năng lực trong quan hệ với cơ quan lập

pháp. Đặc biệt, thực hiện theo quy định của Luật MTLXDĐN năm 2018 tại Điều 51 (mới) về quan hệ giữa Trung ương MTLXDĐN với Quốc hội về việc “chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, giám sát hoạt động của đại biểu Quốc hội, góp ý kiến xây dựng và sửa đổi, bổ sung bộ luật liên quan” [65, tr.19]. Việc xử lý mối quan hệ này hiệu quả sẽ giúp cho MTLXDĐN đảm bảo QLCCND trong việc đóng góp vào việc xây dựng hệ thống pháp luật cũng như đảm bảo QLCCND trong việc bầu lên các cá nhân đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ngoài ra, đảm bảo QLCCND cũng đòi hỏi MTLXDĐN cần đáp ứng được yêu cầu về năng lực phối hợp với các cơ quan hành pháp mà quan trọng nhất là Chính phủ. Đặc biệt, MTLXDĐN cần thực hiện hiệu quả các nội dung Luật MTLXDĐN năm 2018 tại Điều 52 (mới) về quan hệ giữa Trung ương MTLXDĐN với Chính phủ trong việc “thảo luận, trao đổi ý kiến trong QLNN, quản lý kinh tế - xã hội; nhận lấy phương hướng công việc, Nghị quyết của kỳ họp Chính phủ; kiến nghị, nêu tâm tư nguyện vọng của nhân dân các dân tộc Lào cho Chính phủ và mời đại diện Chính phủ tham dự hội nghị của Trung ương MTLXDĐN” [65, tr.19]. Đảm bảo năng lực trong quá trình xử lý mối quan hệ này sẽ góp phần giúp đảm bảo hiệu quả QLCCND các dân tộc trên cả nước.

Ngoài ra, MTLXDĐN cần đáp ứng được năng lực thực tiễn trong việc tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ đang hoạt động hiệu quả tại CHDCND Lào. Trong đó trước hết thông qua quan hệ với các cơ quan trên MTLXDĐN sẽ thực hiện công tác truyền thông về thực trạng đảm bảo QLCCND MTLXDĐN cũng như hạn chế các thông tin xấu, xuyên tạc về vấn đề ngoài. Đồng thời, MTLXDĐN cũng cần huy động sự ủng hộ về vật chất trong các chương trình, phong trào của MTLXDĐN và đào tạo ngôn ngữ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của MTLXDĐN. Điều này được thực hiện có hiệu quả hay không sẽ phục thuộc rất lớn đến năng lực xây dựng kế hoạch,

tổ chức và quan hệ của MTLXDĐN qua đó nhằm đóng góp vào đảm bảo QLCCND trên cả nước.

Ba là, năng lực của MTLXDĐN trong việc HTQT nhằm đảm bảo QLCCND

Hiện nay Điều 6 Luật MTLXDĐN đã chỉ rõ chính sách của nhà nước trong việc tạo điều kiện cho MTLXDĐN trong công tác thực tiễn cũng như trong việc HTQT tế nhằm đảm bảo QLCCND đó là: “Nhà nước đẩy mạnh hợp tác với nước ngoài, các khu vực và cộng đồng quốc tế về công tác Mặt trận thông qua chia sẻ bài học kinh nghiệm, xây dựng đội ngũ cán bộ, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ để MTLXDĐN ngày càng vững mạnh, góp phần tăng cường đối ngoại nhân dân, xây dựng quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trong hợp tác và phát triển, trong đó có việc ủng hộ quá trình đấu tranh vì hòa bình và tiến bộ xã hội trên thế giới” [65, tr.3]. Do vậy điều này đòi hỏi MTLXDĐN cần dựa vào cơ chế, chính sách này để góp phần nâng cao chất lượng hoạt động trong thực tế.

Đặc biệt trong đó MTLXDĐN cần tận dụng cơ chế hợp tác với MTTQ Việt Nam, Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba ở cấp trung ương cũng như ở cấp địa phương nhằm chia sẻ bài học kinh nghiệm trong công tác Mặt trận nói chung và trong việc HTQT nhằm đảm bảo QLCCND nói riêng. Đây là cơ hội quan trọng để MTLXDĐN có thể tìm hiểu về các vấn đề có liên quan đến đảm bảo QLCCND, cách thức tổ chức đảm bảo thực hiện có hiệu quả và phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước, những bài học rút ra cũng như những vấn đề đặt ra cần phải giải quyết khi có sự phát triển triển về KT-XH để từ đó rút ra kinh nghiệm cũng như xây dựng kế hoạch trong công tác này nhằm tăng cường hiệu quả công tác Mặt trận.

Đồng thời, với quan hệ gần gũi, đoàn kết, hợp tác chặt chẽ toàn diện giữa CHDCND Lào với các nước cũng đòi hỏi MTLXDĐN cần tận dụng quan hệ này nhằm xây dựng ĐNCB của MTLXDĐN các cấp thông qua các cơ sở giáo dục. Ngoài ra, MTLXDĐN cũng cần phối hợp với các cơ quan

đồng cấp cũng như có liên quan ở các nước nhằm tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ MTLXĐĐN các cấp trên cả nước. Mặt khác, thông qua các hội thảo khoa học quốc tế được tổ chức trong nước cũng như tham gia tại nước ngoài sẽ là cơ sở quan trọng để cán bộ MTLXĐĐN liên tục cập nhật các thông tin và vấn đề thực tiễn. Do vậy, điều này đòi hỏi MTLXĐĐN cần đáp ứng được năng lực tổ chức, phối hợp với các cơ quan đồng cấp tại các nước.

2.3.5. Sự tham gia, phối hợp của các cơ quan truyền thông đại chúng

Hiện nay các cơ quan truyền thông đại chúng ở nước CHDCND Lào như Báo Paxaxon, Khaosan PathetLao, Vientiane Times, Đài Phát thanh Quốc gia, Đài Truyền hình Quốc gia, Nhà xuất bản Quốc gia và các cơ quan báo chí thuộc các bộ, ngành đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng NDCM Lào, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân. Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng này nhân dân 50 dân tộc trên cả nước được tiếp cận thông tin chính thống, hiểu rõ hơn quyền, nghĩa vụ và vai trò của mình trong quá trình tham gia xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt, các cơ quan truyền thông đại chúng không chỉ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân mà còn là diễn đàn để phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đóng góp của nhân dân đối với các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Việc truyền thông kịp thời, khách quan và có định hướng về các lĩnh vực trọng yếu trong đời sống xã hội liên quan đến nhân dân giúp nâng cao nhận thức xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào cũng như qua đó tăng cường hiệu quả thực hiện QLCCND trong mọi lĩnh vực của đời sống.

Ngoài ra, thực tiễn phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, MTLXĐN luôn nhận được sự hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ của các cơ quan truyền thông đại chúng. Trong đó các cơ quan báo chí và truyền thông trở thành công cụ tuyên truyền hiệu quả cho các chương trình, phong trào do Mặt trận phát động

như phong trào ĐĐK toàn dân, phong trào ba xây, phong trào xây dựng bản đoàn kết, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Thông qua việc đăng tải tin, bài, phóng sự, tọa đàm, các cơ quan truyền thông đại chúng đã kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, phản ánh mô hình tiêu biểu trong xây dựng đời sống mới ở các địa phương. Sự phối hợp này giúp Mặt trận tăng cường khả năng lan tỏa và huy động sức mạnh của các tầng lớp nhân dân, qua đó thúc đẩy tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm công dân và lòng yêu nước. Mặt khác, các cơ quan truyền thông đại chúng còn giúp Mặt trận tiếp nhận thông tin phản hồi từ cơ sở, nắm bắt thực tiễn đời sống xã hội để kịp thời tham mưu, đề xuất các chủ trương, giải pháp phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, góp phần bảo đảm dân chủ xã hội chủ nghĩa được thực hiện thực chất.

Mặt khác, sự phối hợp hiệu quả giữa MTLXĐN và các cơ quan truyền thông đại chúng không chỉ tạo điều kiện để thông tin được phổ biến sâu rộng mà còn góp phần định hướng dư luận xã hội, củng cố khối ĐĐK toàn dân tộc. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và bùng nổ thông tin hiện nay, các cơ quan truyền thông đại chúng của Lào phải đối mặt với nhiều thách thức về cạnh tranh thông tin, tin giả và các luận điệu xuyên tạc từ bên ngoài. Do đó, việc nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới hình thức thể hiện, tăng cường tính tương tác với người dân trở thành yêu cầu cấp thiết. Điều này đòi hỏi các cơ quan cần tập trung phản ánh trung thực tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở đồng thời phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện quan liêu, vi phạm QLCCND. Khi các cơ quan truyền thông đại chúng hoạt động đúng định hướng, gắn bó mật thiết với Mặt trận và nhân dân sẽ trở thành lực lượng xung kích trong công tác tư tưởng, lý luận góp phần củng cố nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và khẳng định vai trò trung tâm của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước Lào hòa bình, độc lập, dân chủ, thống nhất và thịnh vượng.

2.3.6. Bối cảnh phát triển và áp dụng công nghệ số trong các cơ quan quản lý nhà nước

Trong thời kỳ phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số toàn cầu hiện nay CHDCND Lào đang tích cực triển khai chiến lược ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động QLNN, hướng đến xây dựng “Chính phủ điện tử” và “Chính phủ số” nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, minh bạch hóa thông tin và phục vụ nhân dân tốt hơn. Sự phát triển mạnh mẽ của các công nghệ như internet, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, hệ thống quản lý văn bản điện tử và các nền tảng phản hồi công dân đã tạo điều kiện để các cơ quan QLNN đổi mới phương thức làm việc, rút ngắn quy trình hành chính, giảm chi phí và thời gian cho người dân. Việc áp dụng công nghệ số không chỉ giúp nâng cao năng lực công tác và trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức mà còn tăng cường tính công khai, minh bạch, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh đó, MTLXĐN có điều kiện thuận lợi hơn trong việc nắm bắt thông tin, giám sát, phản biện và phát huy vai trò đại diện cho nhân dân trong quá trình xây dựng, quản lý và giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước.

Việc áp dụng công nghệ số trong các cơ quan QLNN đã mở ra nhiều cơ hội để MTLXĐN thực hiện tốt hơn chức năng cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Thông qua các hệ thống dữ liệu, cổng thông tin điện tử và nền tảng phản hồi công dân, Mặt trận có thể thu thập, tổng hợp và phân tích thông tin từ cơ sở một cách nhanh chóng, chính xác, từ đó phản ánh trung thực nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân đến các cấp có thẩm quyền. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ trong đánh giá, giám sát cán bộ, công chức và theo dõi cải cách hành chính giúp Mặt trận có cơ sở khoa học để tham gia giám sát việc thực hiện dân chủ, phòng ngừa quan liêu, tiêu cực và vi phạm QLCCND. Hơn nữa, không gian mạng và các nền tảng số còn trở thành kênh tuyên truyền hiệu quả để Mặt trận phổ biến các chủ trương, chính sách, vận động

nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy QLC tập thể trong đời sống chính trị-xã hội. Nhờ đó, Mặt trận ngày càng thể hiện rõ vai trò trung tâm trong việc củng cố khối ĐĐK dân tộc và tăng cường hiệu quả thực hiện dân chủ cơ sở.

2.3.7. Nhận thức chính trị và trình độ dân trí của nhân dân gắn với đặc điểm dân tộc, tôn giáo và văn hóa cộng đồng

Trước hết, nhận thức chính trị của nhân dân quyết định mức độ hiểu biết và thái độ của mỗi cá nhân về QLC đối với vai trò của Đảng, Nhà nước và MTLXĐN trong HTCT. Khi nhân dân có nhận thức chính trị đúng đắn, họ sẽ ý thức rõ quyền và nghĩa vụ công dân, chủ động tham gia các hoạt động chính trị-xã hội, tích cực thực hiện quyền giám sát, phản biện và đóng góp ý kiến vào các quyết sách ở địa phương. Ngược lại, nếu nhận thức chính trị còn hạn chế, QLCCND dễ bị thực hiện một cách hình thức, thụ động, làm giảm hiệu quả vai trò tập hợp, vận động và đại diện của MTLXĐN trong bảo đảm QLCCND. Do đó, trình độ nhận thức chính trị của nhân dân là cơ sở quan trọng để MTLXĐN phát huy vai trò nòng cốt trong bảo đảm QLCCND.

Ngoài ra, trình độ dân trí của nhân dân, đặc biệt là mức độ hiểu biết pháp luật có tác động trực tiếp đến khả năng tiếp cận, sử dụng và bảo vệ các quyền làm chủ của mình. Trong điều kiện nước CHDCND Lào còn tồn tại sự chênh lệch về trình độ dân trí giữa các vùng nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số việc phát huy vai trò của MTLXĐN trong bảo đảm QLCCND gặp không ít khó khăn. Trình độ dân trí thấp hạn chế khả năng tiếp nhận thông tin, hiểu đúng chính sách, pháp luật từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả tham gia của nhân dân vào các hoạt động do MTLXĐN tổ chức. Điều này đặt ra yêu cầu khách quan đối với MTLXĐN trong việc đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục, bảo đảm phù hợp với trình độ dân trí của từng nhóm đối tượng xã hội.

Mặt khác, đặc điểm dân tộc, tôn giáo và văn hóa cộng đồng có ảnh hưởng sâu sắc đến nhận thức, hành vi chính trị và cách thức thực hiện QLCCND. Hiện nay nước CHDCND Lào là quốc gia đa dân tộc, đa tín ngưỡng với nhiều phong tục, tập quán và giá trị văn hóa khác nhau tạo nên sự đa dạng trong đời sống xã hội. Những đặc điểm này vừa là nguồn lực quan trọng để MTLXDĐN phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp nhân dân, vừa đặt ra những thách thức trong việc bảo đảm sự thống nhất về nhận thức và hành động. Nếu không tôn trọng và vận dụng đúng các giá trị văn hóa, tôn giáo và truyền thống cộng đồng, hoạt động của MTLXDĐN dễ rơi vào hình thức, thiếu hiệu quả hoặc không tạo được sự đồng thuận xã hội trong bảo đảm QLCCND.

Đặc biệt, sự tác động giữa nhận thức chính trị, trình độ dân trí với các yếu tố dân tộc, tôn giáo và văn hóa cộng đồng đòi hỏi để bảo đảm QLCCND hiệu quả MTLXDĐN phải có cách tiếp cận linh hoạt, phù hợp với từng nhóm xã hội và từng địa bàn cụ thể. Việc phát huy vai trò của MTLXDĐN trong bảo đảm QLCCND chỉ đạt hiệu quả cao khi các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội được thiết kế trên cơ sở hiểu biết sâu sắc về đặc điểm văn hóa-xã hội của cộng đồng nhân dân trên cả nước CHDCND Lào. Đây chính là điều kiện quan trọng để MTLXDĐN bảo đảm QLCCND được thực hiện thực chất, bền vững và gắn chặt với đời sống xã hội ở nước CHDCND Lào hiện nay.

Tiểu kết chương 2

Chương hai hai tập trung phân tích về cơ sở luận về vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND thông qua ba vấn đề trọng tâm đó là: (1) Địa vị chính trị pháp lý của MTLXDĐN: Nội dung phần này góp phần xác định vị trí chính trị và pháp lý của MTLXDĐN trong HTCT của nước CHDCND Lào hiện nay thông qua các nội dung chính như chức năng và nhiệm vụ vai trò của MTLXDĐN, hệ thống cơ cấu tổ chức của MTLXDĐN, nội dung và phương thức hoạt động của MTLXDĐN; (2) Nhân dân và

QLCCND ở CHDCND Lào: phần này hướng đến việc làm rõ về mối quan hệ giữa nhân dân và QLCCND trong bối cảnh hiện tại của nước CHDCND Lào thông qua các nội dung như quan niệm về nhân dân, QLCCND, phương thức thực hiện QLCCND thông qua MTLXDĐN, tính tất yếu của việc phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong nước CHDCND Lào; và (3) Chỉ rõ những yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND như bối cảnh phát triển KT-XH; truyền thống dân chủ, cơ chế dân chủ; cơ chế vận hành của HTCT của nước CHDCND Lào, năng lực của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND, năng lực làm chủ của nhân dân thông qua MTLXDĐN các cấp. Tóm lại, chương hai cung cấp một cái nhìn chi tiết về cơ sở luận về vai trò của Mặt trận Lào trong xây dựng đất nước trong đảm bảo QLCCND. Từ những nội dung đã được làm rõ trong chương này sẽ là căn cứ quan trọng để tác giả tiếp tục thực hiện các chương tiếp theo của luận án.

Chương 3

THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BĂNG NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BĂNG NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

3.1.1. Đặc điểm kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh Luông Pha Băng

3.1.1.1. *Đặc điểm tình hình kinh tế của tỉnh Luông Pha Băng*

Tỉnh Luông Pha Băng “nằm trong số 18 tỉnh của nước CHDCND Lào và có diện tích tự nhiên là 20.009 km², là một trong những tỉnh có diện tích khá lớn. Phần lớn diện tích của tỉnh là núi cao chiếm 85% với điểm cao nhất là núi Miêng ở huyện Chom Pheth, đạt độ cao 2.257m” [78, tr.9]. Điểm thấp nhất của tỉnh nằm ở khu vực Pác Khan, thuộc thành phố Luông Pha Băng, với độ cao là 260m. Vùng trung du và đồng bằng ven sông chiếm 15% diện tích tự nhiên của tỉnh. Luông Pha Băng nằm ở phía bắc của nước CHDCND Lào và đóng vai trò là cửa ngõ quan trọng cho các tỉnh phía bắc Lào. Tỉnh giáp ranh với 6 tỉnh, bao gồm Udomxay và Phongsaly ở miền Bắc, Viêng Chăn và Saysomboun ở miền Nam, cùng với Điện Biên và Sơn La của nước CHXHCN Việt Nam, cũng như Xiêng Khoảng và Hủa Phăn ở miền Đông và Xayyabuly ở miền Tây. Tỉnh Luông Pha Băng có nhiều tài nguyên khoáng sản quý như vàng, bạc, đồng, sắt.

Những năm qua nền kinh tế của tỉnh Luông Pha Băng tiếp tục tăng trưởng liên tục theo phương hướng đã đề ra và có một số nền tảng quan trọng cho sự phát triển mạnh mẽ của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo. Đồng thời Đảng NDCM Lào luôn coi trọng sự phát triển kinh tế là nhiệm vụ chính đi đôi với phát triển xã hội và bảo vệ môi trường bằng nhiều biện pháp kích thích kinh

tế gắn liền với phát triển nông thôn, giải quyết tình trạng đói nghèo của người dân. Qua đó giúp cho người dân có công việc, thu nhập ổn định; thực hiện nuôi chăn trồng trọt theo điều kiện của mỗi gia đình, mỗi địa phương bằng công nghệ mới, chăn nuôi trồng trọt, trồng rau, cây công nghiệp và các loại cây ăn quả, tạo cho tỉnh Luông Prabang có nhiều sản phẩm nông nghiệp phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Đồng thời đã chia và giao đất sản xuất cho các hộ gia đình sử dụng: xây dựng, sửa chữa thủy lợi.

Mặt khác, cơ sở hạ tầng công nghiệp và thương mại được cải thiện và xây dựng một số cơ sở mới, chủ yếu là nhà máy xi măng, nhà máy gạch ngói, nhà máy sản xuất ống nhựa PVC và các nhà máy khác. Ngành nghề thủ công và chế biến là truyền thống của nhân dân đã được khuyến khích phát huy, được tổ chức thành các nhóm và hội nghề thủ công để thúc đẩy sản xuất và thu hái, xuất khẩu ra nước ngoài, các doanh nghiệp các kinh doanh, mạng lưới thương mại, quan hệ mua bán hàng hóa với các nước láng giềng đã được khuyến khích và thúc đẩy các cụm bản làng có đông dân cư có chợ mua bán, phân phối hàng hóa, thành phố mở rộng các cửa hàng buôn bán được xã hội công nhận.

Đồng thời, tỉnh có tiềm năng khai thác tài nguyên thiên nhiên chưa được khám phá đầy đủ, như đất và nguồn nước dồi dào từ các con sông lớn như Mê Kông, Khan, Xương, Nặm U. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp và xây dựng các nhà máy thủy điện với công suất phù hợp. Việc tận dụng những tài nguyên chưa khai thác này trong tương lai có thể mang lại tiềm năng lớn cho sự phát triển của tỉnh. Tỉnh Luông Pha Băng “có nhiều hệ thống sông chảy qua, tạo điều kiện lý tưởng cho việc xây dựng các dự án thủy điện. Các công trình thủy điện như thủy điện sông U 1,2,3; thủy điện Sông Khan 1,2,3 đã được xây dựng, và hiện đang tiến hành khảo sát xây dựng đập thủy điện sông Mê Kông 2 với sự hợp tác của các công ty thiết kế khảo sát Việt Nam” [79, tr.3]. Đến nay, lưới điện ngày càng được mở rộng đến các vùng sâu, vùng xa ngày càng tăng lên.

Ngoài ra, cơ sở hạ tầng giao thông đã được quản lý, bảo vệ, nâng cấp và xây dựng mới, đảm bảo cho đường giao thông, vận chuyển được tốt hơn nhằm hội nhập với các nước láng giềng, ASEAN và quốc tế không ngừng phát triển. Người dân tự giác để góp phần bảo vệ và xây dựng các tuyến đường; hệ thống cấp nước ở Luông Pha Băng và một số huyện đã được cải thiện và mở rộng; công tác xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất được quản lý tốt hơn. Lĩnh vực bưu chính viễn thông và thông tin được phát triển nhanh chóng và ngày càng hiện đại nhờ đó có thể thực hiện các cuộc họp online giữa tỉnh Luông Pha Băng với trung ương và nước ngoài. Đến nay, “mạng lưới bưu chính viễn thông đã mở rộng hơn, tất cả các thành phố đều sử dụng mạng dịch vụ điện tử và hệ thống Internet, người dân ở vùng sâu, vùng xa đã sử dụng mạng nhiều hơn” [80, tr.5].

Bên cạnh đó, lĩnh vực tài chính - ngân hàng đã đạt được những thành tựu mới, tự giác tôn trọng kỷ luật tài chính được nâng lên, công tác quản lý thu - chi ngân sách đi vào nề nếp, đúng pháp luật, nơi nào có điều kiện được cải thiện dịch vụ vào hệ thống, khai thác, thu nhập được vào ngân sách nhà nước và tỷ lệ phá sản giảm dần. Các ngân hàng, kể cả ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính vi mô, được quản lý theo đúng quy định và pháp luật, các tổ chức tài chính đã mở rộng chi nhánh đến các huyện, địa bàn và các cơ sở đã có điều kiện để huy động các dịch vụ gửi tiền, cho vay, được triển khai mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy sản xuất và giao thông.

Cùng với đó, công tác quản lý TN&MT có sự tiến bộ mới; việc phân bổ quy hoạch phát triển đất đai, cấp giấy tờ về sử dụng đất đai vào trong hệ thống được thực hiện tốt, đã cấp giấy tờ đất đai đạt được mục tiêu. Tài nguyên thiên nhiên được quản lý, môi trường nhiều nơi được phục hồi, bảo vệ bền vững; đã chủ động tham gia giải quyết các vấn đề tác động đến môi trường của dự án xây dựng đập điện và dự án xây dựng đường sắt Lào-Trung Quốc, việc di chuyển và phục hồi cuộc sống của người dân từ các dự án phát triển đã

được tổ chức và thực hiện tốt hơn; việc khảo sát và công tác thăm dò, khai thác khoáng sản được quản lý đúng quy trình đầu tư. Về lĩnh vực khoa học công nghệ đạt được một số thành tựu như phát huy trí tuệ của người dân bản làng, đã được thành lập Hiệp hội quê hương tơ lụa Luông Pha Băng đã hoạt động tích cực trong bước đầu; đã quan tâm về việc quản lý tiêu chuẩn đo lường; cải thiện gói hàng hóa và các đồ lưu niệm để sử dụng trong nước và xuất khẩu.

Đặc biệt, Luông Pha Băng được coi là một trong những tỉnh có đầy đủ điều kiện để phát triển du lịch, với quan điểm đặt du lịch làm ngành kinh tế trọng điểm, đóng góp quan trọng cho phát triển KT- XH trong thời kỳ hiện tại. Sự phát triển này là kết quả của sự đa dạng của các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Luông Pha Băng có “tổng cộng 228 điểm du lịch, trong đó có 108 điểm du lịch tự nhiên, 86 điểm du lịch văn hóa, và 34 điểm di tích lịch sử có niên đại lâu dài hơn 1.200 năm” [93]. Thành phố Luông Pha Băng đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới từ năm 1995. Các điểm du lịch nổi tiếng như thác nước Kuang Si, hang động Pak U, chùa Xieng Thoong, tháp núi Phu Si, cung điện hoàng gia vương quốc Lan Xạng (bao gồm cả Bảo tàng), chùa Mai và chợ đêm Luông Pha Băng, đều thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. Đặc biệt, nhờ sông Mê Kông và các sông khác chảy qua, các dịch vụ du lịch trên sông đã phát triển, làm cho Luông Pha Băng trở thành điểm đến hấp dẫn cho khách du lịch. Việc này đã đưa tỉnh vào danh sách Top 10 thành phố du lịch tốt nhất thế giới năm 2017.

Tổng sản phẩm quốc nội “GDP đạt 8.176,5 tỷ kíp, bình quân thu nhập đầu người đạt 17,36 triệu kíp/người/năm, trong đó: Ngành nông - lâm nghiệp chiếm 40,1% trong tỷ trọng GDP của tỉnh, tương đương 3.278,93 tỷ kíp. Ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm 24,51% trong tỷ trọng GDP của tỉnh, tương đương 2.004,44 tỷ kíp. Ngành dịch vụ chiếm 35,38% trong tỷ trọng GDP của tỉnh, tương đương 2.893,17 tỷ kíp” [36, tr.9]. Qua đặc điểm

kinh tế của tỉnh Luông Pha Băng đã tác động đến vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong bảo đảm QLCCND. Điều này thể hiện ở việc sự phát triển kinh tế tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất, nâng cao trình độ dân trí, mở rộng và tạo điều kiện, không gian tham gia của nhân dân vào các hoạt động bảo đảm QLCCND. Tuy nhiên, sự chênh lệch phát triển giữa khu vực đô thị và nông thôn, vùng du lịch trọng điểm và vùng khó khăn vẫn đặt ra thách thức đối với việc thực hiện QLCCND. Điều này đòi hỏi MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng phải có phương thức vận động linh hoạt, phù hợp với từng khu vực qua đó phát huy vai trò đại diện, tập hợp và phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân gắn với phát triển kinh tế bền vững của tỉnh.

3.1.1.2. Đặc điểm tình hình chính trị của tỉnh Luông Pha Băng

Tỉnh ủy tiếp tục quán triệt chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Cayxôn Phômvihản và truyền thống tốt đẹp của Đảng NDCM Lào làm nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng. Các cấp ủy đảng trong tỉnh Luông Pha Băng đã quan tâm tổ chức quán triệt và cụ thể hóa đường lối chính sách của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước, cũng như Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX và X của Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Luang Prabang lần thứ VI, VII và Kế hoạch phát triển KT- XH 5 năm lần thứ VIII thành các chương trình, đề án chi tiết cho từng ngành, từng lĩnh vực để triển khai thực hiện đạt kết quả thiết thực. Đồng thời, tỉnh Luông Pha Băng tích cực lấy đoàn kết làm trụ cột, làm lực lượng quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược nhằm đạt kết quả thiết thực qua đó phản bác lại các quan điểm, tư tưởng sai trái về các vấn đề liên quan đến tỉnh qua đó đảm bảo đời sống chính trị, tư tưởng của cán bộ và nhân dân ổn định.

Các cấp ủy đảng trong tỉnh Luông Pha Băng luôn quán triệt xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và nêu gương là phương hướng cơ bản của Đảng bộ tỉnh. Công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ cơ bản, nền tảng được thực hiện trước hết, thường xuyên, liên tục trong mọi lĩnh vực công tác

của tổ chức Đảng, Nhà nước, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội trong tỉnh Luông Pha Bông. Từ đó từ năm 2017, các cấp ủy đảng trong tỉnh Luông Pha Bông đã triển khai công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng với nhiều nội dung, hình thức, phương pháp, phát động phong trào nâng cao đời sống chính trị trong toàn Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức, quán triệt đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thông qua công tác tổ chức, giáo dục phần lớn “đảng viên, cán bộ, công chức trong tỉnh Luông Pha Bông đã có chính kiến đúng đắn, tin tưởng vào lý tưởng, đường lối của Đảng, có quan điểm, lập trường vững chắc trong giải quyết những vấn đề phát sinh, đạt kết quả tốt. Nhận thức làm chủ đất nước, làm chủ nhiệm vụ chính trị được nâng cao, đa phần các cán bộ, đảng viên đều tích cực rèn luyện, bồi dưỡng, giữ vững giá trị đạo đức cách mạng, phản bác luận điệu xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng, tư tưởng đa đảng. Hầu hết các cấp ủy, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức cách mạng, trung thành với lý tưởng của Đảng, vì lợi ích chung của dân tộc và nhân dân, giữ vững đoàn kết trong Đảng và được quần chúng ủng hộ” [21, tr.9].

Ngoài ra, cấp ủy các cấp trong tỉnh Luông Pha Bông đã tập trung kiện toàn, xây dựng Đảng về tổ chức, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo HTCT các cấp; phát triển đảng viên, tổ chức đảng, gắn kết với bộ máy hành chính, lực lượng vũ trang và các đơn vị sự nghiệp; đổi mới chức năng, kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng các cấp cho phù hợp với thực tiễn. Các cấp ủy đảng đã tổ chức đại hội đảng bộ theo đúng quy định nhất là về quy trình, nội dung, cán bộ và đời sống chính trị nội bộ. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, lựa chọn được cán bộ có tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn đầy đủ, phần lớn có trong kế hoạch tuyển chọn cán bộ, đã được kiểm chứng qua quá trình công tác thực tế, nâng cao chất lượng cấp ủy đảng, cơ cấu cân đối về giới tính, dân tộc, 3 thế hệ, trung niên và trẻ, chiếm số lượng lớn. Các cấp ủy đảng các cấp coi công tác quản lý, bảo vệ Đảng và cán bộ là nhiệm vụ quan trọng, bắt đầu từ công tác

bảo vệ đường lối chính trị, tổ chức đảng và đảng viên cũng như quan tâm đến việc thu thập lý lịch, lai lịch hoạt động của đảng viên.

Đồng thời, cấp ủy các cấp thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, thực hiện chế độ một lãnh đạo, phân công, phân nhiệm cho từng đồng chí trong Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, theo Chỉ thị số 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, có kế hoạch, chương trình, đề án hoạt động và thực hiện chế độ hội họp. Tất cả các nhiệm vụ chiến lược quan trọng đều được thảo luận, thống nhất tập thể, có sự phối hợp giữa lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của cấp ủy với cơ quan quản lý nhà nước về tổ chức hành chính; có sự giám sát, kiểm tra, tổng kết bài học kinh nghiệm qua từng thời kỳ và việc thực hiện chế độ hội họp thường xuyên. Hiện nay sự ổn định về chính trị-xã hội của tỉnh Luông Pha Bông là tiền đề quan trọng để MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Bông thực hiện tốt chức năng tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân cũng như là môi trường thuận lợi tạo điều kiện để nhân dân các dân tộc trong địa bàn tỉnh Luông Pha Bông tham gia vào các quá trình QLNN và QLXH nói chung và thực hiện QLCCND nói riêng.

3.1.1.3. Đặc điểm tình hình xã hội của tỉnh Luông Pha Bông

Hiện nay, tỉnh Luông Pha Bông được chia thành 11 huyện và 1 thành phố trực thuộc tỉnh, hình thành thành 3 vùng lớn như sau: “các huyện phía Nam bao gồm huyện Xiêng Ngăn, huyện Nan, và huyện Phu Khun. Các huyện phía Bắc bao gồm huyện Phôn Thong, huyện Viêng Kham, huyện Năm Bấc, và huyện Ngoy. Các huyện trung tâm bao gồm huyện Pác U, huyện Pác Xeng, huyện Phôn Xay, huyện Chom Phết, và thành phố Luông Phabang. Đồng thời, đời sống của người dân ngày một được cải thiện, so với Nghị định 309/TT thì số hộ gia đình và bản nghèo đã giảm xuống, hộ gia đình và bản phát triển đã tăng lên” [92, tr.1].

Ngoài ra, tỉnh Luông Pha Bông đã đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống giao thông vận tải, bao gồm đường bộ (đường quốc lộ 13), đường thủy (đặc biệt

trên sông Mê Kông), và đường hàng không (với 1 sân bay quốc tế và nhiều đường bay thẳng như Luông Pha Băng - Hà Nội, Luông Pha Băng - Khun Ming - Xieng Hung, Luông Pha Băng - Xieng Mai - Băng Cốc, Luông Pha Băng - Xiem Riep). Mặt khác, hệ thống cơ sở hạ tầng của tỉnh rất phát triển, bao gồm bưu chính viễn thông, điện, và nước.

Về văn hóa, phong tục, tập quán và lễ hội, tỉnh Luông Pha Băng nổi bật với phong tục tập quán đẹp và độc đáo, hơn hết là so với các tỉnh khác trong cả nước. Đồng thời, đa dạng dân tộc trong tỉnh còn làm phong phú thêm nền văn hóa và phong tục tập quán của tỉnh; điều này đã tạo ra nhiều lễ hội nổi tiếng. Trong những năm qua, tỉnh đã đặc biệt chú trọng vào việc phát triển văn hóa, tập quán và lễ hội, giúp tỉnh trở thành điểm đến thu hút nhiều du khách. Công tác du lịch được cải thiện và phát triển tốt hơn, du lịch bảo tồn văn hóa, thiên nhiên, lịch sử với sự tham gia của người dân được nâng cao, lượng khách du lịch nước ngoài tăng hàng năm 15-20%, tạo thu nhập thực tế cho người dân. mỗi năm, giải thưởng cho khu du lịch nổi tiếng nhất đã được bảo vệ và duy trì mãi mãi.

Mặt khác, công tác báo chí - truyền thông được cải thiện, có khả năng cung cấp thông tin toàn diện hơn, nhanh hơn; những giá trị truyền thống, văn hóa đẹp của Luông Pha Băng cũng như của từng bộ tộc ngày càng được bảo tồn, phát huy và ngày càng phát triển. Giá trị của thành phố di sản thế giới Luang Prabang được bảo vệ và sử dụng vì lợi ích của đồng bào các dân tộc, nhiều năm liên tiếp nhận được danh hiệu thành phố du lịch nổi tiếng nhất thế giới, thành phố môi trường bền vững của ASEAN, thành phố không khói thuốc. Những thành tựu nổi bật đó là tỉnh đã quan tâm quản lý, bảo vệ và phát triển di sản Luông Pha Băng giữ nguyên giá trị theo tiêu chuẩn của UNESCO. Cùng với đó, tỉnh Luông Pha Băng đã hoàn thành việc triển khai dự án thu thập thông tin về di sản văn hóa phi vật thể như văn hóa ẩm thực, trang phục, phong tục tập quán, văn học, tác phẩm với 12 chủ đề như: Patthai Phet, Đánh

nồi đất, Lái ba trăm con cá mập, Lái xe Tum Luang Prabang, Phak Tum, Chai Posa, Kịch múa rối Eipok, Eo Lam, Seng Nam Gong, Hit Nang và Phon Nang Keo được đề xuất đăng ký là di sản địa phương; hoàn thành công tác khảo sát thiết kế, cắm mốc, khoanh vùng bảo vệ và phân khu bảo vệ núi Phusi.

Tỉnh cũng là trung tâm giáo dục của miền Bắc Lào với nhiều cơ sở giáo dục, bao gồm trường Đại học, trường trung học, trường tiểu học và trường mầm non. Quá trình giáo dục được mở rộng ra cả khu vực công và tư, đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành phổ cập giáo dục cấp trung học trên toàn tỉnh. Đồng thời, các phong trào thể dục, thể thao rèn luyện sức khỏe được khuyến khích và phát huy rộng rãi.

Bên cạnh đó, hệ thống y tế của tỉnh cũng được phát triển với 1 bệnh viện cấp tỉnh, 12 bệnh viện cấp huyện, trạm y tế và nhiều bệnh viện tư nhân khác. Chính sách y tế công cộng được thực hiện tốt, cơ sở hạ tầng y tế công cộng được đầu tư xây dựng, hoàn thiện, nâng cấp. Nhờ đó bệnh viện tỉnh và huyện đã sử dụng các trang thiết bị y tế hiện đại, chính sách khám chữa bệnh miễn phí, chế độ bảo hiểm y tế được triển khai sâu rộng. Chất lượng khám chữa bệnh của bác sĩ ngày càng được nâng cao, tuyên truyền giáo dục về sức khỏe được thực hiện liên tục, hộ gia đình, bản làng được dịch vụ y tế, hộ gia đình và bản y tế được tăng lên.

Ngoài ra, tỉnh Luông Pha Băng có sự ổn định chính trị vững mạnh, xã hội ngày càng ổn định, trật tự, các vấn đề xảy ra trong xã hội ngày càng giảm xuống, thấy rõ vì Đảng bộ tỉnh Luông Pha Băng đã cam kết, quan tâm giáo dục nhân dân các dân tộc thấm nhuần và chủ động tham gia thực hiện việc an ninh - quốc phòng, coi công tác này liên quan tất cả các lĩnh vực; gắn liền với việc xây dựng cơ sở chính trị, phát triển nông thôn toàn diện, xây dựng nền an ninh - quốc phòng bắt đầu từ đơn vị hộ gia đình, đẩy mạnh quá trình xây dựng hộ gia đình, bản quốc phòng vững mạnh, bản an ninh trật tự. Nhờ đó, tỉnh Luông Pha Băng đến nay đã “xây dựng và củng cố lực lượng dân

quân tự vệ. Qua hoạt động phong trào và thực hiện nhiệm vụ chính trị, lực lượng an ninh - quốc phòng toàn tỉnh ngày càng vững mạnh, là nguồn đảm bảo cho nhân dân tin cậy trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới” [23, tr.9].

Đặc điểm xã hội của tỉnh Luông Pha Băng với sự đa dạng về dân tộc, tôn giáo và nền văn hóa truyền thống đặc sắc đã tác động sâu sắc đến quá trình MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong bảo đảm QLCCND. Sự đan xen cư trú của nhiều cộng đồng dân tộc vừa tạo điều kiện phong phú cho công tác vận động quần chúng, vừa đặt ra yêu cầu cao về phương thức tập hợp, đoàn kết và phát huy vai trò của từng nhóm xã hội. Trình độ dân trí và mức sống xã hội chưa đồng đều giữa các vùng ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ và hiệu quả thực thi QLCCND. Trong bối cảnh đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng phải linh hoạt, sâu sát cơ sở, tôn trọng bản sắc văn hóa cộng đồng để nâng cao hiệu quả đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Qua đó, góp phần củng cố đồng thuận xã hội và bảo đảm QLCCND trên địa bàn tỉnh.

3.1.2. Đặc điểm của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng

3.1.2.1. Quá trình hình thành của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng

Với yêu cầu đặt ra trong công cuộc cách mạng giải phóng đất nước thoát khỏi ách thống trị của phong kiến và đế quốc trong bối cảnh Đảng NDCM chưa được tách khỏi Đảng Cộng sản Đông Dương và hoạt động công khai. Do vậy, để góp phần giúp cho công cuộc cách mạng trên toàn quốc từng bước đạt được hiệu quả Trung ương MTLXDĐN và MTLXDĐN tại một số tỉnh căn cứ địa cách mạng đã được thành lập và đi vào hoạt động tại các căn cứ địa cách mạng. Trong đó với vị trí địa chiến lược là cố đô, nằm ở trung tâm của khu vực miền Bắc, tiếp giáp với hai trung tâm căn cứ địa cách mạng lớn của đất nước là Hỏa Phấn và Phong Sa Ly cũng như có huyện Ngoi làm căn cứ. Do vậy MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng được thành lập vào năm 1950

với trụ sở đặt tại Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi). Trải qua quá trình thực hiện vai trò của mình MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng đã có nhiều thay đổi dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của 17 chủ tịch Mặt trận. Điều này có thể thấy qua bảng sau đây:

Bảng 3.1: Quá trình hình thành và phát triển của MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng giai đoạn 1950 đến 2024

TT	Giai đoạn	Trụ sở	TT	Giai đoạn	Trụ sở
1	1950-1955	Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi)	9	1997-1999	Luông Pha Băng
2	1956-1963	Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi)	10	1999-2006	Luông Pha Băng
3	1963-1966	Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi)	11	2006-2007	Luông Pha Băng
4	1966-1971	Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi)	12	2007-2010	Luông Pha Băng
5	1971-1974	Hang Pha Thọc (Huyện Ngoi)	13	2010-2015	Luông Pha Băng
6	1975-1986	Luông Pha Băng	14	2015-2020	Luông Pha Băng
7	1987-1996	Luông Pha Băng	15	2020-2021	Luông Pha Băng
8	1996-1997	Luông Pha Băng	16	2021-2023	Luông Pha Băng
-	-	-	17	2023-2026	Luông Pha Băng

Nguồn: [55, tr.2].

Trong giai đoạn từ 1950 đến nay MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tiến hành 7 đại hội trong đó có năm đại hội được tiến hành trong những năm đầu thế kỷ XXI đó là Đại hội III năm 2000, Đại hội IV năm 2005, Đại hội V năm 2010, Đại hội VI năm 2015, Đại hội VII năm 2020. Qua các nhiệm kỳ Đại hội MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng đã ngày càng được tổ chức chặt chẽ hơn về cơ cấu tổ chức, thực hiện tốt các nhiệm vụ trong công tác mặt trận trong đó có việc bảo đảm QLCCND. Đặc biệt, MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha

Băng tiếp tục đóng góp nhiều hơn vào quá trình Nhờ vậy, MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp tục kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của MTLXĐĐN trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước trong bối cảnh mới.

3.1.2.2. Cơ cấu tổ chức của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng

Hiện nay MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng hiện có 1 Chủ tịch và 3 Phó Chủ tịch, đồng thời chia thành bốn phòng chuyên môn như sau:

Thứ nhất, Phòng Hành chính, Tổ chức và Thanh tra. Đảm nhiệm các nhiệm vụ chính như (1) Tham mưu cho ủy viên MTLXĐĐN cấp tỉnh, quản lý và tổ chức thực hiện công tác hành chính tổng hợp, văn thư, khánh tiết, tổng hợp kết quả hoạt động các phòng và Mặt trận cấp huyện; (2) Tham mưu, giúp chỉ bộ của MTLXĐĐN và tham mưu cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch Mặt trận về tổ chức quản lý cán bộ công chức viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách đối với cán bộ Mặt trận; và (3) Tham mưu cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch Mặt trận về thanh tra các hoạt động của các phòng của MTLXĐĐN cấp tỉnh. Lập kế hoạch tổ chức thanh tra theo dõi, tổng kết và kiến nghị cách giải quyết kết quả thanh tra.

Thứ hai, Phòng Tuyên giáo. Đảm nhiệm các nhiệm vụ chính như (1) Truyền bá, triển khai đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, nghị quyết và luật của MTLXĐĐN; (2) Tham mưu về tổ chức ngày thành lập Mặt trận và các ngày lễ quan trọng của Tổ quốc. Tổ chức chương trình đài phát thanh trên kênh đoàn kết phát triển; (3) Tổ chức triển khai, quán triệt tổ chức tập huấn về xây dựng hộ gia đình và bản đoàn kết và nắm bắt được thông kê theo yêu cầu.

Thứ ba, Phòng Tôn giáo. Đảm nhiệm các nhiệm vụ chính như (1) Tổ chức tuyên truyền giáo dục, phổ biến chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của tôn giáo đối với nhân dân và các hội tôn giáo; (2) Theo dõi các hoạt động của các tôn giáo và nắm bắt thông kê các tôn giáo trong địa bàn tỉnh.

Thứ tư, Phòng Dân tộc, Giai cấp - Tổ chức xã hội. Đảm nhiệm các nhiệm vụ chính như “(1) Tham mưu cho chủ tịch và phó chủ tịch Mặt trận về công tác dân vận, bảo vệ quyền của nhân dân các dân tộc, triển khai đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước và kế hoạch phát triển kinh tế cho nhân dân; (2) Tham mưu cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch Mặt trận về tổ chức thực hiện công tác giai cấp - tổ chức xã hội, thực hiện đường lối của Đảng về việc giai cấp - tổ chức xã hội, tham gia theo dõi và thanh tra thúc đẩy thực hiện đường lối chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước liên quan đến quyền lợi ích của giai cấp - tổ chức xã hội” [56, tr.8].

3.1.2.3. Cơ chế làm việc của của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng

Theo quy định của Luật Luật MTLXDĐN năm 2018 cũng như Quyết định số 108/QĐTU Luông Pha Băng ban hành năm 2022 đã chỉ rõ những vấn đề trọng tâm trong cơ chế làm việc của MTLXDĐN Luông Pha Băng đó là:

Thứ nhất, MTLXDĐN Luông Pha Băng thực hiện quy chế làm việc theo nguyên tắc ý thức, tự nguyện, trao đổi dân chủ và thống nhất hành động, phối hợp nguyên tắc tập trung dân chủ với nguyên tắc trao đổi thống nhất; lấy hội nghị là nơi trao đổi và quyết định thống nhất các vấn đề quan trọng. Trong việc phối hợp với các thành viên MTLXDĐN Luông Pha Băng tôn trọng độc lập trong hoạt động công tác theo pháp luật và quy định.

Thứ hai, MTLXDĐN Luông Pha Băng làm việc có kế hoạch, phân công, phân trách nhiệm, có kiểm tra, tổng kết, rút bài học, thực hiện quy chế báo cáo, phối hợp cùng các tổ chức và cơ quan hữu quan; quan hệ, hợp tác với nước ngoài và tổ chức quốc tế theo quy định.

Thứ ba, MTLXDĐN Luông Pha Băng phối hợp với Nhân dân nhằm tăng cường đoàn kết, vận động nhân dân các dân tộc Lào cũng như các tầng lớp, tôn giáo, giới tính, độ tuổi sử dụng quyền và thực hiện nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp và pháp luật.

Thứ tư, MTLXDĐN Luông Pha Bông phối hợp chặt chẽ với HĐND tỉnh Luông Pha Bông nhằm để xây dựng và điều chỉnh VBPL quan trọng của tỉnh, chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu HĐND tỉnh Luông Pha Bông, giám sát hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh Luông Pha Bông và công việc khác theo đề nghị của hoặc HĐND tỉnh Luông Pha Bông.

Thứ năm, MTLXDĐN Luông Pha Bông phối hợp với các cơ quan CQĐP Luông Pha Bông nhằm thảo luận, trao đổi ý kiến trong QLNN, quản lý KT-XH của địa phương. Cơ quan CQĐP Luông Pha Bông tạo điều kiện cho MTLXDĐN Luông Pha Bông hoạt động theo vai trò của mình, thông báo phương hướng, Nghị quyết hội nghị của Cơ quan CQĐP Luông Pha Bông cho MTLXDĐN Luông Pha Bông cũng như giải đáp những thắc mắc và kiến nghị của MTLXDĐN Luông Pha Bông. Trong kỳ họp thường niên của mình, MTLXDĐN Luông Pha Bông mời đại diện Cơ quan CQĐP Luông Pha Bông tham dự. Trong trường hợp cần thiết cơ quan CQĐP Luông Pha Bông mời đại diện MTLXDĐN Luông Pha Bông tham dự kỳ họp của mình.

Thứ sáu, MTLXDĐN Luông Pha Bông phối hợp với các thành viên của MTLXDĐN tại Luông Pha Bông qua đó nhằm thảo luận, trao đổi ý kiến, thúc đẩy, vận động nhân dân các dân tộc Lào trong địa bàn tỉnh Luông Pha Bông, tập hợp sự đoàn kết, tham gia giám sát tổ chức thực hiện công tác Mặt trận, đường lối, chính sách, Hiến pháp, pháp luật và quy định.

3.1.2.4. Nhiệm vụ quyền hạn của của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông

Theo quy định tại điều 43 của Luật MTLXDĐN năm 2018 hiện nay MTLXDĐN cấp tỉnh nói chung và tỉnh Luông Pha Bông nói riêng đảm nhận những nhiệm vụ và quyền hạn chính như trong phạm vi trách nhiệm của mình như sau:

Một là, tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định của MTLXDĐN, Nghị quyết Đại hội, Kỳ họp thường niên và Kỳ họp bất thường của Trung ương MTLXDĐN.

Hai là, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục tuyên truyền Hiến pháp, đường lối, chính sách, pháp luật, điều lệ MTLXDĐN, quy chế, quy định của tỉnh Luông Pha Băng.

Ba là, giám sát, hướng dẫn, thúc đẩy tổ chức thực hiện công tác mặt trận, Hiến pháp, pháp luật và điều lệ MTLXDĐN cũng như các quy định khác có liên quan đến MTLXDĐN .

Bốn là, vận động, tập hợp sự đoàn kết, giáo dục tuyên truyền nhân dân các dân tộc, các tầng lớp, tôn giáo, giới, độ tuổi trong tỉnh Luông Pha Băng để có ý thức chính trị, làm công dân tốt, phát huy truyền thống yêu nước, tôn trọng, thực hiện Hiến pháp và pháp luật tham gia bảo vệ, xây dựng phát triển đất nước và tỉnh Luông Pha Băng ngày càng giàu, đẹp.

Năm là, xem xét xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện Nghị quyết, hướng dẫn, thông báo và quy định của Ủy ban MTLXDĐN cấp huyện hoặc đề nghị cơ quan hữu quan khác xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện văn bản pháp lý đó khi thấy rằng trái, không phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, quy định hoặc Nghị quyết của cấp tỉnh.

Sáu là, xem xét bổ nhiệm, luân chuyển hoặc miễn nhiệm cán bộ, công chức MTLXDĐN cấp tỉnh. Xem xét thành lập, củng cố, xóa bỏ bộ máy giúp việc; hướng dẫn thành lập, củng cố và xóa bỏ tổ chức của MTLXDĐN nước cấp dưới.

Bảy là, vận động nguồn thu nhập với các hình thức đúng theo pháp luật để sử dụng vào hoạt động công tác của MTLXDĐN Luông Pha Băng và tổ chức thành viên. Đồng thời, liên hệ, phối hợp và hợp tác cùng các tổ chức hữu quan ở trong và nước ngoài theo quyết định hoặc được giao từ cơ quan hữu quan.

Tám là, thường xuyên tổng kết, báo cáo hoạt động công tác mặt trận cho Trung ương Luông Pha Băng và các cơ quan hữu quan khác. Đồng thời, sử dụng quyền và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

Để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông đòi hỏi cần phải đảm bảo được cơ cấu nhân sự phù hợp, đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh mới do vậy, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông đã hết sức chú trọng đến vấn đề này. Về nhân sự của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông, hiện tại tổ chức có tổng cộng 24 cán bộ và nhân viên. Trong đó, số lượng nam là 17 người và số lượng nữ là 7 người. Đối với cơ cấu độ tuổi, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông có 2 nhân viên nữ dưới 30 tuổi, 13 nam và 3 nữ trong độ tuổi từ 31 đến 40 tuổi, 2 nam và 1 nữ trong độ tuổi từ 41 đến 50 tuổi, 1 cán bộ nam từ 51 đến 60 tuổi, và 1 nam và 1 nữ trong độ tuổi trên 60 tuổi. Về cơ cấu dân tộc trong tổng số 24 cán bộ và nhân viên của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông hiện có 12 cán bộ nam và 2 cán bộ nữ thuộc dân tộc Lào, 2 cán bộ nam và 1 cán bộ nữ thuộc dân tộc H'Mông, 1 cán bộ nam và 4 cán bộ nữ thuộc dân tộc Khơ Mu, và 2 cán bộ nam thuộc dân tộc khác.

Mặt khác, về trình độ học vấn MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông hiện có 3 cán bộ nam có trình độ thạc sĩ; 11 cán bộ và nhân viên đạt trình độ đại học, trong đó có 7 nam và 4 nữ, và 10 người đạt trình độ cao đẳng, bao gồm 7 nam và 3 nữ. Tuy nhiên, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông đang tập trung vào việc nâng cao trình độ của cán bộ nhân viên, và đã có một cán bộ được cử đi học thạc sĩ tại Việt Nam để đảm bảo có nguồn cán bộ chất lượng trong tương lai. Về trình độ lý luận chính trị, ĐNCB và nhân viên cũng đã được đào tạo một cách chặt chẽ. Hiện có 1 cán bộ nữ với trình độ sơ cấp lý luận chính trị, 1 cán bộ nam và 1 cán bộ nữ với trình độ trung cấp lý luận chính trị, cùng với 5 nam và 1 nữ đạt trình độ cao cấp lý luận chính trị. Cụ thể thấy qua bảng sau đây:

**Bảng 3.2: Tổng hợp cơ cấu nhân sự MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng
nước CHDCND Lào**

TT	Tiêu chí	Phân loại	Nam	Nữ	Tổng
1	Giới tính	Tổng số	17	7	24
2	Độ tuổi	Dưới 30	0	2	2
		31 – 40	13	3	16
		41 – 50	2	1	3
		51 – 60	1	0	1
		Trên 60	1	1	2
3	Dân tộc	Lào	12	2	14
		H'Mông	2	1	3
		Khơ Mu	1	4	5
		Khác	2	0	2
4	Trình độ	Thạc sĩ	3	0	3
		Đại học	7	4	11
		Cao đẳng	7	3	10

Nguồn: [47, tr.27]

Đặc biệt, hiện nay MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện những chức năng cơ bản trong đảm bảo QLCCND đó là:

(1) MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chức năng trong việc làm cơ sở chính trị của chính quyền dân chủ nhân dân tại nước CHDCND Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào. Từ đó góp phần xây dựng nền móng mà trên đó hình thành nên hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước vững mạnh cũng như là điều kiện bảo đảm cho bộ máy nhà nước đó thực sự là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

(2) MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chức năng ĐĐK thành một khối không thể tách rời giữa nhân dân các dân tộc cũng như đoàn kết cho Đảng bộ, chính quyền, tổ chức chính trị và xã hội, tổ chức xã hội liên quan trên địa bàn tỉnh theo quy định số 01/BTTWĐ.

(3) MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chức năng tham gia, hỗ trợ, đại diện cũng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân về mọi mặt đời sống theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Qua đó giúp xây dựng NN PQ dân chủ nhân dân theo định hướng XHCN mà toàn Đảng và toàn dân đã lựa chọn.

(4) MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chức năng tập hợp, phát huy sức mạnh ĐĐK của năm mươi dân tộc trên cả nước; thực hiện và phát huy dân chủ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhờ đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng góp phần tăng cường đồng thuận trong toàn xã hội nhất là đối với các vấn đề trọng yếu.

(5) MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chức năng giám sát, PBXH về các vấn đề trực tiếp, gián tiếp có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Ngoài ra, tham gia vào công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, bền vững, xây dựng Nhà nước và thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân.

Bên cạnh chức năng trên hiện tại MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện những nhiệm vụ chính trong đảm bảo QLCCND. Cụ thể điều này được thể hiện qua những nội dung sau đây:

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền cho toàn thể quần chúng nhân dân đặc biệt là nhân dân các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa hiểu rõ về các vấn đề liên quan đến QLCCND. Đồng thời, tiếp nhận ý kiến, phản hồi, kiến nghị của nhân dân và các tổ chức có liên quan về các vấn đề liên quan đến đảm bảo QLCCND. Từ đó tư vấn cho các bên có liên quan trong việc giải quyết những vấn đề mà người dân kiến nghị.

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng thực hiện nhiệm vụ “thu thập, tổng hợp ý kiến, dư luận, kiến nghị của nhân dân các dân tộc, các tầng lớp, tôn giáo và đóng góp ý kiến tại các Kỳ họp của HĐND tỉnh. Đồng thời, phối hợp giữa các cơ quan ngang bộ của MTLXDĐN liên quan đến tình hình, các sự kiện xảy ra trên địa bàn để tìm cách giải quyết cho đúng đắn và hợp lý” [20, tr.11].

Thứ ba, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông thực hiện nhiệm vụ GS, KT công tác đảm bảo QLCCND được quy định trong Điều 27 Luật MTLXDĐN. Trong đó thay mặt nhân dân giám sát hoạt động của Đảng bộ cấp của mình; HĐND cấp của mình; cơ quan chính quyền các cấp; cơ quan tư pháp và công tố viên ở các cấp; các thành viên đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, bộ đội, công an, đảng viên, cán bộ, cán bộ kinh doanh nhà nước; các tổ chức, cá nhân là thành viên của MTLXDĐN.

Thứ tư, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông thực hiện nhiệm vụ đánh giá, tổng kết công tác đảm bảo QLCCND trong từng thời kỳ. Qua đó đúc rút ra kinh nghiệm nhằm đóng góp vào công cuộc phát huy dân chủ, tăng cường QLCCND trong công cuộc thực hiện hai sứ mệnh lịch sử nhằm bảo vệ và xây dựng đất nước.

Thứ năm, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông thực hiện nhiệm vụ ĐNND nhằm giúp nhân dân các nước trên thế giới, các tổ chức quốc tế về dân chủ, nhân quyền hiểu rõ được thành tựu, thực trạng quá trình đảm bảo, phát huy, tăng cường QLCCND trong công cuộc xây dựng NN PQ dân chủ nhân dân tại nước CHDCND Lào.

3.2. THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BÔNG TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

3.2.1. Nội dung thực hiện vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

3.2.1.1. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng dân chủ

đại diện. Những năm qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chủ động, tích cực tham gia việc đóng góp vào quá trình cải cách bộ máy chính quyền nhà nước cấp tỉnh nói chung cũng như thay mặt nhân dân tham gia, đóng góp vào các hoạt động của chính quyền. Bên cạnh đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã ra sức giáo dục lòng yêu nước, yêu dân, tăng cường gắn bó giữa giai cấp công nhân - nông dân, trí thức, công nhân - viên chức trong toàn xã hội một cách chủ động với tinh thần "Phát huy truyền thống tốt đẹp của MTLXDĐN, tăng cường ĐĐK toàn dân, tập hợp sức mạnh của các tầng lớp nhân dân đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước; thực hiện nghị quyết Đại hội XI của Đảng đạt kết quả thiết thực" [60, tr.18].

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước bằng dân chủ trực tiếp. Trong đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tăng cường tuyên truyền cũng như tham gia, hỗ trợ nhân dân trong địa bàn tỉnh thực hiện căn cứ tại Điều 5 Hiến pháp Lào 2025 đã quy định: “Nhân dân là người thành lập các cơ quan đại diện cho quyền và lợi ích của mình trong đó gồm Quốc hội và HĐND tỉnh” [64, tr.2]. Đồng thời “Cử tri có quyền đề nghị bãi nhiệm những người đại diện của mình nếu thấy họ có hành vi thiếu trung thực và thiếu sự tin tưởng của nhân dân”. Đặc biệt, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã hỗ trợ nhân dân tham gia ứng cử vào các chức vụ trong cơ quan bản cũng như thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; trung cầu dân ý, đối thoại trực tiếp của nhân dân với cơ quan Nhà nước.

3.2.1.2. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân qua việc giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước

Một là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước. Giai đoạn vừa qua

MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã nắm chắc các nghị quyết của Đảng, tư tưởng Kaysone Phomvihane và nắm chắc luật liên quan đến MTLXDĐN, nắm rõ quy định kế hoạch công tác của mình phù hợp với kế hoạch công tác của đảng ủy, chính quyền địa phương. Qua đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã quan hệ, hợp tác chặt chẽ với các tổ chức đảng để cùng nhau xây dựng nhiều hoạt động chung như tổ chức họp bàn, trao đổi ý kiến với nhau 3 lần/tháng, cùng nhau tổ chức hoạt động ở các địa phương cơ sở, gặp gỡ nhân dân các bộ tộc từ đó tuyên truyền, hướng dẫn và đảm bảo giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước. Ngoài ra, các cơ sở, tổ chức xã hội, hiệp hội và đối tác của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng đã góp phần hỗ trợ nhân dân trong địa bàn tỉnh thực hiện chính sách của Đảng, các dự án phát triển KT- XH và giải pháp xóa đói giảm nghèo của nhân dân nhiều dân tộc. Qua đó giúp cho QLCCND Lào các dân tộc, các tầng lớp trong xã hội là nền tảng của an ninh, trật tự trong xã hội và là một trong những động lực của sự phát triển cũng như bao trùm tư duy, chủ trương, hành động theo hướng chung của toàn xã hội trên cơ sở vì lợi ích chung của quốc gia, của nhân dân.

Hai là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng pháp luật, chính sách. Với sự phát triển của đất nước và của tỉnh trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới đã giúp dân trí, nhận thức và năng lực làm chủ của nhân dân ngày càng tăng. Do vậy, số lượng, quy mô quần chúng nhân dân ở các bản, các huyện trong địa bàn tỉnh thực hiện quyền trong việc đóng góp, tham gia xây dựng pháp luật, chính sách đã ngày càng tăng. Đồng thời, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng đã phối hợp với các cơ quan nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của MTLXDĐN và tiếp thu ý tưởng đổi mới sáng tạo của các chuyên gia, tri thức, doanh nhân, những người có trình độ hiểu biết sâu rộng về pháp luật để đóng góp vào quá trình làm luật của Quốc hội. Nhờ đó giúp cho quy định trong các

bộ luật, luật và chính sách khác đảm bảo hài hòa lợi ích của nhân dân, bảo đảm sự ổn định, góp phần tập hợp đoàn kết quá việc lấy lợi ích của đại đa số nhân dân là gốc rễ và là sức mạnh cơ bản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của dân tộc.

Ba là, MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân có quyền tự do tín ngưỡng. Theo Điều 44 Hiến pháp nước CHDCND Lào 2025 đã nêu rõ “Công dân Lào có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc không theo tín ngưỡng tôn giáo nào” [64, tr.9]. Từ đó, những năm qua MTLXĐĐN tỉnh Luông Pha Băng đã đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý, đảm bảo tự do tín ngưỡng cũng như phối hợp nhằm phát triển tôn giáo trong địa bàn tỉnh. Nhờ đó, hiện nay tỉnh Luông Pha Băng đã tiếp tục duy trì được truyền thống, phong tục tập quán là trung tâm Phật giáo chính của đất nước. Qua đó đã giúp cho Phật giáo trên địa bàn tỉnh Luông Pha Băng ngày càng được giữ vững, điều này thể hiện qua việc hiện toàn tỉnh có 327 ngôi chùa, với 183.568 tín đồ Phật giáo, trong đó nữ là 90.835 tín đồ, tổng tăng ni là 2.234 tăng ni, trong đó sư thầy là 490 sư, 1.744 tu sĩ, me khao 16 nữ, pho khao 49 nam và 19 người giúp việc nhà chùa. Điều này thể hiện rõ quan bảng sau đây:

Bảng 3.3: Thông tin về Phật giáo tại tỉnh Luông Pha Băng

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Số ngôi chùa	327	
2	Tổng số tín đồ Phật giáo	183,568	
3	Số tín đồ Phật giáo nữ	90,835	
4	Tổng tăng ni	2,234	
5	Sư thầy	490	
6	Tu sĩ	1,744	
7	Me khao	16	
8	Pho khao	49	
9	Giúp việc nhà chùa	19	

Nguồn: [57, tr.3].

Ngoài Phật giáo, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng đã chú trọng tăng cường tham gia vào việc đảm bảo tự do tín ngưỡng của nhân dân trong địa bàn tỉnh. Qua đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã nắm bắt thông tin, quản lý, trao đổi, tạo điều kiện cũng như đảm bảo quyền của các tín đồ của các tôn giáo khác như đạo Chúa Giêsu Kitô gồm 6 nhóm: Hồi giáo, Công giáo, Tin lành, nhóm Thứ bảy, nhóm Giám lý và cơ đốc giáo. Qua đó, đã giúp cho MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng nắm bắt được thông tin cụ thể cũng như có mối quan hệ gần gũi với các tôn giáo khác trong địa bàn tỉnh. Từ công tác đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã nắm bắt thông tin cụ thể và thu được kết quả như Hồi giáo có 8 tín đồ, 6 nữ, có 1 cơ sở thờ tự; Công giáo có 163 tín đồ, 82 nữ và có 1 cơ sở thờ tự; Tin lành có 13.343 tín đồ, 6.801 nữ và có 113 cơ sở thờ tự; Nhóm Thứ Bảy có 848 tín đồ, 419 nữ và có 15 cơ sở thờ tự; Giáo hội Giám lý có 1.043 tín đồ, 491 nữ và có 13 cơ sở thờ tự; Cơ đốc giáo có 274 tín đồ, 136 nữ và có 7 cơ sở thờ tự. Ngoài ra còn có 288.153 tín đồ theo các giáo phái khác, trong đó 141.141 là nữ. Điều này thể hiện qua bảng sau:

Bảng 3.4: Thông tin về các tôn giáo, giáo phái khác Phật giáo tại tỉnh Luông Pha Băng hiện nay

TT	Tôn giáo	Tổng số tín đồ	Tín đồ nữ	Cơ sở thờ tự
1	Hồi giáo	8	6	1
2	Công giáo	163	82	1
3	Tin lành	13,343	6,801	113
4	Nhóm Thứ Bảy	848	419	15
5	Giáo hội Giám lý	1,043	491	13
6	Cơ đốc giáo	274	136	7
7	Giáo phái khác	288,153	141,141	0

Nguồn: [57, tr.3].

Đặc biệt, với vị trí cũng như vai trò của tôn giáo cũng như đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã coi trọng công tác tôn giáo, đã tập huấn thực hiện các nghi lễ theo đạo đức, thuần phong mỹ tục và pháp luật, bảo vệ tín ngưỡng tôn giáo của công dân. Hầu hết các cơ sở tôn giáo có tinh thần tín ngưỡng, vận động đồng bào tôn giáo thực hiện nghĩa vụ công dân, giải quyết những vấn đề khó khăn trên địa bàn, tạo sự hòa giải giữa các tôn giáo và giữa các tôn giáo, tham gia giải quyết tình trạng sinh hoạt tôn giáo trái phép, do đó, các tôn giáo khác nhau cơ bản chung sống hòa hợp với nhau. Đồng thời, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng huy động sự đóng góp cũng như thực hiện quyền của các tín đồ tôn giáo khác nhau trong công cuộc phát triển KT-XH của đất nước.

3.2.1.3. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân qua việc giúp nhân dân tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia quyết định vấn đề lớn. Trong đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã vận động nhân dân trong địa bàn tỉnh tham gia đóng góp vào các vấn đề liên quan đến quá trình bảo vệ, phát triển cũng như vận mệnh quốc gia, dân tộc và sự phát triển bền vững của đất nước dựa trên ý chí và nguyện vọng của nhân dân, bảo đảm tốt nhất cho lợi ích của đất nước. Do vậy, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã quan tâm giáo dục, tư vấn cho các tổ chức xã hội, cơ sở thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, tham gia tích cực vào phong trào yêu nước và phát triển; đồng thời triển khai đường lối đối ngoại theo quy định của pháp luật, cùng nhau thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của bản thân đi đôi với việc thực hiện hiệu quả nghĩa vụ với đất nước, góp phần giải quyết khó khăn cho người dân trên địa bàn đảm trách. Đặc biệt, thời gian qua, mặc dù tình hình khu vực, quốc tế có nhiều biến động, diễn biến khó lường, tình hình trong nước gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh bùng phát, thiên tai khắc nghiệt ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân, nhưng

nhờ có sự quan tâm của Đảng - Chính phủ nên đã duy trì ổn định được khối ĐĐK toàn dân tộc, đời sống của nhân dân vùng sâu, vùng xa, những người có thu nhập thấp dần dần được cải thiện.

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia kế hoạch phát triển KT-XH. Giai đoạn vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về công tác dân tộc, chú trọng xây dựng ý thức dân tộc thống nhất, bình đẳng lẫn nhau, vận động nhân dân góp phần thực hiện kế hoạch phát triển đất nước, công tác quốc phòng-an ninh, phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; khuyến khích, vận động tầng lớp thanh, thiếu niên các dân tộc đến trường; triển khai thực hiện các dự án xây dựng gia đình văn hóa, bản làng đoàn kết, xóa đói giảm nghèo; tổ chức gặp mặt những người có trình độ học thức thuộc các dân tộc để thăm hỏi, động viên và hỗ trợ người dân chịu ảnh hưởng từ lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh Covid-19; tham gia vào các lễ hội truyền thống của các bộ tộc, hỗ trợ hòa giải mâu thuẫn, vướng mắc để giúp ổn định và từng bước cải thiện đời sống của người dân.

3.2.1.4. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân qua việc giúp nhân dân giám sát hoạt động quản lý nhà nước và phản biện xã hội

Một là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân giám sát hoạt động QLNN. Với địa vị là chủ thể QLNN cũng như được đại diện, hỗ trợ bởi MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng do vậy trong thời gian qua nhân dân trong tỉnh đã ngày càng nhận thức rõ hơn cũng như coi trọng công tác giám sát hoạt động QLNN của các cơ quan và cán bộ, công chức. Điều này thể hiện rõ qua việc Ủy ban MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã giám sát và đưa ý kiến của nhân dân tới Đảng bộ chính quyền về việc nêu gương của đảng viên, cán bộ, công chức, trong thực hiện nhiệm vụ điều lệ của Đảng, pháp luật của nhà nước và đạo đức công vụ. thông qua quá trình đó tạo dựng ĐNCB các cấp trưởng thành từ công việc thực tế. Nhờ đó

vai trò của MTLXDĐN và các tổ chức quần chúng ngày càng nổi bật, góp phần có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo dựng một xã hội đoàn kết, hòa giải, bảo đảm cho đất nước có chính trị ổn định, xã hội hòa bình, trật tự, năng lực làm chủ của nhân dân được đảm bảo cũng như được thực thi trong thực tiễn.

Hai là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân phản biện xã hội. Thời gian qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng nâng cao hiểu biết và năng lực thực hiện các quyền dân chủ của người dân tại các tỉnh, tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về QLCCND đồng thời nâng cao ý thức và năng lực của Nhân dân về vai trò là chủ, làm chủ trong QLNN và xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, quyền và trách nhiệm công dân trong xây dựng đất nước. Từ đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng tích cực truyền tải các vấn đề PBXH từ nhân dân đến các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước. Qua đó đảm bảo ý kiến, quan điểm, đóng góp của nhân dân được ghi nhận, được chú trọng xem xét và thực thi cũng như góp phần xây dựng môi trường dân chủ cơ sở trong toàn tỉnh.

3.2.2. Phương thức thực hiện vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

3.2.2.1. Năm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng xuống cơ sở năm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội theo quy định. Trong 5 năm qua Ủy ban MTLXDĐN các cấp trong tỉnh Luông Pha Băng đã được thực hiện vai trò của mình vào thực hiện xuống cơ sở để tiếp cận và cận gũi nhân dân các dân tộc, thu thập phản biện xã hội, nắm được tâm tư nguyện vọng của nhân dân và các tầng lớp đối với thực hiện nhiệm vụ của chính quyền các cấp trong tỉnh, báo cáo Đảng bộ, chính quyền, HĐND tỉnh và các bên liên quan xem xét, giải quyết hợp lý và kịp thời, giải quyết, hòa giải các vấn đề mâu thuẫn xảy ra ở cơ sở. Tiêu biểu đó là: “(1) Giải quyết vấn đề khai thác gỗ trái phép vẫn còn xảy ra và chưa được giải quyết dứt điểm ở

huyện Nambak; (2) Theo dõi, xem xét vấn đề giá cả sản phẩm trên thị trường, thấy việc tăng giá ảnh hưởng đến đời sống người dân, đặc biệt là người có thu nhập thấp; (3) Vấn đề dự án thủy điện Nam U 1, xây nghĩa trang mới cho bản do bị ảnh hưởng của dự án thủy điện Nam U 1; (4) Vấn đề rà soát lại một số người dân bị ảnh hưởng do xây dựng thủy điện Nam U 1 và kiến nghị đền bù đất nông nghiệp, đất sản xuất của người dân; (5) Chú trọng và giải quyết vấn đề ma túy đang xảy ra ở nhiều địa phương” [58, tr.2-3]. Qua đó, khẳng định vị trí của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong HTCT cấp tỉnh cũng như phát huy vai trò của mình trong quá trình tập hợp sức mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân trong bối cảnh mới.

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội theo báo cáo cấp dưới khi có các vấn đề bất thường. Trong giai đoạn 2016-2024 MTLXDĐN cấp huyện và cấp bản hàng năm đều báo cáo tới MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng về các vấn đề cần quan tâm liên quan đến đời sống-xã hội của nhân dân các dân tộc. Qua đó, “MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã 6 lần cử cán bộ của mình xuống nắm bắt giải quyết các vấn đề nóng đang ảnh hưởng đến đời sống-xã hội của nhân dân trong địa bàn tỉnh. Trong đó năm 2018 MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội tại huyện Nan, huyện Jomphet và huyện Pak Ou về vấn đề giải tỏa mặt bằng, bồi thường, tái định cư cho nhân dân, ảnh hưởng của thủy điện đối với đời sống nhân dân từ ngày 19-20/02/2018” [49, tr.2]. Đồng thời, “tham gia theo dõi, thu thập các vấn đề nóng trong xã hội như cải tạo đường tại các bản, vấn đề ô nhiễm môi trường, công tác thực hiện nhiệm vụ của cán bộ các cơ quan khi tiếp xúc với nhân dân tại thành phố Luang Pha Băng, huyện Viengkham và huyện Phukun từ ngày 25-27/04/2019” [50, tr.6.]. Trong đó hướng đến việc tập trung giải quyết những vấn đề sau: “(1) Nguyện vọng của chính quyền và người dân bản Khon king, huyện Ngòi về việc giao đất nghĩa trang bản Khon king, huyện Ngòi bị ảnh hưởng dự án xây dựng thủy điện

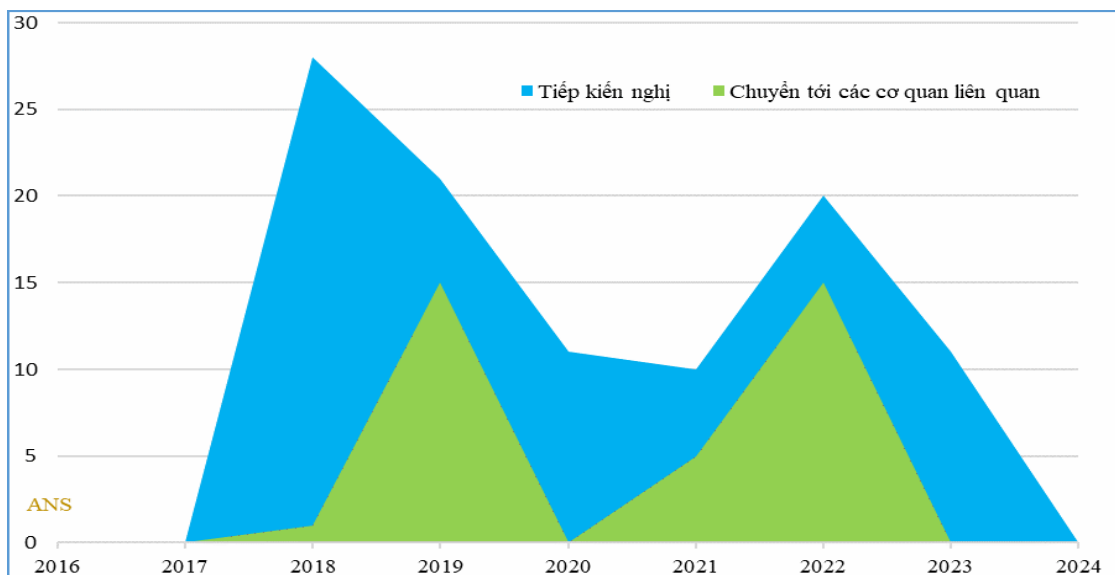
Nam U 2; (2) Người dân Ban Natan kiến nghị về sư Thongkham, trụ trì chùa Ban Natan, cụm Kok Van, có quan hệ ngoài luồng; (3) Người dân bản Pak Sượng, cụm Pak Sượng kiến nghị về Sư ở chùa Đon Khun, bản Pak Sượng có quan hệ ngoài luồng và sử dụng ma túy là trái kỷ luật của hội Phật giáo và ra khỏi sư” [54, tr.2-3].

3.2.2.2. Tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết

Một là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận đơn của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết. Với lịch sử hình thành và phát triển có mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân trong địa bàn tỉnh nhất là trong bối cảnh tỉnh Luông Pha Băng có nhiều địa phương là căn cứ địa cách mạng. Do vậy, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng luôn được nhân dân tin tưởng gửi gắm trong việc bảo vệ QLCCND. Nhờ đó giai đoạn vừa qua, “MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tiếp nhận được 6 đơn từ nhân dân trong toàn tỉnh, trong đó năm 2018 MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận 1 đơn, năm 2019 MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận 3 đơn và năm 2021 MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận 2 đơn. Nội dung chủ yếu mà MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận đơn từ quần chúng nhân dân trong địa bàn tỉnh liên quan đến ảnh hưởng từ các dự án xây dựng của chính phủ như xây dựng đường sắt cao tốc Lào-Trung, đập thủy điện Nam U 1, Nam U 2 và Nam U 3 và một số tranh chấp kinh tế” [53, tr.3.]. Từ đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng xem xét nội dung trong đơn của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết. Trong đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã báo cáo đến Ban tuyên giáo tỉnh Luông Pha Băng, Trung ương MTLXDĐN, HĐND tỉnh Luông Pha Băng cũng như là các Sở chuyên môn xem xét, giải quyết được tất cả các vấn đề này để đảm bảo quyền lợi cho nhân dân.

Hai là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tiếp nhận kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết.

Bên cạnh việc tiếp nhận đơn qua quá trình tiếp xúc, làm việc với nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Luông Pha Bông “giai đoạn 2016 đến nay MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông đã tăng cường, nghiêm túc cũng như tạo điều kiện để nhân dân đề xuất các kiến nghị đối với các vấn đề trong đời sống xã hội nhất là vấn đề tranh chấp đất đai, việc thực hiện quyết định của Tòa án, đền bù giải tỏa mặt bằng của các dự án phát triển thủy điện, vấn đề chợ dân sinh” [48, tr.7]. Nhờ vậy, trong giai đoạn 2016-2024 MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông “đã tiếp nhận được 101 đơn kiến nghị của nhân dân các dân tộc trong địa bàn tỉnh về các vấn đề ảnh hưởng, tác động đến đời sống cũng như quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Qua đó MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông đã thấy có 36 kiến nghị nằm ngoài phạm vi quyền hạn của MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông và đã chuyển các kiến nghị này của nhân dân để các cơ quan chuyên môn giải quyết. Còn lại các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông đã tích cực xem xét để giải quyết cho nhân dân” [59]. Cụ thể điều này được thấy qua biểu đồ sau đây:



Biểu đồ 3.1: MTLXDDN tỉnh Luông Pha Bông tiếp nhận kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết giai đoạn 2016-2024

Nguồn: [59].

Những năm qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng tập trung giải quyết các nội dung các kiến nghị nổi bật đó là: “(1) Đề nghị hỗ trợ xây cầu qua sông Sut ở bản Chim, huyện Phú Khun vì nhiều năm qua, có nhiều đề xuất được đưa ra nhưng chưa được giải quyết, gây khó khăn cho người dân trong việc đi lại; (2) Đề nghị cấp trên cử cán bộ xuống giúp nhà dân cách trồng trọt, chăn nuôi để hướng dẫn bà con huyện Pak U vì trước đây đảng-nhà nước có cấp vốn cho dân vay để sản xuất nhưng thiếu vốn (vì họ không hiểu kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi); (3) Tình trạng sử dụng ma túy và buôn bán ma túy vẫn còn phổ biến ở mọi tầng lớp trong xã hội, gây ra bất ổn trong xã hội, đề nghị các bên liên quan giải quyết; (4) Người H'Mông bản Hoài Lương đề nghị cấp trên xem xét chia đất sản xuất cho người dân từ bản Mok di chuyển về bản Hoài Lương do khó quay lại nơi cũ sản xuất; (5) Việc triển khai kết quả của Đại hội và xuống cơ sở gặp nhân dân các dân tộc các cấp chưa được phổ biến rộng rãi; (6) Kiến nghị cấp trên chú trọng việc kiểm tra giám sát những người xin vào công an phải đóng ít nhất 30.000.000 kip trở lên mới được vào; (7) Kiến nghị các bên liên quan giám sát người lao động, nhân viên tại các nhà nghỉ, nhà hàng, thấy mức lương còn thấp, đối với người mới vào làm thì nhận 500.000 kip/tháng, đối với người đã làm việc nhiều năm, lương 900.000 kip/tháng; (8) Đề nghị cấp trên xem xét về lĩnh vực giáo dục còn nhiều giáo viên tình nguyện chưa được vào biên chế. Bên cạnh đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng nhận được yêu cầu trung gian hòa giải, giải quyết, tranh chấp giữa nhà xe với Bến xe miền Bắc (Baan Khang Noon) và Bến xe Chuk Pham mới (Baan Phonxai) qua đó đã được giải quyết thành công” [50, tr.13.]. Mặt khác, trong giai đoạn vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phối hợp cùng với Sở TN&MT tỉnh Luông Pha Băng thực hiện đề án để người dân tham gia giữ gìn môi trường; phối hợp với Sở y tế tỉnh Luông Pha Băng thực hiện chương trình để đồng bào các dân tộc trong các huyện vùng núi trong địa bàn tỉnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế.

Đồng thời, hợp tác với UNICEF, các ngành giáo dục, y tế về các lĩnh vực liên quan đến phụ nữ và trẻ em để xây dựng cơ sở đảm bảo cho các đối tượng yếu thế có cơ hội phát triển cũng như đảm bảo quyền làm chủ.

3.2.2.3. Truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử. Những năm vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng theo dõi, thu thập tiếng nói của nhân dân các dân tộc để tổng hợp từng vấn đề quan trọng như việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội lần thứ VIII và IX, việc thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo, quá trình thực hiện chiến lược 3 xây, chiến lược phòng chống tệ nạn cũng như việc thực hiện Hiến pháp, bộ luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Qua đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng định kỳ truyền tải dư luận xã hội từ nhân dân trong địa bàn tỉnh đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của 13 đại biểu Quốc hội thường trực khu vực bầu cử số 6 của tỉnh Luông Pha Băng. Nhờ đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chủ động tăng cường quyền làm chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, giám sát tổng hợp kiến nghị và ý kiến phản biện của nhân dân từ đó giúp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử số 6 được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Qua hoạt động này MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã truyền tải ý kiến của nhân dân để HĐND tỉnh biết được những vấn đề nảy sinh ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của tỉnh như vấn nạn trộm cắp khai thác vàng ở huyện Pak U, huyện Pak Shan, nơi có nhiều địa điểm khai thác trái phép chưa được thực hiện Quy định pháp luật. Ngoài ra, “còn có vấn đề giải quyết vấn đề ma túy trước đây chưa được thực hiện tốt như mong muốn, hiện tượng buôn lậu ma túy, nghiện ma túy, uống rượu và

hút thuốc (nước, cần sa, bóng cười. Vấn đề lạm phát, giá dầu tăng cao và giá cả hàng tiêu dùng ngày càng tăng cao ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người dân” [40]. Đây đều là vấn đề rất khó khăn, phức tạp, xuất hiện nhiều mâu thuẫn như ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tình trạng và hiệu lực của pháp luật. Từ đó, đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử số 6 đã đóng góp tích cực trong các kỳ họp Quốc hội ở trung ương về các vấn đề này. Qua đó đại biểu Quốc hội khu vực số 6 tỉnh Luông Pha Băng đã đề xuất Chính phủ, mỗi cấp chính quyền có biện pháp, phương pháp “giúp đỡ người dân giải quyết vấn đề lạm phát, giá xăng dầu và giá cả các mặt hàng tăng rất cao, phát triển nông thôn, giao đất còn chậm; Nông thôn vẫn chưa có điện, đường dẫn vào thôn Pe Phe không có kinh phí sửa chữa. Người dân còn nghèo và gặp nhiều khó khăn, giáo viên tình nguyện nhiều năm không được tuyển làm công chức, nhiều trường học không đủ giáo viên, có nơi thiếu giáo viên, tỷ lệ đến lớp mỗi lớp ngày càng giảm, hệ thống bảo hiểm y tế và việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe rất ồ ạt; việc lãnh đạo sử dụng kỹ thuật, kinh phí thúc đẩy sản xuất sản phẩm chưa được chú trọng và một số sản phẩm có nguy cơ mất ổn định; việc xác định diện tích sản xuất và đo lường các loại đất khác nhau chưa rõ ràng. Trong đó có tổng cộng 38 kiến nghị đã được đại biểu Quốc hội khu vực 6 tỉnh Luông Pha Băng đề xuất đến Quốc hội, Chính phủ và 17 cơ quan có liên quan để xã hội xem xét, làm rõ nhằm bảo đảm QLCCND” [41].

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND tỉnh. Trong các kỳ họp thường niên của HĐND tỉnh, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng thực hiện theo đúng quy định, quan tâm, thay mặt cho các tổ chức đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong tỉnh truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu HĐND tỉnh tới kỳ họp của HĐND tỉnh Luông Pha Băng. Đặc biệt, giai đoạn

vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phản ánh đến HĐND tỉnh về vấn đề công tác nông lâm nghiệp, qua theo dõi thực tế cho thấy phần lớn người dân đang lấy sản xuất nông nghiệp làm sinh kế và làm hàng hóa để giải quyết đói nghèo, nhưng nhìn vào việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp của người dân trong tỉnh vẫn chưa làm tốt, như về mặt kỹ thuật, đáp ứng chưa đủ, phân bón, phân bón chưa như mong muốn. Vì vậy, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đề xuất đẩy mạnh sản xuất có trọng tâm, có thị trường hỗ trợ chắc chắn cho nông sản để người dân có điều kiện phát triển tốt hơn. Đồng thời, dưới vị thế đại diện cho lợi ích chính đáng của nhân dân, toàn thể các đại biểu của HĐND tỉnh Luông Pha Băng đã tích cực hành động theo nhiệm vụ, vai trò của mình trong việc giám sát hoạt động của các tổ chức CQĐP các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn, pháp luật và lắng nghe những ý kiến góp ý, ý kiến không đồng tình của người dân về hoạt động của chính quyền, các ngành ở địa phương được cho là thiếu nhất quán và có vi phạm pháp luật. Công tác giám sát đã “nhận được tổng cộng 34 đơn khiếu nại của người dân trong tỉnh, nghiên cứu, thông báo 9 vụ việc và gửi 24 vụ việc cho các bên liên quan. Thông qua hoạt động gặp gỡ cử tri ở mỗi nơi, HĐND tỉnh Luông Pha Băng cũng lắng nghe 187 ý kiến, đề xuất, trong đó làm rõ 116 kiến nghị; 71 của kiến nghị được gửi đến các bộ phận liên quan để nghiên cứu, định chính và trả lời cho dư luận” [35, tr.18].

Thứ ba, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước. Trong 5 năm qua Ủy ban MTLXDĐN các cấp của tỉnh Luông Pha Băng đã được thực hiện vai trò của mình bằng cách tập trung xuống cơ sở để tiếp cận, nắm bắt dư luận xã hội, cũng như những khó khăn, vướng mắc và tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh, đề báo cáo, phản ánh tới Đảng bộ, Chính quyền, HĐND tỉnh và các cơ quan liên quan kịp

thời xem xét, giải quyết, đồng thời thực hiện hòa giải các mâu thuẫn xảy ra ở cơ sở, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Dự án phát triển của Nhà nước và tư nhân có ảnh hưởng đến người dân, thực hiện tuyên truyền, giải thích cho người dân hiểu, từ đó hợp tác di dời đến nơi ở mới, cụ thể như ảnh hưởng từ việc xây dựng Dự án thủy điện, Dự án đường sắt Lào - Trung Quốc và các dự án phát triển khác trên địa bàn tỉnh, sau đó kiến nghị lên cơ quan cấp trên và các cơ quan liên quan để xem xét, giải quyết, việc thực thực hiện công tác đền bù giải tỏa theo quy định cho người dân; Đồng thời thực hiện chức năng, nhiệm vụ GS, KT hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh theo quy định. Qua đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã thay mặt nhân dân đề xuất đến các cơ quan nhà nước trong việc giải quyết các vấn đề như vấn đề hời lộ, vấn đề ma túy cần được tập trung giải quyết triệt để, dứt khoát, chú trọng quảng cáo, truyền bá kiến thức về tác dụng, biện pháp phòng chống ma túy; khuyến khích khuyến khích phát triển nông nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất hàng hóa tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; nâng cao hiệu quả QLNN, quản lý xã hội bằng pháp luật; nâng cao kiến thức, kỹ năng của công chức để thực hiện các nhiệm vụ khác nhau một cách hiệu quả hơn.

3.2.2.4. Giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Một là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng giám sát về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh. Giai đoạn vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã thực hiện giám sát về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh theo quy định của Hiến pháp cũng như Luật Chính quyền địa phương. Qua đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tích cực giám sát cũng như góp ý vào kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm lần thứ VIII và lần thứ IX của tỉnh Luông Pha Băng. Ngoài ra, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng giám sát về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh trong việc giải quyết

những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn đời sống của nhân dân. Tiêu biểu như: “(1) Việc công bố kết quả Đại hội và các tiếp xúc cử tri nhân dân các dân tộc chưa phổ biến mà chỉ ở những nơi có điều kiện thuận lợi; (2) Nâng cao chất lượng cán bộ nhà nước có chất lượng tốt, có ý chí phục vụ nhân dân tốt hơn như thể hệ cán bộ cách mạng trước đây; (3) Giá điện vẫn còn rất đắt so với các nước, đề xuất giải quyết và giảm giá điện; (4) Xem xét chia đất sản xuất cho người dân được chia thành các bản nhỏ để liên kết thành bản lớn theo quy hoạch của cấp trên; (5) Việc cử cán bộ đến giúp hướng dẫn trồng trọt, chăn nuôi nhằm vì trước kia nhà nước cấp vốn cho dân vay để sản xuất nhưng không hiểu kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi; (6) Người dân đề nghị HĐND tỉnh quan tâm theo dõi, thanh tra một số cán bộ, chiến sĩ, công an đòi hối lộ, hoa hồng lớn nhằm tuyển dụng con em người dân tộc làm công chức, bộ đội, công an; (7) Giải quyết vấn đề giáo viên tình nguyện không phải là công chức, nhất là ở các vùng sâu vùng xa, thiếu giáo viên; (8) Giải quyết vấn đề điện ở thôn Huay Noi, huyện Ngòi, là bản cách mạng của tỉnh Luang Prabang trước đây nhưng hiện tại không có điện, gây nhiều khó khăn cho người dân cũng như giải quyết vấn đề chưa có điện ở 4 bản, huyện Phú Khun là bản Suan Yak, bản Pha Laung Pui, bản Pha Hùng và bản Hin Teng; và (9) Người dân ở một số vùng sâu, vùng xa chưa hợp tác trong việc tiêm vắc xin cho các trẻ em” [60, tr.27].

Ngoài ra, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phối hợp với các cơ quan liên quan giám sát các dự án phát triển của Nhà nước và tư nhân ảnh hưởng đến người dân để giải thích cho người dân nhận thức được và cùng di cư đến địa điểm mới theo quy định của nhà nước, như do ảnh hưởng của Dự án thủy điện, Dự án đường sắt Lào-Trung quốc và dự án phát triển khác trong tỉnh sau đó đã đưa ra kiến nghị đến các liên quan giải quyết và đền bù hợp lý cho nhân dân. Đồng thời giám sát hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh theo vai trò, chức năng được quy định trong luật. Đặc biệt, MTLXDĐN tỉnh Luông

Pha Băng đã chấp hành nghiêm các nguyên tắc giám sát đó là: giám sát các ý kiến, đề nghị, phản ánh về tâm tư nguyện vọng của nhân dân các dân tộc, các tầng lớp, tôn giáo, trên cơ sở chủ trương, chính sách, pháp luật, quy chế và có dân chủ; kết quả giám sát và cho tư vấn phải đảm bảo sự đúng đắn, đầy đủ, minh bạch, công bằng, công khai theo quy định và kịp thời; phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng, cơ quan Thanh tra Nhà nước cấp của mình, tổ chức thành viên cấp dưới và các tổ chức có liên quan để thống nhất tham gia hoạt động giám sát cũng như không gây khó khăn cho hoạt động của cá nhân, tổ chức đang được theo dõi, tư vấn.

Hai là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh. Bên cạnh việc giám sát về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh trong giai đoạn vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng tích cực đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh. Thể hiện trong Kỳ họp HĐND tỉnh Luông Pha Băng, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đều thay mặt cho các tổ chức đoàn thể nhân dân và nhân dân đóng góp ý kiến, PBXH đối với việc hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh và tổ chức bộ máy nhà nước. Đặc biệt, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu HĐND tỉnh trong việc giải quyết những vấn đề như: “(1) Giải quyết tình trạng khai thác gỗ trái phép vẫn còn xảy ra và chưa được giải quyết dứt điểm ở huyện Nambak; (2) Theo dõi, xem xét vấn đề giá cả sản phẩm trên thị trường, nhận thấy việc tăng giá ảnh hưởng đến đời sống người dân, đặc biệt là người có thu nhập thấp; (3) Chương trình đền bù đất nông nghiệp, đất sản xuất cho nhân dân chịu ảnh hưởng từ các dự án, công trình cũng như vấn đề cho thuê đất nông nghiệp và sử dụng hóa chất trong sản xuất nông nghiệp” [46, tr.2-3]. Bên cạnh đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng đề nghị HĐND tỉnh xem xét lại việc cải tổ của MTLXDĐN bản mà chính quyền huyện đã cải tổ nhưng không phù hợp với chỉ thị của Trung ương Mặt trận về chế độ đãi ngộ cho Chủ tịch MTLXDĐN bản mà không có

trợ cấp trong quá trình cải tổ đơn vị cấp bản, theo chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng số 04 ngày 5/7/2018 về việc thực hiện Đại hội 3 cấp Đảng và quy định của Luật Mặt trận số 071 ngày 8/10/2018. Nhờ đó, cấp ủy, Chính quyền huyện đã phân công cơ quan, đơn vị của huyện phối hợp với cán bộ các cơ quan, đơn vị, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng và các đoàn thể quần chúng của tỉnh xuống cơ sở là các bản đọc tuyển biên giới, chủ yếu tập trung vào 7 bản, riêng cụm bản Na Son có 4 bản, Cụm bản Phôn Thông 1 bản và Cụm Bản Mường Hứp 2 bản. Các bản này đều nằm dọc theo tuyến biên giới và tại đây MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tập chung xây dựng nền tảng chính trị và củng cố hoàn thiện bộ máy tổ chức tại các bản ngày càng vững mạnh.

3.2.2.5. Vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào

Thứ nhất, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử. Cuộc bầu cử Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc được coi là sự kiện chính trị quan trọng nhất ở CHDCND Lào vì các đại biểu sẽ được lựa chọn để đại diện cho nhân dân làm việc tại Quốc hội và HĐND tỉnh. Vì vậy, nhân dân được thực hiện quyền lựa chọn người đại diện của mình cũng như nghĩa vụ của mọi công dân Lào. Với tầm quan trọng đó trong hai đợt bầu cử lớn của đất nước vào năm 2016 và năm 2021 vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã quán triệt Nghị quyết số 118/BCT về tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy các cấp trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX và đại biểu HĐND tỉnh khóa II nhiệm kỳ 2021-2025. Đồng thời, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng tích cực tuyên truyền công tác bầu cử rộng rãi nhất là quá trình chuẩn bị và tiến hành bầu cử nhằm làm cho mọi công dân Lào và người nước ngoài biết, hiểu về công tác chuẩn bị và tiến hành cuộc bỏ phiếu bầu cử. Đặc biệt, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng vận động cách thức quần chúng nhân dân xem xét lựa chọn người

đại diện năng nổ, tích cực và đại diện cho quyền lợi của người dân và cũng được xem xét các ứng cử viên nữ nhằm phát huy vai trò của phụ nữ được cao hơn. Mặt khác, cũng như phối hợp với Ủy ban bầu cử cấp tỉnh chỉ đạo lãnh đạo các đơn vị bầu cử, cơ quan, tổ chức, sở cảnh sát trên toàn tỉnh chuẩn bị và tiến hành hai cuộc bầu cử đạt mức thành công như mong đợi. Ngoài ra, được thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục quy định tại Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật bầu cử đại biểu HĐND tỉnh. Nhờ đó công tác bầu cử đã đạt được nhiều thành tựu, có thể thấy qua bảng sau:

**Bảng 3.4: Thành tựu công tác bầu cử năm 2021 trên toàn tỉnh
Luông Pha Băng nước CHDCND Lào**

TT	Nội dung		Số lượng hoặc Tỷ lệ
1	Bầu cử Đại biểu Quốc hội khu vực số VI	Tổng số ứng cử viên	13
		Ứng cử viên nữ	3
		Bầu chọn đại biểu	10
2	Bầu cử Đại biểu HĐND số VI	Tổng số ứng cử viên	57
		Ứng cử viên nữ	13
		Bầu chọn đại biểu	33
3	Số điểm bỏ phiếu		688
4	Số cử tri có quyền bầu cử		283.154
5	Số cử tri nữ có quyền bầu cử		138.539
6	Số cử tri đi bầu		253.391
7	Tỷ lệ đi bầu cử		99,69%

Nguồn: [66, tr.3].

Thành công trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX khóa 6 và đại biểu HĐND tỉnh khóa II là một sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc, có ý nghĩa chính trị sâu sắc, khẳng định sự đoàn kết, tin tưởng của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng - Nhà nước và cơ quan lập pháp, đồng thời là kết quả của việc thực hiện đường lối đổi mới toàn diện mới với những nguyên tắc của đường lối của Đảng, đặc biệt là tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, bước vào triển khai Nghị quyết Đại hội XI của Đảng.

Thứ hai, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng vận động, kêu gọi nhân dân vào công tác xây dựng Đảng. Trong thời gian qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chủ động tham gia, đóng góp ý kiến vào công tác củng cố, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, tham gia chuẩn bị các điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội Đảng bộ 3 cấp theo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 06/BTV-LPB về việc chuẩn bị tiến hành Đại hội Đảng các cấp trên địa bàn tỉnh, tổ chức vận động, kêu gọi nhân dân đóng góp ý kiến nhằm nâng cao công tác xây dựng Đảng, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và đóng góp ý kiến vào kế hoạch nhân sự của Đại hội cấp mình; tập trung, thúc đẩy Đảng bộ cùng cấp trong công tác củng cố xây dựng Đảng theo 5 nguyên tắc, 3 định hướng đã quy định rõ trong Điều lệ Đảng. Qua tổ chức, thực hiện việc xây dựng đơn vị Đảng vững mạnh, biết lãnh đạo toàn diện, vững mạnh theo 4 nội dung, 5 lãnh đạo toàn diện của việc xây dựng đơn vị Đảng trước đó và 5 nội dung xây dựng đơn vị Đảng trong sạch, vững mạnh hiện nay đã làm cho Đảng bộ MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng có bước phát triển về cả số lượng và chất lượng, Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ vững mạnh biết lãnh đạo toàn diện và là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh 5 năm liền. Bên cạnh đó MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã giám sát và đưa ý kiến của nhân dân tới Đảng bộ chính quyền về việc nêu gương của đảng viên, cán bộ, công chức, trong thực hiện nhiệm vụ điều lệ của Đảng, pháp luật của nhà nước và đạo đức công vụ).

Thứ ba, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện các phong trào. Nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho nhân dân các dân tộc trên khu vực biên giới, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tổ chức tuyên truyền phổ biến về nội dung các văn kiện pháp lý cho nhân dân các dân tộc, thanh thiếu niên trên khu vực biên giới được 10 lần, trong đó tập trung nhấn mạnh vào nội dung Hiệp định về biên giới hòa bình, hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai bên. Ngoài ra, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tăng cường phối hợp với lực lượng vũ trang để tuyên truyền, vận động

người có uy tín và nhân dân các dân tộc Lào, dọc trên tuyến biên giới tham gia giám sát, kiểm tra, tuần tra nhằm phát hiện, quản lý, giữ gìn, bảo vệ biên giới, đồng thời thực hiện nghĩa vụ bảo vệ quốc phòng, an ninh và đảm bảo khu vực biên giới hai nước thật sự là biên giới hòa bình, hữu nghị lâu dài, quan tâm bảo tồn thiên nhiên và môi trường, cấm săn bắn, chặt phá rừng, cấm trồng cây thuốc phiện, khuyến khích nhân dân trồng cây nông nghiệp hàng hóa như: ngô, vừng, bo bo, khuyến khích chăn nuôi gia cầm như: Vịt, gà và chăn nuôi đàn gia súc như bò, trâu, lợn, dê. Mặt khác, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã thực hiện tốt chức năng làm ngọn cờ tập hợp đoàn kết, giáo dục nhân dân các dân tộc, giai cấp, tôn giáo, tập hợp khối ĐĐK toàn dân, góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng sự phát triển đất nước nói chung, tỉnh Luông Pha Băng nói riêng, bằng các phong trào xây dựng gia đình và bản đoàn kết. Đến thời điểm hiện tại tỉnh đã công nhận 68.527 hộ gia đình đoàn kết là, chiếm 77,22%, và 654 bản đoàn kết, chiếm 86,74% tổng số bản trong tỉnh, vượt chỉ tiêu kế hoạch. Đồng thời, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã lãnh đạo, chỉ đạo MTLXDĐN tại cấp huyện triển khai thực hiện các biện pháp xóa đói giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc ở địa phương, như xây dựng nguồn quỹ đoàn kết, phát triển nông nghiệp. Nhờ đó, nhiều cá nhân điển hình đã đóng góp công sức, tiền của vào xây dựng các dự án giúp dân thoát nghèo, phát triển bản. Đặc biệt, với những yếu tố lịch sử do vậy giai đoạn vừa qua MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phối hợp với Ban Đối ngoại Sở Ngoại vụ thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Chính phủ đối với công dân có quốc tịch Lào đang sinh sống ở nước ngoài để tăng cường quan hệ hữu nghị với các nước đó, đồng thời tranh thủ việc đầu tư, du lịch và đóng góp viện trợ. Qua các hoạt động thực tế đã làm cho nhân dân Lào hiểu nắm bắt được thực tế của việc chuyển biến mới, đồng thời nâng cao tinh thần yêu quê hương đất nước, tăng thêm niềm tin vào sự tiến bộ của dân tộc.

3.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÃO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BĂNG TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

3.3.1. Ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân thực trạng vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

3.3.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân của ưu điểm

Vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND trong giai đoạn vừa qua đã đạt được những thành tựu trên nhiều khía cạnh. Điều này được thể hiện thông qua các nội dung sau:

Thứ nhất, nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp. Thời gian qua QLCCND tiếp tục được củng cố và có những bước tiến quan trọng, quyền dân chủ trực tiếp thông qua hoạt động bầu cử, ứng cử. Nhân dân đã nhận thức rõ và tích cực tham gia vào quá trình Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh năm 2016 năm 2021 và năm 2025. Bên cạnh đó, ý chí của nhân dân qua dân chủ đại diện cũng được thể hiện qua công tác cán bộ, kiện toàn cơ quan nhà nước. Qua đó, nhân dân đã tham gia củng cố, kiện toàn cơ quan nhà nước vững mạnh, góp phần xây dựng NN PQ dưới sự lãnh đạo của Đảng, thật sự do nhân dân và vì lợi ích của nhân dân.

Thứ hai, nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước. MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng giai đoạn vừa qua đã vận động, phối hợp với nhân dân chủ động tham gia công tác củng cố xây dựng Đảng, kiện toàn QLNN dân chủ nhân dân, trong sạch, vững mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Tích cực chủ động tham gia vào công tác giải quyết các mâu thuẫn theo chức năng và góp phần ngăn chặn, hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong xã hội. Bên cạnh đó, sự tham gia của nhân dân trong việc đóng góp ý

kiến của quá trình xây dựng dự thảo Hiến pháp 2025 (sửa đổi, bổ sung), các văn bản luật có liên quan đến các lĩnh vực hành chính, kinh tế và văn hóa-xã hội.

Thứ ba, nhân dân tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước. Với vị trí, vai trò của mình trong HTCT cấp tỉnh nói chung cũng như trong tiến trình phát triển đất nước nói riêng MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng huy động, tập hợp nhân dân tham gia vào việc giải quyết các vấn đề quan trọng trong đất nước. Qua đó giúp nhân dân thực hiện quy định của Hiến pháp Lào 2025 về nhà nước của dân, do dân và vì dân; nhân dân có quyền tham gia xây dựng nhà nước thông qua việc trực tiếp đóng góp cũng như thông qua các đại biểu đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân để quyết định các vấn đề trọng đại của quốc gia. Đặc biệt là giúp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào việc sửa đổi, bổ sung hệ thống các văn bản pháp luật sau khi có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp cũng như bối cảnh phát triển kinh tế-xã hội có nhiều thay đổi.

Thứ tư, nhân dân giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội. Giai đoạn vừa qua vai trò GS, KT của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã chú trọng thực hiện. Trong đó tập trung xuống xây dựng cơ sở, để gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với nhân dân các dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước, yêu chế độ mới, làm cho người dân hiểu biết, nhận thức sâu sắc và ủng hộ đường lối của Đảng, nắm bắt ý kiến, kiến nghị của nhân dân đối với việc thực hiện đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế -xã hội trong từng giai đoạn. Ngoài ra, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng cũng hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhân dân phản biện các vấn đề nóng trong xã hội mà nhân dân quan tâm qua đó thúc đẩy các cơ quan nhà nước giải quyết (giải tỏa, đất đai, sử dụng hóa chất, ma túy). Đặc biệt, nhân dân đã tích cực tham gia, giám sát việc khai thác tài nguyên, khoáng sản trong địa bàn tỉnh qua đó giúp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý các vấn đề khai thác trái phép, không tuân thủ quy định của Chính phủ và UBND tỉnh mà điển hình tiêu biểu như các vụ việc xảy ra tại huyện Pak U và huyện Phonxay.

Nguyên nhân của ưu điểm về vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND bắt nguồn từ những lý do sau đây:

Một là, Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào đã coi trọng việc đề ra và tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, Hiến pháp, pháp luật nhằm phát huy hơn nữa dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm QLCCND. Tiêu biểu là Nghị định số 108 (năm 2020) về công tác Mặt trận và quần chúng của Đảng trong thời kỳ mới, Luật sửa đổi về MTLXDĐN (2018), các Quyết định số 01/BBTTWĐ của Ban Bí thư Trung ương Đảng (năm 2020) về công tác kiểm tra của MTLXDĐN.

Hai là, Trung ương MTLXDĐN đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn MTLXDĐN cấp tỉnh trong việc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định Hiến pháp, pháp luật. Tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, nghiên cứu và xuất bản sách truyền thống lịch sử của MTLXDĐN, xây dựng hệ thống truyền thông qua các phương tiện khác nhau giúp cho xã hội nhận được thông tin và các hoạt động của công tác Mặt trận ở Trung ương và địa phương nhanh hơn. Nhờ đó, các vấn đề bảo đảm QLCCND từng bước được nhân dân, cán bộ nhận thức rõ ràng, đầy đủ hơn.

Ba là, ĐNCB lãnh đạo nói chung và cán bộ MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng nói riêng đã tích cực nâng cao nhận thức, kiến thức chuyên môn có liên quan nhất là pháp luật về QLCCND ngày càng được nâng cao và phát huy năng lực làm chủ của nhân dân ngày càng hiệu quả. Đồng thời, cán bộ MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã phát huy phong cách làm việc gần gũi với nhân dân, yêu thương dân, thấu hiểu nhân dân, chăm lo cho đời sống nhân dân. Nhờ đó, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng được nhân dân các dân tộc, tôn giáo, tầng lớp trong tỉnh tin tưởng, đóng góp, ủng hộ, giúp đỡ trong quá trình thực hiện vai trò của MTLXDĐN tỉnh.

Bốn là, MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận, thống nhất các vấn đề trong hội nghị toàn thể thường niên, họp liên liên ngành 03 tháng/lần. Đồng thời, MTLXDĐN tỉnh

Luông Pha Băng đã tăng cường phối hợp cũng như nhận được sự hỗ trợ từ nhiều cơ quan, tổ chức trong HTCT cấp tỉnh. Nhờ đó, quá trình tìm hiểu, phối hợp giải quyết, tuyên truyền, vận động nhân dân về các vấn đề QLCCND cũng như phát huy năng lực làm chủ của nhân dân với các cơ quan khác đã ngày càng thuận lợi, hiệu quả, nhanh chóng hơn.

Năm là, tỉnh Luông Pha Băng có môi trường chính trị-xã hội ổn định và sự đồng thuận cao trong nhân dân với truyền thống đoàn kết, gắn bó cộng đồng và văn hóa dân chủ cơ sở. Ngoài ra, Đảng bộ CQĐP trong tỉnh cùng nhau khắc phục khó khăn, nội bộ đoàn kết, vận động quần chúng nhận thức sâu sắc về chính trị, có hoạt động đối ngoại và ngoại giao nhân dân hiệu quả, tạo niềm tin và sự ủng hộ từ các nước bạn bè và các tổ chức quốc tế, cũng như Lào kiều ở nước ngoài. Nhờ đó, quá trình MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng tham gia bảo đảm QLCCND đã có sự thuận lợi. Đặc biệt, tình hình kinh tế-xã hội của tỉnh ngày càng phát triển giúp cho nhận thức của nhân dân, hiểu biết của nhân dân về Hiến pháp, pháp luật và quyền và nghĩa vụ của cá nhân ngày càng tốt hơn.

Sáu là, ở cấp độ quốc tế, CHDCND Lào đã tham gia với tư cách là thành viên của 7 trong số 9 công ước cơ bản về nhân quyền, đồng thời tích cực hoạt động trong cơ chế nhân quyền của Liên hợp quốc và các tổ chức nhân quyền, cơ chế hiệp ước mà CHDCND Lào là thành viên. Ở cấp khu vực, “CHDCND Lào đã hoạt động tích cực trong Ủy ban Liên Chính phủ ASEAN về Nhân quyền (AICHR), Ủy ban ASEAN về Thúc đẩy và Bảo vệ Quyền của Phụ nữ và Trẻ em (ACWC), Ủy ban Phụ nữ ASEAN (ACW) và Ủy ban ASEAN về thực hiện Tuyên bố ASEAN về Bảo vệ quyền của Người lao động di cư (ACMW)” [86]. Qua đó giúp hoàn thiện cơ sở pháp lý nhằm góp phần đảm bảo QLCCND trong bối cảnh đất nước đang có nhiều thay đổi, phát triển về kinh tế-xã hội.

3.3.1.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm trên việc phát huy vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND cũng còn một số hạn chế như:

Thứ nhất, hạn chế về việc tham gia xây dựng chính quyền nhà nước thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp. Việc quan tâm của một bộ phận dân chúng đối với các hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, chủ tịch bản chưa cao; còn tình trạng cử tri thiếu thông tin về người ứng cử. Ngoài ra, còn tình trạng bầu hộ, bầu thay khiến cho kết quả bầu cử không phản ánh đúng thực chất trình độ, năng lực, bản lĩnh của các ứng cử viên, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, chủ tịch bản.

Thứ hai, hạn chế về việc tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước. Thời gian qua tuy nhận thức, trình độ của nhân dân đã ngày càng được nâng cao nhưng mới tập trung chủ yếu ở nhân dân ở các khu vực trung tâm tỉnh và huyện. Một bộ phận nhân dân ở khu vực các bản, vùng xa trung tâm chưa quan tâm, chưa tìm hiểu và chưa có điều kiện thuận lợi để tham gia tích cực vào các công việc của nhà nước. Một bộ phận nhân dân tại địa phương chưa có hiểu biết về luật cũng như chưa có chuyên môn để đóng góp vào công tác xây dựng luật. Việc quan tâm tìm hiểu chủ trương, chính sách của nhà nước chưa còn chủ yếu thông qua các hoạt động quán triệt, tuyên truyền của các cơ quan mà chưa có sự chủ động tìm hiểu, đóng góp vào quá trình xây dựng chủ trương, chính sách.

Thứ ba, hạn chế về việc tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước. Hiện nay Hiến pháp hiện hành còn chưa có quy định hiến định trong việc Trung cầu ý dân do vậy một số vấn đề lớn của đất nước liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân chưa thực sự được nhân dân tham gia, đóng góp ý kiến, quyết định. Ngoài ra, do địa hình, điều kiện đặc thù về dân số, điều kiện sống, làm việc của nhân dân trong địa bàn tỉnh nên nhiều người dân còn chưa quan tâm, chưa chủ động tìm hiểu về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong việc tham gia quyết định các vấn đề lớn của đất nước.

Thứ tư, hạn chế về việc giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội. Tuy Điều 7 Hiến pháp Lào 2025 đã hiến định “MTLXDĐN tỉnh có quyền GS, KT HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh nhưng trong thực tiễn công tác này chưa được thực hiện để nâng cao vai trò của MTLXDĐN” [64, tr.3]. Đồng thời, “việc thực hiện quy định tại Điều 9 trong Luật MTLXDĐN về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, các cán bộ, công chức, viên chức theo nội dung kiến nghị, đề xuất, tố cáo của quần chúng nhân dân và đề nghị các cơ quan liên quan giải quyết nội dung kiến nghị, đề xuất, tố cáo của công dân còn chưa thực sự hiệu quả” [65, tr.4].

Nguyên nhân của các hạn chế về vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông trong đảm bảo QLCCND bắt nguồn từ những vấn đề khách quan và chủ quan sau:

Một là, cơ sở pháp lý, cơ chế để phát huy vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông trong đảm bảo QLCCND trong thực tiễn còn chưa rõ ràng, cụ thể để giúp MTLXDĐN có căn cứ vững chắc trong việc thực hiện quyền hạn nhằm giúp nhân dân.

Hai là, nhận thức về vai trò của MTLXDĐN và vai trò của MTLXDĐN trong bảo đảm QLCCND chưa thật sự đầy đủ, thống nhất. Cơ chế phối hợp giữa MTLXDĐN với chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan chưa thực sự hiệu quả. Ngoài ra, trình độ, năng lực, hiểu biết của đội ngũ cán bộ, thành viên của MTLXDĐN nói chung cũng như về Hiến pháp, pháp luật và bảo đảm QLCCND nói riêng còn chưa thực sự chuyên sâu.

Ba là, hình thức và phương thức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện QLCCND chưa phù hợp với điều kiện mới, nội dung chưa phong phú, một bộ phận người dân thuộc các dân tộc, giai cấp, tôn giáo giới tính, chủng tộc chưa coi trọng tập trung trong tổ chức MTLXDĐN.

Bốn là, cơ quan tổ chức nhiều nơi chưa thật sự vững mạnh, hoạt động chưa hiệu quả, việc tập hợp đoàn kết của nhân dân và đúc rút kinh nghiệm từ các mô hình chưa tốt.

Năm là, việc giám sát, phản ánh ý kiến của người dân chưa được tổ chức thực hiện rộng rãi, các tổ chức xã hội liên quan đến MTLXDĐN đã được thành lập nhưng công tác lãnh đạo phong trào chưa mạnh, công tác quản lý chưa được chú trọng.

Sáu là, việc tổ chức nghiên cứu, lồng ghép các chủ trương của Đảng như Nghị quyết 108 về công tác mặt trận trong thời kỳ mới, quyết định số 01 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và đối với hoạt động của MTLXDĐN trong bảo đảm QLCCND còn chưa sâu sắc, làm cho việc xây dựng, quán triệt chi tiết để thực hiện chưa có định hướng, đầy đủ, chất lượng.

Bảy là, vấn đề ngân sách, phương tiện, cơ sở hạ tầng cần thiết cũng như việc ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác của MTLXDĐN trong việc đảm bảo QLCCND còn hạn chế dẫn đến việc bảo vệ lợi ích chính đáng, nâng cao quyền dân chủ của người dân ở một số mặt còn hạn chế, vẫn chưa được thực hiện tốt như mong muốn.

3.3.2. Một số vấn đề đặt ra về vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

3.3.2.1. Mâu thuẫn giữa việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân với việc Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh chưa phát huy được đầy đủ vai trò nòng cốt chính trị để nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình

Vấn đề đặt ra trong việc MTLXDĐN cấp tỉnh chưa phát huy được vai trò nòng cốt để nhân dân tham gia thể hiện rõ qua các nội dung sau đây:

Thứ nhất, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa phát huy được vai trò tập hợp sức mạnh của toàn thể nhân dân. Những năm qua quá trình MTLXDĐN cấp tỉnh đảm bảo QLCCND còn hạn chế bắt nguồn từ vấn đề tập hợp sức mạnh của toàn thể nhân dân còn chưa thực sự tốt. Trong đó, một số nơi trong địa

cấp tỉnh còn khó khăn về nhiều khía cạnh như đường đi lại, đời sống, khu vực vùng núi cao, văn hóa của quần chúng cùng với những hạn chế về ngân sách, phương tiện hỗ trợ. Do đó, vai trò tập hợp sức mạnh của toàn thể nhân dân trong quá trình đóng góp vào công việc quan trọng của đất nước, công tác xây dựng Đảng, xây dựng các cơ quan QLNN cũng như GS, KT đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện QLNN còn nhiều vấn đề chưa thực sự hiệu quả.

Thứ hai, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa phát huy được vai trò nòng cốt được Hiến pháp cũng như các văn bản luật đã hiến định, quy định về quyền hạn của MTLXDĐN cấp tỉnh. Do vậy, vấn đề đặt ra hiện nay đó là MTLXDĐN cấp tỉnh nói chung và cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nói riêng còn chưa thực sự đảm bảo được chất lượng trình độ chuyên môn nhất là về luật học, chính trị học. Đồng thời, hiện nay các quy định đã có tuy nhiên cơ chế để MTLXDĐN cấp tỉnh thực hiện vai trò nòng cốt của mình vẫn chưa được cụ thể hóa cũng như chưa có phương thức thực hiện hiệu quả trong thực tiễn. Do vậy, việc đảm bảo cũng như tăng cường quyền làm chủ, năng lực làm chủ của nhân dân sẽ phụ thuộc rất lớn vào việc MTLXDĐN cấp tỉnh có được cơ sở vững chắc để hiện thực hóa quyền hạn của mình trong thực tiễn đời sống chính trị.

Thứ ba, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa phát huy được vai trò của nhân dân trong công tác đối ngoại nhân dân. Những năm qua nhận thức về công tác ĐNND của MTLXDĐN cấp tỉnh còn hạn chế, phương pháp vận động quần chúng nhân dân tham gia công tác ĐNND còn chưa đồng bộ. Cơ chế phối hợp giữa MTLXDĐN cấp tỉnh với các tổ chức đảng tại trung ương, tổ chức đảng cấp tỉnh, cấp huyện chưa thông suốt. Nhân sự nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức của MTLXDĐN cấp tỉnh tham gia thực hiện công tác ĐNND còn mỏng, chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn trong công tác đối ngoại cũng như chưa đáp ứng tốt trình độ ngoại ngữ và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Ngoài ra, phương tiện và kinh phí phục vụ cho công tác

ĐNND của MTLXDĐN cấp tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhiệm vụ thực tế, gây nhiều khó khăn trong phong trào công tác.

3.3.2.2. Mâu thuẫn giữa yêu cầu đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân với việc Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh chưa nhận thức đầy đủ về việc thực hiện các phong trào nhằm bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân

Một là, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của phong trào vận động bầu cử đối với việc đảm bảo QLCCND. Trong giai đoạn vừa qua nhân dân đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của bản thân để đóng góp vào công tác xây dựng cán bộ, các cơ quan QLNN để thay mặt nhân dân xây dựng NN PQ XHCN của dân, do dân và vì dân. Tuy nhiên từ thực tế đã thấy MTLXDĐN cấp tỉnh vẫn chưa nhận thức rõ được tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác vận động nhân dân đi bầu cử theo đúng quy định của pháp luật cũng như giám sát công tác bầu cử trường bản, đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu Quốc hội. Do vậy, phong trào bầu cử đã được phổ biến tuy nhiên còn chưa thực sự hiệu quả, chưa được thống nhất ở các bản.

Hai là, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thực hiện các phong trào đối với việc đảm bảo QLCCND. Hiện nay MTLXDĐN cấp tỉnh đã tập trung thực hiện Phong trào xây dựng hộ gia đình và bản làng đoàn kết, Phong trào thi đua yêu nước, Phong trào đóng thuế. Tuy nhiên, những phong trào này được thực hiện chưa có sự gắn kết, liên kết chặt chẽ với nhau cũng như chưa gắn các vấn đề QLCCND vào quá trình thực hiện các phong trào này. Do vậy, nhân dân chưa phát huy có hiệu quả QLC của bản thân để thúc đẩy các phong trào để nhân dân phát huy vai trò của mình trong việc xây dựng địa phương. Điều này đặt ra đòi hỏi MTLXDĐN cấp tỉnh cần nhanh chóng gắn với quá trình thực hiện các phong trào với bảo đảm, tăng cường QLCCND. Ngoài ra, xem xét, điều chỉnh, bổ sung các nội dung mới trong các phong trào cũng như xây dựng thực hiện các phong trào mới gắn với các vấn đề QLCCND gắn với các yêu cầu, điều kiện mới.

Ba là, MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa nhận thức rõ những tác động nhanh chóng trong bối cảnh mới đến đòi hỏi nâng cao năng lực làm chủ của nhân dân. Trong những năm tới, tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, có cả những thuận lợi và khó khăn, nhưng xu thế chung là sống hòa bình, hợp tác phát triển, cạnh tranh về khoa học và công nghệ, chuyển đổi sang nền kinh tế số, xã hội trực tuyến, sự cạnh tranh về kinh tế và chính trị sẽ đóng một vai trò và là một xu hướng ảnh hưởng có cả mặt tốt hoặc xấu. Tại nước CHDCND Lào kết quả sự nghiệp đổi mới trong giai đoạn qua là sức mạnh cơ bản để toàn thể nhân dân ngày càng được hưởng thành quả dưới sự lãnh đạo của Đảng NDCM Lào, đất nước ổn định về chính trị, xã hội trật tự, đường lối chính sách, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, kế hoạch phát triển KT- XH 5 năm quốc gia lần thứ IX, chương trình quốc gia sẽ là thời cơ, nhân tố mới để đất nước đạt được những thành tựu mới to lớn hơn.

Đối với tình hình của các tầng lớp nhân dân quá trình phát triển KT-XH trong những năm qua góp phần giúp cho xã hội Lào có nhiều thành phần kinh tế, nhiều ngành nghề, nhiều tầng lớp. Mặc dù xã hội Lào có cấu trúc đa dạng về ngành nghề, nhưng nói chung nhân dân Lào gồm 50 dân tộc anh em đều có chung một nguyện vọng là dân giàu, nước mạnh, từng bước phát triển, vươn lên thoát nghèo, thoát khỏi tình trạng kém phát triển, luôn có sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau và tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đồng thời được bảo QLCCND trong các vấn đề của đất nước. Tuy nhiên, trong giai đoạn vừa qua MTLXDĐN cấp tỉnh còn chưa nhận thức rõ những tác động nhanh chóng trong bối cảnh mới đến đòi hỏi nâng cao năng lực làm chủ của nhân dân. Điều này dẫn đến việc MTLXDĐN cấp tỉnh cũng như cán bộ còn chưa chú trọng tăng cường nhận thức, gắn kết vấn đề này cũng như thúc đẩy các hoạt động nhằm phát huy năng lực làm chủ của nhân dân. Do vậy, nhân dân các dân tộc nhất là các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng chưa có đường bộ đến bản còn chưa nhận thức rõ, chưa được hỗ trợ để phát huy hiệu quả năng lực làm chủ của nhân dân.

3.3.2.3. Mâu thuẫn giữa việc đáp ứng yêu cầu đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong tình hình mới với năng lực của đội ngũ cán bộ Mặt trận

Thứ nhất, bối cảnh kinh tế - xã hội quốc tế, trong nước và địa phương đã có nhiều thay đổi nhanh chóng do tác động của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Điều đó đã tác động mạnh mẽ đến năng lực, điều kiện và khát vọng làm chủ của nhân dân cao hơn, thực chất hơn so với trước đây.

Hiện nay bối cảnh kinh tế - xã hội quốc tế, trong nước và địa phương đang biến đổi nhanh chóng dưới tác động sâu rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã làm thay đổi căn bản nền tảng và phương thức thực hiện QLCCND. Sự phát triển của công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng kết nối đã mở rộng đáng kể không gian tham gia của người dân vào đời sống chính trị - xã hội, từ tiếp cận thông tin đến bày tỏ ý kiến, giám sát và phản biện. Trong điều kiện đó, năng lực QLCCND không còn bị giới hạn bởi các yếu tố truyền thống mà được nâng cao cả về nhận thức, kỹ năng và khả năng tiếp cận các công cụ hiện đại.

Đồng thời, sự cải thiện về điều kiện kinh tế, trình độ dân trí và mức độ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng cũng làm gia tăng yêu cầu của nhân dân đối với việc thực hiện QLCCND. Nếu trước đây, việc tham gia chủ yếu mang tính gián tiếp thì hiện nay người dân đòi hỏi tính minh bạch, hiệu quả và thực chất trong quá trình tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Nhân dân không chỉ mong muốn “được biết, được bàn” mà còn yêu cầu “được kiểm tra, giám sát và thụ hưởng”, qua đó khẳng định vai trò chủ thể ngày càng rõ nét trong hệ thống chính trị.

Tuy nhiên, chính sự gia tăng nhanh chóng về năng lực và kỳ vọng này cũng tạo ra áp lực lớn đối với các tổ chức trong HTCT trong đó có MTLXDĐN cấp tỉnh. Khi yêu cầu của nhân dân chuyển từ mức độ thấp sang cao, từ hình thức sang thực chất, thì các cơ chế, phương thức và đặc biệt là

năng lực của ĐNCB tại MTLXDDN cấp tỉnh phải được nâng cấp tương ứng. Nếu không theo kịp, sẽ xuất hiện khoảng cách giữa khả năng đáp ứng và nhu cầu, kỳ vọng của nhân dân, làm suy giảm hiệu quả thực thi QLCCND và ảnh hưởng đến niềm tin xã hội.

Như vậy, bối cảnh mới không chỉ tạo ra cơ hội nâng cao QLCCND mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới tư duy, nâng cao năng lực của hệ thống chính trị nói chung và đội ngũ cán bộ MTLXDDN cấp tỉnh nói riêng nhằm bảo đảm QLCCND được thực hiện một cách đầy đủ, thực chất và hiệu quả hơn trong điều kiện phát triển mới.

Thứ hai, trong việc thực hiện vai trò nòng cốt chính trị của MTLXDDN cấp tỉnh, ĐNCB có vai trò quyết định. Tuy nhiên thực trạng trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ MTLXDDN cấp tỉnh còn thấp, việc đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, pháp lý, công nghệ chưa kịp thời. Cán bộ còn thiếu tri thức và các kỹ năng vận động quần chúng, giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng; tâm tư, nguyện vọng của quần chúng. Cụ thể đó là:

Trước hết, vấn đề nổi bật là trình độ năng lực tổng thể của ĐNCB tại MTLXDDN cấp tỉnh còn chưa đồng đều. Một bộ phận cán bộ chưa được đào tạo bài bản về lý luận chính trị, thiếu nền tảng kiến thức pháp luật cần thiết để tham gia hiệu quả vào các hoạt động giám sát, phản biện xã hội và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Bên cạnh đó, trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, nhiều cán bộ còn hạn chế về năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chưa làm chủ được các công cụ số phục vụ công tác tuyên truyền, vận động và tương tác với người dân.

Ngoài ra, công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐNCB Mặt trận còn chậm đổi mới, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn. Nội dung đào tạo còn nặng về lý thuyết, thiếu tính cập nhật và chưa gắn chặt với các tình huống thực tiễn phát sinh ở cơ sở. Hình thức bồi dưỡng chưa đa dạng, chưa chú trọng phát triển các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, đối thoại, xử lý xung đột xã hội, cũng như

kỹ năng nắm bắt và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau trong điều kiện xã hội hiện đại. Điều này dẫn đến tình trạng cán bộ lúng túng khi tiếp cận và giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến đảm bảo QLCCND.

Mặt khác, ĐNCB còn thiếu hụt đáng kể về kỹ năng vận động quần chúng và năng lực xử lý các vấn đề xã hội. Trong khi yêu cầu thực tiễn đòi hỏi phải hiểu sâu sắc tâm tư, nguyện vọng đa dạng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt trong bối cảnh xã hội có nhiều biến động, thì một bộ phận cán bộ vẫn chưa thực sự gần dân, sát dân, chưa chủ động trong việc phát hiện, tổng hợp và phản ánh kịp thời các kiến nghị, bức xúc của người dân. Khả năng giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân còn hạn chế, làm giảm hiệu quả vai trò đại diện và bảo vệ của MTLXDDN cấp tỉnh. Đây là vấn đề đặt ra, là thách thức lớn đối với việc thực hiện vai trò của MTLXDDN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND tại các tỉnh.

Tiểu kết chương 3

Từ cơ sở lý luận đã được làm rõ trong chương 2 nội dung chương 3 tập trung phân tích thực trạng vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND giai đoạn hiện nay. Trong đó chương này tập trung phân tích ba nội dung chính như: (1) Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh Luông Pha Băng và tổ chức bộ máy của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng. Trong đó tập trung làm rõ đặc điểm tình hình kinh tế của tỉnh Luông Pha Băng, đặc điểm tình hình xã hội của tỉnh Luông Pha Băng, quá trình hình thành của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng; cơ cấu tổ chức, cơ chế làm việc và nhiệm vụ quyền hạn của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng; (2) Vai trò, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương thức của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND. Trong đó hướng đến việc phân tích vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND; chức năng MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND; nhiệm vụ của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo

QLCCND; nội dung MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bắg trong đảm bảo QLCCND; phương thức MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bắg trong đảm bảo QLCCND; (3) Đưa ra một số đánh giá và những vấn đề đặt ra về vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bắg đảm bảo QLCCND. Trong đó đánh giá về ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân thực trạng vai trò của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bắg trong đảm bảo QLCCND. Đồng thời chỉ rõ một số vấn đề đặt ra về vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Từ những nội dung thực trạng trong chương này sẽ là căn cứ, cơ sở quan trọng để tác giả tiếp tục thực hiện các nội dung tiếp theo của luận án.

Chương 4

QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

4.1. QUAN ĐIỂM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN THỜI GIAN TỚI

Thứ nhất, MTLXĐN là bộ phận quan trọng không thể tách rời khỏi HTCT dân chủ nhân dân trong đó có Đảng NDCM Lào làm nòng cốt. MTLXĐN là tổ chức liên minh chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cá nhân đại diện cho các giai cấp, dân tộc, tôn giáo, giới tính, chủng tộc, trong đó có đại diện của nhân dân Lào sống ở nước ngoài trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện.

Thứ hai, MTLXĐN cần tăng cường, chú trọng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và đúng theo pháp luật trong công ước quốc tế mà Lào là thành viên, phát huy QLCCND trong việc đóng góp ý kiến về chủ trương, kế hoạch chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giám sát, thanh tra cơ quan chính quyền nhà nước, xây dựng Đảng.

Thứ ba, MTLXĐN cần phát huy vai trò quan trọng trong việc đoàn kết, hòa giải toàn dân, giáo dục, vận động quần chúng nhân dân trong và ngoài nước tham gia sứ mệnh bảo vệ Tổ quốc và xây dựng phát triển đất nước theo định hướng NNPQ XHCN dân chủ nhân dân.

Thứ tư, chú trọng nâng cao vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND thông qua MTLXĐN “tăng cường góp ý, kiến nghị trong quá trình thực hiện chủ trương, Hiến pháp, luật và kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 5 năm của đất nước trong từng thời kỳ của các cơ quan QLNN”.

Thứ năm, cấp ủy đảng các cấp phải tạo điều kiện thuận lợi để MTLXĐN tham gia thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước, tích cực

theo dõi, kiểm tra hoạt động của HĐND cấp tỉnh nói chung và đại biểu HĐND tỉnh nói riêng nhằm đảm bảo các cơ quan và cá nhân thực hiện đúng và hiệu quả vai trò đại diện QLCCND

Thứ sáu, MTLXĐN tăng cường đảm bảo QLCCND đòi hỏi cần nâng cao chất lượng ĐNCB của MTLXĐN cũng như phát huy vai trò đóng góp, tin tưởng, ủng hộ của quần chúng nhân dân. Đồng thời, coi trọng hợp tác với các cơ quan, tổ chức các cấp nhằm đảm bảo hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

4.2. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÃO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Phương hướng chung

Phát huy vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND trong thời gian tới cần tiếp tục gắn với việc phát huy tính dân chủ, QLC và tập hợp sức mạnh đoàn kết của quần chúng nhân dân; củng cố và xây dựng nền tảng tinh thần yêu nước, nền tảng đoàn kết, hòa giải của nhân dân Lào, từ các dân tộc, tôn giáo, các tầng lớp xã hội...dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng. Đồng thời, gắn với kết quả thực tế trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, kế hoạch phát triển KT- XH của đất nước và Nghị quyết Đại hội XI MTLXĐN, việc thực hiện nghĩa vụ của công dân đối với quốc gia, Đồng thời, song hành với việc củng cố đoàn kết toàn dân tộc, thiết lập quan hệ hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới, khu vực và trước tiên là các nước bạn bè chiến lược, láng giềng để cùng nhau bảo vệ nền hòa bình, tránh để xảy ra xung đột, phân biệt chủng tộc, hợp tác cùng phát triển, tạo cuộc sống tốt đẹp cho nhân dân.

4.2.2. Phương hướng cụ thể

Một là, tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của MTLXĐN và các tổ chức thành viên nhằm thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm mà Hiến pháp năm 2025 cũng như các VBQPPL khác quy định. Để bảo QLCCND trong bối cảnh phát triển mới của đất nước trước hết cần coi

trọng công tác đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTLXDĐN và các tổ chức thành viên. Qua đó giúp cho vấn đề làm chủ gắn chặt với kế hoạch, nội dung, phương thức hoạt động của MTLXDĐN và các tổ chức thành viên. Từ đó giúp cho các cán bộ hiểu và thực hiện đầy đủ các căn cứ, cơ sở pháp lý, yêu cầu chính trị trong quá trình đảm bảo nhân dân được hưởng đầy đủ QLC và nâng cao năng lực làm chủ của nhân dân.

Hai là, phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND là điều kiện cơ bản của sự đoàn kết toàn dân. Mục tiêu và nội dung chính trong thời gian tới là để nhân dân thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, hiểu rõ kế hoạch phát triển KT-XH của Nhà nước, đồng thời phải mở ra cơ hội để lắng nghe và tập hợp ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân, các tầng lớp xã hội vào việc xây dựng chính sách, pháp luật, các chương trình quan trọng. Phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND phải dựa trên đường lối, chính sách được Đại hội XI của Đảng đề ra và Hiến pháp, pháp luật do Nhà nước ban hành. Trong đó Mặt trận và các tổ chức quần chúng nhân dân phải là nguồn đoàn kết thống nhất, phải nêu cao vai trò giám sát và tư vấn theo quy định của pháp luật về MTLXDĐN (Điều 26, 27, 28) và Quyết định số 01 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Ba là, phát huy vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND gắn với các mục tiêu chung của công tác mặt trận trong thời gian tới. Vấn đề đảm bảo QLCCND là một trong các mặt của công tác Mặt trận do vậy muốn đảm bảo có hiệu quả trong công tác này đòi hỏi những khía cạnh khác của công tác này cũng cần được thực hiện hiệu quả cũng như gắn kết với nhau. Do vậy, thời gian tới MTLXDĐN cấp tỉnh cần tiếp tục bảo vệ và tăng cường đoàn kết toàn dân tộc, ý thức dân tộc thống nhất; nêu cao lòng yêu nước, cần cù lao động, yêu chuộng, gìn giữ hòa bình, trật tự trong xã hội, kiên quyết ngăn chặn việc gây chia rẽ, mất đoàn kết trong nhân dân và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, tăng cường và bảo đảm mối quan hệ gắn bó giữa giai cấp công nhân với

nông dân và trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và mở rộng quan hệ với các tổ chức Đảng và với các nước bạn bè của Lào, trong đó có tăng cường đoàn kết, hữu nghị với nhân dân của nhiều quốc gia gần và xa nhằm tăng cường sức mạnh bảo vệ và xây dựng đất nước.

Bốn là, phát huy vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND gắn với sự tham gia của Mặt trận vào các nhiệm vụ trọng yếu. Hiện nay Chính phủ đã xác định kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ IX, trong đó có mục tiêu đẩy nhanh giải pháp xóa đói giảm nghèo, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng kém phát triển. Đặc biệt trong điều kiện kinh tế, tài chính còn nhiều khó khăn, Trung ương đảng và Chính phủ đã công bố sử dụng Chương trình Quốc gia, tập trung mạnh vào lĩnh vực kinh tế tài chính và giải quyết ma túy... Chương trình Quốc gia không chỉ là nhiệm vụ, trách nhiệm của toàn Đảng - Nhà nước mà còn là nghĩa vụ, trách nhiệm của mọi công dân, MTLXDĐN, đoàn thể các cấp phải luôn ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện, đồng thời khắc phục những khó khăn, kêu gọi các tầng lớp nhân dân tăng cường đoàn kết, thống nhất.

Năm là, phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND gắn với sức mạnh bảo vệ và xây dựng đất nước. Trong thời gian tới cần nâng cao vai trò, trách nhiệm và năng lực của Ủy ban MTLXDĐN bằng cách đảm bảo rằng tổ chức MTLXDĐN từ trung ương xuống địa phương hoạt động thành một hệ thống thông suốt, có thể thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của mình, bao gồm khả năng theo dõi, tham mưu với hội đồng, tổ chức đảng, tổ chức xã hội, cấp ủy, cơ quan chủ quản với cấp trên. Ngoài ra để bảo vệ QLCCND đòi hỏi cần gắn với quá trình nâng cao mức sống của nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các dân tộc, các tầng lớp nhân dân. Vận động toàn xã hội, các nhà hảo tâm giúp đỡ những người còn nghèo, những vùng khó khăn, tập hợp những người có trình độ, trí thức, có thành tích xuất sắc tham gia xây dựng tổ chức MTLXDĐN ở mỗi cấp ngày càng phát triển.

4.3. GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC CẤP TỈNH TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN THỜI GIAN TỚI

4.3.1. Nâng cao nhận thức cho Ủy ban và cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.1.1. Nâng cao nhận thức cho Ủy ban Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho Ủy ban MTLXDĐN cấp tỉnh về yêu cầu đối với công tác Mặt trận nói chung và đảm bảo QLCCND trong giai đoạn mới mà Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết 108 của Bộ Chính trị đã đề ra. Trong đó tiếp tục nhận thức rõ 4 quan điểm cơ bản về sự nghiệp cách mạng cũng là sứ mệnh của quần chúng và lấy quần chúng làm gốc, làm điểm xuất phát; công tác quần chúng của Đảng là công tác giáo dục, vận động và tập hợp đoàn kết thống nhất, là tăng cường sự làm chủ của nhân dân; MTLXDĐN là một tổ chức chính trị quan trọng trong HTCT dân chủ nhân dân do Đảng làm lãnh đạo, có nhiệm vụ tập hợp đoàn kết, hòa giải nhân dân và đảm bảo QLCCND; công tác mặt trận trong thời kỳ mới là trách nhiệm trực tiếp của toàn đảng, nhà nước cũng như MTLXDĐN và các đoàn thể ở mỗi cấp nói chung và cấp tỉnh nói riêng.

Thứ hai, nâng cao nhận thức cho Ủy ban MTLXDĐN cấp tỉnh về việc cần đa dạng nguồn lực phục vụ cho công tác đảm bảo QLCCND. Nâng cao và duy trì chất lượng hoạt động của MTLXDĐN cấp tỉnh nói chung cũng như trong đảm bảo QLCCND nói riêng bằng cách đẩy nhanh chuyển đổi và giải quyết những vướng mắc, khó khăn như nguồn thu phụ thuộc vào ngân sách nhà nước để tạo thêm nguồn thu khác phù hợp với luật pháp. Điều chỉnh quy chế phù hợp với Nghị quyết 108, Quyết định 01 và yêu cầu cấp thiết của nhiệm vụ chính trị.

Thứ ba, nâng cao nhận thức cho Ủy ban MTLXDĐN cấp tỉnh về vấn đề gắn kết các công tác Mặt trận phục vụ cho công tác đảm bảo QLCCND. Việc

đảm bảo QLCCND có mối liên hệ chặt chẽ với các vấn đề khác của công tác Mặt trận do vậy những năm tới cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa các mặt công tác này để giúp tăng cường mối liên kết giữa các cấp, giữa các cơ quan, đơn vị. Do vậy, bảo đảm QLCCND trong giai đoạn tới cần được gắn chặt với sự đoàn kết của nhân dân Lào các dân tộc, các tầng lớp trong xã hội qua đó đảm bảo nền tảng của an ninh, trật tự trong xã hội và động lực của sự phát triển. Sự đoàn kết hòa hợp và bao trùm tư duy, chủ trương, hành động theo hướng chung của toàn xã hội và trên cơ sở vì lợi ích chung của toàn thể nhân dân, của quốc gia. Qua đó lấy lợi ích của đại đa số nhân dân là gốc rễ và là sức mạnh cơ bản đồng thời bảo vệ truyền thống tốt đẹp của MTLXDĐN cấp tỉnh và cập nhật ý tưởng đổi mới sáng tạo của các chuyên gia, tri thức, doanh nhân, nhưng người có trình độ hiểu biết sâu rộng để từng bước tăng cường việc bảo QLCCND.

Thứ tư, nâng cao nhận thức cho Ủy ban MTLXDĐN cấp tỉnh về tính cấp thiết trong việc đảm bảo QLCCND với đảm bảo bình đẳng. Trong thời gian tới việc bảo QLCCND cần phải gắn với bảo đảm bình đẳng về lợi ích, giải quyết tình trạng thiếu hiểu biết lẫn nhau, chênh lệch kinh tế - văn hóa của người dân; nâng cao bản sắc và trí tuệ tốt đẹp của mỗi dân tộc; giáo dục người dân các dân tộc có tinh thần yêu nước, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau; cần ngăn chặn những hành động dẫn đến mâu thuẫn, định kiến, chống kỳ thị dân tộc, hẹp hòi, tự ti bằng cách thực hiện công tác xây dựng cơ sở chính trị, thực hiện kế hoạch phát triển nông thôn mới, giải quyết nghèo đói và cải thiện điều kiện sống của nhân dân, bà con các dân tộc vùng khó khăn. MTLXDĐN cấp tỉnh cần phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, HĐND cấp tỉnh ưu tiên và thực hiện quy hoạch phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn nhất.

4.3.1.2. Nâng cao nhận thức cho cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, nâng cao nhận thức cho cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh về yêu cầu đảm bảo QLCCND trong giai đoạn mới. Để góp phần giúp bảo QLCCND đòi

hỏi MTLXDĐN cấp tỉnh cần chủ động cũng như chú trọng phối hợp với các cơ quan có liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo QLCCND, về QLC và vai trò chủ thể của nhân dân đối với vận mệnh của đất nước cũng như đối với chính bản thân nhân dân. Đội ngũ MTLXDĐN cấp tỉnh cần nhận thức đúng, đầy đủ về trách nhiệm của MTLXDĐN cấp tỉnh, của ĐNCB trong MTLXDĐN cấp tỉnh đối với Nhân dân và về việc tham gia của người dân trong công tác này là tất yếu theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân quyết định, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Từ đó, giúp các cán bộ nhận thức rõ về yêu cầu cần bồi dưỡng phong cách làm việc gần dân, thân dân, yêu thương nhân dân.

Hai là, nâng cao nhận thức cho cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh về yêu cầu cần nâng cao trình độ trong đảm bảo QLCCND. Thời gian tới MTLXDĐN cấp tỉnh muốn làm tốt công tác mặt trận nói chung cũng như đảm bảo QLCCND nói riêng thì trước hết cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh cần phải chủ động trong thực hiện nhiệm vụ học tập suốt đời, nắm chắc các nghị quyết của Đảng, tư tưởng Kaysone Phomvihane và nắm chắc Hiến pháp Lào và các văn bản pháp luật có liên quan đến MTLXDĐN. Ngoài ra, cần nắm rõ quy định kế hoạch công tác của mình phù hợp với kế hoạch công tác của đảng ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các cơ quan đối tác. Việc nắm vững các kiến thức pháp lý, thực tiễn cũng như công tác chuyên môn này sẽ góp phần rất lớn trong quá trình thực hiện công tác của các cán bộ trong bối cảnh mới.

Ba là, nâng cao nhận thức của cán bộ về tính chủ động, tự giác trong việc phát triển bản thân nhằm đáp ứng phương hướng kiện toàn cơ cấu, tổ chức của MTLXDĐN các cấp theo chỉ đạo của Nghị quyết 108 và Luật MTLXDĐN bảo đảm chất lượng, tinh gọn, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tập trung đào tạo cán bộ MTLXDĐN chuyên và không chuyên có kiến thức, năng lực trong vận động phong trào, tập hợp tốt khối đại đoàn kết. Cải tiến phương thức tiến hành các cuộc họp của MTLXDĐN cấp tỉnh bằng cách tập trung nghiên cứu ý kiến của các tầng lớp xã hội để làm sáng tỏ và kịp

thời tham mưu cho cấp ủy, HĐND và UBND các cấp. Tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn công tác mặt trận, công tác đại đoàn kết, giáo dục, đào tạo cán bộ, chú trọng mở rộng và sử dụng trang thiết bị mới trong công tác dân vận chính trị của từng cấp.

4.3.2. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.2.1. Xây dựng cơ sở pháp lý liên quan đến phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, xây dựng cơ chế pháp lý mới chưa có hiện nay để Nhân dân thực hiện QLC và vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND. Phát huy cũng như đảm bảo QLCCND đòi hỏi cần có căn cứ pháp lý rõ ràng, minh bạch, cụ thể cũng như dễ dàng áp dụng trong thực tiễn. Điều này đòi hỏi trong giai đoạn tới cần xây dựng cơ chế pháp lý để Nhân dân thực hiện QLC theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân quyết định, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng. Đồng thời, để đảm bảo QLCCND nói chung cũng như phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND nói riêng đòi hỏi những lĩnh vực trọng yếu. Trong đó nhằm cung cấp nền tảng pháp lý rõ ràng, xác định và bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ và quyền lực của MTLXDĐN, giúp họ thực hiện mục tiêu đảm bảo QLCCND. Đặt ra các quy định về trách nhiệm xã hội của MTLXDĐN, khuyến khích và đề xuất những hoạt động cụ thể để họ tham gia vào các vấn đề xã hội. Thúc đẩy sự chủ động của MTLXDĐN trong việc tham gia xã hội, giúp họ trở thành một đối tác có trách nhiệm và tích cực trong cộng đồng. Ngoài ra, MTLXDĐN cần có quy chế nội bộ chi tiết và minh bạch, xác định rõ nhiệm vụ, quyền lực, và trách nhiệm của các cấp, từ cấp cơ sở đến cấp trung ương. Tạo ra sự linh hoạt và hiệu quả trong hoạt động của MTLXDĐN, đồng thời giúp thực hiện nhiệm vụ

đảm bảo QLCCND. Ngoài ra, yêu cầu MTLXDĐN thiết lập hệ thống báo cáo đầy đủ và minh bạch về hoạt động bảo đảm QLCCND tại các địa phương.

Hai là, ban hành cơ chế để MTLXDĐN cấp tỉnh, các thành viên trực thuộc MTLXDĐN tỉnh và nhân dân thực hiện có hiệu quả, chất lượng vai trò giám sát và phản biện xã hội. Ban hành cơ chế này sẽ từng bước giúp xây dựng quy định rõ ràng về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của MTLXDĐN tỉnh, các thành viên và nhân dân, tạo ra một môi trường minh bạch. Sự minh bạch giúp ngăn chặn tham nhũng, tăng cường lòng tin từ phía nhân dân và tạo ra cơ sở cho một xã hội công bằng và dân chủ. Bên cạnh đó MTLXDĐN tỉnh và các thành viên có thể tổ chức các hoạt động để kích thích sự tham gia của Nhân dân, tăng cường vai trò phản biện xã hội. Sự tham gia cộng đồng là yếu tố quan trọng trong việc xây dựng quyết định chính trị thực sự đại diện cho ý kiến và nhu cầu của cộng đồng. Ngoài ra, sự tham gia của nhân dân sẽ xây dựng năng lực tự chủ cho nhân dân, từ đó khuyến khích họ tham gia tích cực vào quyết định xã hội. Năng lực tự chủ của Nhân dân là chìa khóa để xây dựng một xã hội có vai trò phản biện mạnh mẽ và chủ động. Việc ban hành cơ chế này không chỉ tạo điều kiện cho sự phản biện và giám sát xã hội mạnh mẽ mà còn đóng góp vào sự phát triển của một cộng đồng có trách nhiệm và tích cực. Điều này thúc đẩy quyền lợi và QLCCND, xây dựng nền tảng cho một xã hội dân chủ, công bằng và bền vững.

Ba là, xây dựng Luật Trưng cầu ý dân và Luật Dân chủ cơ sở. Xây dựng Luật Trưng cầu ý dân và Luật Dân chủ cơ sở là những bước quan trọng để đảm bảo QLCCND, tạo ra một cơ sở pháp lý vững chắc để thúc đẩy sự tham gia và quyết định cộng đồng. Qua đó sẽ cho phép nhân dân tham gia chặt chẽ vào quá trình đưa ra quyết định, tăng cường tầm quan trọng của quyền lực dân chủ trong HTCT cũng như tạo ra cơ hội cho cộng đồng cơ sở tự quyết về các vấn đề quan trọng, thúc đẩy ý thức và trách nhiệm trong việc định hình tương lai của nhân dân. Đồng thời, giúp xây dựng niềm tin và sự hỗ trợ từ nhân dân, đảm bảo rằng quá trình đưa ra quyết định cộng đồng diễn ra

một cách công bằng và minh bạch, tạo cơ hội cho nhân dân tham gia vào lập luận và quản lý quyết định chính trị, tăng cường năng lực tham gia dân chủ. Mặt khác, ngăn chặn quyền lực tập trung bằng cách đưa quyền lực vào tay nhân dân và đảm bảo sự kiểm soát dân chủ; thúc đẩy sự đáp ứng linh hoạt từ CQĐP đối với ý kiến và nhu cầu của cộng đồng. Việc xây dựng Luật Trưng cầu ý dân và Luật Dân chủ Cơ sở không chỉ là một quá trình hình thành cơ sở pháp lý, mà còn là bước tiến quan trọng trong việc xây dựng xã hội công bằng, dân chủ và có sự tham gia của toàn bộ cộng đồng.

Bốn là, trong thời gian tới cần phải tiếp tục hoàn thiện pháp luật, vai trò, hình thức, cơ chế, phương thức vận động bảo đảm QLCCND của MTLXĐĐN, tiếp tục thay đổi PTLĐ của Đảng đối với công tác mặt trận, quần chúng, đảng viên phải là gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ và sống đời trong sạch, đấu tranh chống tội phạm, tham nhũng và lắng nghe ý kiến phản ánh của quần chúng, tăng cường hợp tác với mặt trận, các tổ chức, đoàn thể, các nước bạn chiến lược, tạo mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân Lào các dân tộc với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới, tạo đoàn kết quốc tế, khắc phục những hiểu lầm về CHDCND Lào, góp phần đấu tranh vì nước CHDCND Lào tiến bộ xã hội, tăng cường hòa bình, hữu nghị và hợp tác trong khu vực và quốc tế.

4.3.2.2. Hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống các văn bản và quy định pháp luật đã có nhưng chưa đầy đủ, chưa theo kịp mới thực tiễn đời sống về thực hiện và phát huy QLCCND và vai trò chủ thể của nhân dân. Việc phát huy QLCCND và vai trò chủ thể của nhân dân không thể tách rời với quá trình hoàn thiện hệ thống VBQPPL. Điều này đòi hỏi giai đoạn tới cần hoàn thiện pháp luật bầu cử, ứng cử, bãi miễn theo hướng đề cao thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy tốt hơn nữa QLCCND và vai trò chủ thể của nhân dân. Ngoài ra,

hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền tiếp cận thông tin phù hợp với Hiến pháp năm 2025, chú trọng mở rộng phạm vi các chủ thể có nghĩa vụ cung cấp thông tin. Đặc biệt cần thể chế hóa trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ cung cấp, công khai thông tin của các cơ quan hành chính nhà nước, qua đó phát huy vai trò nhân dân kiểm soát các cơ quan nhà nước. Từ đó giúp phát huy QLCCND và vai trò chủ thể của nhân dân trong quá trình xây dựng NNPQ XHCN của dân, do dân và vì dân nhằm đảm bảo nhân dân sẽ là người được hưởng lợi.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế tham dự và có ý kiến phản ánh của nhân dân đối với quá trình tham gia của MTLXDĐN tỉnh tại các kỳ họp, phiên họp của HĐND tỉnh và chính quyền địa phương. Trong thời gian tới cần hoàn thiện cơ sở pháp lý cũng như nâng cao quá trình thực hiện trong thực tiễn nhằm phát huy vai trò, nhiệm vụ cũng như quyền của MTLXDĐN tỉnh trong quá trình giám sát, phản biện cũng như yêu cầu HĐND tỉnh và CQĐP xem xét, phối hợp nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan đến QLCCND. Từ đó từng bước nâng cao vai trò của MTLXDĐN tỉnh nói chung cũng như cán bộ MTLXDĐN tỉnh trong HTCT cấp tỉnh cũng như trong việc tập hợp, huy động và phát huy năng lực làm chủ của nhân dân tại các địa phương. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện cơ chế thực hiện theo hướng thực chất và hiệu quả như chế định phản biện và giám sát xã hội của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với toàn bộ quá trình soạn thảo, ban hành và tổ chức thi hành chính sách, pháp luật. Qua đó giúp cho nhân dân có QLC trong việc đóng góp vào các vấn đề trọng yếu của đất nước cũng như trực tiếp, gián tiếp tác động đến đời sống nhân dân nhất là nhân dân các dân tộc chịu ảnh hưởng của các dự án, chương trình phát triển.

Thứ ba, đổi mới các chế định về sự tham gia trực tiếp của Nhân dân vào hoạt động của các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Đây là một giải pháp quan trọng để nâng cao tính chất thực sự và hiệu quả quá trình bảo vệ

QLCCND. Trong đó cần đảm bảo rằng quy trình quyết định và quản lý được thực hiện một cách minh bạch và Nhân dân sẽ có cơ hội tham gia và giám sát quá trình ra quyết định, từ đó tăng cường lòng tin và đồng thuận trong cộng đồng. Ngoài ra, tăng cường đối thoại mở rộng giữa Nhân dân và các cơ quan quyền lực, thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong các quyết định quan trọng sẽ giúp đảm bảo rằng ý kiến đa dạng được đưa vào xem xét. Các cuộc gặp gỡ, trao đổi và các hình thức tương tác khác có thể được tổ chức để lắng nghe và đánh giá ý kiến của Nhân dân. Điều này sẽ góp phần tạo ra chính sách và quyết định cũng như nội dung giải quyết vấn đề phản ánh nhu cầu và mong muốn thực sự của cộng đồng. Mặt khác, việc kiểm soát và giám sát chặt chẽ sẽ đảm bảo rằng các cơ quan quyền lực không lạm dụng quyền lực của mình, ngăn chặn sự tham nhũng và đảm bảo rằng mọi quyết định được đưa ra theo đúng quy trình và lợi ích chung nhằm tăng cường hiệu quả và lòng tin đối với HTCT từ nhân dân.

Thứ tư, hoàn thiện chế định Hội thẩm nhân dân thực sự đại diện cho tiếng nói của Nhân dân trong quá trình xét xử các vụ việc tại Tòa án. Điều này đòi hỏi cần phải đảm bảo rằng quy trình quyết định và hoạt động của Hội thẩm nhân dân là minh bạch để người dân có thể hiểu rõ và theo dõi. Tăng cường tham gia của cộng đồng trong quá trình ra quyết định và lập luận, có thể thông qua các cuộc họp công dân, đối thoại công dân, hoặc các kênh truyền thông. Đảm bảo sự đa dạng về dân tộc, giới tính, địa lý và đặc điểm khác nhau trong việc chọn lựa thành viên của Hội thẩm nhân dân để đảm bảo sự đại diện chính xác. Đồng thời, đào tạo và nâng cao kỹ năng cho các thành viên của Hội thẩm nhân dân để họ có thể thực hiện quyết định một cách công bằng và phản ánh ý kiến của Nhân dân. Thiết lập cơ chế kiểm soát và giám sát để đảm bảo rằng Hội thẩm nhân dân thực sự làm việc theo đúng mục tiêu và chức năng của mình. Thúc đẩy sự dựa trên chứng cứ và lập luận khoa học trong quyết định của Hội thẩm nhân dân để tăng tính chính xác và độ tin cậy.

4.3.3. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.3.1. Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng và sử dụng cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng và sử dụng cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Chất lượng cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh được xem là nhân tố có tác động trực tiếp đến quá trình thực hiện vai trò đảm bảo QLCCND của MTLXDĐN nước cấp tỉnh. Do vậy, trong bối cảnh Đảng NDCM Lào đã đưa ra quan điểm trong việc tinh gọn bộ máy cùng với nâng cao chất lượng cán bộ trong HTCT để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới. Từ đó, MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần nhận thức rõ cũng như thực hiện đổi mới công tác tuyển dụng cán bộ mới vào làm việc tại MTLXDĐN nước cấp tỉnh. Trong đó trước hết cần thông báo công khai, công bằng trong quá trình xét duyệt hồ sơ cũng như thi tuyển vào làm việc trong MTLXDĐN cấp tỉnh. Qua đó tuyển dụng các cá nhân có trình độ chuyên môn cao, có năng lực làm việc cũng như có đạo đức cách mạng phù hợp vào làm việc trong MTLXDĐN nước cấp tỉnh. Đây là giải pháp căn bản để bước đầu xây dựng được ĐNCB MTLXDĐN nước cấp tỉnh trẻ, có năng lực, kiến thức về chính trị, pháp lý, tâm lý học, có khả năng giao tiếp, có đạo đức. Đồng thời, chú trọng tuyển dụng các cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh ở các dân tộc khác nhau để tạo điều kiện thuận cho công tác thực tiễn tại địa bàn nhiều dân tộc thiểu số sinh sống.

Thứ hai, nâng cao chất lượng công tác sử dụng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Nâng cao chất lượng thực thi nhiệm vụ nói chung của cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh thông qua tuyển chọn những người có trình độ đồng thời sử dụng trong quá trình tham mưu cho MTLXDĐN nước cấp tỉnh và coi họ là một trong những thế mạnh của

MTLXDĐN nước cấp tỉnh là yêu cầu cấp thiết. Điều này đòi hỏi cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần được sử dụng đúng với khả năng, trình độ, năng lực và thể mạnh của bản thân trong công tác chung của cơ quan cũng như trong việc thực hiện việc đảm bảo QLCCND. Trong đó ưu tiên các cán bộ nắm vững nhiều ngoại ngữ, am hiểu về chính trị, Hiến pháp, pháp luật vào thực hiện công tác đảm bảo QLCCND trong thực tiễn để đạt hiệu quả cao.

Thứ ba, nâng cao chất lượng công tác luân chuyển cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Nhằm đảm bảo QLCCND có hiệu quả đòi hỏi cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần phải là những người từng trải, có am hiểu về tình hình kinh tế-xã hội, phong tục tập quán, truyền thống, thực tiễn của quần chúng nhân dân nhất là nhân dân các dân tộc thiểu số. Do vậy, trong công tác cũng đòi hỏi cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh là những người có phong cách gần dân, thân dân, yêu thương quan tâm, lo lắng cho nhân dân. Để bồi dưỡng được các cán bộ này đòi hỏi MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần chú trọng trong việc luân chuyển cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh xuống cơ sở tại huyện và bản. Qua công tác luân chuyển giúp cho cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh làm giàu kiến thức, kinh nghiệm để áp dụng vào trong công tác thực tiễn nói chung cũng như đảm bảo QLCCND. Đồng thời, từng bước đúc rút được nhiều kinh nghiệm nhằm chia sẻ cho các cán bộ trẻ tuổi có thể tiết kiệm được thời gian, công sức cũng như thực hiện đúng được như mong muốn của nhân dân.

4.3.3.2. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, nâng cao chất lượng công tác đào tạo cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Đảm bảo QLCCND là một trong các công tác chính của Mặt trận nói riêng cũng như là lĩnh vực ngày càng giành được sự quan tâm, chú trọng của Đảng NDCM Lào cũng như Nhà nước CHDCND Lào và toàn thể quần chúng nhân dân nói chung. Đồng thời, đây là vấn đề

rộng lớn liên quan đến nhiều lĩnh vực trọng yếu của một quốc gia như thể chế chính trị, hệ thống Hiến pháp và pháp luật, tổ chức bộ máy nhà nước và vấn đề đối ngoại. Do vậy, nhằm đảm bảo QLCCND có hiệu quả và phù hợp với thực tiễn trong giai đoạn mới đòi hỏi công tác đào tạo cán bộ MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần được thực hiện hiệu quả. Do vậy, trong thời gian tới MTLXDĐN nước cấp tỉnh cần chú trọng cử các cán bộ Mặt trận đặc biệt là các cán bộ trẻ tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn về các chuyên ngành khác nhau như chính trị, Hiến pháp, luật, hành chính, đối ngoại ở trong nước (Đại học Quốc gia Lào, Khoa Luật và Chính trị học, Học viện chính trị-hành chính Quốc gia Lào) cũng như tại nước ngoài. Qua đó từng bước đào tạo được cán bộ của MTLXDĐN nước cấp tỉnh nắm vững về công tác mặt trận cũng như nắm vững chuyên môn để vận dụng vào giải quyết các vấn đề liên quan đến QLCCND.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Những năm tới việc xây dựng ĐNCB MTLXDĐN cấp tỉnh với tinh thần thân thiện và phục vụ tích cực là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi sự nhạy bén, tôn trọng và cam kết với người dân. Điều này đòi hỏi cần nâng cao chất lượng nội dung công tác bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh trước hết về tinh thần phục vụ và tôn trọng từ đó giúp cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh luôn thể hiện tinh thần phục vụ trong khi giải quyết mọi công việc với người dân; bảo đảm tôn trọng và cầu thị với người dân, lắng nghe và đáp ứng đúng mọi nhu cầu và ý kiến của họ. Ngoài ra, cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh khi thực hiện công tác đảm bảo QLCCND sẽ thường xuyên tiếp xúc với nhân dân do vậy cần chú trọng các khóa bồi dưỡng phát triển kỹ năng giao tiếp cho cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh. Qua đó phát triển kỹ năng giao tiếp cho cán bộ, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hiểu rõ và phản ánh đúng ý muốn của Nhân dân; khuyến khích sự tự chủ và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề, tạo điều kiện cho sự tương tác tích cực và xây dựng mối quan hệ vững chắc với cộng đồng.

Ba là, tăng cường công tác GS, KT về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh. Để nâng cao hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh đòi hỏi Trung ương MTLXDĐN cần tăng cường hợp tác, phối hợp với Ban tổ chức trung ương, các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước để đánh giá chất lượng của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhất là tính phù hợp với thực tiễn yêu cầu đáp ứng việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Từ đó, chú trọng phối hợp nhằm xây dựng, đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh mà nhất là vận dụng các công cụ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng bài giảng. Qua đó nhằm giúp cho các cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh vừa nắm chắc kiến thức chuyên môn cũng như có phong cách làm việc gần dân, khoa học để có đủ năng lực, khả năng bảo vệ QLCCND cũng như gián tiếp nâng cao năng lực làm chủ của chính nhân dân trong thực tiễn.

4.3.4. Tăng cường huy động nguồn lực tham gia, phối hợp với Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.4.1. Huy động nguồn lực tham gia với Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, huy động nguồn nhân lực tham gia với MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Để bảo đảm QLCCND được thực hiện hiệu quả đòi hỏi công tác này cần có đủ nguồn nhân lực về số lượng cũng như chất lượng tham gia vào công tác này trong thực tiễn ở các địa phương. Do vậy, những năm tới công tác đảm bảo QLCCND cần vừa huy động được các cán bộ có chuyên môn vững ở MTLXDĐN cấp tỉnh cũng như cần huy động nguồn lực chất lượng cao am hiểu về các vấn đề Hiến pháp, pháp luật trong nước và luật công ước, tư pháp quốc tế; am hiểu vấn đề kinh tế-chính trị, các cán bộ GS, KT và điều tra xét xử từ các cơ quan trong HTCT. Ngoài ra, cần chú trọng huy động nguồn lực tham gia từ các cơ quan báo chí, truyền thông lớn trong

nước ở trung ương như Đài phát thanh, truyền hình Quốc gia, báo Paxaxon, Khaosanpahthet Laos, Vientiane Time ở các nền tảng khác nhau. Qua đó góp phần giúp cho công tác đảm bảo QLCCND có được ĐNCB tham gia có đủ số lượng cũng như có trình độ am hiểu chuyên sâu nhiều lĩnh vực trọng yếu để qua đó đảm bảo tốt cũng như truyền thông đến nhân dân hiệu quả, tránh được các thông tin sai trái, xấu độc về vấn đề này.

Hai là, huy động nguồn tài lực tham gia với MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Quá trình huy động nguồn lực tham gia, phối hợp với MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND đòi hỏi cần hết sức chú trọng đến việc huy động nguồn tài lực để thực hiện công tác này trong thực tiễn. Trong đó ngoài ngân sách nhà nước MTLXDĐN cấp tỉnh cần huy động nguồn hỗ trợ về tài lực từ các tổ chức trong và ngoài nước nhất là các cơ quan từ các nước láng giềng, tổ chức quốc tế có hợp tác lâu dài và chặt chẽ trong các hoạt động, phong trào, công tác của MTLXDĐN cấp tỉnh. Bên cạnh đó, MTLXDĐN cấp tỉnh cũng cần tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc coi trọng việc huy động nguồn tài lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có khả năng trong xã hội nhằm đóng góp vào quá trình công tác, thực hiện nhiệm vụ của MTLXDĐN cấp tỉnh. Qua đó góp phần giúp MTLXDĐN cấp tỉnh có thể tổ chức, thực hiện được nhiều kế hoạch nhằm giúp đỡ nhân dân cũng như bảo đảm QLCCND trong bối cảnh mới.

Ba là, huy động nguồn lực tham gia từ quần chúng nhân dân. Trong những năm tới quá trình huy động nguồn tham gia từ quần chúng nhân dân là một trong những giải pháp quan trọng để MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Việc thực hiện giải pháp này sẽ góp phần phát huy vai trò và tiềm năng của các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội, là lực lượng xung kích, giúp đỡ trong việc vận động, giáo dục con em, cha mẹ các dân tộc ở từng địa phương, từng tổ chức xã hội tham gia thực hiện chủ trương của Đảng và kế hoạch phát triển của nhà nước, công tác nhân đạo và công tác viện trợ xã hội.

Ngoài ra, khi huy động sự tham gia của quần chúng nhân dân cũng sẽ là một kênh truyền thông hiệu quả nhằm nâng cao hiểu biết của quần chúng nhân dân cũng như trách nhiệm của các cá nhân trong xã hội để xây dựng đất nước phát triển theo mục tiêu NN PQ của dân, do dân và vì dân theo định hướng XHCN.

Bốn là, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và người Lào sinh sống ở nước ngoài tham gia các công việc chung của đất nước và của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Giải pháp này xuất phát từ yêu cầu phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong điều kiện phát triển và hội nhập ngày càng sâu rộng của nước CHDCND Lào. MTLXDĐN cấp tỉnh cần giữ vai trò trung tâm, nòng cốt trong việc tập hợp, điều phối và tạo cơ chế để các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và cộng đồng người Lào ở nước ngoài tham gia tích cực, thực chất vào quá trình xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh và củng cố nền dân chủ nhân dân. Trước hết, MTLXDĐN cấp tỉnh cần tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Công đoàn, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức xã hội khác để mở rộng không gian tham gia của nhân dân vào các hoạt động QLNN và xã hội ở cấp tỉnh. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, các diễn đàn góp ý chính sách, hoạt động giám sát và phản biện xã hội, MTLXDĐN cấp tỉnh tạo điều kiện để các tổ chức và hội viên phát huy vai trò, trách nhiệm công dân, trực tiếp tham gia vào việc bảo đảm và thực hiện QLCCND. Đồng thời, MTLXDĐN cấp tỉnh cần quan tâm huy động trí tuệ, nguồn lực và kinh nghiệm của cộng đồng người Lào sinh sống ở nước ngoài thông qua các kênh kết nối phù hợp, linh hoạt qua đó phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến, sáng kiến và đóng góp của kiều bào vào quá trình xây dựng chính sách, phát triển KT-XH và quảng bá hình ảnh đất nước. Việc huy động sự tham gia rộng rãi, đa dạng này không chỉ tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà còn góp phần làm cho

QLCCND được thực hiện đầy đủ, toàn diện và phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

4.3.4.2. Huy động nguồn lực phối hợp với Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, tạo sự chuyển biến về hình thức, phương thức vận động các tầng lớp nhân dân tham gia vào quá trình thi đua yêu nước và phát triển, trọng tâm là thực hiện yêu cầu của cấp ủy, chính quyền Trung ương, cấp ủy địa phương, các cơ quan chủ quản. Đồng thời lựa chọn và khen ngợi những người có thành tích tốt trong phong trào thi đua yêu nước. Chuyển đổi hình thức phối hợp giữa các tổ chức trong phong trào công tác quần chúng, hỗ trợ xây dựng sức mạnh cho nhau, phối hợp theo dõi, tham mưu đối với hoạt động của hội đồng, cấp ủy và các cơ quan chủ quản tại cấp mình trên cơ sở pháp luật, tiếng nói của quần chúng nhân dân và bảo đảm sự thống nhất, hài hòa trong xã hội.

Thứ hai, huy động nguồn lực phối hợp với MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND từ các quốc gia chiến lược. Giai đoạn tới cần tiếp tục tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với tổ chức Mặt trận và cơ quan tổ chức của các nước bạn bè láng giềng, trong đó hợp tác với Việt Nam để tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện ngày càng đi vào chiều sâu; Tăng cường quan hệ truyền thống Đối tác chiến lược toàn diện và ổn định lâu dài với Trung Quốc gắn với việc triển khai Kế hoạch Tổng thể Đối tác chung vận mệnh Lào - Trung Quốc đơm hoa kết trái; Tiếp tục duy trì và củng cố quan hệ hữu nghị tốt đẹp với các nước anh em và Liên bang Nga, giao lưu với các nước hữu nghị khác và tăng cường quan hệ với các nước láng giềng. Đồng thời, tăng cường hợp tác với các đại sứ quán, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ thông qua việc hỗ trợ, đóng góp vào việc thực hiện các dự án của MTLXDĐN; tăng cường phối hợp với các đối tác thông qua ngoại giao và các đối tác chính thức của các nước bạn bè. Bên cạnh đó cần nâng cao vai trò của MTLXDĐN ở cấp địa phương có đường biên giới với các nước láng

giềng trong việc bảo vệ biên giới hòa bình, hữu nghị và hợp tác cùng có lợi; Vận động các tổ chức hội, cơ sở và người nước ngoài sinh sống tại địa phương tôn trọng pháp luật, văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc ta, tăng cường tình đoàn kết gắn bó giữa nhân dân Lào với nhân dân nước bạn.

Thứ ba, huy động nguồn lực phối hợp với MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND từ các nước trên thế giới và tổ chức quốc tế. Vấn đề QLCCND, nhân quyền là những vấn đề tác động không nhỏ đến công tác đối ngoại của đất nước. Do vậy, để phổ biến cũng như minh chứng thực tiễn những thành tựu đã đạt được cũng như những thông tin chính thống đến với các nước trên thế giới cũng như các tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm trong việc đánh giá các thông tin về nhân quyền. Từ đó vừa tăng cường được mối quan hệ, hợp tác, phối hợp trong việc thúc đẩy QLCCND cũng như vừa chống được những thông tin sai trái của các thế lực thù địch về vấn đề này.

4.3.5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông và tăng cường giám sát, kiểm tra công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.5.1. Tuyên truyền, truyền thông công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, đổi mới công tác tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo QLCCND. Trước hết để nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo QLCCND đòi hỏi các cơ quan tuyên giáo cũng như MTLXDĐN cần coi trọng việc đổi mới nội dung công tác tuyên truyền. Trong đó trước hết cần cung cấp thông tin về cơ sở pháp lý trong Hiến pháp cũng như các VBPLPL khác có liên quan đến QLCCND để nhân dân các dân tộc có thể nắm rõ được căn cứ để nhân dân thực hiện QLC của bản thân. Mặt khác, cần cung cấp thông tin hướng dẫn các phong trào thi đua khác nhau để xã hội nhận biết và tham gia nhiều hơn. tiếp tục thực hiện công tác “phát triển nông thôn mới” phong trào xóa đói giảm nghèo, “xây dựng bản phát triển” “người Lào sản xuất - mua hàng Lào”, phòng chống tệ nạn ma túy, phòng trào công dân tốt và doanh

nhân thực hiện tốt nghĩa vụ thuế cho Nhà nước. Khuyến khích CQĐP cải tiến đơn vị giải quyết tranh chấp ở cấp bản làm vai trò giáo dục tuyên truyền nhân dân các dân tộc phát huy truyền thống ĐĐK góp phần giải quyết các vấn đề xã hội phát sinh ở cấp cơ sở ngày càng giảm đi, trường hợp đưa lên cấp huyện và cấp tỉnh giảm xuống.

Thứ hai, tăng cường truyền thông công tác đảm bảo QLCCND trong bối cảnh mới. Thời gian tới cần tăng cường công tác quảng bá, phổ biến trên các phương tiện truyền thông, báo mạng chính thống, đặc biệt là các phương tiện truyền thông của MTLXDĐN. Bên cạnh đó để công tác đảm bảo QLCCND trong bối cảnh mới đòi hỏi cần có sự phối hợp giữa MTLXDĐN cấp tỉnh với các cơ quan truyền thông lớn của nước CHDCND Lào như báo Paxaxon, Khaosanopathet Laos, Vientiane Times. Qua đó cung cấp thông tin chính thống đến với độc giả trên cả nước cũng như nước ngoài về các vấn đề nóng bỏng mà nhân dân quan tâm ảnh hưởng, tác động đến QLCCND. Ngoài ra, tích cực chống lại các thông tin xấu độc của các thế lực thù địch và tay sai nhằm gây bất ổn cũng như phá hoại khối ĐĐK toàn dân. Từ đó, góp phần giúp nhân dân nhận thức rõ hơn về QLCCND, thực trạng thành tựu công tác đảm bảo QLCCND cũng như giúp nhân dân hiểu được âm mưu của các thế lực xấu trong lĩnh vực này.

Thứ ba, chú trọng bồi dưỡng ĐNCB thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông công tác đảm bảo QLCCND. Trong đó cần phải chú trọng công tác tăng cường nguồn nhân lực chất lượng trong lĩnh vực tuyên truyền để đảm bảo QLCCND. Trong đó cần triển khai một loạt các biện pháp cụ thể và toàn diện nhằm cải thiện năng lực và chất lượng của ĐNCB làm công tác tuyên truyền. Điều này đòi hỏi MTLXDĐN cần phối hợp với các cơ quan nhằm xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng liên tục để đảm bảo rằng cán bộ tuyên truyền, truyền thông được nâng cao kiến thức chuyên môn về các chủ đề như quyền làm chủ, quyền công dân, và các vấn đề xã hội quan trọng khác. Bằng

cách thực hiện những biện pháp trên có thể xây dựng được một đội ngũ người làm tuyên truyền chất lượng cao, đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy và bảo vệ QLCCND một cách hiệu quả và bền vững. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, kinh tế - tài chính trong nước khó khăn, giá cả sinh hoạt tăng cao, dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến tâm lý của mọi tầng lớp xã hội Lào. Từ thực trạng như trên có thể ảnh hưởng đến công tác bảo QLCCND cũng như các công tác có liên quan. Vì vậy, đòi hỏi tất cả các tổ chức đảng, nhà nước, MTLXDĐN các cấp, các đoàn thể cựu chiến binh và các đoàn thể các cấp nâng cao trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động để góp phần vào công tác tuyên truyền, truyền thông về bảo đảm QLCCND trong cả nước.

Thứ tư, phải quan tâm nâng cao nhận thức giáo dục nhân dân về trách nhiệm của mình nhận biết, hiểu rõ một số vấn đề quan trọng như “phát huy lòng yêu nước, yêu chế độ mới, yêu quê hương, quê hương; nâng cao tính độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; chống và đánh bại tư tưởng ỷ lại, lười biếng, dễ dãi, đặt lợi ích cá nhân cao hơn lợi ích quốc gia và có những giá trị đúng đắn; tránh mọi hành động vi phạm pháp luật, xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc” [83]. Đồng thời, nâng cao nhận thức và nhận thức rõ các thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, kẻ xấu, đặc biệt là tuyên truyền, dối trá, lừa dối, chia rẽ trong đảng, trong xã hội và các thủ đoạn khác.

4.3.5.2. Tăng cường giám sát, kiểm tra công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Để phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND đòi hỏi không thể không chú trọng thực hiện giải pháp tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND. Trong đó chú trọng đến thực hiện những giải pháp sau:

Thứ nhất, MTLXDĐN cấp tỉnh tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND từ Ban kiểm tra, thanh tra. Ban kiểm tra, thanh tra trung ương cũng

như Ban kiểm tra, thanh tra các cấp cần phát huy vị trí, vai trò cũng như thực hiện nhiệm vụ trong công tác GS, KT về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong HTCT đặc biệt là các cơ quan hành pháp tại các địa phương. Qua đó kịp thời phối hợp với MTLXDĐN các cấp cũng như các cơ quan điều tra, xét xử trong việc phát hiện các sai phạm trong quá trình công tác ảnh hưởng đến đời sống, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân tại các địa phương. Trong đó đặc biệt rút kinh nghiệm từ các vấn đề GS, KT bồi thường đất đai, tham nhũng trong dịch Covid-19 của một số cán bộ tại tỉnh phía Bắc để thực hiện công tác này được hiệu quả hơn trong giai đoạn tới.

Thứ hai, MTLXDĐN cấp tỉnh tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND thông qua báo cáo từ cấp dưới. Với điều kiện đặc thù về vị trí địa lý rộng lớn cũng như sự đa dạng về thành phần dân tộc ở tại địa phương do vậy giai đoạn tới thông qua báo cáo của MTLXDĐN cấp dưới cần quan tâm đến những vấn đề được đề nghị xem xét. Từ đó MTLXDĐN cấp tỉnh cần phối hợp với các cơ quan có liên quan nhằm nghiên cứu, đánh giá, xem xét các vấn đề cần giải quyết ngay hoặc những vấn đề cần báo cáo cấp trên. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác GS, KT công tác đảm bảo QLCCND nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng bản phát triển cũng như xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh từ cấp dưới. Đồng thời, phát huy QLCCND trong việc xây dựng môi trường thuận lợi cho quá trình phát triển KT-XH của nhân dân các dân tộc. Tham gia xem xét ứng cử viên đủ tiêu chuẩn bầu làm đại biểu Quốc hội và tham gia các hoạt động vận động đúng theo vai trò.

Thứ ba, MTLXDĐN cấp tỉnh tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND thông qua phối hợp với nhân dân tại địa phương. MTLXDĐN cấp tỉnh cần tích cực hợp tác với quần chúng nhân dân nhằm nâng cao chất lượng giám sát, tư vấn hiệu quả hơn trước thông qua việc cung cấp thông tin, sàng lọc ý kiến của người dân và cùng kiến nghị giải pháp với các tổ chức liên quan, trong đó đi sâu vào thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và thực hiện quyết sách đạt kết quả. Bên cạnh đó, MTLXDĐN

cấp tỉnh cần huy động nhân dân thực hiện phong trào xây dựng gia đình, làng xóm đoàn kết, thi đua thực hiện 3 tốt 6 giữ vững của Hội cựu chiến binh. Thi đua 3 tốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ Lào, Thi đua 5 làm chủ của Liên đoàn lao động Lào và Thi đua 4 chiến lược của Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Lào.

Thứ tư, nâng cao vai trò GS, KT của MTLXDĐN cấp tỉnh trong việc xuống cơ sở, gặp gỡ, đối thoại với nhân dân các dân tộc, nâng cao nhận thức nhân dân có tinh thần yêu nước, nhận thức và hiểu biết nhất trí về đường lối của Đảng. Tích cực nắm bắt ý kiến của nhân dân đối với thực hiện đường lối của Đảng, hiến pháp, pháp luật và kế hoạch phát triển KT-XH trong từng giai đoạn. Chủ động tham gia củng cố xây dựng Đảng, xây dựng QLNN dân chủ nhân dân, trong sạch, vững mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Tham gia vào công việc giải quyết các mâu thuẫn phù hợp với vai trò của mình và ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực trong xã hội ngày càng được giảm xuống. Bên cạnh đó, chú trọng giám sát thực hiện chính sách, bù đắp ảnh hưởng của các dự án thực hiện theo quy định của pháp luật và chủ trì giám sát, giải quyết các vấn đề dư luận xã hội theo kiến nghị của nhân dân.

Thứ năm, MTLXDĐN cấp tỉnh cần thường xuyên thực hiện theo vai trò giám sát của mình, theo kế hoạch thực hiện các chức năng của MTLXDĐN cấp tỉnh theo quy định, pháp luật, nghị quyết, kế hoạch giám sát của MTLXDĐN. Trong đó chú trọng đến công tác kiểm tra thanh tra, thu chi ngân sách, thực hiện vai trò và chức năng của Ủy ban MTLXDĐN cấp tỉnh và cán bộ của MTLXDĐN cấp tỉnh kể cả việc hoạt động, chất lượng, phương thức làm việc, đạo đức cách mạng của sự đoàn kết trong nội bộ MTLXDĐN cấp tỉnh. Qua đó nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ trong công tác GS, KT công tác đảm bảo QLCCND nhằm đáp ứng đòi hỏi trong bối cảnh phát triển, vận động mới của nước CHDCND Lào hiện nay.

4.3.6. Tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và nước ngoài về công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.6.1. Tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, tăng cường hợp tác giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND. Xuất phát từ việc nhận thức của quần chúng nhân dân nói chung cũng như của cán bộ, công chức trong Mặt trận các cấp nói riêng còn chưa thực sự sâu sắc về Hiến pháp cũng như các vấn đề pháp lý. Ngoài ra, công tác đảm bảo QLCCND cũng là một nội dung, một khía cạnh quan trọng nhưng còn rất mới mẻ đối với nhiều người nhân cũng như cán bộ, công chức. Do vậy, để nâng cao hiệu quả công tác này trong giai đoạn tới đòi hỏi cần tăng cường hợp tác giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND. Qua đó Mặt trận các tỉnh trong nước vừa phối hợp, chia sẻ thực tiễn công tác triển khai trong thực tiễn cũng như cùng nhau đúc rút những bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình thực thi công tác đảm bảo QLCCND phù hợp với yêu cầu thực tiễn của quá trình phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Thứ hai, tăng cường hoạt động chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND. Những năm tới cần tăng cường hợp tác giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND cũng cần chú trọng tăng cường các hoạt động ĐNND cùng nhau. Từ đó để các tỉnh cùng mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước theo đường lối đối ngoại của Đảng - Nhà nước ta, nhằm xây dựng sức mạnh toàn dân tộc với sức mạnh thời đại, phát triển đất nước, đồng thời để nhân dân các nước trên thế giới có cách nhìn nhận đúng đắn về Lào, trên cơ sở đó tạo sự hiểu biết, đoàn kết quốc tế và hạn chế những định kiến do lịch sử để lại.

Thứ ba, tăng cường hoạt động nghiên cứu giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND. Đồng thời, cần chú trọng tăng

cường hợp tác giữa Mặt trận các tỉnh trong nước về thực tiễn công tác đảm bảo QLCCND thông qua hợp tác tổ chức các hội thảo nghiên cứu. Qua đó phối hợp cùng nhau xây dựng lý luận, cơ sở pháp lý cũng như thực tiễn cũng như đề xuất những giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này. Bên cạnh đó, tạo cơ hội cho các cán bộ của Mặt trận các tỉnh trong nước nâng cao được khả năng nghiên cứu, nâng cao được kiến thức thực tiễn trong công tác cũng như tạo dựng được mối quan hệ với các cán bộ. Đây được xem là vấn đề quan trọng nhằm tăng cường trình độ chuyên môn trong công tác Mặt trận cũng như pháp lý, thực tiễn để xây dựng được ĐNCB Mặt trận các tỉnh trong nước phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Thứ tư, MTLXDĐN cấp tỉnh cần tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về công tác đảm bảo QLCCND, chú trọng xây dựng ý thức dân tộc thống nhất, bình đẳng lẫn nhau, vận động nhân dân góp phần thực hiện kế hoạch phát triển đất nước, công tác quốc phòng - an ninh, phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; khuyến khích, vận động tầng lớp thanh, thiếu niên các dân tộc đến trường; triển khai thực hiện các dự án xây dựng gia đình văn hóa, bản làng đoàn kết, xóa đói giảm nghèo; tổ chức gặp mặt những người có trình độ học thức thuộc các dân tộc để thăm hỏi, động viên và hỗ trợ người dân; tham gia vào các lễ hội truyền thống của các bộ tộc, hỗ trợ hòa giải mâu thuẫn, vướng mắc để giúp ổn định và từng bước cải thiện đời sống của người dân.

4.3.6.2. Tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và Mặt trận các tỉnh nước ngoài về công tác đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và MTTQ Việt Nam, MTTQ các tỉnh của Việt Nam về công tác đảm bảo QLCCND. Trước hết thời gian tới hai bên cần tiếp tục duy trì hợp tác cũng như phát huy các thành tựu đã đạt được trong quan hệ đặc biệt giai đoạn vừa qua nói chung trong công tác Mặt trận ở các cấp. Ngoài ra,

tiếp tục chú trọng tổ chức hội thảo và đối thoại giữa MTLXDĐN và MTTQ Việt Nam về đảm bảo QLCCND. Một trong những biện pháp cụ thể để tăng cường hợp tác giữa MTLXDĐN và MTTQ Việt Nam trong công tác đảm bảo QLCCND, đó là tổ chức các hội thảo và đối thoại định kỳ. Trong đó hai bên cần tăng cường tổ chức hội thảo và đối thoại nhằm mục đích giúp cán bộ hai bên có cơ hội nhằm chia sẻ bài học kinh nghiệm trong công tác đảm bảo QLCCND. Trong đó tập trung vào các phương pháp thực hiện hiệu quả, những thách thức đã đối mặt và cách giải quyết. Bằng cách tham gia các sự kiện này MTLXDĐN và MTTQ Việt Nam có thể hiểu rõ hơn về cách tiếp cận và ứng dụng chính sách trong việc đảm bảo QLCCND của đối tác. Việc tổ chức định kỳ những sự kiện này giúp duy trì một kênh liên lạc thường xuyên, giúp cập nhật thông tin và thực hiện các điều chỉnh theo thời gian. Ngoài ra, giải pháp này không chỉ tạo cơ hội cho việc chia sẻ kiến thức mà còn giúp thúc đẩy mối quan hệ và hợp tác chặt chẽ hơn giữa MTLXDĐN và MTTQ Việt Nam. Đồng thời, việc tổ chức các hội thảo và đối thoại định kỳ như vậy không chỉ là một kênh để chia sẻ các nghiên cứu chuyên sâu, một phương tiện truyền thông hiệu quả mà còn là cơ hội để xây dựng sự hiểu biết và lòng tin giữa MTLXDĐN và MTTQ Việt Nam trong công tác quan trọng của họ nói chung và về cách tiếp cận liên quan đến việc đảm bảo QLCCND trong giai đoạn mới.

Hai là, tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và Chính hiệp Toàn quốc Trung Quốc, Chính hiệp tỉnh Vân Nam và khu tự trị Quảng Tây về công tác đảm bảo QLCCND. MTLXDĐN và Chính hiệp Toàn quốc Trung Quốc là hai tổ chức có vai trò quan trọng trong đời sống chính trị của mỗi nước, nhất là trong việc phát huy sức mạnh của toàn dân nhất là trong việc phát huy sức mạnh của toàn dân, quy tụ và tập hợp các lực lượng xã hội, các nguồn lực trong và ngoài nước để phát triển đất nước. Do vậy, trong thời gian tới hai bên cần tăng cường các hoạt động cùng chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong nhiều lĩnh vực công tác

trọng yếu nói chung cũng như công tác đảm bảo QLCCND nói riêng. Tiếp tục các hoạt động trong khuôn khổ giao lưu hữu nghị giữa Ủy ban Trung ương MTLXDĐN với Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc và MTLXDĐN các tỉnh với Chính hiệp các tỉnh/khu tự trị biên giới hai nước. Thông qua chương trình hợp tác, chia sẻ này sẽ là dịp để hai bên tăng cường hơn nữa quan hệ giao lưu, hợp tác không chỉ giữa MTLXDĐN và Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc ở cấp Trung ương mà còn giữa MTLXDĐN cấp tỉnh với Chính hiệp và các cơ quan, các địa phương, nhất là các địa phương biên giới.

Ba là, tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa MTLXDĐN với Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba về công tác đảm bảo QLCCND. Những năm qua, mối quan hệ hữu nghị truyền thống và sự đoàn kết đặc biệt giữa Lào - Cuba nói chung, cũng như giữa MTLXDĐN và Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba nói riêng, không ngừng được tôn vinh và phát triển toàn diện, trở thành nguồn động viên quan trọng cho sự nghiệp cách mạng của cả hai quốc gia. Mặc dù đã đạt được những thành tựu đáng kể, tuy nhiên, trong thời gian tới, việc tăng cường hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm giữa MTLXDĐN và Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba về công tác đảm bảo QLCCND càng trở nên quan trọng, nhằm hướng tới mục tiêu chung của việc xây dựng một xã hội tiến bộ, phát triển và thịnh vượng. Đề xuất những hành động cụ thể như tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau để bảo vệ và duy trì môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, trật tự và an toàn xã hội dựa trên việc bảo vệ QLCCND. Ngoài ra, đề xuất ủng hộ lợi ích của mỗi quốc gia trên cơ sở quan điểm luật pháp quốc tế và của mỗi quốc gia. Đồng thời, khích lệ và tạo điều kiện thuận lợi cho MTLXDĐN các tỉnh và Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cuba các địa phương tăng cường hợp tác, tổ chức giao lưu hữu nghị, chia sẻ kinh nghiệm công tác tăng cường QLCCND dựa trên đặc điểm mạnh của từng địa phương. Cùng lúc đó, cần thúc đẩy sự sẵn sàng phối hợp tổ chức các hội thảo chuyên đề về các lĩnh vực công tác Mặt trận nói chung và bảo đảm QLCCND thông qua các hình thức trực tiếp hoặc trực

tuyến, phù hợp với nhu cầu và khả năng đáp ứng của cả hai bên, nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Đây là cách để đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của mỗi nước, trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.

Bốn là, phối hợp với các cơ quan, tổ chức quốc tế trong công tác đảm bảo QLCCND. Trong thời gian tới MTLXDĐN cần coi trọng việc xây dựng một mạng lưới hợp tác với các tổ chức quốc tế, bao gồm cả tổ chức phi chính phủ, tổ chức nhân quyền và các tổ chức đối tác phát triển để tăng cường sự liên kết và tương tác giữa các bên. Ngoài ra, tích cực tham gia vào các diễn đàn, hội nghị quốc tế về nhân quyền và quyền lợi của cộng đồng để chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi từ các quốc gia khác. Thông qua các cơ hội này để trình bày và thảo luận về các thành tựu và thách thức trong công tác đảm bảo QLCCND tại CHDCND Lào cũng như chống lại các thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch. Mặt khác, MTLXDĐN cần xây dựng mối quan hệ hợp tác vững chắc với tổ chức nhân quyền quốc tế để có nguồn thông tin đáng tin cậy và được công nhận về những thành tựu cũng như tạo cơ hội để thảo luận với cộng đồng quốc tế về những nỗ lực và thách thức trong việc bảo vệ QLCCND. Tham gia và thực hiện các hiệp định quốc tế về nhân quyền và phát triển như Công ước Quốc tế về Quyền dân sự và chính trị.

4.3.7. Chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ và tăng cường chuyển đổi số trong phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

4.3.7.1. Ứng dụng khoa học công nghệ trong phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Thứ nhất, xây dựng và hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số phục vụ hoạt động của MTLXDĐN cấp tỉnh gắn với thực hiện QLCCND. Đây là giải pháp mang tính nền tảng, quyết định hiệu quả của toàn bộ quá trình chuyển đổi số trong hoạt động của MTLXDĐN. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của

MTLXDĐN đã được luật định các tỉnh cần ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã bảo đảm kết nối thông suốt, an toàn và ổn định. Việc xây dựng các nền tảng số chuyên biệt như cổng thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, cơ sở dữ liệu về phản ánh, đóng góp ý kiến của quần chúng nhân dân sẽ tạo điều kiện thuận lợi để MTLXDĐN cấp tỉnh thực hiện tốt vai trò tập hợp, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Thông qua các nền tảng số được triển khai thuận tiện và rộng khắp nhân dân các dân tộc ở mười tám địa phương trên cả nước có thể vừa tiếp cận kịp thời thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đồng thời tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị, phản ánh một cách thuận tiện, minh bạch. Qua đó, QLCCND được bảo đảm không chỉ về hình thức mà còn được hiện thực hóa bằng các công cụ kỹ thuật số cụ thể cũng như phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước theo chủ trương Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra cũng như Cương lĩnh chính trị lần thứ III và Kế hoạch phát triển KT-XH đến 2035 và tầm nhìn 2055.

Thứ hai, đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động và tập hợp nhân dân của MTLXDĐN cấp tỉnh trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ số. Chuyển đổi số cho phép MTLXDĐN cấp tỉnh mở rộng không gian, phạm vi và đối tượng mục tiêu trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện QLCCND. Thay vì chủ yếu dựa vào các hình thức truyền thống MTLXDĐN cấp tỉnh cần đẩy mạnh sử dụng mạng xã hội, các nền tảng truyền thông số và ứng dụng di động để truyền tải, tiếp nhận thông tin, định hướng, giải thích cho dư luận và tạo diễn đàn trao đổi hai chiều giữa MTLXDĐN cấp tỉnh. Việc số hóa nội dung tuyên truyền QLCCND theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận sẽ góp phần nâng cao nhận thức chính trị, pháp luật của nhân dân, khuyến khích sự tham gia tích cực vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động và các hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Thông qua đó, vai trò chủ thể của nhân dân được phát huy rõ nét hơn đồng thời tăng cường môi

quan hệ gắn bó giữa MTLXDĐN cấp tỉnh với các tầng lớp nhân dân trong điều kiện xã hội số.

Thứ ba, nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm bảo đảm hiệu quả phát huy QLCCND. Yếu tố con người nói chung và ĐNCB là yếu tố quyết định sự thành công của chuyển đổi số. Vì vậy, MTLXDĐN cấp tỉnh cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho ĐNCB của MTLXDĐN cấp tỉnh cũng như coi đây là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài. Việc nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, quản trị nền tảng số sẽ giúp ĐNCB các MTLXDĐN cấp tỉnh chủ động tiếp nhận, xử lý và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân một cách khoa học, kịp thời và chính xác. Đồng thời, cần xây dựng cơ chế khuyến khích đổi mới sáng tạo trong ứng dụng công nghệ số, gắn trách nhiệm của ĐNCB của MTLXDĐN cấp tỉnh với hiệu quả phát huy QLCCND. Khi ĐNCB đủ năng lực và tư duy số, chuyển đổi số sẽ thực sự trở thành công cụ quan trọng để MTLXDĐN cấp tỉnh thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân trong bối cảnh phát triển mới của đất nước.

4.3.7.2. Tăng cường chuyển đổi số trong phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân

Một là, tăng cường chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức chính trị của nhân dân thông qua vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm bảo đảm QLCCND. Những năm tới MTLXDĐN cấp tỉnh cần chủ động ứng dụng công nghệ số, nền tảng số và truyền thông số để đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp cận kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về QLCCND. Thông qua chuyển đổi số, thông tin về QLCCND được truyền tải minh bạch, đa chiều, góp phần nâng cao nhận thức

về quyền, nghĩa vụ công dân, khơi dậy tinh thần tham gia quản lý nhà nước và xã hội của nhân dân thông qua MTLXDĐN cấp tỉnh qua đó tạo điều kiện thuận lợi để QLCCND được thực hiện rộng rãi, bình đẳng và hiệu quả hơn nhằm đóng góp vào công cuộc thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 2026-2036 và tầm nhìn 2055.

Hai là, đẩy mạnh chuyển đổi số trong tập hợp ý kiến, phản ánh nguyện vọng và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm hiện thực hóa QLCCND. Giai đoạn tới việc xây dựng các kênh tương tác số, cổng thông tin điện tử và hệ thống tiếp nhận ý kiến trực tuyến giúp MTLXDĐN cấp tỉnh kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, tổng hợp và kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền. Chuyển đổi số góp phần mở rộng không gian tham gia của nhân dân thông qua MTLXDĐN cấp tỉnh vào quá trình xây dựng, thực hiện và giám sát chính sách công, nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, qua đó khẳng định vai trò trung tâm của nhân dân trong đời sống chính trị - xã hội cũng như giúp nhân dân tham gia thực hiện Cương lĩnh chính trị lần thứ III mà Đảng NDCM Lào đã đề ra.

Ba là, tăng cường chuyển đổi số trong phối hợp giữa MTLXDĐN cấp tỉnh với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội nhằm bảo đảm QLCCND gắn với ổn định và phát triển; ứng dụng công nghệ số giúp nâng cao hiệu quả phối hợp liên thông trong quản lý, điều hành, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động xã hội. Thông qua chuyển đổi số, MTLXDĐN cấp tỉnh phát huy tốt hơn vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường niềm tin của nhân dân vào hệ thống chính trị, tạo nền tảng vững chắc để QLCCND được bảo đảm trong điều kiện phát triển mới để cùng với toàn đảng, toàn quân thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XII và chủ trương xây dựng nền kinh tế tự chủ, tự lực, tự cường của dân tộc.

Tiểu kết chương 4

Từ các nội dung đã được làm rõ trong các chương trên trong chương 4 này sẽ tập trung phân tích quan điểm, phương hướng và giải pháp phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND trong giai đoạn hiện nay. Cụ thể luận án đã chỉ rõ (1) Quan điểm phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND thời gian tới; (2) Phương hướng chung và phương hướng cụ thể nhằm phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND thời gian tới; (3) Đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND thời gian tới như nâng cao nhận thức cho Ủy ban và cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo QLCCND; xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND; nâng cao chất lượng công tác cán bộ MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND; huy động nguồn lực tham gia, phối hợp với MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND; tuyên truyền, truyền thông và tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND và tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và nước ngoài về công tác đảm bảo QLCCND; ứng dụng khoa học công nghệ và tăng cường chuyển đổi số trong phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Những nội dung đã được làm rõ trong chương này đã góp phần hoàn thành mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án.

KẾT LUẬN

Luận án đã tập trung nghiên cứu về vai trò của MTLXDĐN trong đảm bảo QLCCND với hướng nghiên cứu tập trung vào việc khảo sát cũng như đánh giá tại tỉnh Luông Pha Bông, nước CHDCND Lào. Trong đó luận án đã tập trung vào các khía cạnh quan trọng trong vấn đề này như hệ thống hóa cơ sở lý luận, thực tiễn; phân tích thực trạng và cũng như đề xuất quan điểm và giải pháp nhằm đảm bảo QLCCND trong thời gian tới của MTLXDĐN cấp tỉnh trong bối cảnh mới. Cụ thể đề tài đã phân tích địa vị chính trị pháp lý của MTLXDĐN, phân tích mối quan hệ giữa nhân dân và QLCCND cũng như yếu tố ảnh hưởng đến vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND. Phân tích tình hình kinh tế, xã hội, tổ chức bộ máy MTLXDĐN cấp tỉnh, vai trò cụ thể của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông trong đảm bảo QLCCND trong thời gian qua. Từ những phân tích, nhận thấy những ưu điểm và hạn chế của MTLXDĐN tỉnh Luông Pha Bông trong công tác đảm bảo QLCCND và điều này đặt ra những thách thức không nhỏ trong bối cảnh mới. Để giải quyết những thách thức này luận án tập trung đưa ra quan điểm, phương hướng và giải pháp để phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh tại nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND trong thời gian tới. Trong đó bao gồm việc nâng cao nhận thức, cải thiện cơ sở pháp lý, nâng cao chất lượng cán bộ, huy động nguồn lực, và tăng cường tuyên truyền; ứng dụng khoa học công nghệ và tăng cường chuyển đổi số trong phát huy vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND. Luận án đã góp phần đóng góp kiến thức chuyên ngành chính trị học về vai trò của MTLXDĐN cấp tỉnh trong việc đảm bảo QLCCND đặc biệt là tại Luông Pha Bông nước CHDCND Lào. Nghiên cứu này cung cấp cơ sở khoa học cho việc phát triển chính sách và chiến lược của MTLXDĐN cấp tỉnh. Tuy vậy, để có thể đạt được hiệu quả trong công tác này đòi hỏi các cơ quan có liên quan cũng như MTLXDĐN cấp tỉnh cần tăng cường sự liên kết chặt chẽ để thực hiện đồng bộ các giải pháp một cách hiệu quả nhất trong bối cảnh mới.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1. Anousay Savath (2024), “Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bang tham gia thực hiện công tác đối ngoại nhân dân”, tại trang <https://lyluanchinhtri.vn/mat-tran-lao-xay-dung-dat-nuoc-tinh-luong-pha-bang-tham-gia-thuc-hien-cong-tac-doi-ngoai-nhan-dan-5577.html>, ngày 03/05/2024.
2. Anousay Savath (2025), “Phát huy vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc”, tại trang <https://lyluanchinhtri.vn/phat-huy-vai-tro-cua-mat-tran-lao-xay-dung-dat-ngay-nuoc-trong-xay-dung-khoi-dai-doan-ket-toan-dan-toc-7074.html>, 14/8/2025.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Tìm hiểu quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về khái niệm nhân dân Việt Nam*, tại trang <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/ngghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/tim-hieu-quan-niem-cua-chu-tich-ho-chi-minh-ve-khai-niem-nhan-dan-viet-nam-2436>, [truy cập ngày 30/1/2024].
2. Nguyễn Thanh Bình (2011), “Mặt trận tổ quốc Việt Nam thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, (10), tr.14-17.
3. Vũ Hoàng Công (2025), “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (7), tr.134-140.
4. Nguyễn Đăng Dung (2004), “Vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong điều kiện hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, (9), tr.31-34.
5. Bùi Xuân Đức (2014), “Bảo đảm sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với CQĐP trong Luật tổ chức chính quyền địa phương”, *Tạp Chí Nghiên cứu lập pháp*, (19), tr.28-31, 68.
6. Bùi Xuân Đức (2024), “Sự phối hợp giữa Quốc hội với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tập hợp, phản ánh ý kiến cử tri và nhân dân: Những vấn đề đang đặt ra và hướng hoàn thiện”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, (20), tr.8-14.
7. Trương Hồ Hải, Đặng Thị Hoài (2020), “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng NNQP xã hội chủ nghĩa”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (11), tr.38-43.
8. Vũ Thị Như Hoa (2013), “Lợi thế của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong thực hiện phản biện xã hội”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, (3), tr.33-34.

9. Trần Kim Lân (2005), *Từ điển Lào-Việt*, Nxb Tổng hợp, thành phố Hồ Chí Minh.
10. C.Mác và Ph.Ăngghen (1980), *Tuyển tập*, tập 1, Nxb Sự thật, Hà Nội.
11. Nguyễn Chí Mỹ (2020), “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội với PBXH và phát huy dân chủ của nhân dân”, *Tạp chí Cộng sản*, (1/934), tr.73-78.
12. Lưu Văn Quảng (2018), “Một số ý kiến về thực hiện cơ chế PBXH của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”, *Tạp chí Cộng sản*, (2), tr.32-36.
13. Hồ Tấn Sáng (2015), “Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, (3), tr.35-37.
14. Tân Hoa Xã (2022), *Phát triển nền dân chủ nhân dân trong toàn bộ quá trình và bảo đảm nhân dân làm chủ đất nước*, https://www.gov.cn/xinwen/2022-10/16/content_5718817.htm, truy cập ngày 23/9/2025.
15. Nguyễn Văn Thanh (2019), “*Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam trong tham gia xây dựng, hoạch định chính sách tôn giáo, góp phần tăng cường đoàn kết các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc*”, *Tạp chí Công tác tôn giáo*, số 11, (159).
16. Nguyễn Văn Thanh (2020), “*Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam với việc tham gia hoạch định chính sách tôn giáo ở nước ta hiện nay*”, *Luận án tiến sĩ Chính trị học*, Học viện CTQG HCM.
17. Trịnh Xuân Thắng (2013), “Nhân dân tham gia quản lý nhà nước thông qua Mặt trận tổ quốc”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, (12), tr.50-53.
18. Nguyễn Phú Trọng (2014), “Mặt trận tổ quốc Việt Nam tiếp tục hoạt động năng động, sáng tạo, đổi mới, hiệu quả, góp phần tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ tổ quốc”, *Tạp chí Cộng sản*, (10), tr.3-7.

Tài liệu tiếng Lào

19. Ban chấp hành trung ương Đảng (2020), *Nghị quyết số 108/BCHTW về công tác mặt trận và công tác quần chúng nhân dân của Đảng trong giai đoạn mới*, thủ đô Viêng Chăn. *ຄະນະບໍລິຫານງານສູນກາງພັກ* (2020), *ມະຕິເລກທີ 108/ກມສພ ກ່ຽວກັບວຽກງານແນວລາວສ້າງຊາດ ແລະ ອົງການຈັດຕັ້ງມະຫາຊົນໃນໄລຍະໃໝ່*, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
20. Ban Thường vụ tỉnh ủy tỉnh Luông Pha Bông (2022), *Chương II, Điều 6, câu 2 của Quy định số 01 về Hoạt động của Mặt trận*, thành phố Luông Pha Bông. *ຄະນະປະຈຳພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ* (2022), *ບົດທີ II, ມາດຕາ 6, ປະໂຫຍກທີ 2 ຂອງລະບຽບເລກທີ 01 ກ່ຽວກັບການຈັດຕັ້ງ ແລະການເຄື່ອນໄຫວຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ*.
21. Ban Tổ chức tỉnh Luông Pha Bông (2025), *Báo cáo về công tác xây dựng Đảng bộ và hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhiệm kỳ 5 năm (2021-2025) và phương hướng 5 năm (2026-2030)*, Luông Pha Bông. *ພະແນກຈັດຕັ້ງແຂວງຫຼວງພະບາງ* (2025), *ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບວຽກງານກໍ່ສ້າງພັກ* ແລະ *ສຳເລັດລະບົບການຈັດຕັ້ງໃນໄລຍະ 5 ປີ (2021-2025) ແລະ ທົດທາງໃນໄລຍະ 5 ປີ (2026-2030), ແຂວງຫຼວງພະບາງ*.
22. Aeddet Bupha (2021), “Những nội dung chính trong Đại hội MTLXĐN lần thứ VII tại tỉnh Luông Pha Bông”, *Thông tấn xã Lào*, thủ đô Viêng Chăn. *ອາເຊດເດດ ບຸບຟາ* (2021), “ບັນດາເນື້ອໃນຫຼັກຂອງກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VII ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
23. Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông (2020), *Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu của Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông lần thứ VIII*, thành phố Luông Pha Bông. *ອົງຄະນະພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ* (2020), *ບົດລາຍງານການເມືອງຂອງກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VIII ຂອງອົງຄະນະພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ*.
24. Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông (2020), *Tài liệu Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông*, thành phố Luông Pha Bông. *ຄະນະກຳມະການພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ* (2020),

ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VIII ຂອງອົງຄະນະພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.

25. Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông (2026), *Tài liệu Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ tỉnh Luông Pha Bông*, thành phố Luông Pha Bông. *ອົງຄະນະພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ* (2026), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ IX ຂອງອົງຄະນະພັກແຂວງຫຼວງພະບາງ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
26. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2001), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VII ຂອງພັກປະຊາຊົນ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
27. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2006), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VIII ຂອງພັກ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
28. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2011), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ IX ຂອງພັກ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
29. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2016), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ X ຂອງພັກ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
30. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2021), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ XI ຂອງພັກ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
31. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2026), ເອກະສານກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ XII, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.

32. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2026), *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ພັກປະຊາຊົນປະຕິວັດລາວ (2026), ມະຕິກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ XII, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
33. Đảng Nhân dân cách mạng Lào (2026), *Cương lĩnh chính trị lần thứ III*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. 15. ພັກປະຊາຊົນ ປະຕິວັດລາວ (2026), ໂຄງການການເມືອງທີ III, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
34. Hội đồng nhân dân tỉnh Lương Pha Băng (2021), *Báo cáo hoạt động của HĐND tỉnh Lương Pha Băng giai đoạn 2016-2021*, thành phố Lương Pha Băng. ສະພາປະຊາຊົນແຂວງຫຼວງພະບາງ (2021), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບການເຄື່ອນໄຫວຂອງສະພາປະຊາຊົນແຂວງຫຼວງພະບາງ ສຳລັບໄລຍະ 2016-2021, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
35. Hội đồng nhân dân tỉnh Lương Pha Băng (2024), *Bài báo cáo dư luận xã hội trong nhân dân của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Lương Pha Băng năm 2021*, thành phố Lương Pha Băng. ສະພາປະຊາຊົນແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບສຽງສະຫ້ອນຂອງປະຊາຊົນຂອງຄະນະກຳມະການການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນປີ 2021, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
36. Hội đồng nhân dân tỉnh Lương Pha Băng (2026), *Báo cáo hoạt động của HĐND tỉnh Lương Pha Băng giai đoạn 2021-2026*, thành phố Lương Pha Băng. ສະພາປະຊາຊົນແຂວງຫຼວງພະບາງ (2026), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບການເຄື່ອນໄຫວຂອງສະພາປະຊາຊົນແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄລຍະປີ 2021-2026, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
37. Sisavath Keobounphan (2001), “Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của MTLXĐN (XDĐN)”, *Báo Nhân dân*, (118), Viêng Chăn. ສີສະຫວາດ ແກ້ວບຸນພັນ (2001), “ບົດປາໄສໃນກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ VII ຂອງຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດ”, ຫຼັງສືພິມປະຊາຊົນ, (118), ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
38. Ketsaha (2023), *Hội thảo khoa học-Cách viết theo Luật trong văn bản chính thức*, Thông tấn xã Lào, tại trang <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=78645>, [truy cập ngày 4/2/2024]. ເກດສະຫາ (2023), ກອງປະຊຸມສຳມະນາວິທະຍາສາດ -

- ວິທີການຂຽນຕາມກົດໝາຍໃນເອກະສານທາງການ,ຂ່າວສານປະເທດລາວ,
ທີ່ <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=78645>, [ເຂົ້າເບິ່ງໃນວັນທີ 4 ກຸມພາ
2024].
39. Kitta (2024), “Ủy ban Trung ương MTLXĐN đề nghị Quốc hội tiếp tục
giải quyết những vấn đề còn tồn đọng”, *Thông tấn xã Lào*,
<https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=87741>, truy cập ngày 11/10/2025.
ກົດຕ່າ (2024),
“ຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດສະເໜີໃຫ້ສະພາແຫ່ງຊາດສືບ
ຕໍ່ແກ້ໄຂບັນຫາທີ່ຍັງຄົງຄ້າງ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ,
<https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=87741>, ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 11 ຕຸລາ
2025.
40. Ma Li Da (2023), “Hội đồng khu vực khóa 6 nước Cộng hòa nhân dân
Trung Hoa tập trung giải quyết các vấn đề ảnh hưởng đến phát triển kinh
tế - xã hội”, *Thông tấn xã Lào*, thủ đô Viêng Chăn,
<https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=74448>, [truy cập ngày 10/3/2024]. Ma
Li Da (2023), ມາລີດາ (2023), “ສະພາພາກັນຄັ້ງທີ 6
ຂອງສາທາລະນະລັດປະຊາຊົນຈີນ
ສຸມໃສ່ການແກ້ໄຂບັນຫາທີ່ມີຜົນກະທົບຕໍ່ການພັດທະນາເສດຖະກິດ-
ສັງຄົມ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ,
<https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=74448>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 10 ມີນາ
2024].
41. Ma Li Da (2023), “Đại biểu Quốc hội khu vực 6 kiến nghị nhà nước
giúp giải quyết các vấn đề ảnh hưởng đến đời sống người dân”, *Thông
tấn xã Lào*, thủ đô Viêng Chăn, <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=74346>,
[truy cập ngày 10/3/2024]. ມາລີດາ (2023),
“ຜູ້ແທນພາກພື້ນຂອງສະພາພາກພື້ນຄັ້ງທີ 6
ສະເໜີໃຫ້ລັດຊ່ວຍແກ້ໄຂບັນຫາທີ່ສົ່ງຜົນກະທົບຕໍ່ຊີວິດຂອງປະຊາຊົນ”,
ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ,
<https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=74346>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 10 ມີນາ
2024].

42. Manithone, Ketnana (2021), “Bài phát biểu của Tổng Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch nước CHDCND Lào Thongloun Sisoulith tại Đại hội đại biểu toàn quốc MTLXĐN lần thứ XI”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 26/11, thủ đô Viêng Chăn. ມານີທອນ, ເກດນນາ (2021), “ຄຳບາໂສຂອງເລຂາທິການສູນພັກ, ປະທານປະເທດແຫ່ງສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ, ປະທານປະເທດແຫ່ງສາທາລະນະລັດປະຊາທິປະໄຕປະຊາຊົນລາວ ທອງລຸນ ສີສຸລິດ ທີ່ກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ 11 ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ”, ສຳນັກຂ່າວລາວ, ວັນທີ 26 ພະຈິກ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
43. Siviengkhech Konmaly (2013), *Từ điển Lào-Lào*, Nxb Quốc gia, thủ đô Viêng Chăn. ສິວຽງແຂກ ກອນມາລີ (2013), ວັດຈະນານຸກົມລາວ-ລາວ, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
44. Mặt trận Lào xây dựng đất nước (2002), *Củng cố xây dựng cơ sở chính trị, tăng cường vai trò của MTLXĐN và các tổ chức đoàn thể nhân dân*, Tạp chí Tuyên giáo, số 9, tr.9-13, Viêng Chăn. ແນວລາວສ້າງຊາດ (2002), ເສີມສ້າງການກໍ່ສ້າງພື້ນຖານການເມືອງ, ເພີ່ມທະວີບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ແລະ ອົງການຈັດຕັ້ງມະຫາຊົນ, ວາລະສານໄຄສະນາ, ສະບັບທີ 9, ໜ້າ 9-13, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
45. Mặt trận Lào xây dựng đất nước (2004), “Truyền thống và vai trò của MTLXĐN trong thời kỳ mới”, *Tạp chí Xây dựng Đảng*, (3), tr.18-25. ແນວລາວສ້າງຊາດ (2004), “ປະເພນີ ແລະ ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດໃນໄລຍະໃໝ່”, ວາລະສານສ້າງພັກ, (3), ໜ້າ 18-25.
46. Mặt trận Lào xây dựng đất nước (2021), *Bài báo cáo dư luận xã hội trong nhân dân của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông năm 2021*, Luông Pha Bông. ລາວສ້າງຊາດ (2021), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບຄວາມຄິດເຫັນຂອງປະຊາຊົນ ຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງໃນປີ 2021, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.

47. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước (2022), Nâng cao chất lượng công tác Mặt trận trong giai đoạn hiện nay*, Hội thảo nghiên cứu khoa học, 03/02/2022, thủ đô Viêng Chăn. ແນວລາວສ້າງຊາດ (2022), ຍົກສູງຄຸນນະພາບວຽກງານແນວລາວໃນໄລຍະປະຈຸບັນ, ກອງປະຊຸມຄົ້ນຄວ້າວິທະຍາສາດ, ວັນທີ 3 ກຸມພາ 2022, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
48. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2017), Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông năm 2017 Luông Pha Bông*, tháng 12 năm 2017, tr.7. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2017), ບົດລາຍງານຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງໃນປີ 2017, ຫຼວງພະບາງ, ເດືອນທັນວາ 2017, ໜ້າ 7.
49. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2018), Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông năm 2018*, Luông Pha Bông. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2018), ບົດລາຍງານຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ, 2018, ຫຼວງພະບາງ.
50. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2019), Bài báo cáo việc kiểm tra giám sát của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông năm 2019*. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2019), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບວຽກງານຕິດຕາມ, ກວດກາຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນປີ 2019.
51. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước, UNICEF (2019), Nâng cao hiệu quả việc đảm bảo quyền lợi cho trẻ em tại CHDCND Lào hiện nay*, Hội thảo nghiên cứu khoa học, 17/06/2019, tỉnh Atapu, Lào. ແນວລາວສ້າງຊາດ, UNICEF (2019), ຍົກສູງປະສິດທິພາບໃນການຮັບປະກັນສິດທິເດັກໃນ ສປປ ລາວ ໃນປະຈຸບັນ, ກອງປະຊຸມຄົ້ນຄວ້າວິທະຍາສາດ, ວັນທີ 17 ມິຖຸນາ 2019, ແຂວງອາຕະປື, ສປປ ລາວ.
52. *Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2019), Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông năm 2019*, Luông Pha Bông. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2019),

- ບົດລາຍງານຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ, 2019, ຫຼວງພະບາງ.
53. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bảng (2020), *Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng 5 năm 2016-2020, Luông Pha Bảng*, ngày 13 tháng 11 năm 2020, tr.3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2020), ບົດລາຍງານຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ, 5 ປີ 2016-2020, ຫຼວງພະບາງ, ວັນທີ 13 ພະຈິກ 2020, ໜ້າ 3.
54. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông pha bảng (2023), *Bài báo cáo dư luận xã hội trong nhân dân của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng năm 2022, Luông Pha Bảng*. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2023), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບຽກສະໜັ້ນຂອງປະຊາຊົນຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນປີ 2022, ຫຼວງພະບາງ.
55. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bảng (2024), *Sách lịch sử hoạt động của Chủ tịch MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng*, Luông Pha Bảng. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ປຶ້ມປະຫວັດການເຄື່ອນໄຫວຂອງປະທານແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ, ຫຼວງພະບາງ.
56. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bảng (2024), *Báo cáo về cơ cấu tổ chức của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng hiện nay*, thành phố Luông Pha Bảng. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບລະບົບການຈັດຕັ້ງໃນປະຈຸບັນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
57. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bảng (2024), *Bài phát biểu của Phó chủ tịch MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng tại Hội nghị quốc tế 10 tỉnh biên giới Việt Nam-Lào về công tác tôn giáo*, Xiêng Khoảng. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດປາໄສຂອງຮອງປະທານແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ທີ່ກອງປະຊຸມສາກົນ 10 ແຂວງຊາຍແດນຫວຽດນາມ-ລາວ ກ່ຽວກັບວຽກງານສາສະໜາ, ແຂວງຊຽງຂວາງ.
58. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bảng (2024), *Bài báo cáo dư luận xã hội trong nhân dân của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bảng năm 2023, Luông phabang*.

- ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024),
ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບສຽງສະທ້ອນຂອງສັງຄົມຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາ
ວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ປີ 2023, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
59. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2024), *Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông giai đoạn 2016-2024*, tỉnh Luông Pha Bông. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານຂອງ ຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄລຍະ 2016-2024, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
60. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2025), *Bài báo cáo của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông giai đoạn 2016-2025*, tỉnh Luông Pha Bông. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2025), ບົດລາຍງານຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ, ໄລຍະ 2016-2025, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
61. Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Bông (2026), *Phương hướng hoạt động của Ủy ban MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông giai đoạn 2026-2030*, tỉnh Luông Pha Bông. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ (2026), ທິດທາງການເຄື່ອນໄຫວຂອງຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ສຳລັບໄລຍະປີ 2026-2030, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
62. Quốc hội Lào (1991), *Hiến pháp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào 1991*, Nxb Quốc gia, Lào. ສະພາແຫ່ງຊາດລາວ (1991), ລັດຖະທຳມະນູນ ແຫ່ງສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕປະຊາຊົນລາວ 1991, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ລາວ.
63. Quốc hội Lào (2015), *Hiến pháp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (sửa đổi năm 2015)*, Nxb Quốc gia, Lào. ສະພາແຫ່ງຊາດລາວ (2015), ລັດຖະທຳມະນູນ ແຫ່ງສາທາລະນະລັດປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ (ປັບປຸງປີ 2015), ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ລາວ.
64. Quốc hội Lào (2025), *Hiến pháp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (sửa đổi năm 2025)*, Nxb Quốc gia, Lào. ສະພາແຫ່ງຊາດລາວ (2025), ລັດຖະທຳມະນູນ ແຫ່ງສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ (ສະບັບປັບປຸງໃນປີ 2025), ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ລາວ.

65. Quốc hội Lào (2018), *Luật MTLXĐN năm 2018*, Nxb Quốc gia, Lào. ສະພາແຫ່ງຊາດລາວ (2018), ກົດໝາຍວ່າດ້ວຍແນວລາວສ້າງຊາດ ປີ 2018, ໂຮງພິມແຫ່ງຊາດ, ລາວ.
66. Quốc hội nước CHDCĐ Lào (2021), *Báo cáo về công tác bầu cử năm 2021 tại khu vực bầu cử số 6 của tỉnh Luông Pha Bảng nước CHĐCND Lào*, thủ đô Viêng Chăn, tr.3. ສະພາແຫ່ງຊາດ ສາທາລະນະລັດປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ (2021), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບວຽກງານການເລືອກຕັ້ງປີ 2021 ໃນເຂດເລືອກຕັ້ງເລກທີ 6 ຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ, ສາທາລະນະລັດປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ, ໜ້າ 3.
67. Quốc hội nước CHDCĐ Lào (2026), *Báo cáo về công tác bầu cử năm 2026 tại khu vực bầu cử số 6 của tỉnh Luông Pha Bảng nước CHĐCND Lào*, thủ đô Viêng Chăn. ສະພາແຫ່ງຊາດແຫ່ງ ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ (2026), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບວຽກງານການເລືອກຕັ້ງປີ 2026 ໃນເຂດເລືອກຕັ້ງທີ 6 ຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ, ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
68. Siththiphone Rasphone (2019), “Hoàn thiện và củng cố hệ thống chính trị”, *Báo Nhân dân*, ngày 24.09.2019, thủ đô Viêng Chăn. ສິດທິພອນ ຣາສະພອນ (2019), “ການປັບປຸງ ແລະ ລະບົບການເມືອງ”, ຫຼັງສືພິມປະຊາຊົນ, ວັນທີ 24 ກັນຍາ 2019, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
69. Siththiphone Rasphone (2019), “Nâng cao vai trò của MTLXĐN trong việc tăng cường khối ĐĐK toàn dân tộc”, *Báo Nhân dân*, ngày 30.07.2019, thủ đô Viêng Chăn. ສິດທິພອນ ລາສະພອນ (2019), “ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການເສີມສ້າງຄວາມສາມັກຄີທົ່ວປວງຊົນ”, ຫຼັງສືພິມປະຊາຊົນ, ວັນທີ 30 ກໍລະກົດ 2019, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
70. Thithiphone Rachael (2022), “Công tác trọng tâm của Trung ương MTLXĐN trong 5 năm tới”, *Báo Nhân dân*, số 3.858 (19.01.2022), tr.9. ທິທິພອນ ຣາເຊວ (2022), “ວຽກງານຈຸດສຸມ ຂອງຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດໃນ 5 ປີຕໍ່ໜ້າ”, ຫຼັງສືພິມປະຊາຊົນ, ສະບັບທີ 3,858 (ວັນທີ 19 ມັງກອນ 2022), ໜ້າ 9.

71. Bunphane Sisana (2016), “Nâng cao vai trò của MTLXĐN trong công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 20/06/2016, thủ đô Viêng Chăn. ບຸນພັນ ສີສະນະ (2016), “ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງພັກໃນໄລຍະໃໝ່”, ສຳນັກຂ່າວລາວ, ວັນທີ 20 ມິຖຸນາ 2016, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
72. Singkhăm (2020), “Hoạt động ngoại giao nhân dân giữa MTLXĐN với các nước bạn bè”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 19/08, thủ đô Viêng Chăn. ສິງຄຳ (2020), “ການທູດປະຊາຊົນລະຫວ່າງແນວໂຮມປັດທະນາພາກພື້ນ ແລະ ບັນດາປະເທດເພື່ອນມິດ”, ສຳນັກຂ່າວລາວ, ວັນທີ 19 ສິງຫາ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
73. Singkhăm (2020), “MTLXĐN tăng cường tập hợp đoàn kết, hòa giải để tạo thành một khối vững chắc”, *Thông tấn xã Lào*, thủ đô Viêng Chăn. ສິງຄຳ (2020), “ແນວລາວສ້າງຊາດ ເສີມສ້າງຄວາມສາມັກຄີປອງດອງຢ່າງແຂງແຮງ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
74. Singkhame, Ketsana (2020), “MTLXĐN tỉnh Bolikhamexay coi trọng việc xây dựng tình hình xã hội trong các bản ổn định, gia đình hòa thuận”, *Thông tấn xã Lào*, 11/08/2020, thủ đô Viêng Chăn. ສິງຄຳ, ເກດສະໜາ (2020), “ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງບໍລິຄຳໄຊ ໃຫ້ຄວາມສຳຄັນກັບການສ້າງສັງຄົມ ຢູ່ພາຍໃນບ້ານມີຄວາມຫມັ້ນຄົງ, ສາມັກຄີປອງດອງ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ວັນທີ 11 ສິງຫາ 2020, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
75. Suphasavan Sixanamungkun (2020), “MTLXĐN phát huy mạnh mẽ vai trò đoàn kết, hòa giải”, *Thông tấn xã Lào*, thủ đô Viêng Chăn. ສຸພາສະຫວັນ ສີສະນະມຸງຄຸນ (2020), “ແນວລາວສ້າງຊາດ ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຢ່າງແຂງແຮງ ໃນການສ້າງຄວາມສາມັກຄີປອງດອງ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
76. Suphasavan Sixanamungkun (2020), “Đảng ta rất coi trọng công tác mặt trận và công tác quần chúng”, *Thông tấn xã Lào*, tại trang <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=53272>, [truy cập ngày 15/2/2024]. ສຸພາສະຫວັນ ສີສະນະມຸງຄຸນ (2020), “ພັກພວກເຮົາໃຫ້ຄວາມສຳຄັນຢ່າງຍິ່ງຕໍ່ວຽກງານແນວລາວສ້າງຊາດ ແລະ

- ວຽກງານອົງການຈັດຕັ້ງມະຫາຊົນ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ທີ່ <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=53272>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 15 ກຸມພາ 2024].
77. Thavone Sisengxay (2016), “Chiến lược phát triển trong giai đoạn 2016-2025 của MTLXĐN”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 04/07/2016 thủ đô Viêng Chăn. ຖາວອນ ສີເສງໄຊ (2016), “ຍຸດທະສາດການພັດທະນາ ສຳລັບໄລຍະ 2016-2025 ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ວັນທີ 4 ກໍລະກົດ 2016, ວຽງຈັນ.
 78. Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Luông Pha Bông (2024), *Tài liệu cung cấp thông tin về điều kiện đầu tư của tỉnh Luông Pha Bông năm 2024*, thành phố Luông Pha Bông. ພະແນກແຜນການ ແລະ ການລົງທຶນ ແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ເອກະສານຂໍ້ມູນກ່ຽວກັບເງື່ອນໄຂການລົງທຶນຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນປີ 2024, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
 79. Sở Năng lượng và mỏ tỉnh Luông Pha Bông (2024), *Báo cáo về tiềm năng về năng lượng và mỏ của tỉnh hiện nay*, thành phố Luông Pha Bông. ພະແນກພະລັງງານ ແລະ ບໍ່ແຮ່ແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບທຳແຮງດ້ານພະລັງງານ ແລະ ບໍ່ແຮ່ໃນປະຈຸບັນຂອງແຂວງ, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
 80. Sở Thông tin, văn hóa và du lịch tỉnh Luông Pha Bông (2024), *Báo cáo công tác thông tin, văn hóa và du lịch năm 2023 và phương hướng năm 2024*, thành phố Luông Pha Bông. ພະແນກຖະແຫຼງຂ່າວ, ວັດທະນະທຳ ແລະ ທ່ອງທ່ຽວ ແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບວຽກງານຂໍ້ມູນຂ່າວສານ, ວັດທະນະທຳ ແລະ ທ່ອງທ່ຽວ ໃນປີ 2023 ແລະ ທິດທາງສຳລັບປີ 2024, ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
 81. Su Li Ta (2022), “MTLXĐN tỉnh Sê Kong tập trung giải quyết bảy vấn đề trọng tâm”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 06/04, thủ đô Viêng Chăn. ສຸ ລີ ຕາ (2022), “ຄະນະກຳມະການແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງເຊກອງ ສຸມໃສ່ການແກ້ໄຂບັນຫາຫຼັກຈັດຢ່າງ”, ສຳນັກຂ່າວລາວ, ວັນທີ 6 ເມສາ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
 82. Thông tấn xã Lào (2016), *Vai trò của MTLXĐN trong việc giáo dục chính trị cho mọi tầng lớp nhân dân giai đoạn hiện nay*, ngày

- 06/06/2016, thủ đô Viêng Chăn. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2016), ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດໃນການສຶກສາອົບຮົມທາງດ້ານການແນວຄຶດໃຫ້ທຸກຊັ້ນຄົນໃນໄລຍະປະຈຸບັນ, ວັນທີ 6 ມິຖຸນາ 2016, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
83. Thông tấn xã Lào (2020), *Tăng cường QLCCND trong bầu cử Quốc hội và HĐND cấp tỉnh*, <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=57021>, [truy cập ngày 14/2/2024]. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2020), ເພີ່ມທະວີສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນໃນການເລືອກຕັ້ງສະມາຊິກສະພາແຫ່ງຊາດ ແລະ ສະພາປະຊາຊົນຂັ້ນແຂວງ, <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=57021>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 14 ກຸມພາ 2024].
84. Thông tấn xã Lào (2020), *70 năm ra đời và phát triển của MTLXĐN*, 13/08/2020, thủ đô Viêng Chăn. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2020), 70 ປີ ແຫ່ງການສ້າງຕັ້ງ ແລະ ພັດທະນາຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ, ວັນທີ 13 ສິງຫາ 2020, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
85. Thông tấn xã Lào (2020), *Đảng bộ Trung ương MTLXĐN tăng cường tạo hiệu quả công tác giai đoạn mới*, ngày 24/03/2020, thủ đô Viêng Chăn. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2020), ຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດ ເພີ່ມທະວີປະສິດທິພາບການເຮັດວຽກໃນໄລຍະໃໝ່, ວັນທີ 24 ມີນາ 2020, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
86. Thông tấn xã Lào (2023), *CHDCND Lào luôn coi trọng việc bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền*, tại trang <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=78566>, [truy cập ngày 13/2/2024]. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2023), ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ສະເໜີໃຫ້ຄວາມສຳຄັນຕໍ່ການປົກປ້ອງ ແລະ ສົ່ງເສີມສິດທິມະນຸດ, ທີ່ <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=78566>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 13 ກຸມພາ 2024].
87. Thông tấn xã Lào (2025), *Những thành tựu nổi bật của MTLXĐN từ năm 2009*, tại trang <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=93163>, [truy cập ngày 13/10/2025]. ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2025), ຜົນງານທີ່ພື້ນເດັ່ນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດນັບຕັ້ງແຕ່ປີ 2009, ທີ່ <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=93163>, [ເຂົ້າເບິ່ງໃນວັນທີ 13 ຕຸລາ 2025].

88. Thông tấn xã Lào (2025), *Ghi nhớ nguồn gốc của MTLXĐN*, tại trang <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=93003>, [truy cập ngày 12/10/2025].
ຂ່າວສານປະເທດລາວ(2025),ການລະນຶກເຖິງຕົ້ນກຳເນີດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ,ທີ່ <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=93003>, [ເຂົ້າເບິ່ງເມື່ອວັນທີ 12 ຕຸລາ 2025].
89. Thông tấn xã Lào (2026), “*Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh thúc đẩy quyền làm chủ của nhân dân Lào các dân tộc trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa 10 và Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 5*”, <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=96748>, [truy cập ngày 4/2/2026].
ຂ່າວສານປະເທດລາວ (2026),
“ແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງລຸກຍູ້ສິດຂອງປະຊາຊົນລາວທຸກຊົນເຜົ່າໃນການເລືອກຕັ້ງສະພາແຫ່ງຊາດຊຸດທີ 10 ແລະ ສະພາປະຊາຊົນແຂວງຊຸດທີ 5”, <https://kpl.gov.la/detail.aspx?id=96748>, [ເຂົ້າເບິ່ງໃນວັນທີ 4 ກຸມພາ 2026].
90. Trung ương MTLXĐN (2021), “*Những thành tựu trong Đại hội đại viên đảng bộ Trung ương MTLXĐN lần thứ 5*”, *Thông tấn xã Lào*, ngày 30/12, thủ đô Viêng Chăn. ຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດ (2021), “ຜົນສຳເລັດໃນກອງປະຊຸມໃຫຍ່ຄັ້ງທີ 5 ຂອງຄະນະກຳມະການສູນກາງແນວລາວສ້າງຊາດ”, ຂ່າວສານປະເທດລາວ, ວັນທີ 30 ທັນວາ, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
91. Boun Um (2022), “*Những vấn đề trọng tâm của MTLXĐN trong giai đoạn 5 năm tới*”, *Báo Nhân dân*, 10/01/2022, thủ đô Viêng Chăn.
ບຸນອຸ້ມ (2022), “ບັນຫາສຳຄັນຂອງ ແນວລາວສ້າງຊາດໃນໄລຍະ 5 ປີຂ້າງໜ້າ”, ຫຼັກສູດພິມປະຊາຊົນ, ວັນທີ 10 ມັງກອນ 2022, ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ.
92. Ủy ban nhân dân tỉnh Luông Pha Băng (2024), *Báo cáo phân chia địa giới hành chính của tỉnh Luông Pha Băng hiện nay*, thành phố tỉnh Luông Pha Băng. ຫ້ອງວ່າການປົກຄອງແຂວງຫຼວງພະບາງ (2024), ບົດລາຍງານກ່ຽວກັບການແບ່ງເຂດແດນການປົກຄອງໃນປະຈຸບັນຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ, ເທດສະບານແຂວງຫຼວງພະບາງ.

Tiếng Anh

93. Lao's Ministry of Information, Culture and Tourism, (2024), *2023 Statistical Report on Tourism in Laos*, Tourism Development Department, Vientiane.
94. Lao's Ministry of Planning and Investment (2016), *8th five-year national socioeconomic development plan (2016-2020)*, Vientiane.
95. Lao's Ministry of Planning and Investment (2021), *9th five-year national socioeconomic development plan (2021-2025)*, Vientiane.
96. Lao's Ministry of Planning and Investment (2017), *Lao Statistics Bureau: Statistical Yearbook 2016*, Vientiane.
97. Lao's Ministry of Planning and Investment (2021), *Lao Statistics Bureau: Statistical Yearbook 2020*, Vientiane.
98. Lao's Ministry of Planning and Investment (2026), *Lao Statistics Bureau: Statistical Yearbook 2025*, Vientiane.
99. Somsack Pongkhao (2020), "Lao Front pushes mass unity to boost national development", Vientiane Times, August 12.
100. Robert A. Dahl (2020), *On Democracy* (Về dân chủ), Yale University Press.
101. Dryzek, John S., Honig, Bonnie & Phillips, Anne (Eds.) (2006), *The Oxford Handbook of Political Theory* (Cẩm nang Lý thuyết Chính trị Oxford), Oxford University Press.
102. Ingram, Robert G. (Ed.) (2022), *People Power: Popular Sovereignty from Machiavelli to Modernity* (Sức mạnh của nhân dân: Chủ quyền nhân dân từ Machiavelli đến thời hiện đại), Manchester University Press.
103. Carole Pateman (2012), "Participatory Democracy Revisited" (Nhìn nhận lại lý thuyết dân chủ tham gia), *Perspectives on Politics*, Vol. 10, No. 1.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: PHIẾU KHẢO SÁT TIẾNG LÀO

ທ່ານບັນດາທ່ານຍິງ-ທ່ານຊາຍ ທີ່ນັບຖື ແລະຮັກແພງທັງຫຼາຍ!

ຕໍ່ກັບລະບົບການເມືອງຂອງ ສປປ ລາວ, ແນວລາວສ້າງຊາດ ມີທີ່ຕັ້ງ ແລະ ບົດບາດທີ່ສຳຄັນ ທີ່ໄດ້ສະແດງອອກຢູ່ໃນຫຼາຍດ້ານ. ໃນຂະບວນການປ່ຽນແປງໃໝ່ຂອງປະເທດໃນປະຈຸບັນ, ຫຼາຍບັນຫາໄດ້ເກີດຂຶ້ນ ທີ່ຈຳເປັນຕ້ອງໄດ້ຮັບການແກ້ໄຂໃນພາກປະຕິບັດຕົວຈິງ, ເຊິ່ງໄດ້ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ແນວລາວສ້າງຊາດ ເສີມຂະຫຍາຍ ບັນດາທ່າແຮງທີ່ມີຢູ່ແລ້ວ ເພື່ອປະກອບສ່ວນແກ້ໄຂບັນຫາດັ່ງກ່າວໃນໄລຍະຕໍ່ໜ້າ, ເຊັ່ນບັນຫາດັ່ງກ່າວ. ຄວາມສາມັກຄີຂອງປະຊາຊົນ, ຊຸກຍູ້ປະຊາຊົນປະກອບສ່ວນເຂົ້າໃນຂະບວນການເຄື່ອນໄຫວ, ຮ່ວມມືກັບບັນດາອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ, ປັບປຸງກົງຈັກການຈັດຕັ້ງ ແລະ ວິທີການ ນຳພາຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ, ການທູດປະຊາຊົນ. ໂດຍສະເພາະແມ່ນ ບັນຫາເສີມຂະຫຍາຍສິດເປັນເຈົ້າການ ແລະ ປົກປັກຮັກສາສິດ ແລະ ຜົນປະໂຫຍດອັນຊອບທຳຂອງປະຊາຊົນ ໃນໄລຍະຕໍ່ໜ້າ ແມ່ນຖືເປັນບັນຫາສຳຄັນໃນ 6 ເນື້ອໃນທີ່ແນວລາວສ້າງຊາດຈະສືບຕໍ່ເອົາໃຈໃສ່ ເພື່ອແນໃສ່ປະຕິບັດ.

ເນື່ອງຈາກເຫດຜົນຂ້າງເທິງ, ຂ້າພະເຈົ້າໄດ້ເລືອກເອົາຫົວຂໍ້ວ່າ: “ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າ ຂອງປະຊາຊົນ ໃນໄລຍະປະຈຸບັນ (ຜ່ານການສຳຫຼວດຢູ່ແຂວງຫຼວງພະບາງ). ເພື່ອເຮັດບັນຫົວຂໍ້ບົດວິທະຍານິພົນ, ຜູ້ຂຽນຈະ ຍົກໃຫ້ເຫັນບັນຫາທົດສະດີ, ຕົວຢ່າງໃນການປະຕິບັດຕົວຈິງ ການສະເໜີວິທີແກ້ໄຂ. ແນວໃດກໍຕາມ, ຂໍ້ມູນຂ່າວສານເປັນຈຳນວນຫຼາຍ ທີ່ໄດ້ປະກອບສ່ວນເຂົ້າໃນຂະບວນການຄົ້ນຄ້ວາຄັ້ງນີ້ ຈຳເປັນຕ້ອງໄດ້ດຳເນີນການສຳຫຼວດ ໂດຍການຊ່ວຍເຫຼືອຂອງບັນດາທ່ານ. ໃນຈຸດປະສົງ ແລະ ຄາດໝາຍຂອງຫົວຂໍ້ ໃນການປະກອບສ່ວນເຂົ້າໃນຂະບວນການດຳເນີນງານ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ, ຜູ້ຂຽນຂໍຮຽກຮ້ອງຄວາມຊ່ວຍເຫຼືອ ຈາກບັນດາທ່ານ ກະລຸນາຕອບຄຳຖາມລຸ່ມນີ້ ເພື່ອຊ່ວຍໃຫ້ຜູ້ຂຽນມີຂໍ້ມູນ ໃນພາກປະຕິບັດຕົວຈິງ ໃຫ້ຫຼາຍຂຶ້ນ.

ຖ້າເຈົ້າຕົກລົງເຫັນດີ ຫຼື ເລືອກຄຳຕອບ ໃຫ້ກັບຄຳຖາມລຸ່ມນີ້, ກະລຸນາຄຶກວົງມົນ ທີ່ກົງກັບຄຳຕອບທີ່ເລືອກ. ສຳລັບຄຳຖາມທີ່ບໍ່ມີຄຳຕອບ, ກະລຸນາບອກເນື້ອໃນຢ່າງຊັດເຈນໃສ່.

ຄຳຖາມທີ 1: ເພດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

1. ຊາຍ
2. ຍິງ
3. ອື່ນໆ

ຄໍາຖາມທີ 2: ທ່ານຢູ່ໃນການອາຍໃດ ດ້ານລຸ່ມນີ້?

1.	ແຕ່ 18 ຫາ 22 ປີ	7.	ແຕ່ 46 ຫາ 55 ປີ
2.	ແຕ່ 22-35 ປີ	8.	ແຕ່ 55-60 ປີ
3.	ແຕ່ 36-45 ປີ	9.	ຫຼາຍກວ່າ 60 ປີ

ຄໍາຖາມທີ 3: ທ່ານຈັດຢູ່ໃນໝວດໃດຂ້າງລຸ່ມນີ້?

1. ໝວດພາສາລາວ-ໄຕ
2. ໝວດພາສາມອນ-ຂະແມ
3. ໝວດພາສາຈີນ-ຕີເບດ
4. ໝວດພາສາມຶ້ງ- ອີວມຽນ

ຄໍາຖາມທີ 4: ປະຈຸບັນທ່ານບັນປະຊາຊົນ ຂອງທ້ອງຖິ່ນໃດຕໍ່ໄປນີ້?

1.	ນະຄອນຫຼວງພະບາງ	7.	ເມືອງໂພນໄຊ
2.	ເມືອງຊຽງເງິນ	8.	ເມືອງຈອມເພັດ
3.	ເມືອງນານ	9.	ເມືອງວຽງຄໍາ
4.	ເມືອງປາກຂູ	10.	ເມືອງພູຄູນ
5.	ເມືອງນ້ຳບາກ	11.	ເມືອງງອຍ
6.	ເມືອງປາກແຊງ	12.	ເມືອງໂພນທອງ
		13.	ຂອງ ແຂວງອື່ນ

ຄໍາຖາມທີ 5: ອາຊີບປະຈຸບັນຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

1. ພະນັກງານ, ລັດຖະກອນ (ຕາມກົດໝາຍພະນັກງານລັດຖະກອນ)
2. ການຈັດຕັ້ງບ້ານ
3. ທະຫານ, ຕຳຫຼວດ
4. ກຳມະກອນ
5. ປະຊາຊົນຊາວນາ
6. ນັກຮຽນ

ຄໍາຖາມທີ 6: ລະດັບການສຶກສາສູງສຸດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

1. ຊັ້ນປະຖົມ
2. ມັດທະຍົມຕອນຕົ້ນ
3. ຮຽນສາຂາອາຊີບ

4. ຊັ້ນສູງ, ຊັ້ນກາງ
5. ປະລິນຍາຕີ
6. ປະລິນຍາໂທ
7. ປະລິນຍາເອກ

ຄໍາຖາມ 7: ປະຈຸບັນ ທ່ານໄດ້ເປັນສະມາຊິກພັກແລ້ວບໍ່?

1. ໄດ້ເປັນສະມາຊິກພັກສົມບູນ
2. ກຳລັງເປັນສະມາຊິກພັກສຳຮອງ
3. ກຳລັງຢູ່ໃນໄລຍະຕິດຕາມ ແລະ ຮຽນສະໜັບສະໜູນ
4. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ເຂົ້າພັກ

ຄໍາຖາມ 8: ລະດັບທິດສະດີການເມືອງສູງສຸດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

1. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຮັບການຢຶກລະດັບ
2. ຂັ້ນຕົ້ນ
3. ຂັ້ນກາງ
4. ຂັ້ນສູງ

ຄໍາຖາມ 9: ທ່ານໄດ້ນຳໃຊ້ສັງຄົມໃດລຸ່ມນີ້?

1. ຜ່ານ Facebook
2. ຜ່ານ Twitter
3. ຜ່ານ Whatsapp
4. ສິ່ງອື່ນໆ

ຄໍາຖາມ 10: ທ່ານໄດ້ຊອກຮູ້ ແລະ ຢຶກລະດັບໃນການຊອກຮູ້

ກ່ຽວກັບສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນຫຼືບໍ່?

1. ສຸດທີ່ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າ ແລະ ຕົ້ນຕົວເປັນເຈົ້າການໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຢຶກລະດັບຄວາມຄວາມຮູ້
2. ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າ ແລະ ຕົ້ນຕົວເປັນເຈົ້າການໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຢຶກລະດັບຄວາມຄວາມຮູ້
3. ພຽງແຕ່ເອົາໃຈໃສ່, ຢຶກສູງໃນການຮຽນຮູ້ ບັນຫາທີ່ກ່ຽວຂ້ອງກັບຕົນເອງ
4. ບໍ່ຄ່ອຍສົນໃຈໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຢຶກສູງຄວາມຮູ້

ຄໍາຖາມທີ 11: ທ່ານໄດ້ຊອກຮູ້ ກ່ຽວກັບການຢຶກສູງຄວາມເຂົ້າໃຈ ກ່ຽວກັບສິດການເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນຫຼາຍທີ່ສຸດ ແມ່ນຜ່ານທາງຊ່ອງທາງໃດລຸ່ມນີ້?

1. ຜ່ານສື່ເຊັ່ນ: ໂທລະພາບ, ລັດຖະທຳມະນູນ, ກົດໝາຍ, ໜັງສືພິມ, ປຶ້ມ
2. ຜ່ານເຄືອຂ່າຍສັງຄົມອອນລາຍ

3. ໂດຍຜ່ານຂະບວນການເຮັດວຽກຂອງທ່ານ
4. ຜ່ານບັນຫາທີ່ເກີດຂຶ້ນໃນການປະຕິບັດຕົວຈິງ
5. ໂດຍຜ່ານການສື່ສານກັບເພື່ອນຮ່ວມງານ ແລະປະຊາຊົນກ່ຽວກັບ
ເນື້ອຫາທີ່ຕົນສົນໃຈ

**ຄໍາຖາມທີ 12: ທ່ານຕົກລາຄາແນວໃດ ຕໍ່ທີ່ຕັ້ງ ແລະ ບົດບາດຂອງ ແນວລາວສ້າງຊາດ
ໃນການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?**

1. ມີຄວາມສໍາຄັນຫຼາຍ
2. ສໍາຄັນ
3. ປົກກະຕິ
4. ບໍ່ສໍາຄັນ

**ຄໍາຖາມທີ 13: ໃນຄວາມຄິດເຫັນຂອງທ່ານ, ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ
ລວມມີຕົ້ນໃນໃດແຕ່ຕໍ່ໄປນີ້?**

1. ສິດເປັນເຈົ້າຂອງອຳນາດລັດ, ເຂົ້າຮ່ວມຮ່ວມໃນການສ້າງລັດ ໂດຍຜ່ານຕົວ
ແທນປະຊາທິປະໄຕ ແລະ ປະຊາທິປະໄຕໂດຍກົງ.
2. ສິດເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານຂອງລັດ, ເຂົ້າຮ່ວມການສ້າງລັດຖະທຳມະນູນ,
ກົດໝາຍ ແລະ ແນວທາງ ແລະ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ.
3. ສິດເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ
ພັນທະຂອງພົນລະເມືອງ.
4. ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນການຕິດຕາມກວດກາ ການເຄື່ອນໄຫວ
ຄຸ້ມຄອງລັດ ແລະ ສ່ອງແສງສັງຄົມ ແລະ ສິດອື່ນໆ ທີ່ກ່ຽວຂ້ອງຈຳນວນ
ຫຼິ້ນໆ.
5. ສິດທັງໝົດຂ້າງເທິງ.

**ຄໍາຖາມທີ 14: ໃນຄວາມຄິດເຫັນຂອງທ່ານ, ຄວາມສໍາຄັນ
ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານ ແນວລາວສ້າງຊາດ
ສະແດງອອກຢູ່ວຽກໃດ?**

1. ເຂົ້າຮ່ວມໃນລະບົບການເມືອງ ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍກົນໄກ ພັກນໍາພາ,
ລັດຄຸ້ມຄອງ ແລະ ປະຊາຊົນເປັນເຈົ້າ.
2. ເສີມຂະຫຍາຍ ປະຊາທິປະໄຕ ສັງຄົມນິຍົມ, ຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງ
ປະຊາຊົນ
3. ປະຕິບັດການຕິດຕາມ ແລະ ສ່ອງແສງສັງຄົມ, ເຂົ້າຮ່ວມການສະກັດກັ້ນ
ການສໍ້ລາດບັງຫຼວງ ແລະ ປະກົດການຫຍໍ້ທໍ້ໃນສັງຄົມ
4. ປະກອບສ່ວນ ປະຕິບັດ ຄໍາຂວັນທີ່ວ່າ ປະຊາຊົນຮູ້, ປະຊາຊົນສື່ສານ,
ປະຊາຊົນເຮັດ, ປະຊາຊົນຕິດຕາມກວດກາ ແລະ ປະຊາຊົນໄດ້ຮັບຜົນປະໂຫຍດ.

5. ທັງຫມົດເນື້ອໃນຂ້າງເທິງ

ຄຳຖາມທີ 15: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ວິທີການຮັບປະກັນ

ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານແນວລາວສ້າງຊາດ?

1. ລົງໄປຫາຮາກຖານ ເພື່ອກຳໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມ.
2. ຮັບຄຳຮ້ອງ ແລະ ຄຳສະເໜີ ຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ເພື່ອພິຈາລະນາແກ້ໄຂ.
3. ສັງລວມຄວາມເຫັນຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ແລະ ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການຂອງລັດ.
4. ຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳເຫັນ ກ່ຽວກັບການເຄື່ອນໄຫວຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ
5. ບຸກລະດົມ ແລະ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບສ່ວນປະກອບຄຳເຫັນເຂົ້າໃນການກໍ່ສ້າງພັກ ແລະ ປະຕິບັດຂະບວນການຕ່າງໆ.
6. ຄຳຕອບທັງຫມົດຂ້າງເທິງ

ຄຳຖາມທີ 16: ຄວາມຈຳເປັນຂອງການເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ແມ່ນມາຈາກບັນຫາໃດແດ່?

1. ປະຊາຊົນເປັນ "ກົກ" ເປັນ "ໃຈກາງຂອງຊີວິດການເມືອງ"
2. ວຽກງານສ້າງລັດ ແຫ່ງກົດໝາຍຢູ່ ສປປ ລາວ
3. ຂະບວນການ ພັດທະນາສັງຄົມນິຍົມໃນ ສປປ ລາວ
4. ສະພາບການໃໝ່ຢູ່ພາຍໃນ ແລະ ຕ່າງປະເທດ ກ່ຽວກັບບັນຫາ ຮັບປະກັນສິດທິມະນຸດ
5. ທັງຫມົດຂອງຄຳເຫັນຂ້າງເທິງ

ຄຳຖາມທີ 17: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ,

ບັດໃຈອັນໃດທີ່ສົ່ງຜົນກະທົບຕໍ່ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

1. ສະພາບການພັດທະນາເສດຖະກິດ-ສັງຄົມ
2. ປະເພນີປະຊາທິປະໄຕ, ກົນໄກປະຊາທິປະໄຕ
3. ກົນໄກດຳເນີນງານ ຂອງລະບົບການເມືອງ ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ
4. ຄວາມສາມາດ ຂອງ ແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ

5. ຄວາມສາມາດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ
6. ເນື້ອໃນທັງຫມົດຂ້າງເທິງ

ຄໍາຖາມທີ 18: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງເຈົ້າແລ້ວ, ສະພາບການໃດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ທີ່ມີຜົນກະທົບອັນໃຫຍ່ຫຼວງຕໍ່ບົດບາດຂອງໜ້າປະເທດລາວໃນການກໍ່ສ້າງປະເທດ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດອຳນາດຂອງປະຊາຊົນໃນຍຸກປັດຈຸບັນ?

1. ເງື່ອນໄຂ ທຳມະຊາດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ
2. ເງື່ອນໄຂ ເສດຖະກິດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ
3. ເງື່ອນໄຂສັງຄົມຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ
4. ເງື່ອນໄຂປ້ອງກັນຊາດ-ປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ ແຂວງຫຼວງພະບາງ

ຄໍາຖາມທີ 19: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຜ່ານການຊ່ວຍເຫຼືອປະຊາຊົນມີສ່ວນຮ່ວມໃນການກໍ່ສ້າງລັດ ຜ່ານປະຊາທິປະໄຕຕົວເຫມ ແລະ ປະຊາທິປະໄຕໂດຍກົງ ໄດ້ຈັດຕັ້ງປະຕິບັດແນວໃດ?

1. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ເພື່ອຊ່ວຍໃຫ້ປະຊາຊົນເຂົ້າໃຈ ເຖິງສິດຂອງປະຊາຊົນໃນການສ້າງອຳນາດລັດ.
2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍາມໃດກໍ່ຕັ້ງໜ້າ ບຸກລະດົມຂົນຂວາຍ ປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມການສ້າງອຳນາດລັດ.
3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮ່ວມກັບປະຊາຊົນ ປະສານສົມທົບກັນຢ່າງແໜ້ນແຟ້ນໃນຂະບວນການກໍ່ສ້າງອຳນາດລັດ.
4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນເອົາໃຈໃສ່ ການສ້າງເງື່ອນໄຂ ເພື່ອຊ່ວຍປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມການກໍ່ສ້າງອຳນາດລັດ.

ຄໍາຖາມທີ 20: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າ ຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍການຊ່ວຍເຫຼືອປະຊາຊົນມີສ່ວນຮ່ວມໃນວຽກງານຂອງລັດ, ສ້າງກົດໝາຍ ແລະ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ ໄດ້ຈັດຕັ້ງປະຕິບັດແນວໃດ?

1. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຖືເອົາຊ່ວຍປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມໃນວຽກງານລວມ ຂອງລັດ.
2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຂົນຂວາຍປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມການ ສ້າງກົດໝາຍ, ບັນດາແນວທາງ ແລະ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ.

3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ເອົາໃຈໃສ່ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ຜ່ານສື່ຕ່າງໆ ໃຫ້ປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານຂອງລັດ, ສ້າງກົດໝາຍ ແລະ ບັນດາແນວທາງ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ.

4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຊ່ວຍປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານຂອງລັດ, ສ້າງກົດໝາຍ ແລະ ແນວທາງ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ.

ຄໍາຖາມທີ 21: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຊ່ວຍໃຫ້ປະຊາຊົນມີສິດເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະ, ໜ້າທີ່ຂອງພົນລະເມືອງ ໄດ້ປະຕິບັດແນວໃດ?

1. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງໄດ້ເຄົາລົບ ແລະ ເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ເພື່ອຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະຂອງພົນລະເມືອງ.

2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ເພີ່ມທະວີການປະສານງານກັບອົງການຕ່າງໆ ເພື່ອຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະຂອງພົນລະເມືອງ.

3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ເຄື່ອນໄຫວລະດົມແຫຼ່ງກຳລັງແຮງ ເພື່ອຊ່ວຍເຫຼືອໃນການຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະ ຂອງພົນລະເມືອງ.

4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນເອົາໃຈໃສ່ເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະຂອງພົນລະເມືອງ ໃນວຽກງານຕົວຈິງ.

ຄໍາຖາມທີ 22: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຊ່ວຍປະຊາຊົນຕິດຕາມ ການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຄຸ້ມຄອງລັດ ແລະ ການສ້າງແສງສັງຄົມຄືແນວໃດ?

1. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ມີການເຄື່ອນໄຫວຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ເປັນເຈົ້າການໃນການຕິດຕາມກວດກາ ການເຄື່ອນໄຫວຄຸ້ມຄອງລັດ ຂອງອົງ ການຕ່າງໆໃນແຂວງ.

2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ເຄື່ອນໄຫວສ້າງແສງສັງຄົມ ພາຍໃນທ້ອງຖິ່ນແຂວງ ຢ່າງຕັ້ງໜ້າ

3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ໃຫ້ປະຊາຊົນໄດ້ຮັບຮູ້ ເຖິງຄວາມສໍາຄັນ ແລະຜົນຂອງການຕິດຕາມກວດກາ ແລະສ່ອງແສງລາຍງານຈາກສັງຄົມ.

4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຕັ້ງໜ້າ ເຄື່ອນໄຫວຊ່ວຍປະຊາຊົນ ຕິດຕາມການເຄື່ອນໄຫວຄຸ້ມຄອງລັດ ແລະ ໃຫ້ການສ່ອງແສງລາຍງານສັງຄົມ.

ຄໍາຖາມທີ 23: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ໄປເຖິງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດ, ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມຄົນລາວໃດ?

1. ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າຫຼາຍ ແລະ ເອົາໃຈໃສ່ໃນການລົງໄປຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບບັນຫາຕ່າງໆໃນຊີວິດສັງຄົມ.

2. ຕັ້ງໜ້າລົງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາແໜ້ນຄວາມຄິດເຫັນ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມ.

3. ບໍ່ທັນຫ້າວຫັນ ໃນການລົງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມ.

4. ລົງໄປເຖິງຮາກຖານ ກໍາແນວຄວາມຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມ ເປັນພຽງຮູບແບບ.

ຄໍາຖາມທີ 24: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຂອງປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນອຸມພິຜົນມາ ໄດ້ປະຕິບັດຄືແນວໃດ? ?

1. ປະຕິບັດຢ່າງມີປະສິດທິຜົນສູງ ໃນການໄດ້ຮັບຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ.

2. ປະຕິບັດມີປະສິດທິຜົນ ໃນການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ຂອງປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ.

3. ປະຕິບັດປົກກະຕິທົ່ວໄປ ໃນການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ.

4. ປະຕິບັດໜ້າທີ່ບໍ່ທັນໄດ້ດີ ໃນການຮັບຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ.

ຄຳຖາມທີ 25: ຕາມຄວາມຮູ້ຂອງທ່ານແລ້ວ, ບົດບາດຂອງເນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນການສ່ອງແສງສັງຄົມ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດໜ້າທີ່ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດ ເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການລັດ ໄດ້ດຳເນີນຄືເນວໃດ?

1. ເປັນເຈົ້າການເກັບກຳລາຍງານ ຫາງສຽງສັງຄົມຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບ ວຽກງານ ການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດ ເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການຂອງລັດ.
2. ພຽງແຕ່ເກັບກຳ ແລະ ສ່ອງແສງຫາງສຽງສັງຄົມ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການ ປະຕິບັດໜ້າທີ່ ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາ ປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການຂອງລັດເມື່ອມີຄວາມຕ້ອງການ.
3. ບໍ່ໄດ້ຮັບການເຄື່ອນໄຫວ ແລະ ສ່ອງແສງສັງຄົມ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການ ປະຕິບັດໜ້າທີ່ ແລະ ວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາ ປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການຂອງລັດ.
4. ການເກັບກຳ ສ່ອງແສງຫາງສຽງສັງຄົມ ໃນການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ແລະ ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດຢູ່ເຂດເລືອກຕັ້ງ, ສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ແລະ ອົງການຂອງລັດ ຍັງອ່ອນ.

ຄຳຖາມທີ 26: ຕາມຄວາມຮູ້ຂອງທ່ານແລ້ວ, ບົດບາດຕິດຕາມກວດກາ ແລະ ປະກອບຄຳຄິດຄຳເຫັນ ຂອງເນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຕໍ່ການເຄື່ອນ ໄຫວ ຂອງບັນດາຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນຂັ້ນແຂວງ ໃນໄລຍະມາ ມີປະສິດທິຜົນເທົ່າໃດ?

1. ປະຕິບັດ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນສູງ ໃນການຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳເຫັນ ໃສ່ ການເຄື່ອນໄຫວຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນຂັ້ນແຂວງ
2. ປະຕິບັດ ມີປະສິດທິຜົນ ໃນການຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳຄິດຄຳເຫັນ ຕໍ່ການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ
3. ບໍ່ມີປະສິດທິພາບ ໃນການປະຕິບັດວຽກງານຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳຄິດເຫັນການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ
4. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ປະຕິບັດ ວຽກງານຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳເຫັນ ໃສ່ການເຄື່ອນ ໄຫວ ຂອງບັນດາຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ຕາມລະບຽບ ກົດໝາຍ.

ຄຳຖາມທີ 27: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ໃນໄລຍະຊຸມປີຜ່ານມາ, ການບຸກລະດົມ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດປ່ອນບັດ, ປະກອບຄຳຄິດຄຳເຫັນ ເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານກໍ່ສ້າງຜັກ ແລະ ການປະຕິບັດບັນດາ ຂະບວນການ ຂອງເນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ປະຕິບັດຄືເນວໃດ?

1. ປະຕິບັດວຽກງານຂົນຂວາຍປະຊາຊົນ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງພັກ ແລະ ປະຕິບັດບັນດາຂະບວນການ
2. ປະຕິບັດວຽກງານ ບຸກລະດົມຂົນຂວາຍ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງພັກ ແລະ ປະຕິບັດຂະບວນການປົກກະຕິ.
3. ຍັງບໍ່ທັນມີປະສິດທິຜົນ ໃນການບຸກລະດົມຂົນຂວາຍ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງພັກ ແລະ ປະຕິບັດບັນດາຂະບວນການ
4. ປະຕິບັດປະສິດທິຜົນຕ່ຳ ໃນການບຸກລະດົມ ແລະ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບສ່ວນປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນການກໍ່ສ້າງພັກ ແລະ ປະຕິບັດບັນດາຂະບວນການ

ຄໍາຖາມທີ 28: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ສາເຫດຂອງຜົນສໍາເລັດ ກ່ຽວກັບບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ແມ່ນເລີ່ມມາຈາກຂໍ້ໃດລ່ວນ?

1. ໂດຍເລີ່ມຈາກການມີນະໂຍບາຍທີ່ຖືກຕ້ອງ, ເໝາະສົມ ແລະ ທັນການ ຂອງພັກ, ລັດ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
2. ເນື່ອງຈາກແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ນັບມື້ນັບເອົາໃຈໃສ່ວຽກງານການປັບປຸງຄວາມສາມາດ ແລະ ຖັນແຖວຂອງພະນັກງານໃຫ້ດີຂຶ້ນ.
3. ເລີ່ມຈາກແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ນັບມື້ນັບ ຮັບຮູ້ຢ່າງເລິກເຊິ່ງເຖິງຄວາມສໍາຄັນຂອງການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
4. ເກີດຈາກການຮ່ວມມື ແລະ ປະສານສົມທົບ ຂອງປະຊາຊົນພາຍໃນແຂວງ ຕໍ່ກັບການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານ ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
5. ເນື່ອງຈາກວ່າແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ເອົາໃຈໃສ່ເພີ່ມທະວີການປະສານງານກັບບັນດາອົງການທຸກຂັ້ນ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
6. ເນື່ອງຈາກວ່າວຽກງານສື່ສານ ແລະ ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໄດ້ຮັບການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ.

ຄໍາຖາມທີ 29: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ສາເຫດຂໍ້ຄົງຄ້າງຂອງແນວລາວສ້າງຊາດໃນແຂວງຫຼວງພະບາງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

1. ເກີດຈາກຂໍ້ຈຳກັດດ້ານລະດັບ ແລະ ຄວາມສາມາດ ຂອງພະນັກງານ-ລັດຖະກອນ ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ.
2. ຍ້ອນເງື່ອນໄຂສະພາບຄວາມຫຍຸ້ງຍາກຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ສິ່ງຜົນສະທ້ອນເຖິງການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
3. ເກີດຈາກວຽກງານໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ແລະ ຂ່າວສານ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
4. ມີຕົ້ນກຳເນີດຈາກ ປະຊາຊົນບໍ່ທັນເຂົ້າໃຈຢ່າງຈະແຈ້ງ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ
5. ເນື່ອງຈາກຂາດພື້ນຖານ ນິຕິກຳທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ກ່ຽວພັນເຖິງການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ

ຄຳຖາມທີ 30: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ຖອດຖອນບົດຮຽນຫຍັງແດ່?

1. ຖືປະຊາຊົນ ເປັນອັນຫນຶ່ງ ຢູ່ໃນແຖວໜ້າ ໃນການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານແນວລາວສ້າງຊາດຢູ່ແຂວງຫຼວງພະບາງ
2. ເອົາໃຈໃສ່ເສີມຂະຫຍາຍ ກຳລັງແຮງຂອງມະຫາຊົນ ໃນວຽກງານແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ.
3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍາມໃດກໍຕ້ອງເສີມຂະຫຍາຍ, ເນັ້ນໜັກເຖິງຄວາມສາມັກຄີເປັນປຶກແຜ່ນ ຂອງປະຊາຊົນບັນດາເຜົ່າ.
4. ເອົາໃຈໃສ່ຍົກສູງຄຸນນະພາບພະນັກງານ, ລັດຖະກອນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ.
5. ເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມື ລະຫວ່າງ ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ກັບ ບັນດາອົງການອື່ນໆພາຍໃນແຂວງ
6. ຊຸກຍູ້ວຽກງານສື່ສານ ແລະ ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ

ຄຳຖາມທີ 31: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ບັນຫາທີ່ຕັ້ງຂຶ້ນ ປະຈຸບັນຕໍ່ກັບ ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ແມ່ນຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

1. ການຄວາມຮັບຮູ້ຍັງບໍ່ທັນພຽງພໍ ແລະຈະແຈ້ງ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ກ່ຽວກັບບັນຫາການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.
2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຫຼັກແຫຼ່ງໃຫ້ປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມ

3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງ ຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນຈະແຈ້ງ
ໃນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ບັນດາຂະບວນການ ເພື່ອແນໃສ່ຮັບປະກັນ
ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

4. ຂາດການພົວພັນ ລະຫວ່າງ ພະນັກງານ-ລັດຖະກອນ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ
ແຂວງຫຼວງພະບາງ ກັບບັນດາອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ແລະ ປະຊາຊົນ;

ຄຳຖາມທີ 32: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ

ເພື່ອສົ່ງເສີມບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ

ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຈະຕ້ອງເອົາໃຈໃສ່ທັດສະນະອັນໃດຕໍ່ໄປນີ້?

1. ຕິດພັນກັບການສ້າງຜືນຖານນິຕິກຳທີ່ໜັກແໜ້ນ

ພ້ອມທັງຮັບປະກັນປະສິດທິຜົນໃນຂະບວນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດຕົວຈິງ.

2. ຕິດພັນກັບການຊ່ວຍເຫຼືອການສຶກສາ ແລະ ເພີ່ມຄວາມຮັບຮູ້ຂອງປະຊາຊົນ
ກ່ຽວກັບສິດ ແລະ ຄວາມຮັບຜິດຊອບ ໃນຂະບວນການສ້າງສາປະເທດ.

3. ສຸມໃສ່ການປະສານສົມທົບຢ່າງສະສະນີດແໜ້ນ ລະຫວ່າງ
ແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ແລະ ຊຸມຊົນທີ່ຢູ່ອາໄສ
ໂດຍສະເພາະຄົນທີ່ມີຖານະຫຍຸ້ງຍາກ ແລະ ຜູ້ດ້ອຍໂອກາດໃນສັງຄົມ.

4. ຖືວຽກງານການເພີ່ມທະວີ ຄວາມສາມາດ ການຄຸ້ມຄອງຕົນເອງ ຂອງຊຸມຊົນ
ໂດຍຜ່ານການຊ່ວຍເຫຼືອ ແລະ ການແນະນຳຂອງອົງການແນວລາວສ້າງຊາດ
ຂັ້ນແຂວງ.

5. ເສີມຂະຫຍາຍ ການພົວພັນປະສານງານ ລະຫວ່າງ ແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນ
ແຂວງ ກັບບັນດາອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ.

6. ສ້າງໂອກາດໃຫ້ປະຊາຊົນມີສ່ວນຮ່ວມຢ່າງກວ້າງຂວາງ ໃນການຕັດສິນໃຈ ແລະ
ຍຸດທະສາດພັດທະນາ.

ຄຳຖາມທີ 33: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ
ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ
ຕ້ອງຖືເປັນສຳຄັນທິດທາງໃດ?

1. ສືບຕໍ່ປ່ຽນແປງການຈັດຕັ້ງ, ເນື້ອໃນ, ວິທີການດຳເນີນງານຂອງ
ແນວລາວສ້າງຊາດ ແລະ ບັນດາອົງການພາຄີ
ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

2. ເສີມຂະຫຍາຍມູນເຊື້ອຄວາມສາມັກຄີ ຂອງປະຊາຊົນທົ່ວປວງຊົນ
ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງ
ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

3. ເຊີດຊູບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ
ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຕິດພັນກັບບັນດາເປົ້າໝາຍລວມ
ຂອງວຽກງານລາວສ້າງຊາດໃນໄລຍະຈະມາເຖິງ.

4. ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນຕິດ ພັນກັບການເຂົ້າຮ່ວມຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນບັນດາໜ້າທີ່ສໍາຄັນ.

5. ຍົກສູງ ສິດປະຊາທິປະໄຕ ແລະ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນພາລະກິດປົກປັກຮັກສາ ແລະ ສ້າງສາປະເທດ.

ຄໍາຖາມທີ 34: ໃນຄວາມຄິດເຫັນຂອງທ່ານ, ວິທີການແກ້ໄຂອັນໃດ ທີ່ສໍາຄັນທີ່ສຸດ ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນໄລຍະຈະມາເຖິງ?

1. ຍົກສູງຄວາມຮັບຮູ້ ໃຫ້ຄະນະກຳມະການ ແລະ ພະນັກງານແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ກ່ຽວກັບຄວາມຮຽກຮ້ອງຕ້ອງການ ໃນການຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

2. ກໍ່ສ້າງ ແລະ ປັບປຸງພື້ນຖານນິຕິກຳທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ໃນການຊຸກຍູ້ບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

3. ຍົກສູງຄຸນນະພາບ ວຽກງານຂອງພະນັກງານແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

4. ລະດົມແຫຼ່ງກຳລັງເຂົ້າຮ່ວມ ແລະ ສົມທົບກັບແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

5. ໂຄສະນາ, ຂ່າວສານ ແລະ ເພີ່ມທະວີການຊີ້ນຳ-ກວດກາວຽກງານ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

6. ເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມື ແລະ ແລກປ່ຽນບົດຮຽນ ລະຫວ່າງ ບັນດາແນວລາວສ້າງຊາດທັງພາຍໃນ ແລະ ຕ່າງປະເທດ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

ຄໍາຖາມທີ 35: ເພື່ອປະກອບສ່ວນ ເຂົ້າໃນການເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ, ທ່ານຈະເຮັດຫຍັງ?

1. ເປັນເຈົ້າການ ໃນການໂຄສະນາຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ

2. ເຂົ້າຮ່ວມການອະທິບາຍ ທີ່ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ

3. ປະສານສົມທົບ ແລະ ສະໜັບສະໜູນ ກັບພະນັກງານ-ລັດຖະກອນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

4. ເປັນເຈົ້າການ ປະກອບສ່ວນຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ໃຫ້ແກ່ແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ.

ຄຳຖາມທີ 36: ຂໍໃຫ້ທ່ານ ປະເມີນປະສິດທິຜົນ ຂອງເນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນເຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນອຸມປິຜ່ານມາ?

1. ມີປະສິດທິຜົນສູງ
2. ມີປະສິດທິຜົນ
3. ບໍ່ມີປະສິດທິຜົນ
4. ອອ່ນຫຼາຍ

ກ່ຽວກັບບັນດາຄຳຕອບຂໍ້ມູນຂ້າງເທິງ ຂອງໃບເກັບກຳຂໍ້ມູນລ່າຫຼວດນີ້, ທ່ານແມ່ນໄດ້ ສະຫຼະເວລາອັນມີຄຸນຄ່າຂອງທ່ານ ໃຫ້ການຮ່ວມມື ໃຫ້ກັບຜູ້ຂຽນ ໃນການປະຕິບັດຄົ້ນຄວ້າຫົວຂໍ້ ໃນຄັ້ງນີ້ ຜູ້ຂຽນຂໍສະແດງຄວາມຂອບໃຈ ເປັນຢ່າງສູງ !

Phụ lục 2: PHỤ LỤC KẾT QUẢ KHẢO SÁT

TT	Nội dung	Đáp án	Số lượng	Tỷ lệ
1	Câu 1: Giới tính của ông (bà)?	1. Nam	210	55.7
		2. Nữ	164	43.5
		3. Khác	3	0.5
2	Câu 2: Hiện tại ông (bà) ở trong độ tuổi nào dưới đây?	1. Từ 18 đến 22 tuổi	76	20.2
		2. Từ 22-35 tuổi	70	18.6
		3. Từ 36-45 tuổi	148	39.3
		4. Từ 46 đến 55 tuổi	41	10.9
		5. Từ 55-60 tuổi	25	6.6
		6. Trên 60 tuổi.	17	4.5
3	Câu 3: Ông (bà) thuộc dân tộc Lào sau đây?	1. Nhóm ngôn ngữ Lào-Tay	254	67.4
		2. Nhóm ngôn ngữ Mon -Khơ me	35	9.3
		3. Nhóm ngôn ngữ Chin-Ti bết	30	8
		4. Nhóm ngôn ngữ Mông- Ưu miên	58	15.4
4	Câu 4: Hiện tại ông (bà) là người dân của địa phương nào dưới đây?	1. Thành phố Louangphabang	221	58.6
		2. Huyện Xieng Ngeun	10	2.7
		3. Huyện Nane	14	3.7
		4. Huyện Pak Ou	5	1.3
		5. Huyện Nambak	9	2.4
		6. Huyện Pak Seng	16	4.2
		7. Huyện Phonxay	12	3.2
		8. Huyện Chomphet	9	2.4
		9. Huyện Viengkham	12	3.2
		10. Huyện Phoukhoun	14	3.7
		11. Huyện Ngoi	6	1.6
		12. Huyện phonthong	17	4.5
		13. Địa phương ngoài tỉnh	32	8.5
5	Câu 5: Hiện tại công việc của ông (bà) là gì?	1. Cán bộ, công chức (theo Luật cán bộ-công chức)	221	58.6
		2. Cán bộ cấp bản	19	5
		3. Công an, bộ đội	15	4
		4. Công nhân	15	4
		5. Nhân dân lao động	20	5.3
		6. Sinh viên	87	23.1
6	Câu 6: Trình độ học vấn cao nhất hiện nay của ông (bà)?	1. Dưới trung học cơ sở	11	2.9
		2. Tốt nghiệp trung học cơ sở	25	6.6
		3. Học nghề	45	11.9
		4. Cao đẳng, trung cấp	42	11.1
		5. Đại học	169	44.8
		6. Thạc sĩ	73	19.4
		7. Tiến sĩ	12	3.2

7	Câu 7: Ông (bà) hiện tại đã là đảng viên chưa?	1. Đã là đảng viên chính thức	214	56.8
		2. Đang là đảng viên dự bị	20	5.3
		3. Đang được xem xét và học cảm tình Đảng	24	6.4
		4. Chưa vào Đảng	119	31.6
8	Câu 8: Trình độ lý luận chính trị cao nhất hiện tại của ông (bà)?	1. Chưa được đào tạo	187	49.6
		2. Sơ cấp	71	18.8
		3. Trung cấp	58	15.4
		4. Cao cấp	61	16.2
9	Câu 9: Ông (bà) hiện sử dụng các mạng xã hội chính nào sau đây?	1. Facebook	192	50.9
		2. Twitter		
		3. Whatsapp	126	33.4
		4. Mạng xã hội khác	59	16.6
10	Câu 10: Ông (bà) có chủ động tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về QLCCND hay không?	1. Rất tích cực, chủ động và tự giác tìm hiểu, nâng cao hiểu biết	148	39.3
		2. Tích cực, chủ động và tự giác tìm hiểu, nâng cao hiểu biết	117	31
		3. Chỉ quan tâm tìm hiểu, nâng cao hiểu biết đến các vấn đề liên quan đến bản thân mình	89	23.6
		4. Chưa chủ động quan tâm tìm hiểu, nâng cao hiểu biết	23	6.1
11	Câu 11: Ông (bà) tìm hiểu, hiểu biết về nâng cao hiểu biết về QLCCND nhiều nhất qua kênh nào sau đây?	1. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như tivi, Hiến pháp, luật, báo, sách	162	43
		2. Thông qua các mạng xã hội	79	21
		3. Thông qua quá trình làm việc của mình	59	16.6
		4. Thông qua các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn	50	13.3
		5. Thông qua việc trao đổi với đồng nghiệp, người dân về những nội dung mà mình quan tâm	27	7.2
12	Câu 12: Ông (bà) đánh giá như thế nào về vị trí, vai trò của Mặt Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo QLCCND?	1. Rất quan trọng	217	57.6
		2. Quan trọng	88	22.8
		3. Bình thường	64	17
		4. Không quan trọng	10	2.7
13	Câu 13: Theo ông (bà) QLCCND bao gồm những nội dung nào sau đây?	1. QLC chính quyền nhà nước, tham gia xây dựng chính quyền nhà nước thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp.	99	26.3
		2. Quyền tham gia vào các công việc của nhà nước, tham gia xây dựng Hiến pháp, pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước.	42	11.1

		3. Quyền được tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân.	61	16.2
		4. QLCCND trong thực hiện giám sát hoạt động QLNN và PBXH và một số quyền khác có liên quan	27	7.2
		5. Tất cả các quyền trên.	148	39.3
14	Câu 14: Theo ông (bà) tầm quan trọng của việc đảm bảo QLCCND thông qua Mặt Lào xây dựng đất nước thể hiện ở việc?	1. Tham gia cùng HTCT nhằm phát huy cơ chế Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ	133	35.3
		2. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm QLC thuộc về nhân dân	45	11.9
		3. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong xã hội	36	9.5
		4. Góp phần thực hiện phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng	24	6.4
		5. Tất cả các nội dung trên	139	36.9
15	Câu 15: Theo ông (bà) phương thức đảm bảo QLCCND thông qua Mặt Lào xây dựng đất nước?	1. Xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội	144	38.2
		2. Tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết	46	12.2
		3. Truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước	24	6.4
		4. Giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	4	1.1
		5. Vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào	14	3.7
		6. Tất cả các phương án trên	145	38.5
16	Câu 16: Tính tất yếu của việc phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào xuất phát từ những vấn đề nào sau đây?	1. Nhân dân là “gốc”, là “trung tâm của đời sống chính trị”	172	45.6
		2. Công cuộc xây dựng NNPQ tại CHDCND Lào	34	9
		3. Quá trình phát triển xã hội chủ nghĩa tại CHDCND Lào	0	0
		4. Bối cảnh mới ở trong và ngoài nước về vấn đề bảo đảm quyền con người	26	6.6

		5. Tất cả các ý kiến trên	145	38.5
17	Câu 17: Theo ông (bà) những yếu tố nào có ảnh hưởng đến vai trò của Mặt Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo QLCCND?	1. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội	125	33.2
		2. Truyền thống dân chủ, cơ chế dân chủ	30	8
		3. Cơ chế vận hành của HTCT của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	36	9.5
		4. Năng lực của Mặt Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo QLCCND	43	11.4
		5. Năng lực làm chủ của nhân dân thông qua Mặt Lào xây dựng đất nước cấp	9	2.4
		6. Tất cả các nội dung trên	134	35.5
18	Câu 18: Theo ông (bà) điều kiện nào của của tỉnh Luông Pha Bông ảnh hưởng lớn nhất đến vai trò của Mặt Lào xây dựng đất nước trong đảm bảo QLCCND trong giai đoạn hiện nay?	1. Điều kiện tự nhiên của tỉnh Luông Pha Bông	79	21
		2. Điều kiện kinh tế của tỉnh Luông Pha Bông	154	40.8
		3. Điều kiện xã hội của tỉnh Luông Pha Bông	101	26.8
		4. Điều kiện an ninh quốc phòng của tỉnh Luông Pha Bông	43	11.4
19	Câu 19: Theo ông (bà) MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp được thực hiện như thế nào?	1. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông đã thực hiện tuyên truyền cho nhân dân hiểu về quyền của nhân dân trong việc xây dựng chính quyền nhà nước	164	43.5
		2. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông luôn chủ động kêu gọi, vận động nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước	75	19.9
		3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông cùng với nhân dân phối hợp chặt chẽ trong quá trình xây dựng chính quyền nhà nước	64	17.7
		4. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông chưa chú trọng tạo điều kiện giúp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền nhà nước	74	19.6
20	Câu 20: Theo ông (bà) MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và	1. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông coi trọng việc giúp nhân dân tham gia vào các công việc chung của nhà nước trong tỉnh	119	31.6
		2. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Bông tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước	89	23.6

	các chủ trương, chính sách của nhà nước được thực hiện như thế nào?	3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng coi trọng việc tuyên truyền, truyền thông cho nhân dân về việc tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước	101	26.8
		4. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng còn chưa giúp đỡ nhân dân tham gia vào các công việc của nhà nước, xây dựng pháp luật và các chủ trương, chính sách của nhà nước.	68	18
21	Câu 21: Theo ông (bà) MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân có quyền được tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân được thực hiện ra sao?	1. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tôn trọng tích cực gần các hoạt động của Mặt trận nhằm bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân	152	40.3
		2. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tăng cường phối hợp với các cơ quan nhằm bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân	113	30
		3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tích cực huy động các nguồn lực hỗ trợ trong việc bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân	59	15.6
		4. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng còn chưa chú trọng việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân trong công việc thực tiễn	53	14.1
22	Câu 22: Theo ông (bà) MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND qua việc giúp nhân dân giám sát hoạt động QLNN và PBXH được tiến hành ra sao?	1. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã rất tích cực, chủ động giám sát hoạt động QLNN của các cơ quan trong tỉnh	159	42.2
		2. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tích cực phản biện các vấn đề xã hội trong địa bàn tỉnh	69	18.3
		3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về tầm quan trọng cũng như kết quả giám sát và phản biện xã hội	93	24.7
		4. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng còn chưa tích cực giúp nhân dân giám sát hoạt động QLNN và phản biện xã hội	56	14.9
23	Câu 23: Theo ông (bà) Mặt Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng đã	1. Rất tích cực, chủ động xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội	141	37.4

	xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội như thế nào?	2. Tích cực, chủ động xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội	111	29.4
		3. Chưa tích cực, chủ động xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội	85	22.5
		4. Xuống cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với các vấn đề trong đời sống-xã hội còn hình thức, cho có	40	10.6
24	Câu 24: Theo ông (bà) việc tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết của Mặt Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng những năm qua được thực hiện như thế nào?	1. Thực hiện rất có hiệu quả việc tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết	142	37.7
		2. Thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết	97	25.7
		3. Thực hiện bình thường việc tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết	85	22.5
		4. Chưa thực hiện tốt việc tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân nhằm phối hợp và chuyển tới các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết	53	14.1
25	Câu 25: Theo ông (bà) vai trò của Mặt Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong việc truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước được tiến hành như thế nào?	1. Chủ động nắm bắt và truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước	173	45.9
		2. Chỉ nắm bắt và truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước khi có yêu cầu	116	30.8
		3. Chưa chủ động nắm bắt và truyền tải dư luận xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước	54	14.3
		4. Việc nắm bắt và truyền tải dư luận	34	9

		xã hội trong nhân dân đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội khu vực bầu cử, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước còn kém		
26	Câu 26: Theo ông (bà) vai trò giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh của Mặt Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng những năm qua thực hiện có hiệu quả hay không?	1. Thực hiện rất có hiệu quả việc giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	150	39.8
		2. Thực hiện hiệu quả việc giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	125	33.2
		3. Thực hiện chưa hiệu quả việc giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	78	20.7
		4. Chưa thực hiện việc giám sát và đóng góp ý kiến về hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo pháp luật và quy định	24	6.4
27	Câu 27: Theo ông (bà) giai đoạn vừa qua hoạt động vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào được Mặt Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng thực hiện như thế nào?	1. Thực hiện rất hiệu quả hoạt động vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào	145	38.5
		2. Thực hiện hiệu quả hoạt động vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào được thực hiện bình thường	140	37.1
		3. Chưa thực hiện hiệu quả hoạt động vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào	64	17
		4. Thực hiện kém việc vận động, kêu gọi nhân dân thực hiện quyền bầu cử, đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng và thực hiện các phong trào	28	7.4
28	Câu 28: Theo ông (bà) nguyên nhân thành tựu về vai trò của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo QLCCND bắt nguồn	1. Xuất phát từ việc có được chủ trương đúng đắn, định hướng phù hợp, kịp thời của Đảng và Nhà nước về đảm bảo QLCCND	162	43
		2. Do MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng ngày càng quan tâm đến việc nâng cao năng lực, trình độ của ĐNCB	78	20.7

	từ nguyên nhân nào sau đây?	3. Xuất phát từ việc MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng ngày càng nhận thức đầy đủ, rõ ràng về tầm quan trọng của việc đảm bảo QLCCND	38	10.1
		4. Bắt nguồn từ sự hợp tác, phối hợp của nhân dân trong tỉnh đối với hoạt động của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng	40	10.6
		5. Vì MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đã quan tâm tăng cường phối hợp với các cơ quan các cấp để đảm bảo QLCCND	37	9.8
		6. Do công tác truyền thông, tuyên truyền về đảm bảo QLCCND được thực hiện hiệu quả	22	5.8
29	Câu 29: Theo ông (bà) nguyên nhân hạn chế của việc MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng đảm bảo QLCCND do đâu?	1. Bắt nguồn từ sự hạn chế về trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng	144	38.2
		2. Do điều kiện khó khăn của tỉnh Luông Pha Băng tác động đến việc đảm bảo QLCCND	99	26.3
		3. Xuất phát từ công tác tuyên truyền, truyền thông về đảm bảo QLCCND	52	13.8
		4. Bắt nguồn từ việc người dân chưa hiểu rõ về việc đảm bảo QLCCND	60	15.9
		5. Do sự thiếu hụt cơ sở pháp lý liên quan đến đảm bảo QLCCND	22	5.8
30	Câu 30: Theo ông (bà) những bài học kinh nghiệm về MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng rút ra trong việc đảm bảo QLCCND là gì?	1. Luôn coi trọng và đặt nhân dân lên vị trí hàng đầu trong các hoạt động của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng	139	36.9
		2. Chú trọng phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân vào trong công tác của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng	67	17.8
		3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng cần luôn tăng cường, nhấn mạnh và thúc đẩy khối ĐĐK giữa nhân dân các dân tộc	70	18.6
		4. Coi trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng	69	10.3
		5. Tăng cường hợp tác giữa MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng với các cơ quan khác trong địa bàn tỉnh Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về đảm bảo QLCCND	34	9
31	Câu 31: Theo ông	1. Việc nhận thức chưa đầy đủ rõ ràng	160	42.4

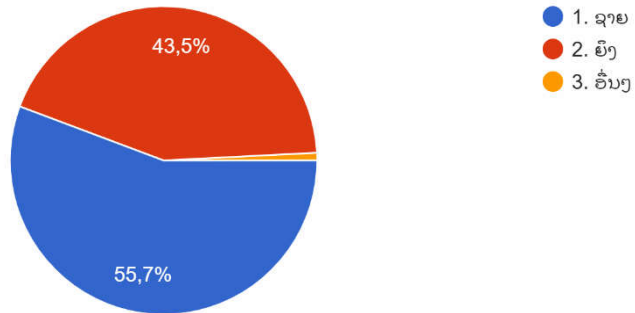
	(bà) vấn đề đặt ra hiện nay đối với MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng trong việc đảm bảo QLCCND?	của MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng về vấn đề đảm bảo QLCCND		
		2. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng chưa phát huy được vai trò lòng cốt để nhân dân tham gia	92	24.4
		3. MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng còn mơ hồ trong việc thực hiện các phong trào nhằm bảo đảm QLCCND	59	16.6
		4. Có sự thiếu kết nối giữa cán bộ, công chức MTLXĐN tỉnh Luông Pha Băng với các cơ quan có liên quan và với nhân dân	66	17.5
32	Câu 32: Theo ông (bà) để phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND cần chú trọng đến quan điểm nào sau đây?	1. Gắn với việc xây dựng cơ sở pháp lý vững chắc cũng như đảm bảo hiệu quả trong quá trình thực thi trong thực tiễn.	119	31.6
		2. Gắn với việc hỗ trợ giáo dục và nâng cao nhận thức của nhân dân về quyền lợi và trách nhiệm của nhân dân trong quá trình xây dựng đất nước	88	23.3
		3. Chú trọng việc phối hợp chặt chẽ giữa MTLXĐN cấp tỉnh và cộng đồng dân cư, đặc biệt là các tầng lớp nhân dân có địa vị thấp và những người yếu thế trong xã hội.	76	20.2
		4. Coi trọng việc tăng cường khả năng tự quản lý và tự trị của cộng đồng thông qua sự hỗ trợ và hướng dẫn của MTLXĐN cấp tỉnh	32	8.5
		5. Phát huy mối quan hệ phối hợp giữa MTLXĐN cấp tỉnh với các cơ quan có liên quan.	26	6.9
		6. Tạo cơ hội cho sự tham gia rộng rãi của nhân dân trong các quyết định lớn và chiến lược phát triển.	36	9.5
33	Câu 33: Theo ông (bà) phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND cần coi trọng phương hướng nào?	1. Tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của MTLXĐN và các tổ chức thành viên trong đảm bảo QLCCND.	139	36.9
		2. Tăng cường ĐĐK toàn dân nhằm phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND.	115	30.5
		3. Phát huy vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND gắn với các mục tiêu chung của công tác mặt trận trong thời gian tới.	48	12.7
		4. Phát huy vai trò của MTLXĐN trong đảm bảo QLCCND gắn với sự	32	8.5

		tham gia của Mặt trận vào các nhiệm vụ trọng yếu		
		5. Nâng cao quyền dân chủ và QLCCND trong sứ mệnh bảo vệ và xây dựng đất nước	43	11.4
34	Câu 34: Theo ông (bà) giải pháp nào là quan trọng nhất để phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong việc đảm bảo QLCCND giai đoạn tới?	1. Nâng cao nhận thức cho Ủy ban và cán bộ MTLXĐN cấp tỉnh về yêu cầu cần đảm bảo QLCCND	154	40.8
		2. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh trong đảm bảo QLCCND	96	25.5
		3. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ MTLXĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND	43	11.4
		4. Huy động nguồn lực tham gia, phối hợp với MTLXĐN cấp tỉnh nhằm đảm bảo QLCCND	25	6.6
		5. Tuyên truyền, truyền thông và tăng cường GS, KT công tác đảm bảo QLCCND	29	7.7
		6. Tăng cường hợp tác, chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa Mặt trận các tỉnh trong nước và nước ngoài về công tác đảm bảo QLCCND	30	8
35	Câu 35: Để góp phần phát huy vai trò của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND ông (bà) sẽ làm gì?	1. Chủ động nắm bắt, tuyên truyền về việc đảm bảo QLCCND	155	41.1
		2. Tham gia luận giải những vấn đề về đảm bảo QLCCND	57	15.1
		3. Phối hợp, ủng hộ với cán bộ, công chức của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND	92	24.4
		4. Chủ động đóng góp ý kiến với MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong đảm bảo QLCCND	73	19.4
36	Câu 36: Xin ông (bà) tự đánh giá về tính hiệu quả của MTLXĐN cấp tỉnh nước CHDCND Lào trong việc đảm bảo QLCCND những năm qua?	1. Rất hiệu quả	122	32.4
		2. Hiệu quả	201	53.3
		3. Chưa hiệu quả	40	10.6
		4. Rất kém	14	3.7

Phụ lục 3: PHỤ LỤC BIỂU ĐỒ KHẢO SÁT

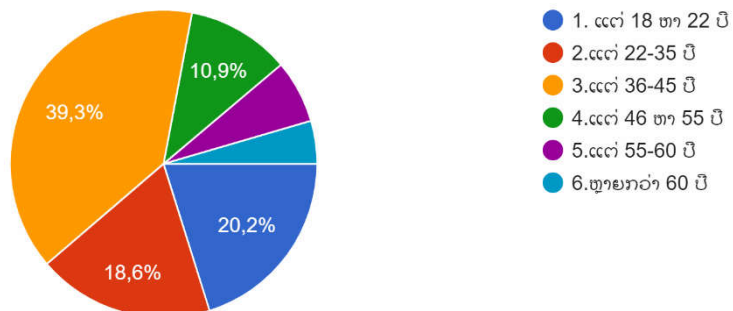
ຄໍາຖາມທີ 1: ເພດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

377 câu trả lời



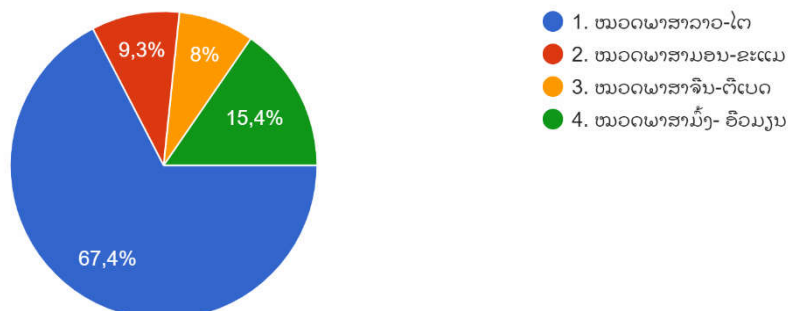
ຄໍາຖາມທີ 2: ທ່ານຢູ່ໃນເກນອາຍຸໃດ ດ້ານລຸ່ມນີ້?

377 câu trả lời



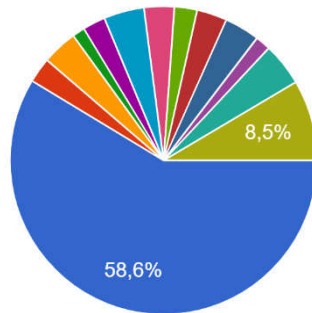
ຄໍາຖາມທີ 3: ທ່ານຈັດຢູ່ໃນໝວດໃດຂ້າງລຸ່ມນີ້?

377 câu trả lời



ຄໍາຖາມທີ 4: ປະຈຸບັນທ່ານເປັນປະຊາຊົນ ຂອງທ້ອງຖິ່ນໃດຕໍ່ໄປນີ້ບໍ່?

377 câu trả lời

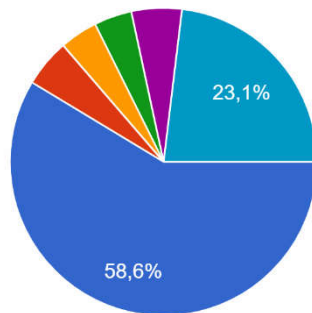


- 1. ນະຄອນຫຼວງພະບາງ
- 2. ເມືອງຊຽງເງິນ
- 3. ເມືອງນາມ
- 4. ເມືອງປາກຂຸ
- 5. ເມືອງນ້ຳບາກ
- 6. ເມືອງປາກແຊງ
- 7. ເມືອງໂພນໄຊ
- 8. ເມືອງຈອມເພັດ

▲ 1/2 ▼

ຄໍາຖາມທີ 5: ອາຊີບປະຈຸບັນຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

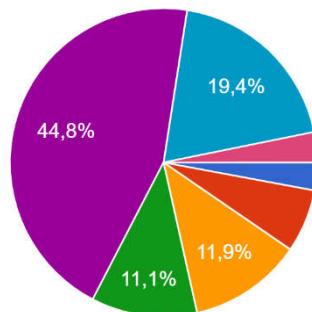
377 câu trả lời



- 1. ພະນັກງານ, ລັດຖະກອນ (ຕາມກົດໝາຍພະນັກງານລັດຖະກອນ)
- 2. ການຈັດຕັ້ງບ້ານ
- 3. ທະຫານ, ຕຳຫຼວດ
- 4. ກຳມະກອນ
- 5. ປະຊາຊົນຊາວນາ
- 6. ນັກຮຽນ

ຄໍາຖາມທີ 6: ລະດັບການສຶກສາສູງສຸດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

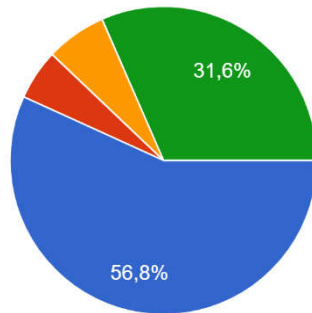
377 câu trả lời



- 1. ຊັ້ນປະຖົມ
- 2. ມັດທະຍົມຕອນຕົ້ນ
- 3. ຮຽນສາຂາອາຊີບ
- 4. ຊັ້ນສູງ, ຊັ້ນກາງ
- 5. ປະລິນຍາຕີ
- 6. ປະລິນຍາໂທ
- 7. ປະລິນຍາເອກ

ຄໍາຖາມ 7: ປະຈຸບັນ ທ່ານໄດ້ເປັນສະມາຊິກພັກແລ້ວບໍ່?

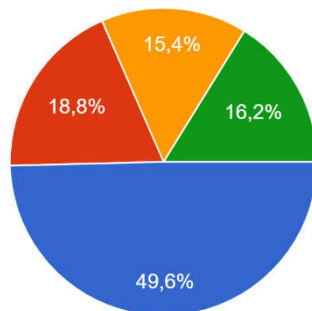
377 câu trả lời



- 1. ໄດ້ເປັນສະມາຊິກພັກສົມບູນ
- 2. ກຳລັງເປັນສະມາຊິກພັກສ່ຳຮອງ
- 3. ກຳລັງຢູ່ໃນໄລຍະຕິດຕາມ ແລະຮຽນສະໜັບສະໜູນ
- 4. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ເຂົ້າພັກ

ຄໍາຖາມ 8: ລະດັບທິດສະດີການເມືອງສູງສຸດຂອງທ່ານແມ່ນຫຍັງ?

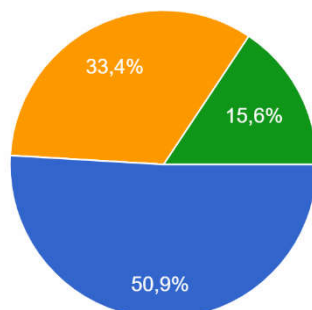
377 câu trả lời



- 1. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຮັບການອົກລະດັບ
- 2. ຂັ້ນຕົ້ນ
- 3. ຂັ້ນກາງ
- 4. ຂັ້ນສູງ

ຄໍາຖາມ 9: ທ່ານໄດ້ນຳໃຊ້ສື່ສັງຄົມໃດລຸ່ມນີ້?

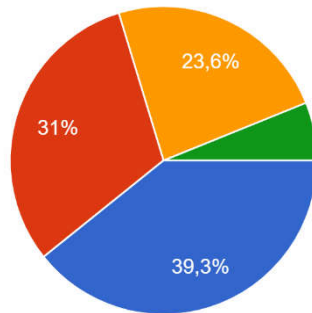
377 câu trả lời



- 1. ຜ່ານ Facebook;
- 2. ຜ່ານ Twitter;
- 3. ຜ່ານ Whatsapp ;
- 4. ສື່ອື່ນໆ.

ຄໍາຖາມ 10: ທ່ານໄດ້ຊອກຮູ້ແລະຍົກລະດັບໃນການຊອກຮູ້ ກ່ຽວກັບສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຫຼືບໍ່?

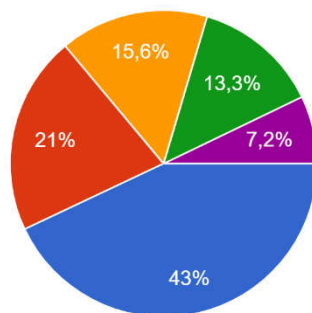
377 câu trả lời



- 1. ສຸດທີ່ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າ ແລະ ຕົ້ນຕົວເປັນເຈົ້າການໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຍົກລະດັບຄວາມຮູ້;
- 2. ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າ ແລະ ຕົ້ນຕົວເປັນເຈົ້າການໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຍົກລະດັບຄວາມຮູ້;
- 3. ພຽງແຕ່ເອົາໃຈໃສ່, ຍົກສູງໃນການຮຽນຮູ້ ບັນຫາທີ່ກ່ຽວຂ້ອງກັບຕົນເອງ;
- 4. ບໍ່ຄ່ອຍສົນໃຈໃນການຮຽນຮູ້ ແລະ ຍົກສູງຄວາມຮູ້.

ຄໍາຖາມທີ 11: ທ່ານໄດ້ຊອກຮູ້ ກ່ຽວກັບການຍົກສູງຄວາມເຂົ້າໃຈ ກ່ຽວກັບ ສິດການເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຫຼາຍທີ່ສຸດ ແມ່ນຜ່ານທາງຊ່ອງທາງໃດລຸ່ມນີ້?

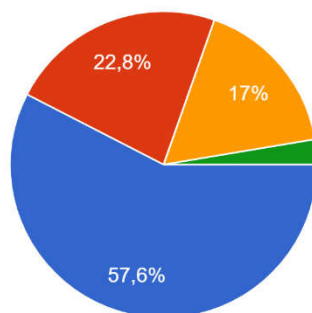
377 câu trả lời



- 1. ໂດຍຜ່ານ: ໂທລະພາບ, ລັດຖະທຳມະນູນ, ກົດໝາຍ, ໜັງສືພິມ, ປຶ້ມ;
- 2. ຜ່ານເຄືອຂ່າຍສັງຄົມອອນລາຍ;
- 3. ໂດຍຜ່ານຂະບວນການເຮັດວຽກຂອງທ່ານ;
- 4. ຜ່ານບັນຫາທີ່ເກີດຂຶ້ນ ໃນການປະຕິບັດຕົວຈິງ;
- 5. ໂດຍຜ່ານການສົນທະນາກັບເພື່ອນຮ່ວມງານ ແລະປະຊາຊົນກ່ຽວກັບ ເນື້ອຫາທີ່ຕົນສົນໃຈ.

ຄໍາຖາມທີ 12: ທ່ານຕົວຈິງແນວໃດ ຕໍ່ທີ່ຕັ້ງ ແລະ ບົດບາດຂອງ ແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

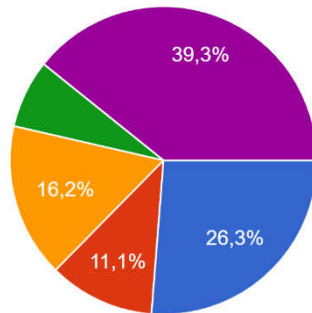
377 câu trả lời



- 1. ມີຄວາມສ້າງຄັນຫຼາຍ;
- 2. ສ້າງຄັນ;
- 3. ປົກກະຕິ;
- 4. ບໍ່ສ້າງຄັນ.

ຄໍາຖາມທີ 13: ໃນຄວາມຄິດເຫັນຂອງທ່ານແລ້ວ, ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ລວມມີເນື້ອໃນໃດແດ່ຕໍ່ໄປນີ້?

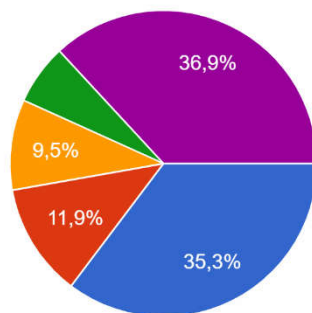
377 câu trả lời



1. ສິດເປັນເຈົ້າຂອງອຳນາດລັດ, ເຂົ້າຮ່ວມຮ່ວມໃນການສ້າງລັດ ໂດຍຜ່ານຕົວແທນປະຊາທິປະໄຕ ແລະ ປະຊາທິປະໄຕໂດຍກົງ;
2. ສິດເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານຂອງລັດ, ເຂົ້າຮ່ວມການສ້າງລັດຖະທຳມະນູນ, ກົດໝາຍ ແລະ ແນວທາງ...
3. ສິດເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລະ ພັນທະຂອງພົນລະເມືອງ;
4. ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນການຕິດຕາມກວດກາ ການເຄື່ອນໄຫວ ຄຸ້ມຄອງລັດ ແລະ ສ່...
5. ສິດທັງໝົດຂ້າງເທິງ.

ຄໍາຖາມທີ 14: ໃນຄວາມຄິດເຫັນຂອງທ່ານ, ຄວາມສຳຄັນ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານແນວລາວສ້າງຊາດ ສະແດງອອກຢູ່ວຽກໃດ?

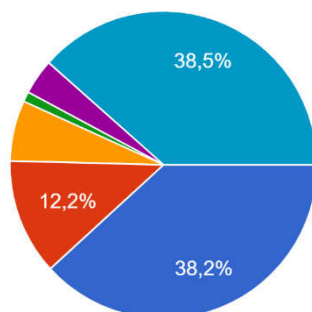
377 câu trả lời



1. ເຂົ້າຮ່ວມໃນລະບົບການເມືອງ ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍກົນໄກ ພັກນຳພາ, ລັດຄຸ້ມຄອງ ແລະ ປະຊາຊົນເປັນເຈົ້າ;
2. ເສີມຂະຫຍາຍ ປະຊາທິປະໄຕ ສັງຄົມນິຍົມ, ຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ;
3. ປະຕິບັດການຕິດຕາມ ແລະ ສ້ອງແສງສັງຄົມ, ເຂົ້າຮ່ວມການສະກັດກັ້ນການສໍ້ລາດບັງຫຼວງ ແ...
4. ປະກອບສ່ວນ ປະຕິບັດ ຄຳຂວັນທີ່ວ່າ ປະຊາຊົນຮູ້, ປະຊາຊົນປຶກສາຫາລື, ປະຊາຊົນເຮັດ, ປະຊາ...
5. ທັງຫມົດເນື້ອໃນຂ້າງເທິງ.

ຄໍາຖາມທີ 15: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ວິທີການຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານແນວລາວສ້າງຊາດ?

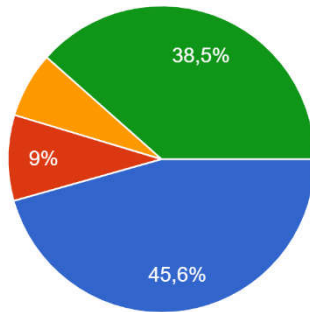
377 câu trả lời



1. ລົງໄປຫາຮາກຖານ ເພື່ອກຳໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວ...
2. ຮັບຄຳຮ້ອງ ແລະຄຳສະເໜີ ຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວ...
3. ສັງລວມຄວາມເຫັນຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການປະຕິບັດໜ້າທີ່ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພ...
4. ຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄຳເຫັນ ກ່ຽວກັບການເຄື່ອນໄຫວຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ;
5. ປຸກລະດົມ ແລະ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໄດ້ໃຊ້...
6. ຄຳຕອບທັງຫມົດຂ້າງເທິງ.

ຄໍາຖາມທີ 16: ຄວາມຈຳເປັນຂອງການເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ແມ່ນມາຈາກບັນຫາໃດແດ່?

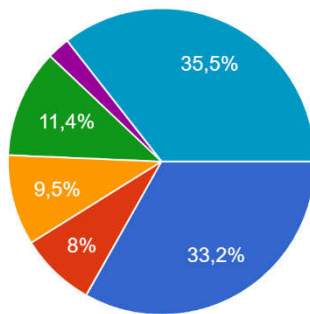
377 câu trả lời



- 1. ຖືປະຊາຊົນເປັນ "ກົກເຫງົ້າ" ເປັນ "ໃຈກາງຂອງຊີວິດການເມືອງ";
- 2. ວຽກງານສ້າງລັດ ແຫ່ງກົດໝາຍຢູ່ ສປປ ລາວ;
- 4. ສະພາບການໃໝ່ຢູ່ພາຍໃນ ແລະ ຕ່າງປະເທດ ກ່ຽວກັບບັນຫາ ຮັບປະກັນສິດທິມະນຸດ;
- 5. ທັງຫມົດຂອງຄໍາເຫັນຂ້າງເທິງ.

ຄໍາຖາມທີ 17: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ບັດໄຈອັນໃດທີ່ສົ່ງຜົນກະທົບ ຕໍ່ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

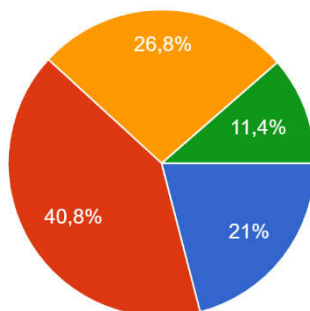
377 câu trả lời



- 1. ສະພາບການພັດທະນາເສດຖະກິດ-ສັງຄົມ;
- 2. ປະເພນີປະຊາທິປະໄຕ, ກົນໄກປະຊາທິປະໄຕ;
- 3. ກົນໄກດຳເນີນງານ ຂອງລະບົບການເມືອງ ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ;
- 4. ຄວາມສາມາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ;
- 5. ຄວາມສາມາດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານແນວລາວສ້າງຊາດຂັ້ນແຂວງ;
- 6. ເນື້ອໃນທັງຫມົດຂ້າງເທິງ.

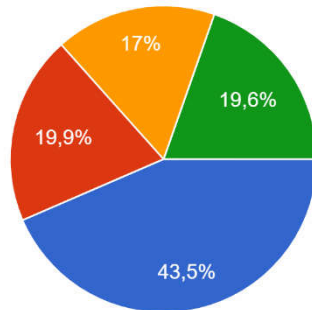
ຄໍາຖາມທີ 18: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງເຈົ້າແຈ້ວ, ສະພາບການໃດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ ທີ່ມີຜົນກະທົບອັນໃຫຍ່ຫຼວງ ຕໍ່ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການ ຮັບປະກັນສິດອຳນາດຂອງປະຊາຊົນ ໃນໄລຍະບັດຈຸບັນ?

377 câu trả lời



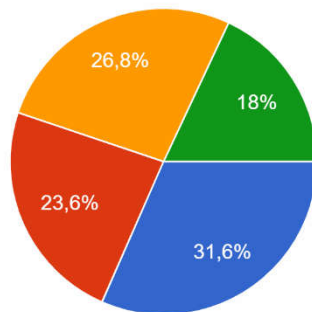
- 1. ເງື່ອນໄຂ ທຳມະຊາດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ;
- 2. ເງື່ອນໄຂ ເສດຖະກິດຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ;
- 3. ເງື່ອນໄຂສັງຄົມຂອງແຂວງຫຼວງພະບາງ;
- 4. ເງື່ອນໄຂປ້ອງກັນຊາດ-ປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ ແຂວງຫຼວງພະບາງ.

ຄໍາຖາມທີ 19: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຜ່ານວຽກງານ ຊ່ວຍເຫຼືອປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມໃນການກໍ່ສ້າງ...ວິແທນ ແລະ ປະຊາທິປະໄຕໂດຍກົງ ໄດ້ຈັດຕັ້ງປະຕິບັດແນວໃດ? 377 câu trả lời



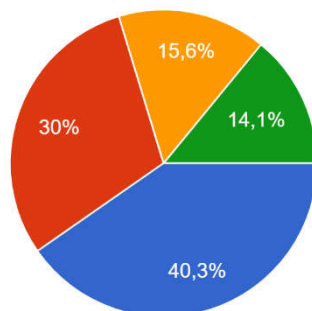
- 1. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ ໂຄສະນາເພີ່ມແຜ່ ເພື່ອຊ່ວຍໃຫ້ປະຊາຊົນເຂົ້າໃຈ ເຖິງສິດຂອງປະຊາຊົນໃນການສ້າງອຳນາດລັດ;
- 2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍາມ ໃດກໍ່ຕັ້ງໜ້າ ປຸກລະດົມຂຶ້ນຂວາຍ ປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມການສ້າງອຳນາດລັດ;
- 3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮ່ວມ ກັບປະຊາຊົນ ປະສານສົມທົບກັນຢ່າງແໜ້ນແ...
- 4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ ທັນເອົາໃຈໃສ່ ການສ້າງເງື່ອນໄຂ ເພື່ອຊ່ວຍປະຊ...

ຄໍາຖາມທີ 20: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍການຊ່ວຍເຫຼືອປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມໃນວຽກງານຂອງລັດ, ສັງຄົມ ແລະ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ ໄດ້ຈັດຕັ້ງປະຕິບັດຄືແນວໃດ? 377 câu trả lời



- 1. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຖືເອົາ ຊ່ວຍປະຊາຊົນ ໄດ້ເຂົ້າຮ່ວມໃນວຽກງານລວມ ຂອງ ລັດ;
- 2. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຂຶ້ນຂວາຍປະຊາຊົນ ເຂົ້າຮ່ວມການສ້າງກົດໝາຍ, ບັນດາແນວທາງ ແລະ ນະໂຍບາຍຂອງລັດ;
- 3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ; ເອົາໃຈ ໃສ່ໂຄສະນາເພີ່ມແຜ່ ຜ່ານສື່ຕ່າງໆ ໃຫ້ປະຊາຊົນ...
- 4. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ ທັນໄດ້ຊ່ວຍປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມ ວຽກງານຂອງລັດ...

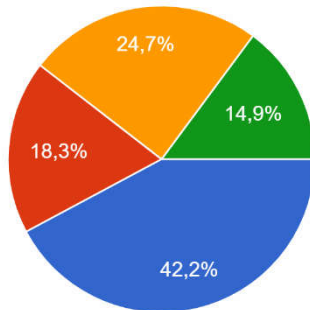
ຄໍາຖາມທີ 21: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຊ່ວຍໃຫ້ປະຊາຊົນມີສິດເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງ...ສິດ ແລະ ພັນທະ, ໜ້າທີ່ຂອງພົນລະເມືອງ ໄດ້ປະຕິບັດແນວໃດ? 377 câu trả lời



- 1. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງໄດ້ ເຄົາລົບ ແລະ ເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຂອງແນວລາວ ສ້າງຊາດ ເພື່ອຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມ...
- 2. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ເພີ່ມທະ ວິການປະສານງານກັບອົງການຕ່າງໆ ເພື່ອ ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອງສິດທິມະນຸດ, ສິດ ແລ...
- 3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ ເຄື່ອນໄຫວລະດົມແຫຼ່ງກຳລັງແຮງ ເພື່ອຊ່ວຍ...
- 4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ ທັນເອົາໃຈໃສ່ເຄົາລົບ, ຮັບປະກັນ ແລະ ປົກປ້ອ...

ຄໍາຖາມທີ 22: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂອງຫຼວງພະບາງ ຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໂດຍຊ່ວຍໃຫ້ປະຊາຊົນຕິດຕາມ ການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານຄຸ້ມຄອງລັດ ແລະ ການສ່ອງແສງສັງຄົມຄືແນວໃດ?

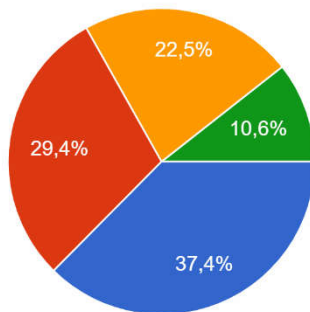
377 câu trả lời



- 1. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂອງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ມີການເຄື່ອນໄຫວຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ເປັນເຈົ້າການໃນການຕິດຕາມກວດກາ ການເຄື່ອນໄຫວຄຸ້ມຄອງ...
- 2. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂອງຫຼວງພະບາງ ເຄື່ອນໄຫວສ່ອງແສງສັງຄົມ ພາຍໃນທ້ອງຖິ່ນ ແຂອງ ຢ່າງຕັ້ງໜ້າ;
- 3. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂອງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ໃຫ້ປະຊາຊົນໄດ້ຮັບຮູ້ ເຖິງຄວ...
- 4. ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂອງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຕັ້ງໜ້າ ເຄື່ອນໄຫວຊ່ວຍປະຊາຊົນ ຕິດຕາ...

ຄໍາຖາມທີ 23: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານແລ້ວ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂອງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ລົງໄປເຖິງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດຈິດໃຈ, ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມຄືແນວໃດ?

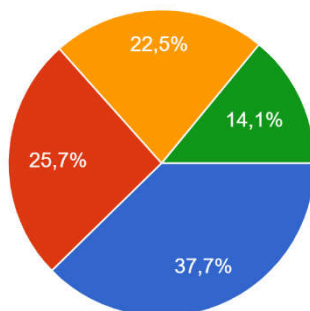
377 câu trả lời



- 1. ມີຄວາມຕັ້ງໜ້າຫຼາຍ ແລະ ໄດ້ເອົາໃຈໃສ່ໃນການລົງໄປຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວ...
- 2. ຕັ້ງໜ້າລົງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາແໜ້ນຄວາມຄິດເຫັນ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບບັນຫາຕ່າງໆ ໃນຊີວິດສັງຄົມ;
- 3. ບໍ່ທັນຫ້ວຫັນ ໃນການລົງຮາກຖານ ເພື່ອກໍາໄດ້ແນວຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາຂ...
- 4. ລົງໄປເຖິງຮາກຖານ ກໍາແນວຄວາມຄິດ ແລະ ຄວາມມຸ່ງມາດປາດຖະໜາ ຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັ...

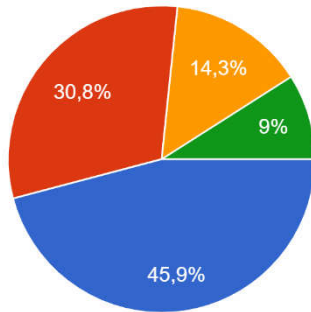
ຄໍາຖາມທີ 24: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຂອງປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້ໄຂ ຂອ...າດແຂອງຫຼວງພະບາງ ໃນຊຸມປີຜ່ານມາ ໄດ້ປະຕິບັດຄືແນວໃດ? ?

377 câu trả lời



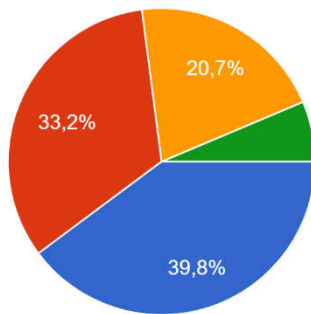
- 1. ປະຕິບັດຢ່າງມີປະສິດທິຜົນສູງ ໃນການໄດ້ຮັບຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາ...
- 2. ປະຕິບັດຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ ໃນການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງຂອງປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມທົບ ແລະ ສົ່ງເຖິງອົງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ພິຈາລະນາ ແລະ ແກ້...
- 3. ປະຕິບັດບໍ່ກະຕືລົ້ນເຫຼີ ໃນການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສາ...
- 4. ປະຕິບັດໜ້າທີ່ບໍ່ທັນໄດ້ດີ ໃນການຮັບເອົາຄໍາຮ້ອງ ແລະ ຄໍາສະເໜີຈາກປະຊາຊົນ ເພື່ອປະສານສົມ...

ຄໍາຖາມທີ 25: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານແລ້ວ, ບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ
ໃນການສ້າງສັງຄົມຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການຈັດຕັ້ງປະ... ສະພາປະຊາຊົນແຂວງ ແລະອົງການລັດ ໄດ້ດໍາເນີນຄືແນວໃດ?
377 câu trả lời



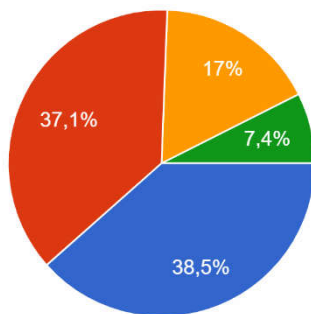
- 1. ເປັນເຈົ້າການເກັບກຳລາຍງານ ຫາງສຽງສັງຄົມຂອງປະຊາຊົນ ຕໍ່ກັບ ວຽກງານການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດ ເຂດເລີ...
- 2. ພຽງແຕ່ເກັບກຳ ແລະ ສ້າງແສງຫາງສຽງສັງຄົມ ຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ວຽກງານ ຂອງຜູ້ແທນສະພາແຫ່ງຊາດ...
- 3. ບໍ່ໄດ້ຮັບການເຄື່ອນໄຫວ ແລະ ສ້າງແສງສັງຄົມຂອງປະຊາຊົນ ກ່ຽວກັບການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ແ...
- 4. ການເກັບກຳ ສ້າງແສງຫາງສຽງສັງຄົມ ໃນການປະຕິບັດໜ້າທີ່ ແລະ ວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະ...

ຄໍາຖາມທີ 26: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານແລ້ວ, ບົດບາດຕິດຕາມກວດກາ ແລະ ປະກອບຄໍາຄິດຄໍາເຫັນ
ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຕໍ່ການເຄື່ອນ ໄຫວ ຂອ...ສະພາປະຊາຊົນຂັ້ນແຂວງ ໃນໄລຍະມາ ມີປະສິດທິຜົນຫຼືບໍ່ ?
377 câu trả lời



- 1. ປະຕິບັດ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນສູງ ໃນການຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄໍາເຫັນ ໃສ່ການເຄື່ອນໄຫວຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນຂັ້ນແຂວງ;
- 2. ປະຕິບັດ ມີປະສິດທິຜົນ ໃນການຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄໍາຄິດຄໍາເຫັນ ຕໍ່ການເຄື່ອນໄຫວ ວຽກງານຂອງຜູ້ແທນສະພາປະຊາຊົນແຂວງ;
- 3. ບໍ່ມີປະສິດທິພາບ ໃນການປະຕິບັດວຽກງານຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄໍາຄິດເຫັນການເຄື່ອນໄ...
- 4. ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ປະຕິບັດ ວຽກງານຕິດຕາມ ແລະ ປະກອບຄໍາເຫັນ ໃສ່ການເຄື່ອນໄຫວ ຂອງບັນດາ...

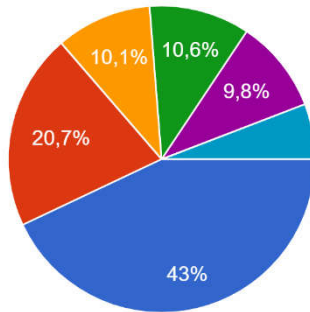
ຄໍາຖາມທີ 27: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ໃນໄລຍະຊຸມປີຜ່ານມາ, ການບຸກລະດົມ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດປ່ອນບັດ,
ປະກອບຄໍາຄິດຄໍາເຫັນ ເຂົ້າຮ່ວມວຽກງານກໍ່ສ້າງຝັກ ແລະ...ານ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ປະຕິບັດຄືແນວໃດ?
377 câu trả lời



- 1. ປະຕິບັດວຽກງານຂົນຂວາຍປະຊາຊົນ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງຝັກ ແລ...
- 2. ປະຕິບັດວຽກງານ ບຸກລະດົມຂົນຂວາຍ ຢ່າງມີປະສິດທິຜົນ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປະກອບຄໍາເຫັນເຂົ້າໃນວຽກງານກໍ່ສ້າງຝັກ...
- 3. ຍັງບໍ່ທັນມີປະສິດທິຜົນ ໃນການບຸກລະດົມຂົນຂວາຍ, ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ,...
- 4. ປະຕິບັດປະສິດທິຜົນຕໍ່າ ໃນການບຸກລະດົມ ແລະ ຮຽກຮ້ອງໃຫ້ປະຊາຊົນໃຊ້ສິດເລືອກຕັ້ງ, ປ...

ຄໍາຖາມທີ 28: ຕາມທັດສະນະຂອງທ່ານແລ້ວ, ສາເຫດທີ່ມີຜົນສໍາເລັດ

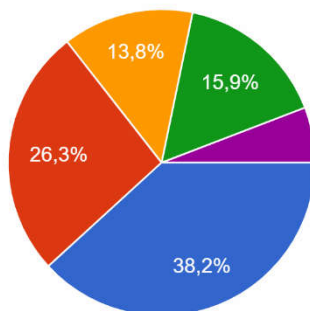
ກ່ຽວກັບບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ແມ່ນເລີ່ມມາຈາກຂໍ້ໃດລຸ່ມນີ້?
377 câu trả lời



1. ໂດຍເລີ່ມຈາກການມີນະໂຍບາຍທີ່ຖືກຕ້ອງ, ເໝາະສົມ ແລະ ທັນການ ຂອງພັກ, ລັດ ກ່ຽວກັບ...
2. ເນື່ອງຈາກແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ນັບມື້ນັບເອົາໃຈໃສ່ ວຽກງານການປັບປຸງຄຸນ...
3. ເລີ່ມຈາກແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ນັບມື້ນັບ ຮັບຮູ້ຢ່າງເລິກເຊິ່ງ ເຖິງຄວາມ...
4. ເກີດຈາກການຮ່ວມມື ແລະ ປະສານສົມທົບ ຂອງປະຊາຊົນພາຍໃນແຂ່ງຂັນ ຕໍ່ກັບການເຄື່ອນ...
5. ເນື່ອງຈາກວ່າແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ...
6. ເນື່ອງຈາກວ່າວຽກງານສື່ສານ ແລະ ໂຄສະນາ...

ຄໍາຖາມທີ 29: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ເຫດຜົນຂໍ້ຄົງຄ້າງ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດໃນແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

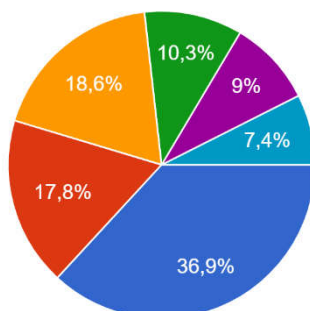
377 câu trả lời



1. ເກີດຈາກຂໍ້ຈຳກັດດ້ານລະດັບ ແລະ ຄວາມ ສາມາດ ຂອງພະນັກງານ-ລັດຖະກອນ ແນວລາວ...
2. ຍ້ອນເງື່ອນໄຂສະພາບຄວາມຫຍຸ້ງຍາກຂອງ ແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ສົ່ງຜົນສະທ້ອນເຖິງການຮັບ...
3. ເກີດຈາກວຽກງານໂຄສະນາເຜີຍແຜ່ ແລະ ຂ່າວສານ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາ...
4. ເກີດຈາກປະຊາຊົນ ຍັງບໍ່ທັນເຂົ້າໃຈຢ່າງຈະແຈ້ງ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາ...
5. ເນື່ອງຈາກຂາດພື້ນຖານດ້ານນິຕິກຳທີ່ ກ່ຽວຂ້ອງ ກ່ຽວພັນເຖິງການຮັບປະກັນສິດ ເປັນ...

ຄໍາຖາມທີ 30: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ໄດ້ຖອດຖອນບົດຮຽນຫຍັງແດ່?

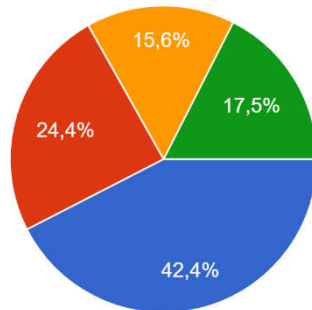
377 câu trả lời



1. ຖືປະຊາຊົນເປັນກົກເຫງົ້າ ແລະເປັນອັນໜຶ່ງ ຢູ່ໃນແຖວໜ້າ ໃນການເຄື່ອນໄຫວວຽກງານແນວ...
2. ເອົາໃຈໃສ່ເສີມຂະຫຍາຍ ກຳລັງແຮງຂອງ ມະຫາຊົນ ໃນວຽກງານແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງ...
3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງຫຼວງພະບາງ ຍາມໃດ ກໍຕ້ອງເສີມຂະຫຍາຍ, ເນັ້ນຫຼັກເຖິງຄວາມສາ...
4. ເອົາໃຈໃສ່ອົກສຽງຄຸນນະພາບພະນັກງານ, ລັດຖະກອນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂ່ງຂອງ...
5. ເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມື ລະຫວ່າງ ແນວລາວ...
6. ຊຸກຍູ້ວຽກງານສື່ສານ ແລະ ໂຄສະນາເຜີຍແຜ່...

ຄໍາຖາມທີ 31: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ບັນຫາທີ່ຕັ້ງຂຶ້ນ ປະຈຸບັນຕໍ່ກັບ ແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ ແມ່ນຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ?

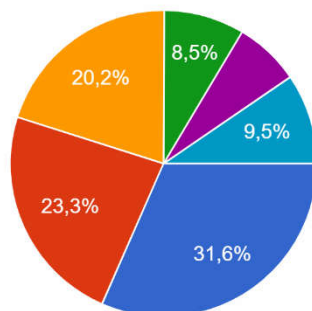
377 câu trả lời



- 1. ການຄວາມຮັບຮູ້ຍັງບໍ່ທັນພຽງພໍ ແລະຈະແຈ້ງຂອງແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ກ່ຽວກັບບັນຫາ ການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມ;
- 2. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດເຫຼັກແຫຼ່ງໃຫ້ປະຊາຊົນເຂົ້າຮ່ວມ;
- 3. ແນວລາວສ້າງຊາດແຂວງຫຼວງພະບາງ ຍັງບໍ່ທັນຈະແຈ້ງ ໃນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ບັນດາຂະແໜງ...
- 4. ຂາດການພົວພັນ ລະຫວ່າງ ພະນັກງານ-ລັດຖະກອນ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ແຂວງຫຼວງພະບາງ...

ຄໍາຖາມທີ 32: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ ເພື່ອສົ່ງເສີມບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຈະຕ້ອງເອົາໃຈໃສ່ທັດສະນະອັນໃດຕໍ່ໄປນີ້?

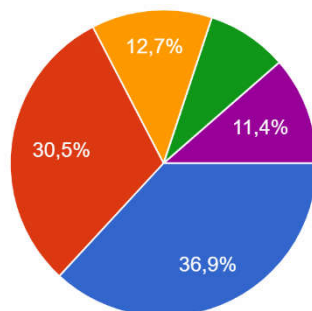
377 câu trả lời



- 1. ຕິດພັນກັບການສ້າງຜືນຖານນິຕິກຳທີ່ໜັກແໜ້ນ ພ້ອມທັງຮັບປະກັນປະສິດທິພາບ ໃນຂະແໜງ...
- 2. ຕິດພັນກັບການຊ່ວຍເຫຼືອການສຶກສາ ແລະ ເພີ່ມຄວາມຮັບຮູ້ຂອງປະຊາຊົນກ່ຽວກັບສິດ ແຂວງ...
- 3. ສຸມໃສ່ການປະສານສົມທົບຢ່າງສະສົມດ້ານແຫຼ່ງ ລະຫວ່າງ ແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ແລະ ຊຸມ...
- 4. ຖືວ່າການການເພີ່ມທະວີຄວາມສາມາດ ການຄຸ້ມຄອງຕົນເອງ ຂອງຊຸມຊົນ ໂດຍຜ່ານການຊ່ວຍເຫຼືອ...
- 5. ເສີມຂະຫຍາຍການພົວພັນປະສານງານ ລະຫວ່າງ...
- 6. ສ້າງໂອກາດໃຫ້ປະຊາຊົນມີສ່ວນຮ່ວມຢ່າງກວ້າງຂວາງ...

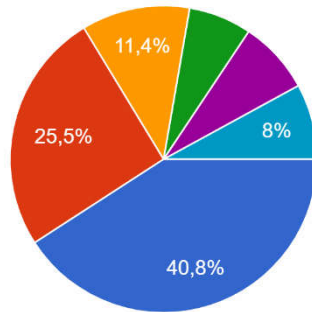
ຄໍາຖາມທີ 33: ຕາມຄວາມເຫັນຂອງທ່ານ, ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຕ້ອງຖືເປັນສໍາຄັນທິດທາງໃດ?

377 câu trả lời



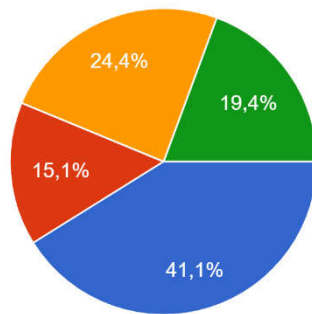
- 1. ສືບຕໍ່ປ່ຽນແປງການຈັດຕັ້ງ, ເນື້ອໃນ, ວິທີການດໍາເນີນງານຂອງ ແນວລາວສ້າງຊາດ ແລະ ບັນດາ...
- 2. ເສີມຂະຫຍາຍມູນເຊື້ອຄວາມສາມາດ ຂອງປະຊາຊົນທົ່ວປະເທດ ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ...
- 3. ເຊື່ອມຊຸມບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ຕິດພັນກັບ...
- 4. ເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວແນວລາວສ້າງຊາດ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ...
- 5. ຍົກສູງ ສິດປະຊາທິປະໄຕ ແລະ ສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນພາລະກິດປົກປັກຮັກສາ ແລະ...

ຄໍາຖາມທີ 34: ໃນຄວາມຄຶດເຫັນຂອງທ່ານ, ວິທີການແກ້ໄຂອັນໃດ ທີ່ສໍາຄັນທີ່ສຸດ ເພື່ອເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນໄລຍະຈະມາເຖິງ?
377 câu trả lời



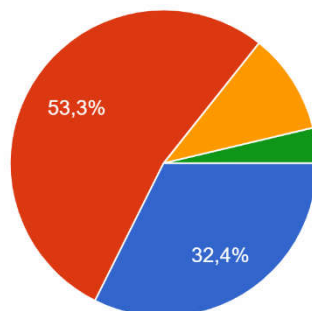
1. ຍົກສູງຄວາມຮັບຮູ້ໃຫ້ຄະນະກຳມະການ ແລະ ພະນັກງານແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ກ່ຽວ...
2. ກໍ່ສ້າງ ແລະ ປັບປຸງພື້ນຖານນິຕິກຳທີ່ກ່ຽວຂ້ອງໃນການຊຸກຍູ້ບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດ...
3. ຍົກສູງຄຸນນະພາບ ວຽກງານຂອງພະນັກງານແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດ...
4. ລະດົມແຫຼ່ງກຳລັງເຂົ້າຮ່ວມ ແລະ ສົມທົບກັບແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດ...
5. ໂຄສະນາ, ຂ່າວສານ ແລະ ເພີ່ມທະວີການຕົວ...
6. ເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມື ແລະ ແລກປ່ຽນບົດຮ...

ຄໍາຖາມທີ 35: ເພື່ອປະກອບສ່ວນ ເຂົ້າໃນການເສີມຂະຫຍາຍບົດບາດ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ, ທ່ານຈະເຮັດຫຍັງ?
377 câu trả lời



1. ເປັນເຈົ້າການ ໃນການໂຄສະນາຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດ ເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ;
2. ເຂົ້າຮ່ວມການອະທິບາຍ ທີ່ກ່ຽວກັບການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ;
3. ປະສານສົມທົບ ແລະ ສະໜັບສະໜູນ ກັບພະນັກງານ-ລັດຖະກອນຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ເພື່ອຮັບປະກັນສິດ...
4. ເປັນເຈົ້າການ ປະກອບສ່ວນຢ່າງຕັ້ງໜ້າ ໃຫ້ແກ່ແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ...

ຄໍາຖາມທີ 36: ຂໍໃຫ້ທ່ານ ປະເມີນປະສິດທິຜົນ ຂອງແນວລາວສ້າງຊາດຂຶ້ນແຂວງ ຂອງ ສປປ ລາວ ໃນການຮັບປະກັນສິດເປັນເຈົ້າຂອງປະຊາຊົນ ໃນຊຸມປີຜ່ານມາ?
377 câu trả lời



1. ມີປະສິດທິຜົນສູງ
2. ມີປະສິດທິຜົນ
3. ບໍ່ມີປະສິດທິຜົນ
4. ອອກຫຼາຍ

Phụ lục 4: CÂU HỎI PHÒNG VẤN SÂU

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
 Thành phố Luông pha bang
 BẢN Mường Nga

SỐ 169 /BTH
 NGÀY 5 /3/2024

BÀI PHÒNG VẤN NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ LUÔNG PHA BẮNG

Câu hỏi phỏng vấn:

Xin ông (bà) hãy cho biết trong những năm qua vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân đã được thực hiện hiệu quả hay chưa? Ông (bà) có mong muốn gì để nâng cao hiệu quả công tác này trong những năm tới?

Trả lời:

Tôi tên Phutsadi Phutthasing, 30 tuổi, hiện sống ở bản Mường Nga, nhà số 187, tổ 10, Thành phố Luông Pha Bang, tỉnh Luông Pha Bang. Với tư cách là một người dân Lào si sống tại Thành phố Luông Pha Bang, tỉnh Luang Prabang, trong những năm qua, vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luang Prabang trong việc bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân được thực hiện có hiệu quả đã được thể hiện như sau:

Thứ nhất là: Mặt trận Lào xây dựng đất nước là một bộ phận của tổ chức chính trị có chức năng vận động các dân tộc, tập hợp đại đoàn kết toàn dân các tầng lớp, dân tộc, tôn giáo tham gia vào các phong trào của nhà nước. Việc tuyên truyền của Mặt trận Lào xây dựng đất nước được tổ chức tham gia chương trình cầu đài phát thanh tỉnh mang tên chương trình Tăng cường đoàn kết, hòa giải của Mặt trận Lào xây dựng đất nước, thông qua tuyên truyền các phong trào xây dựng hộ gia đình và bản đoàn kết và các hoạt động của Ủy ban Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh.

Thứ hai là: Mặt trận Lào xây dựng đất nước tham gia cải tổ quyền lực nhà nước, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân các dân tộc, trong đó Mặt trận Lào xây dựng đất nước ở cấp bản có Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp bản nằm trong Ban phụ trách giải quyết các vấn đề mâu thuẫn ở cấp bản, khiến cho việc giải quyết các vấn đề được dừng lại ở cấp bản mà không đến được cấp trên, điều này thể hiện trách nhiệm của Mặt trận Lào xây dựng đất nước;

Thứ ba là: Mặt trận Lào xây dựng đất nước đã tích cực tiếp nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân trực tiếp từ người dân hoặc thông qua Mặt trận Lào xây dựng đất nước ở cấp bản khi xuống cơ sở hoạt động của Nhà nước nói chung và hoạt động của Mặt trận Lào xây dựng đất nước nói riêng.

Trong những năm tới kiến nghị Mặt trận Lào xây dựng đất nước trên địa bàn tỉnh tổ chức mở rộng vai trò, quyền, nghĩa vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước để người dân nhận thức, hiểu biết sâu sắc, toàn diện, đặc biệt là bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân.

TRƯỜNG BẢN MƯỜNG NGA

NGƯỜI ĐƯỢC PHÒNG VẤN

Phăn Tha Na Kone

Phut Sa Đy Phut Tha Sin

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
HUYỆN CHOM PHẾT
BẢN THIN HÔNG

SỐ....5.../BTH
 NGÀY..3./3/2024

BÀI PHÒNG VẤN NGƯỜI DÂN HUYỆN CHOM PHẾT

Câu hỏi phỏng vấn:

Xin ông (bà) hãy cho biết trong những năm qua vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân đã được thực hiện hiệu quả hay chưa? Ông (bà) có mong muốn gì để nâng cao hiệu quả công tác này trong những năm tới?

Trả lời:

Tôi tên là ông Khamchan Sangchan, 44 tuổi, hiện sống ở Bản Thịn hông, số nhà 54 tổ 5 huyện Chom phết, tỉnh Luông Prabang. Với tư cách là một người dân Lào, tôi thấy trong những năm qua, vai trò của Mặt trận Lào tại tỉnh Luang Prabang trong việc bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân được thực hiện có hiệu quả, thể hiện: việc thực hiện của các tổ chức cấp bản, trong đó Mặt trận Lào là một bộ phận của tổ chức chính trị có chức năng vận động nhân dân các dân tộc, tập hợp sự đoàn kết của nhân dân các tầng lớp, dân tộc, tôn giáo tham gia vào các phong trào của nhà nước.

Trong những năm qua, Mặt trận Lào xây dựng đất nước các cấp trong tỉnh đã phối hợp với các bên liên quan, Ban Chỉ đạo tỉnh vận động người dân có quyền bầu cử tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội ở các khu vực bầu cử. và các đại biểu HĐND tỉnh. Đặc biệt trong giai đoạn này, các tổ chức Đảng-nhà nước đang chú trọng hoàn thiện tổ chức đại hội 3 cấp của đảng gắn liền với các phong trào của các tổ chức. Mặt trận xây dựng đất nước đã phát huy đầy đủ vai trò trong việc phối hợp với các tổ chức vận động nhân dân các dân tộc sử dụng quyền tham gia bầu trưởng bản.

Trong những năm tới, để công tác Mặt trận Lào xây dựng đất nước ở tỉnh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình, Mặt trận Lào xây dựng đất nước các cấp trong tỉnh phải hướng về nhân dân và tổ chức phổ biến vai trò của mình. quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước để nhân dân được hiểu biết sâu sắc, toàn diện. cũng như thu thập ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để đến với đảng-nhà nước, xem xét các giải pháp để nhân dân được hưởng lợi nhiều nhất, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân.

TRƯỜNG BẢN THIN HÔNG
PAN

NGƯỜI ĐƯỢC PHÒNG VẤN
KHẮM CHĂN SENG CHĂN

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
HUYỆN KEN THÁO
BẢN NA HIN

NGÀY 14/3/2024

BÀI PHÒNG VẤN NGƯỜI DÂN BẢN NA HIN, HUYỆN KEN THÁO, TỈNH SAYNHABULY (ĐỊA PHƯƠNG NGOÀI TỈNH- TỈNH BÊN CẠNH)

Câu hỏi phỏng vấn:

Xin ông (bà) hãy cho biết trong những năm qua vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân đã được thực hiện hiệu quả hay chưa? Ông (bà) có mong muốn gì để nâng cao hiệu quả công tác này trong những năm tới?

Trả lời:

Trong những năm qua, vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong việc bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân được thực hiện có hiệu quả như sau:

Thể hiện thông qua quá trình thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị theo quy định của pháp luật, Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp huyện đã chú trọng và phát huy vai trò của mình, quan tâm đến việc giáo dục, đào tạo tư tưởng chính trị cho Mặt trận Lào xây dựng đất nước ở cấp bản, chính quyền, tổ chức đảng, tổ chức xã hội, người kinh doanh mua bán và nhân dân các dân tộc, nhằm xây dựng cơ sở bản trật tự xã hội, thực hiện đúng vai trò của mình, nhất là trong giai đoạn mới này. việc thực hiện 2 chương trình nghị sự quốc gia phải mang tính phổ biến mở rộng, phù hợp với nhiệm vụ chính trị, bằng cách thu thập ý kiến, ý kiến, xung đột lợi ích của nhân dân các dân tộc để báo cáo trong cuộc họp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, tổng kết. Dự luận xã hội và kiến nghị của nhân dân các dân tộc và đề xuất các bên liên quan xem xét và giải quyết, báo cáo về dự luận xã hội gửi tới Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước để phát biểu trong kỳ họp Quốc hội. Phát huy phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp của các dân tộc như lễ hội truyền thống, trang phục, lời nói,... là nguồn của các dân tộc.

Trong những năm tới, cần phải nâng cao những vấn đề như sau:

1. Tiếp tục giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, công chức và người dân các tộc thiểu số chấp hành vững chắc đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
2. Tiếp tục xuống cơ sở, tạo nền tảng cho công tác chính trị được phổ cập và thực hiện liên tục.
3. Khuyến khích tổ chức công tác toàn diện của Mặt trận Lào xây dựng đất nước, tăng cường chỉ đạo, thực hiện quá trình xây dựng hộ gia đình và bản đoàn kết trong toàn huyện, giữ vững danh hiệu Huyện đoàn kết.
4. Các bên phải khuyến khích thực hiện 2 chương trình nghị sự quốc gia để đạt được hiệu quả tốt đẹp.

TRƯỜNG BẢN NA HIN
SI KUN CHĂN THẠ VÔNG

NGƯỜI ĐƯỢC PHÒNG VẤN
KHẨM PHAN ĐUÔNG PHA CHĂN

**CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG**

Tỉnh Luông pha băng

Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh

số 108/ MTL-DT

Ngày 5/3/2024

**CÂU HỎI PHÒNG VẤN CÁN BỘ CỦA
MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH**

Xin ông (bà) hãy cho biết là một cán bộ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh tham gia vào việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân ông (bà) có những thuận lợi và khó khăn gì? (Phòng vấn cán bộ, công chức của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh)

Trả lời:

Với tư cách là một cán bộ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông pha băng được tham gia vào việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân có những thuận lợi như sau:

Thứ nhất: Nhận thức được các vấn đề dư luận xã hội như là nắm được tâm tư nguyện vọng của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng - Nhà nước trong các thời kỳ;

Thứ hai: Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp dưới đã báo cáo lên cấp tỉnh thường xuyên;

Thứ ba: nắm bắt được thông tin cũng như là lắng nghe ý kiến, kiến nghị của nhân dân các địa phương về hoạt động của các đại biểu Quốc hội tại khu vực bầu cử tỉnh Luang Prabang, Hội đồng nhân dân tỉnh, hoạt động của Tổ chức hành chính nhà nước, Tòa án nhân dân, viện kiểm sát có vai trò quản lý nhà nước, quản lý xã hội, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết kiến nghị của nhân dân.

Hạn chế:

Thứ nhất: Ngân sách có hạn nên khiến cho việc xuống cơ sở để kiểm tra, giám sát, thu thập ý kiến, kiến nghị của người dân ở địa phương gặp rất nhiều khó khăn;

Thứ hai: Về vấn đề đơn và kiến nghị và dư luận xã hội chưa phân biệt được;

Thứ ba: Việc giải quyết và giải thích các đơn, kiến nghị để làm cho người dân hiểu vẫn còn chậm.

Giải pháp:

Thứ nhất: Đào tạo tập huấn cho cán bộ công chức phụ trách về công việc đó để có sự hiểu biết sâu sắc hơn.

Thứ hai: Phối hợp các bên liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát các các đơn và kiến nghị để cùng nhau thực hiện đúng thời hạn.

**CHỦ TỊCH
MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH
BUN SÔM KHUN MA NY**

**NGƯỜI ĐƯỢC PHÒNG VẤN
PAN KHAM HƯƠNG VI SỆT**

**CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
BÀI PHỎNG VẤN LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN LÀO
XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BẮNG**

Câu hỏi phỏng vấn:

Xin ông (bà) hãy cho biết là một cán bộ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh tham gia vào việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân ông (bà) có những thuận lợi và khó khăn gì? (Phỏng vấn cán bộ, công chức của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh)

Trả lời:

Theo Luật Mặt trận Lào xây dựng đất nước số 090/QH ngày 20/06/2018, Điều 8: đã nêu rõ vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong việc tập hợp đại đoàn kết, hòa giải của nhân dân các dân tộc, tạo sức mạnh và cải tổ lực lượng toàn dân; giáo dục, vận động nhân dân các dân tộc tham gia sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước; phát huy quyền làm chủ trong việc giữ gìn văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân các dân tộc và các tầng lớp.

Thực hiện vai trò này, Mặt trận Lào Xây dựng đất nước các cấp trong tỉnh đã tập trung xuống cơ sở gần gũi người dân và đưa đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước để triển khai cho người dân nắm rõ tùy từng thời điểm và từng quy trình như:

- Thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước và phát triển;
- Quá trình xây dựng hộ gia đình và bản đoàn kết gắn liền với 3 xây;
- Huy động nhân dân các dân tộc trong và ngoài nước xây dựng thi đua yêu nước;
- Theo dõi và thúc đẩy nhân dân các dân tộc thông qua việc tiếp nhận dư luận, tâm tư nguyện vọng, vấn đề thắc mắc, lời kiến nghị của người dân và gửi tới các bên liên quan như là HĐND tỉnh để đề xuất các bên liên quan xem xét, giải quyết được 39 vụ, trong đó cùng với Các bên liên quan đã đi giải quyết và giải thích cho người dân biết 21 vụ và 18 vụ chưa được giải quyết:

Phối hợp với các tổ chức thành viên và tộc trưởng có uy tín đã là thành viên Mặt trận Lào Xây dựng đất nước ở từng địa phương tham gia hòa giải các mâu thuẫn xảy ra ở trên địa bàn tỉnh được 128 lần, đặc biệt là các tranh chấp đất đai, vấn đề gia đình, vấn đề tôn giáo, vấn đề đời sống nhân dân, tình trạng bất ổn. và tác động của các dự án đầu tư nhà nước... trong đó có 12 lần ở cấp tỉnh, 116 lần ở cấp địa phương:

Ngoài ra, để người dân nhận thức được vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luang Prabang có chương trình phát thanh mang tên: chương trình phát huy sự đoàn kết và quảng bá. thông qua mạng xã hội trực tuyến qua Facebook với tên gọi: Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luang Prabang nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền để xã hội nhận được vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước một cách rộng rãi.

2. Hạn chế

-việc xuống cơ sở gần quỹ người dân còn làm được ít, việc xuống cơ sở gặp trực tiếp người dân ở vùng sâu vùng xa còn rất khó khăn;

- Việc tuyên truyền cho người dân biết đến chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của Nhà nước nói chung, vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong việc bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân nói riêng để người dân Có thể hiểu vẫn còn khó khăn vì việc tiếp cận đến cơ sở của người dân chưa phổ biến, việc tiếp cận thông tin của người dân qua các kênh còn hạn chế.

3. Giải pháp

- Lập kế hoạch ngân sách đủ phương tiện phục vụ;

- Phối hợp với các bên liên quan tạo nguồn nhân lực dân tộc thiểu số để tuyển dụng vào các lĩnh vực công tác cho phù hợp, đặc biệt là Mặt trận Lào xây dựng đất nước các cấp trong tỉnh;

- Tiếp tục đẩy mạnh quá trình thực hiện phong trào yêu nước và phát triển, đặc biệt là quá trình trồng trọt. Quy trình thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân Lào trong việc thực hiện nghĩa vụ trả thuế và các quy trình khác để giải quyết khó khăn về kinh tế - tài chính; Quá trình giải quyết các mâu thuẫn trong xã hội đặc biệt là: vấn đề sử dụng ma túy, gắn liền với quá trình xây dựng hộ gia đình và bản đoàn kết đạt được theo mục tiêu.

Tiếp tục thu thập, thống kê số liệu những người có uy tín trong xã hội và có khả năng làm đầu mối vận động, tập hợp đại đoàn kết của các dân tộc, các tầng lớp ở mỗi địa phương để bồi dưỡng và bổ nhiệm làm ủy viên của Mặt trận Lào xây dựng đất nước để làm hạt nhân tập hợp đại đoàn kết của nhân dân các dân tộc và tuyên truyền, vận động nhân dân nhận được vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong hệ thống chính trị của nước ta.

Luôngphabang, ngày 22 tháng 2 năm 2024

CHỦ TỊCH

**MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH
BUN SÔM KHUN MA NY**

NGƯỜI ĐƯỢC PHÒNG VẤN

THÔNG VĂN CHĂN NI LA

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
 Ban Tuyên giáo tỉnh Luôngphabang

số 147/ BTG
 Ngày 14/3/2024

CÂU HỎI PHÒNG VẤN CHUYÊN GIA TRONG NƯỚC

Xin ông (bà) hãy cho biết trong những năm qua Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh đã đóng vai trò như thế nào trong việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân tại các tỉnh của CHDCND Lào? Liên hệ với một số tỉnh tiêu biểu? Và đưa ra giải pháp phát huy vai trò này trong thời gian tới?

Trả lời:

Tôi là bà Viên Vilay Di Laphăn, ủy viên thường vụ tỉnh ủy, đại biểu Quốc gia khu vực 6, Trưởng ban tuyên giáo tỉnh Luông pha băng, hân hạnh cung cấp một số thông tin cho nghiên cứu sinh đang học tập tại Việt Nam với đề tài: “ *Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong việc đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong giai đoạn hiện nay* ” theo các câu hỏi phỏng vấn như sau:

1. Vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh, trong hoạt động công tác Mặt trận.

Như chúng ta đã biết: 74 năm qua, Mặt trận Lào xây dựng đất nước đã góp phần thành tựu to lớn trong sự nghiệp đấu tranh và giải phóng đất nước cũng như sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước.

Mặt trận Lào xây dựng đất nước là một bộ phận nằm trong hệ thống chính trị của nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các cá nhân đại diện cho các tầng lớp, giai cấp, dân tộc, tôn giáo trong đó có người Lào ra nước ngoài sinh sống.

Trong những năm qua, Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh đã phát huy vai trò tập hợp đại đoàn kết các dân tộc, tăng cường sự gắn kết giữa giai cấp công nhân, nông dân và trí thức một cách tích cực, nhất là tăng cường lòng yêu nước gắn liền với yêu chế độ mới, khuyến khích đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nền tảng, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước để phổ biến đến nhân dân các dân tộc, giai cấp, tôn giáo. Tích cực giáo dục nhân dân các dân tộc trong, nỗ lực giải quyết những mâu thuẫn của nhân dân các dân tộc chống phá nhà nước còn tồn tại trong một số người dân, cùng các bên liên quan giải quyết từng bước những mâu thuẫn nảy sinh giữa các tôn giáo. Chú trọng đến trường tộc khiến cho họ có tính tự giác trong việc tập hợp đại đoàn kết và vận động con cháu tham gia vào các phong trào của nhà nước.

Vì vậy, suốt thời gian vừa qua, Đảng bộ và chính quyền tỉnh coi trọng Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh là cột cờ tập hợp đại đoàn kết, hòa giải của nhân dân Lào các dân tộc, xây dựng sức mạnh, cải tổ sức mạnh toàn dân. Tăng cường quyền bảo vệ văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của đảng như: Tết Lào, Lễ hội của các dân tộc, Lễ cơ lư và các lễ hội dân tộc khác, vận động người dân góp phần bảo tồn thành phố di sản thế giới Luông Pra băng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và tầng lớp trong tỉnh Luang Prabang; Bám sát thực tế, thu thập ý kiến, soi sáng tinh thần, khát vọng của nhân dân Lào các dân tộc; Giám

sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và các thành viên của Mặt trận Lào xây dựng đất nước thông qua ý kiến đóng góp của nhân dân các dân tộc và là trung tâm phối hợp với các thành viên và thu thập các dư luận xã hội của người dân về hoạt động, nhiệm vụ của đại biểu Quốc hội tại khu vực bầu cử, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan nhà nước;

Đồng thời, chú trọng tham gia phối hợp với các tổ chức thành viên: Ủy ban Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh, huyện, thành phố, bản đã phối hợp và tích cực với các tổ chức thành viên của mình để giải quyết nhiều vấn đề xung đột như là di sản (đất đai, nhà cửa, ruộng đất) và tiếp nhận đơn và kiến nghị của nhân dân gửi đến các cơ quan có liên quan để xem xét, giải quyết; cùng với các trường tộc giáo dục con cháu thực hiện đúng theo pháp luật. Đồng thời, chú trọng tuyên truyền đường lối của đảng, hiến pháp, pháp luật cho các sư thầy các tôn giáo thực hiện đúng theo pháp luật. Thông qua hoạt động này, vai trò của Mặt trận Lào Xây dựng đất nước cấp tỉnh ngày càng được sôi nổi thể hiện rõ hơn đối với các cấp tổ chức và xã hội.

Thành tựu vừa qua còn có một số hạn chế như:

- 1). Tuyên truyền đường lối của Đảng, thực hiện vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trước đây tuy đã đạt được nhiều thành tựu to lớn về nhiều mặt nhưng trên thực tế hành vi, việc thực hiện đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với người dân các dân tộc. trong giai đoạn mới vẫn chưa được thực hiện tốt.
- 2). Sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Lào xây dựng đất nước các cấp đối với các cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh chưa chặt chẽ, quyền và nhiệm vụ, hoạt động của một số cơ quan chưa phù hợp với thực tiễn.
- 3). Việc cải cách bộ máy tổ chức và sắp xếp vị trí của cán bộ Mặt trận Lào xây dựng đất nước các cấp như: cấp cơ sở chưa phù hợp với thực tế, kiến thức, kỹ năng lý luận còn kém.
- 4). Kinh phí, ngân sách, vật tư, phương tiện phục vụ chưa đủ đáp ứng yêu cầu công việc.

Giải pháp và phát huy vai trò của Mặt trận Lào Xây dựng đất nước trong thời gian tới.

- 1). Cần chú trọng triển khai đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như luật của Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Nghị quyết Đại hội XI của Mặt trận Lào xây dựng đất nước để đạt được mục tiêu.
- 2). Cần chú trọng cải tổ văn bản quy phạm pháp luật, hình thức, cơ chế, phương thức hoạt động phù hợp với thực tế ở cấp cơ sở.
- 3). Cần tăng cường chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ về số lượng và chất lượng ở cơ sở.
- 4). Cấp ủy, chính quyền các cấp phải tạo điều kiện về ngân sách và cơ sở vật chất cho công tác Mặt trận Lào xây dựng đất nước để mỗi cấp được hoạt động đúng theo vai trò của mình.

Trưởng Ban Tuyên giáo tỉnh

Viên Vilay DiLaphăn

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG

Hội đồng nhân dân tỉnh Luôngphabang
 Ban văn hóa-xã hội và dân tộc

số 12/ BVHXXH-DT
 Ngày 19/2/2024

CÂU HỎI PHÒNG VẤN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Xin ông (bà) hãy cho biết giai đoạn vừa qua Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh đã phối hợp như thế nào với cơ quan ông (bà) nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân? Giải pháp nhằm tăng cường mối quan hệ này là gì?

Câu trả lời:

I. Nội dung phối hợp giữa Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh với Hội đồng nhân dân tỉnh Luông pha Bảg :

Thời gian qua Hội đồng nhân dân tỉnh và Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông pha Bảg đã phối hợp nhau về hoạt động chung với Mặt trận và đã có quyết định hợp tác chung ngày 27 tháng 12 năm 2021 để thực hiện trong thời gian tới có những nội dung nhau sau:

1. Xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh liên quan đến công tác Mặt trận nhất là: Việc dân tộc, tôn giáo, việc của đại biểu quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh;
2. Việc kiểm tra, giám sát việc phát triển nông thôn, giải quyết vấn đề đói nghèo, theo dõi dự án phát triển ảnh hưởng đến cuộc sống của nhân dân các dân tộc nhất là vấn đề đền bù tái định cư;
3. Thúc đẩy, tăng cường việc giữ gìn văn hóa, phong tục tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quốc gia, của tỉnh và của các dân tộc khác;
4. Cùng nhau chuẩn bị nội dung của đại hội hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh;
5. Việc kiểm tra giám sát hoạt động của các đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh;
6. Phối hợp nhau trong việc giải quyết các vấn đề kiến nghị của nhân dân các dân tộc;
7. Tạo điều kiện giúp đỡ nhau về công tác chuyên thăm của lãnh đạo Trung ương Mặt trận và khách nước ngoài sang công tác tại tỉnh Luông pha Bảg;
8. Giúp lựa chọn cử tri cho cuộc bầu cử đại biểu quốc hội và hội đồng nhân dân theo tiêu chuẩn đã quy định trong luật;
9. Ngoài ra công phối hợp công tác khác nếu cấp và thiết yếu

II. Kế hoạch phối hợp trong thời gian tới:

Để phát huy vai trò, quyền và nhiệm vụ của hai bên đã quy định trong luật nói chung, quyết định chung ngày 27 tháng 12 năm 2021 đạt được kết quả cao, đã đưa ra phương hướng như sau:

1. Tiếp tục thực hiện đúng theo hiến pháp NCHDCND LÀO số 63/QH, ngày 8 tháng 12 năm 2015 điều 34-49;
2. Tổ chức cuộc họp tổng kết và đánh giá về thực hiện quyết định ngày 27 tháng 12 năm 2021

3. Thúc đẩy xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh và Mặt trận Lào xây dựng đất nước huyện;
4. Tăng cường sự phối hợp về việc giải quyết các kiến nghị của nhân dân kịp thời và trả lời giải thích cho nhân dân các dân tộc được hiểu biết;
5. Một số công việc cấp gần phải phối hợp để giải quyết phải tổ chức cuộc họp chung để trao đổi;

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Người được phỏng vấn

SOUVI LĀT PHĀN SU ĐỆT

SOUVI LĀT

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
HÒA BÌNH ĐỘC LẬP TỰ DO THỐNG NHẤT THỊNH VƯỢNG
 TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC
 CỤC THANH TRA số 55/ CTT

Ngày 2/4/2024

CHỨNG NHẬN
HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN VỀ VIỆC
KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA MẶT TRẬN
TRONG ĐẢM BẢO QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

Theo đề nghị của Đồng chí Anusay Savat, cán bộ tại Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha băng, hiện đang nghiên cứu tại ọc viện Chính trị Quốc gia Hồ chí Minh, Việt Nam (với đề tài luận án: vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong giai đoạn hiện nay qua khảo sát tại tỉnh Luông Pha Băng)

Nghiên cứu sinh xin phỏng vấn về quan điểm của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào về phát huy vai trò của của Mặt trận Lào xây dựng đất nước cấp tỉnh trong đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong thời gian tới, nội dung như thế nào?

Cục Thanh tra Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước, với tư cách là tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước, về việc kiểm tra giám sát Đảng, nhà nước và chống tham nhũng tham ô và việc xem xét đơn và kiến nghị, theo dõi kết quả giám sát, xin có những ý kiến sau:

Đảng Nhân dân cách mạng Lào, kể từ khi thành lập ngày 22/3/1955, Đảng ta từ lâu đã tiến hành thanh tra trong Đảng và coi công tác thanh tra là một trong những vai trò, kế hoạch lãnh đạo của Đảng và coi công tác thanh tra là công cụ để thực hiện bảo vệ đảng, bảo vệ đường lối, bảo vệ cán bộ, đảng viên và bảo vệ pháp luật, cũng như phòng ngừa tham nhũng, chống sử dụng quyền lực của mình vì lợi ích cá nhân và các vấn đề xã hội.

Đảng bộ của Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước coi trọng việc kiểm tra giám sát, làm nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, nếu không kiểm tra giám sát là không có lãnh đạo, đó là trách nhiệm trực tiếp của mình.

Để bảo đảm vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, trong giai đoạn tới Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, có quy định về việc kiểm tra giám sát của Mặt trận Lào xây dựng đất nước và các tổ chức quần chúng đối với cơ quan nhà nước. Quy định số 01/BBT TWĐ, ngày 30/9/2020, Nghị quyết về công tác Mặt trận và công tác quần chúng của Đảng trong giai đoạn mới số 108/BCC, ngày 20/4/2020 và đa quy định trong Hiến pháp CHDCND Lào; Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 26, 27, Điều 28 Luật Mặt trận nhân dân Lào, sửa đổi, bổ sung số 49/QH ngày 20/6/2018 làm cơ sở cho hoạt động, nhiệm vụ và trách nhiệm chính trị của Lào Mặt trận, nhằm tăng cường sức mạnh toàn xã hội thông qua việc tăng cường quyền làm chủ của nhân dân theo cơ chế dựa vào nhân dân, để nhân dân biết, để nhân dân bàn bạc, để nhân dân tham gia thực hiện và giám sát, kiểm tra, một Phương hướng chủ yếu trong công tác mặt trận là nâng cao vai trò giám sát, thanh tra của Mặt trận thông qua các ý kiến, đề xuất thực hiện đường lối, hiến pháp, luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ, bản chất của việc giám sát là làm sáng tỏ nguyện vọng của nhân dân Lào, các bộ tộc, giai cấp, nhanh chóng trong việc đề ra chủ trương, kế hoạch chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ, hoàn thiện tổ chức nhà nước và tích cực trong giám sát, quyền lực. Kiểm tra hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân địa phương, công chức kiến nghị Các cơ quan nhà nước có liên quan xem xét giải pháp.

Vì vậy, chứng nhận làm nguồn thông tin về nghiên cứu tiến sĩ.

Phụ lục 5: CÁC THÔNG TIN LÝ LUẬN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG CỦA BÀI

4.1. Quyền và nhiệm vụ của thành viên Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước hiện nay

Thành viên của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước có quyền và nhiệm vụ sau đây:

1. Thu thập thông tin, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân các dân tộc Lào.
2. Tập hợp đoàn kết, tuyên truyền, vận động, dân nhân các dân tộc Lào thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia và quy định của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
3. Đóng góp ý kiến với tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước, đường lối, chính sách và pháp luật.
4. Phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước với cấp có liên quan vận động nhân dân các dân tộc Lào tham gia trong tổ chức thực hiện công tác mặt trận.
5. Giới thiệu đại diện của mình để Đại hội của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước thông qua làm Ủy viên Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
6. Được nhận thông tin, tin tức về hoạt động của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
7. Thúc đẩy các tổ chức của mình thực hiện chính sách đoàn kết toàn dân và tham gia hoạt động công tác mặt trận, nhất là việc xây dựng Bản đoàn kết.
8. Tham gia vận động thành lập và phát triển quỹ để giải quyết đói nghèo cho nhân dân các dân tộc Lào và các vấn đề khác.
9. Nhân được quyền bảo hộ và lợi ích chính đáng của mình trước pháp luật.
10. Trao đổi cùng các cơ quan hữu quan để giải quyết kiến nghị của nhân dân.
11. Liên hệ và hợp tác cùng các tổ chức và cá nhân không phải thành viên của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước để cùng nhau phát triển.
12. Thường xuyên tổng kết, báo cáo hoạt động công tác của các thành viên cho ủy ban Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
13. Sử dụng quyền và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Quyền và nhiệm vụ của Trung ương Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước

Trong việc quản lý công tác của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước, Trung ương Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước có quyền và nhiệm vụ sau đây:

1. Nghiên cứu xây dựng chính sách, chiến lược, pháp luật và quy định về công tác mặt trận để kiến nghị cơ quan hữu quan xem xét.
2. Triển khai đường lối, chính sách, chiến lược, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, Nghị quyết Đại hội của mình thành kế hoạch, chương trình, dự án và tổ chức thực hiện.
3. Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
4. Giám sát, hướng dẫn, thúc đẩy tổ chức thực hiện công tác mặt trận, pháp luật và quy định về Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
5. Vận động, tập hợp sự đoàn kết, giáo dục tuyên truyền nhân dân các dân tộc Lào, các tầng lớp, tôn giáo, giới, tuổi để có ý thức chính trị, làm công dân tốt, phát huy truyền thống yêu nước, tôn trọng, thực hiện Hiến pháp và pháp luật tham gia bảo vệ và xây dựng phát triển đất nước.
6. Xem xét xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện Nghị quyết, hướng dẫn, thông báo và quy định của Ủy ban Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp dưới hoặc đề nghị cơ quan hữu quan khác xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện văn bản pháp lý đó khi thấy rằng không phù hợp với pháp luật, quy định hoặc Nghị quyết của cấp mình.

7. Xem xét bổ nhiệm, luân chuyển hoặc miễn nhiệm cán bộ, công chức Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp mình, thành lập, củng cố, xóa bỏ bộ máy giúp việc ; hướng dẫn thành lập, củng cố và xóa bỏ tổ chức của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp dưới.
8. Vận động nguồn thu nhập với các hình thức đúng theo pháp luật để sử dụng vào hoạt động công tác của mình.
9. Liên hệ, phối hợp và hợp tác cùng các tổ chức hữu quan ở trong nước, nước ngoài, khu vực và quốc tế đúng theo quy định.
10. Thường xuyên tổng kết, báo cáo hoạt động công tác mặt trận cho cấp trên của mình.
11. Sử dụng quyền và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

4.3. Quyền và nhiệm vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước huyện, thị trấn, thành phố

Trong quản lý công tác Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước, Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước huyện, thị trấn, thành phố có quyền và nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm như sau:

1. Tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định, Nghị quyết Đại hội, Kỳ họp thường niên và Kỳ họp bất thường của cấp trên và cấp mình.
2. Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
3. Giám sát, hướng dẫn, thúc đẩy tổ chức thực hiện công tác mặt trận, pháp luật và quy định của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.
4. Vận động, tập hợp sự đoàn kết, giáo dục tuyên truyền nhân dân các dân tộc Lào, các tầng lớp, tôn giáo, giới, tuổi để có ý thức chính trị, làm công dân tốt, phát huy truyền thống yêu nước, tôn trọng, thực hiện Hiến pháp và pháp luật tham gia bảo vệ, xây dựng phát triển đất nước và địa phương của mình.
5. Xem xét xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện Nghị quyết, hướng dẫn, thông báo và quy định của Ủy ban Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp dưới hoặc đề nghị cơ quan hữu quan khác xóa bỏ hoặc ngừng thực hiện văn bản pháp lý đó khi thấy rằng không phù hợp với pháp luật, quy định hoặc Nghị quyết của cấp mình.
6. Vận động nguồn vốn với các hình thức đúng theo pháp luật để sử dụng vào hoạt động công tác của mình và các tổ chức thành viên.
7. Xem xét bổ nhiệm, luân chuyển hoặc miễn nhiệm cán bộ, công chức Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước cấp mình.
8. Xem xét thành lập, củng cố, xóa bỏ bộ máy giúp việc cấp mình.
9. Liên hệ, phối hợp và hợp tác cùng các tổ chức hữu quan ở trong và nước ngoài theo quyết định hoặc được giao từ cơ quan hữu quan.
10. Thường xuyên tổng kết, báo cáo hoạt động công tác mặt trận cho Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước tỉnh, thủ đô và các cơ quan hữu quan khác.
11. Sử dụng quyền và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và được giao phó.

4.4. Quyền và nhiệm vụ của Mặt trận Lào xây dựng đất nước Bản

Trong quản lý công tác Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước, Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước Bản có quyền và nhiệm vụ theo phạm vi trách nhiệm của mình như sau:

1. Tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định, Nghị quyết Đại hội, Kỳ họp thường niên và Kỳ họp bất thường của cấp trên và cấp mình.
2. Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật, quy chế, quy định của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước.

3. Vận động, tập hợp sự đoàn kết, giáo dục tuyên truyền nhân dân các dân tộc Lào, các tầng lớp, tôn giáo, giới, tuổi để có ý thức chính trị, làm công dân tốt, phát huy truyền thống yêu nước, tôn trọng, thực hiện Hiến pháp và pháp luật tham gia giữ gìn tinh hoa văn hóa, phong tục tập quán của đất nước và dân tộc, môi trường, xây dựng phát triển đất nước và Bản của mình.
4. Tham gia giải quyết tranh chấp trong nhân dân.
5. Giám sát, thúc đẩy hoạt động công tác mặt trận của Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước và xây dựng Bản đoàn kết, Bản phát triển.
6. Vận động nguồn vốn với các hình thức đúng theo pháp luật để sử dụng vào hoạt động công tác của mình và các tổ chức thành viên.
7. Thường xuyên tổng kết, báo cáo hoạt động công tác mặt trận cho Mặt trận Lào Xây dựng Đất nước huyện, thị trấn, thành phố và các cơ quan hữu quan khác của Bản.
8. Sử dụng quyền và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và được giao phó.

Phụ lục 6: CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN MẶT TRẬN LÀO XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TỈNH LUÔNG PHA BĂNG

1.1. Danh sách các Chủ tịch Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng

- 1) Năm 1950-1955 ông KHAMMOUNTY được làm chủ tịch Mặt trận Lào Tự do, cơ quan Mặt trận Lào Tự do ở hang động Pha Thốc, Huyện Ngoy, Tỉnh Luangprabang;
- 2) Năm 1955-1963 ông SOUVANDEE PHOMMALY làm chủ tịch;
- 3) Năm 1963-1966, ông CHAMPA làm chủ tịch;
- 4) Năm 1966-1971 ông SOUVANDEE PHOMMALY làm chủ tịch;
- 5) Năm 1971 -1974 ông KHAMLAY làm chủ tịch;
Sau khi giải phóng đất nước ngày 2 tháng 12 năm 1975 cơ quan Mặt trận được chuyển tại Tỉnh Luangprabang đến nay
- 6) Năm 1975-1986 ông SOUVANDEE PHOMMALY được làm chủ tịch Mặt trận 2 nhiệm kỳ và kiêm cả chủ tịch tỉnh Luangprabang;
- 7) Năm 1987-1996 ông KHAMPEY CHANTHASOUK làm chủ tịch;
- 8) Năm 1996-1997 ông CHANTHAVONG DUANGDALA làm chủ tịch;
- 9) Năm 1997-1999 ông KONGCHAN KHAMMAVONG làm chủ tịch;
- 10) Năm 1999-2005 ông BOUNCHIN KEOMANY làm chủ tịch, Ủy viên ban thường trực tỉnh ủy;
- 11) Năm 2006-2007 ông VONGCHAN PHOMSAVAT, Ủy viên ban thường trực tỉnh ủy);
- 12) Năm 2007-2010 ông KONGCHAN KHAMMAVONG làm chủ tịch, Ủy viên ban thường trực tỉnh ủy);
- 13) Đại hội lần thứ V của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng năm 2010-2015 ông KAYSONE CHANTHAYOTH làm chủ tịch, Ủy viên ban thường trực tỉnh ủy;
- 14) Đại hội lần thứ VI của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng năm 2015- 2021 ông KHAM LA Tha Sy Ny Phone làm chủ tịch, Tỉnh ủy viên;
- 15) Đại hội lần thứ VII của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng năm 2021 đến nay ông SOU KAN BOUNYONG làm chủ tịch, phó bí thư tỉnh ủy.

5.2. Chức năng, vai trò các phòng của Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Luông Pha Băng hiện nay

5.2.1. Phòng Hành chính, Tổ chức và Thanh tra

1. Nghiên cứu quán triệt các chủ trương, kế hoạch chính sách của Đảng - nhà nước, kế hoạch của Mặt trận Lào Xây dựng đất nước, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, việc thực hiện chính sách, thi đua yêu nước-phát triển, gắn với công tác 3 xây, công tác hành chính, nghị thức, đối ngoại, tài chính, quản lý tài sản, chuyển các nội dung thành kế hoạch, đề án chi tiết của phòng hành chính trong từng thời kỳ để triển khai thực hiện;
2. Nghiên cứu, cho ý kiến về kế hoạch chiến lược của phòng theo chỉ đạo, phân công của cấp trên;
3. Làm tham mưu cho chi bộ Đảng, chủ tịch, phó chủ tịch và các phòng của Mặt trận Lào trong việc hoạt động toàn diện;
4. Tham mưu cho chi bộ đảng để nâng cao tổ chức đảng, xây dựng kế hoạch xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh và theo dõi, việc thực hiện kế hoạch, xác định số lượng và chất lượng, đảng viên sinh hoạt trực thuộc đảng bộ;

5. Nghiên cứu soạn thảo các tài liệu, giúp chi bộ Đảng, chủ tịch, phó chủ tịch Mặt trận Lào để chuẩn bị cho đại hội đảng bộ và các đại hội khác của Mặt trận tỉnh, làm thư ký trong các cuộc họp và tạo mọi điều kiện để cuộc họp được thành công tốt đẹp;
6. Nghiên cứu, đề xuất cải tiến, giải thể cơ cấu tổ chức, nhân sự, vị trí, vai trò, quyền, nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn cán bộ của Mặt trận Lào ;
7. Nghiên cứu, đề xuất bổ nhiệm, bãi nhiệm cán bộ phụ thuộc vào quyền lãnh đạo của Mặt trận Lào;
8. Lập phương án xác định đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ chuyên viên liên quan đến công tác bồi dưỡng, xây dựng và sử dụng đội ngũ CBCC phù hợp với vị trí việc làm;
9. Nghiên cứu, đề xuất chính sách đối với đảng viên, công chức, viên chức, người lao động đã nghỉ hưu, người có công lao trong công tác Mặt trận Lào;
10. Quản lý danh sách cán bộ Mặt trận tỉnh, thành phố-huyện, Ủy viên Trung ương Mặt trận tại tỉnh, Ủy viên Mặt trận cấp tỉnh;
11. Làm tham mưu cho chi bộ Đảng và chủ tịch, phó chủ tịch Mặt trận trong việc đánh giá chất lượng đảng viên và đảng bộ; Đánh giá kết quả làm việc của cán bộ công chức và việc thực hiện cuộc thi đua yêu nước (3 xây);
12. Nhận các tài liệu đã được giải quyết và gửi các bên liên quan đúng thời hạn;
13. Phối hợp với các cơ quan ban ngành có liên quan ở cấp tỉnh để tạo điều kiện cho đảng bộ, chủ tịch, phó chủ tịch Mặt trận trong việc thực hiện nhiệm vụ;
14. Quản lý các tài liệu văn bản đi và đến , đóng dấu và giữ bí mật;
15. Quản lý tài sản, ngân quỹ, tòa nhà, phương tiện, thiết bị của văn phòng;
16. Huy động các nguồn thu nhập bằng nhiều hình thức hợp pháp để sử dụng vào công việc;
17. Phối hợp với các tổ chức, cơ quan có liên quan để phát triển khoa học - công nghệ thông tin hiện đại phục vụ kịp thời công tác quản lý, điều hành;
18. Phối hợp với bộ phận bảo vệ công sở để bảo vệ an ninh trật tự công sở;
19. LÀM nhiệm vụ giữ gìn an ninh, tạo điều kiện cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Mặt trận được hoạt động ở cơ sở và trung ương;
20. Giúp chủ tịch về việc hoạt động đối ngoại;
21. Xây dựng, cập nhật pháp luật về công tác giám sát của Mặt trận trên địa bàn tỉnh, kiến nghị cấp trên xem xét, thông qua;
22. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chính sách, nghị quyết, pháp luật, quy định và việc thực hiện quyền, trách nhiệm của đảng viên, công chức Mặt trận và Mặt trận cấp dưới;
23. Làm thư ký giúp ban kiểm tra Mặt trận tỉnh tham gia giám sát, kiểm tra việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của chính quyền nhà nước, đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân, cán bộ công chức trong toàn tỉnh thông qua các ý kiến, kiến nghị, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân các dân tộc;
24. Theo dõi, kiểm tra, bảo vệ quyền và lợi ích của ủy ban Mặt trận, tổ chức thành viên của MT và công chức Mặt trận ;
25. Phối hợp với các bên liên quan xác định phương án, giải pháp kiểm tra, thực hiện kết quả kiểm tra và phối hợp với Ban Kiểm tra tỉnh, Ban Kiểm tra Trung ương Mặt trận về mặt chuyên môn;
26. Đề nghị các ban trong Mặt trận trên địa bàn tỉnh tạm dừng việc thực hiện hoặc xem xét lại thỏa thuận chỉnh sửa kết quả kiểm tra bị phát hiện là không chính xác, không đúng quy định của pháp luật;
27. Báo cáo hoạt động công việc cho cấp trên và các tổ chức liên quan thường xuyên;

28. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của cấp trên.

5.2.2. Phòng Tuyên giáo

1. Nghiên cứu, quan triệť đường lối của Đảng, pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nghị quyết của Đại hội Mặt trận có liên quan đến công tác tuyên giáo;
2. Lập kế hoạch, chương trình, dự án, kế hoạch ngân sách, kế hoạch đào tạo để sử dụng trong công tác tuyên giáo.
3. Lập kế hoạch công tác tuyên truyền để quan triệť đường lối, pháp luật, nghị quyết của Đảng, tình hình nổi bật trong và ngoài nước, phổ biến nghị quyết của Đại hội Mặt trận tỉnh, Trung ương Mặt trận cho cán bộ - công chức của Mặt trận, cấp tỉnh, thành phố và các bên liên quan;
4. chuẩn bị tài liệu kỷ niệm ngày lịch sử, ngày trọng đại của dân tộc, đảng, Mặt trận, lãnh đạo, đoàn thể công chức và các dân tộc;
5. Sáng tạo và cải tiến công tác truyền thông của Mặt trận để củng cố các huyện, thành phố đủ năng lực phục vụ các chức năng chính trị của mình như: chương trình phát thanh, truyền hình, tạp chí, báo, trang web, in ấn và phát hành cũng như giám sát, phân phối sách in theo mục tiêu;
6. Thu thập, cung cấp thông tin, ảnh, viết báo về hoạt động của Ủy ban Mặt trận tỉnh;
7. Sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại và các thiết bị cần thiết trong công tác tuyên truyền;
8. Thu thập thông kê trong việc hoạt động các phong trào của Mặt trận tỉnh, huyện, thành phố và phối hợp với tất cả các bên liên quan theo sự phân công;
9. Làm tác giả soạn thảo các bài báo và đề xuất cải tiến về mặt nội dung, hình ảnh cho phù hợp;
10. Thu thập các bài phát biểu của lãnh đạo Đảng - Nhà nước liên quan đến các cuộc họp đại hội, các cuộc họp quan trọng, chụp ảnh, thiết kế quảng cáo theo chỉ đạo của cấp trên;
11. Tạo bản thảo câu hỏi phỏng vấn cho đảng ủy, Ủy ban Mặt trận và thu thập tin tức, quay phim, ghi âm, thiết kế-biên tập và chịu trách nhiệm kỹ thuật;
12. Theo dõi việc truyền và ghi các chương trình của Đài Phát thanh của tỉnh và gửi tin tức đến cục tuyên truyền trung ương Mặt trận cũng như theo dõi và lắng nghe các ý kiến đóng góp của thính giả;
13. Tổng hợp, báo cáo thường xuyên hoạt động công tác tuyên truyền tới cấp trên;
14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của cấp trên.

5.2.3. Phòng Tôn giáo

1. Nghiên cứu, quan triệť đường lối của Đảng, pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nghị quyết của Đại hội Mặt trận có liên quan đến công tác tôn giáo;
2. Lập kế hoạch chính sách của đảng, quy định pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước, nghị quyết của đại hội Mặt trận thành kế hoạch, chương trình và hoạt động thực hiện trong từng giai đoạn của mình;
3. Vận động, tập hợp đoàn kết các tổ chức tôn giáo, đưa chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của pháp luật về tôn giáo truyền bá đến các giáo phẩm, giáo dân và tín đồ các tôn giáo để nhận thức, hiểu rõ, cảnh giác thực hiện chủ trương chính sách. của Đảng, các quy định, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ;
4. Bảo vệ hoạt động hợp pháp của các cộng đồng tôn giáo, lấy kế hoạch chính sách của đảng, quy định của nhà nước và chương trình hoạt động của Mặt trận trở nên chi tiết hơn để công tác tôn giáo phù hợp với thực tế trong từng giai đoạn;

5. Phối hợp với các tổ chức đảng, các nhà nước có liên quan, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh, trung ương để thảo luận, trao đổi ý kiến về việc thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng trong quan hệ tôn giáo với nước ngoài theo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào. đối diện;
6. Phối hợp với các bên liên quan, tổng hợp tình hình diễn biến tư tưởng, nguyện vọng của cộng đồng, của các tôn giáo và các vấn đề xung đột tôn giáo để báo cáo cấp trên xem xét, giải quyết;
7. Phối hợp thực hiện các chính sách, hiến pháp, quy định nhà tu hành để bảo vệ hoạt động hợp pháp của tổ chức tôn giáo và cộng đồng các tôn giáo;
8. Thúc đẩy và bảo vệ các hoạt động đúng đắn của các tổ chức tôn giáo dựa trên các nguyên tắc đạo đức trong chính sách của đảng, luật lệ Phật giáo, Thiên chúa giáo, Nghị định 315/CP, luật và các quy định của nhà nước đối với tôn giáo;
9. Lập kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ những người làm công tác tôn giáo của Mặt trận tỉnh, huyện, bản và các thầy ;
10. Cung cấp thông tin về tôn giáo thuộc lĩnh vực phụ trách của Mặt trận tỉnh cho đảng - nhà nước, Trung ương Mặt trận và các tổ chức liên quan;
11. Tổng hợp số liệu thống kê các nhà sư, tôn giáo, cơ sở thờ tự, hiện vật quý của từng tôn giáo gửi Sở Nội vụ, Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch đăng ký bảo hộ.
12. Vận động chống những kẻ vô đạo đức lợi dụng vấn đề tôn giáo để phá hoại khối đoàn kết toàn dân các dân tộc, tạo nguồn trong từng tôn giáo để tăng cường hoạt động của các tôn thất, giáo phẩm, giáo chức tôn giáo;
13. Báo cáo hoạt động công việc cho cấp trên thường xuyên.

5.2.4. Phòng Dân tộc, Giai cấp - Tổ chức xã hội

1. Giáo dục, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo, giới tính, chủng tộc, tổ chức Xã hội cần cảnh giác về mặt chính trị, đồng thời bảo vệ và phát triển khu vực địa phương của mình;
2. Nghiên cứu quan triệt đường lối của Đảng, pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nghị quyết của Đại hội Mặt trận có liên quan đến nhân dân các dân tộc, các tầng lớp, các tổ chức xã hội;
3. Biến các nghị quyết thành các kế hoạch, chương trình, quy trình để xây dựng hộ gia đình, bản đoàn kết của Mặt trận ;
4. Truyền bá truyền thống đoàn kết, truyền thống văn hóa độc đáo, tốt đẹp của các dân tộc để họ tự hào về dân tộc mình;
5. Nghiên cứu, chỉ đạo về việc tổ chức các lễ tục cho đúng đắn và hợp lý phối hợp với các tổ chức có liên quan nghiên cứu về bản sắc và thông tin của các dân tộc để thống nhất toàn tỉnh;
6. Nghiên cứu, thu thập diễn biến tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân các dân tộc về phong tục tập quán, tín ngưỡng, xung đột lợi ích của nhân dân các dân tộc, các tầng lớp xã hội, tổ chức xã hội để làm sáng tỏ cấp trên hoặc các bên liên quan;
7. giám sát, động viên, đánh giá tình hình thực hiện chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, quy định, pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, phương hướng, kế hoạch, nghị quyết của Đại hội đồng Mặt trận có liên quan. quyền và lợi ích của nhân dân các dân tộc theo trách nhiệm của mình;
8. Thu thập thống kê, nắm được những người làm trưởng họ bản và những người có uy tín đại biểu các dân tộc, các tầng lớp;
9. Lập kế hoạch, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc – giai cấp, tổ chức xã hội của Mặt trận tỉnh, thành phố - huyện;
10. Cung cấp thông tin về các dân tộc, các tầng lớp, các tổ chức xã hội thuộc phạm

vi trách nhiệm của Mặt trận cho các bên liên quan;

11. Nghiên cứu, giải quyết các vấn đề xung đột liên quan đến dân tộc, giai cấp, tổ chức xã hội trong phạm vi lĩnh vực mình phụ trách;

12. Khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật để vận động cứu trợ đồng bào các dân tộc bị thiên tai;

13. Tổng hợp, báo cáo hoạt động công tác lên cấp trên thường xuyên;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của cấp trên.